VŨ-TÀI-LỤC

ADOLF HITLER

đảng quốc xã





VŨ TÀI-LỤC

ADOLF HITLER

và

ĐẢNG QUỐC-XÃ

— VIỆT-CHIẾN XUẤT-BẢN —

Ce sont les hommes qui
font l'histoire

TREITZSCHKE

Có thể nói rằng chế độ chính trị tương tư như Quốc Xã kể từ ngày chấm dứt đệ nhị thế chiến chưa bao giờ mất đi chứng tỏ nó đâu phải chỉ là sản phẩm độc hữu của Đức quốc. Suốt thời kỳ chiến tranh lạnh nó mọc lên như nấm, nhưng chỉ dưới hình thái thô bạo bất chấp quần chúng nhân dân, chứ không có hình thái tinh tế của chủ nghĩa Quốc Xã lôi cuốn quần chúng nhân dân.

Chuyển sang thời kỳ sống chung với cái thế đa cực chính trị (multipolarite politique) nó được kể là một cần thiết như hồi nạo đệ nhất thế chiến, thế lực tư bản đã cần để ngăn chặn làn sóng bôn sè vích khác với thời kỳ trước, hình thái tinh tế của nó được coi trọng hơn.

Việc phe Peron khuynh hướng phát xít trở về Á Căn Đình sau thí nghiệm chính quyền Mác Xít Allende ở Chi Lợi có thể coi như phát súng hiệu khởi hành vậy

1

THỜI NIÊN THIẾU

Chỉ những người biết rõ thằng bé Hitler mới hiểu được quốc trưởng Hitler.

FRANZ YETZINGER

Adolf Hitler ra đời lúc 6 giờ rưỡi chiều ngày 20-04-1889.

Cha Adolf làm đội nhà đoan tên Alois Hitler. Ông có 3 đời vợ.

Bà thứ nhất là Anna Glalshorer hơn Alois 14 tuổi, không con cái, ít năm sau ly dị, cuối cùng bà chết vì lao phổi. Trong thời gian ở với vợ cả, Alois tằng tịu với một chị sen tên Franziska. Khi Anna chết thì chừng sáu tuần sau Alois cưới Franziska.

Bà thứ hai mang về nhà đứa con trai riêng cho

chồng nuôi đồng thời đã có với Alois một bé gái đặt tên là Angela. Được hơn hai năm, Franziska cũng chết bởi bệnh lao. Alois lấy người vợ thứ ba là Klara Polzl cháu họ của Alois đến ở giúp việc nhà từ lúc Anna, bà vợ lớn còn sống chung.

Klara Polzl kém Alois 27 tuổi.

Adolf Hitler là con thứ ba trong 5 trẻ do Klara Polzl sinh ra gồm có: Gusta, Ida, Adolf Edmund, Paula. Tuy nhiên, ba trẻ bi yểu tử, chỉ còn lại Paula và Adolf sống sót. Phần người anh nuôi, tức con riêng của Franziska thì mất biệt tăm tích sau khi bỏ nhà đi ngoại quốc từ năm 16 tuổi.

Ông Alois là một người cha rất độc đoán, ông bắt vợ con phải phục tòng mình tuyệt đối, dáng vạm vỡ, thô lỗ, lông mày rậm, lưỡng quyền nở to, lúc nào cũng gắt gỏng. Tâm lý mang nặng tính chất nông dân.

Trái lại, Klara Polzl rất dịu dàng, bà khá đẹp, nhẫn nại, tốt với mọi người. Không ai hiểu tại sao bà đã chấp nhận chẳng một lời oán than trước cũng như sau, cuộc sống bên cạnh ông chồng tàn bạo như thế.

Khuôn mặt Adolf Hitler hoàn toàn giống mẹ.

Nơi sinh của Adolf là tỉnh Braunau, một tỉnh nhỏ ở vùng biên giới Áo Phổ (Phổ dịch từ chữ Prusse tên gọi nước Đức trong thời kỳ Đức quốc còn ở tình trạng phân chia làm nhiều nước, về sau Phổ thống nhất toàn cõi). Braunau là quê hương của nhà ái quốc Johann Phillip Palm, nhưng Adolf không thích làm thầy tu. Giấc mơ ấy theo dõi Hitler cả năm trời cho đến ngày một

tờ nhật báo địa phương đăng truyện dài lịch sử bằng tranh kể cuộc chiến tranh Pháp— Đức năm 1870 — 1871 qua các câu chuyện binh dân thì Hitler không bị giáo đường ám ảnh nữa. Đầu óc Hitler bây giờ đầy hình ảnh các trận đánh như trận Gravelotte, Thionville, Mars la Tour v.v... Hitler rất khoan khoái mỗi khi thấy quân đội Phổ-Đức thắng thế và hết sức khâm phục hành động sắt thép của thủ tướng Bismarck cùng tài quân sự của tướng Moltke. Mỗi lần đọc xong, Adolf lại rủ rê lũ trẻ bạn ra bày trận Phổ-Pháp. Adolf làm tướng bên Phổ, trận nào Pháp cũng thua.

Năm 1898, gia đình Hitller thêm lần nữa dọn nhà, định cư ngay tại thành phố Linz mệnh danh là thủ đô của Áo quốc Thượng (Autriche Haute). Thành phố này dân số 50.000 người, có Tòa Tổng Giám Mục, có vị thống đốc và có bộ chỉ huy đại đoàn ba bộ binh. Nơi đây Hitler được tiếp súc với cuộc sinh hoạt mới lạ đủ mọi sắc thái, các du khách tứ xứ, ngôi nhà thờ cổ kính bên trong là lăng vị thống chế danh tiếng lịch sử Raimund Montecuccoli, công trường François Joseph với hai hàng cây lá nao cao thẳng tắp. Tất cả làm sôn sang tâm hồn chú bé quê. Cũng ở Linz mà Hitler lần đầu trông thấy xe hơi qua các chuyến xe chạy nối liền Salzbourg với Vienne.

Thời niên thiếu của Adolf Hitler cùng lúc với giai đoạn khai thủy tàn hoại cho vương triều Habsbourg từng cai trị từ bao đời nay khu vực sông Danube Đông Âu. Khi Adolf còn nằm trong bụng mẹ thì xảy ra thảm kịch Mayerling, hoàng thái tử Rudolph con vua Franz Joseph, tự bắn vào đầu nằm chết bên cạnh người yêu, nàng Marie Vetséra. Tiếp theo đó là cả trăm vấn đề chính trị, chủng tộc khác làm lung lay tận cõi rễ một

triều đại. Đàu đàu cũng có sinh viên, thợ thuyền nổi dậy hò hào cách mạng.

Cha Adolf Hitler cũng bị lôi cuốn vào cơn lốc chính trị nhưng lối làm chính trị của ông chỉ là suốt ngày lê la các quán rượu, uống chán rồi ngồi lê nhè chửi vua cùng với bè lũ đã phản bội tổ quốc Đức. Nhiều lần mẹ sai ra quán nhậu gọi bố về, Adolf bước vào phòng sặc sụa khói thuốc và hơi rượu dục dã cả tiếng đồng hồ bố mới đứng dậy. Ông lắc lư cái đầu, chân nam đá chân siêu, giọng đầy rượu, tiếp tục ý kiến chính trị cho đến lúc về tới nhà nhào lên giường ngủ... Hình ảnh khiến cho Hitler về sau ghê tởm rượu.

Năm 12 tuổi, Hitler theo bố đi xem vở nhạc kịch Lohengrin của Richard Wagner. Kể từ hôm ấy, Lohengrin và Wagner đã nung nấu nếp sống tinh cảm Adolf Hitler bằng những đam mê thần bí và lòng yêu nước cuồng nhiệt. Décor hùng tráng trong vở Lohengrin mê hoặc Hitler khiến cậu bỗng quyết định học họa để trở thành một họa sĩ lớn, đến nỗi trễ biếng cả học hành bài vở. Phòng triển lãm tượng tại các công viên là những chỗ mà Adolf đứng ngắm cả ngày không chán.

Trong khi ông bố lại chỉ muốn con tương lai kế nghiệp đội quan thuế mà Adolf thì không sợ gì hơn một đời sống công chức buồn chán. Một lần Adolf ngỏ ý muốn xin đi học họa, Alois trợn trừng mắt nói :

— Mày muốn làm họa sĩ hả ? Nếu tao còn sống trên đời này thì cái chuyện ngu xuẩn ấy không bao giờ có.

Alois quan niệm nghệ sĩ là những tên vô lại, gian trá, lười biếng, đói rách, lòng bòng.

Adolf cãi lại bị ngay bố đánh cho một trận tơi bời. Adolf cũng chẳng vừa, tiếp tục bỏ học để đi tìm đường vào họa nghiệp. Roi gậy rơi trên lưng hàng ngày Adolf cắn răng chịu, cậu bé tự nhủ mình với lời của nhà văn Karl May : «Con người mạnh là phải đủ nghị lực gánh bất công không thèm than khóc».

Cho đến một ngày kia, sau trận đòn hung dữ tàn nhẫn nhất, ông bố đành chịu vứt roi gậy đi. Hối hận hay ông đã già rồi ?

Ngày 3 tháng giêng năm 1903, Alois đến quán Wiesinger uống ly cuối cùng rồi chết luôn bên quầy rượu bởi bệnh thổ huyết.

Theo lời trăn trối của kẻ quá cố, các đứa trẻ gia đình Hitler được ông xã trưởng Mayerhofer nhận đỡ đầu. Người ta cho chúng đi trọ học với học bổng. Cứ thứ bảy về thăm mẹ. Nhà trọ ở tại Leonding cách xa Linz mười cây số, bà chủ trọ người Tiệp Khắc tên Sekira. Theo bà này thì khoảng thời gian ở trọ, Adolf Hitler tỏ ra lễ phép, đúng mực, có điều là hắn chẳng thân thiết với ai, chỉ đóng cửa vẽ và đọc sách tối ngày.

Klara Polzl trước đây thường ở với hai con gái, từ ngày chồng chết bà về thuê căn gác nhỏ tại Linz cho gần gũi con trai.

Adolf Hitler đi học thi đi, nhưng càng lúc hắn càng ghét trường học với mấy ông thầy ăn mặc bè bối,

quần áo cáu bẩn, cổ sơ mi dầy ghét dơ, ràu ria bùm xùm. (Lưu ý : do tính mẹ nên Adolf lúc nào cũng sạch sẽ, ưa ăn mặc bảnh bao).

Hitler nói : « Lũ giáo học ấy thiếu hẳn thiện cảm với tuổi trẻ. Họ chỉ biết nhồi sọ cho bọn tôi thành lũ khỉ thông thái giống hệt họ. Nếu có trò nào chớm dậy đầu óc sáng tạo mới mẻ là họ vùi dập ngăn cản ngay. Tôi thấy bao nhiêu học trò gương mẫu của họ ra đời đều toàn là loại ăn hại ». (Ils n'avaient aucune sympathie pour la jeunesse : leur seul but était de nous bourrer le crâne, de faire de nous des singes érudits semblables à eux-mêmes. Si un élève montrait la moindre trace d'originalité ils le persécutaient sans cesse et les seuls élèves modèles que j'aie jamais connus sont devenus des ratés au sortir de l'école).

Ngược lại, các thầy giáo nhìn Adolf như một đứa học trò hư hỏng dốt nát tồi tệ, toán kém, sinh ngữ dở, luận văn bố láo.

Dĩ nhiên, Adolf Hitler thi không đỗ, rồi nhà trường đuổi ra.

Qua sự giới thiệu của bác sĩ Huemer, bà Klara Polzl chạy chọt xin cho con nhập học trường huấn nghệ cao đẳng (Ecole supérieure professionnelle) tại Steyr, một tỉnh thuộc Áo quốc Thượng đang phát triển mạnh về kỹ nghệ nhờ nhà phát minh Joseph Werndl tạo dựng xưởng đúc súng, đúc thép lớn ở đây.

Adolf Hitler trúng tuyển kỳ thi nhập học nhưng chỉ hăm hở học chừng một tháng rồi lại vứt bỏ, cả ngày

chỉ mải mê với họa. Bởi thế, bài vở thua xa bè bạn, tháng nào cũng đội sổ bị phạt. Mọi người chưa biết phải đối xử với cậu bé quái quắt này thế nào thì bỗng Adolf nhiễm bệnh lao bỏ học luôn. Bệnh tình chín phần mười là chết thì đột nhiên Adolf như chịu phép lạ khỏi hẳn.

Sự thoát chết của đứa con trai từ tình trạng cửu tử nhất sinh khiến Klara mừng rỡ, bà cầu nguyện, tự hứa sẽ chiều Adolf tất cả mọi điều con muốn.

Thời học về nhà, Adolf thường gây gỗ với Paula và Angela, gọi bằng hai con ngỗng cái quang quác cái mồm. Những ngày lêu lổng ở Linz, Adolf đã âm thầm yêu chị một thằng bạn mà không biết bao giờ dám tỏ tình vì Adolf cho rằng nàng cao sang quá đối với con lão đội nhà đoan. Đó là mối tình đầu. Cuộc phiêu lưu tình ái thứ hai xảy ra tại một nông trại với cô gái quê, cũng « platonic » lắm nhưng khi biết con bé đã mất trinh từ bao giờ, Adolf liền xa lánh ngay. Sau vụ này, yêu đương không còn gợi hứng say sưa cho Adolf nữa. Cậu ta lao đầu vào hội họa, tha thiết với hội họa như tha thiết với người tình, tự khép mình trong nỗi cô đơn rộng mênh mông.

Năm 1905, Klara phải bán ngôi nhà tại Leonding để lấy tiền chạy thuốc cho con. Thiếu thốn làm bà già hẳn đi, rồi bệnh ung thư phổi hoành hành, bà biết mình chẳng sống được bao nhiêu ngày nữa, mới thu xếp tiền nong thực hiện lời hứa mấy năm trước để mùa thu 1907, Adolf Hitler ra nhà ga Linz lên xe lửa đi Vienne.

2

CHUỖI NGÀY VẤT VƯỞNG

Không chỗ ngủ, hắn đành co quắp trên ghế công viên vào những đêm mùa thu thời tiết đã bắt đầu lạnh.

WALTER GORLITZ

Vienne của những năm tháng giữa 1905 — 1907 là trung tâm ăn chơi sa đọa.

Hằng đêm trong các lâu đài, biệt thự, khách sạn sang trọng, yến tiệc mở tưng bừng, xã hội giàu có quyền qui thi nhau lăn vào hố truỵ lạc. Những bản valses điên cuồng, rượu đỏ như suối, đàn bà đĩ thõa và hoang phí. Họ ngâm ngợi, ca tụng những bài thơ đầy tuyệt vọng ủy mị của Rilke, Hofmannsthal, Trakl. Dưới lớp vỏ hồng của xã hội qui tộc, tư sản bạo lợi là xã hội khốn cùng trộm cướp, nhà thổ, thợ thuyền đói rách hừng hực lửa căm thù sẵn trong tay lá cờ đỏ tươi màu máu. « L'Autriche périra par ses femmes » (Áo quốc sắp bị đàn bà Áo tiêu diệt). Mọi người bảo nhau như vậy.

Thế vẫn chưa nét. Thành Vienne cùng triều đại Habsbourg còn cái họa nguy hiểm hơi phàm là phong

khi hoàn toàn tin vào định mệnh cộng với thái độ thờ ơ lạnh nhạt ngu xuẩn kèm theo triết lý hư vô lười biếng cho rằng tất cả đều vô ích chẳng làm thế nào cứu vãn tình thế được nữa. Ai nấy chăm chăm vơ vét bằng đủ mọi cách vô liêm sỉ nhất. Adolf Hitler viết trong cuốn Mein Kampf về chuỗi ngày vất vưởng sống ở Vienne như sau : « Đó là thời gian tạo cho tôi những quan điểm hành động. Vienne mãi mãi đối với tôi là một trường học cứng rắn nhất, đồng thời nó cũng cho tôi nhiều điều có lợi trong đời tôi. » (Que cette époque que prirent forme en moi les vues de mon action... Vienne fut et resta pour moi l'école la plus dure, mais aussi la plus fructueuse de ma vie).

Đúng thế, Adolf Hitler thời gian đầu trong kinh đô đã hoàn toàn bị mê hoặc bởi các lâu đài, cung điện tráng lệ nguy nga, với cả ngàn bức danh họa treo trong các bảo tàng viện.

Nhưng cuộc sống Vienne cũng hết sức tàn nhẫn nếu không vươn lên sẽ bị ép dẹp.

Sau khi sát hạch để vào học trường cao đẳng mỹ thuật, ngày kết quả, Adolf bị lạnh lùng từ chối bằng mấy hàng chữ :

«Adolf Hitler sinh quán Braunau ngày 20-4-1889, quốc tịch Đức. Công giáo. Bố công chức. Kém khả năng. Vẽ tầm thường. Không được tuyển.»

Thật là một tảng đá dáng vào đầu. Hy vọng trở thành họa sĩ đến đây tắt phụt. Một sớm một chiều, Adolf cảm thấy mình bây giờ chỉ là kẻ vất vưởng bị ném ra

ngoài lề xã hội (the outcast). Thất bại cay đắng. Buồn tủi, Adolf quay về Linz thì vào cuối mùa đông năm ấy, người mẹ thân yêu, cũng là nguồn an ủi duy nhất, trút hơi thở cuối cùng. Lễ Noel 1907 đầy thảm sầu, Adolf cùng với Paula đến nhà thờ cầu hồn cho mẹ. Theo lời chỉ bảo của ông xã trưởng, Hitler viết đơn cho bộ tài chính hoàng gia xin tiền phụ cấp dành cho trẻ mồ côi. Đơn được chấp nhận, hàng tháng hai anh em lãnh tiền bố thí 35 đồng « couronnes ». Lá đơn bây giờ đã thành sử liệu vô giá cho Đức Quốc.

Trong Mein Kampf, Hitler tự tả hình dáng mình : « Lè la, lèu bèu đói phải cầm cố tất cả những gì còn sót lại, tinh thần cũng như thể chất nhão ra » (Il traîne maintenant çà et là affamé, il vend ou met en gage ce qui lui reste, une déchéance complète du corps et de l'esprit).

Tháng 2 1908, Hitler trở lại Vienne. Lần này rủ thêm người bạn thân Augus Kubizek cùng đi. Kubizek là một sinh viên học nhạc, chơi vĩ cầm, hoàn toàn khâm phục Hitler.

Tới Vienne, cả hai gom góp còn ít tiền thuê tầng lầu căn nhà tồi tàn khu Stumpergasse, gần nhà ga phía Tây. Họ sống thật âm thầm không bạn bè nào khác. Đàn bà con gái thấy lạ thường tìm cách quyến rũ Hitler nhưng đều bị khước từ bằng sự hờ hững. Bực mình, đám phu nhân nói xấu hai thằng đó là loại đồng tính ái « ô mô ». Cả ngày, Hitler hoặc ngồi yên lặng trong phòng đọc sách miên man, vẽ say mê hoặc đi lang thang khắp phố, các công viên. Tối tối, cả hai rủ nhau xem ca kịch (opéra).

Rồi Kubizek vào học Âm Nhạc Viện, phần Hitler vẫn tiếp tục vất vưởng vì không chịu nổi bất cứ lối làm việc kỷ luật máy móc.

Lúc quay cuồng với hoặc lúc chìm đắm vào sách vở, lúc thích luôn cả âm nhạc, Hitler thật sự mang tâm hồn nghệ sĩ nhưng lại hoàn toàn không có tài, thiếu học hỏi và không sức mạnh sáng tác. Điều này khiến Hitler bơ vơ.

Mùa hè 1908, Kubizek về Linz thăm nhà, trở lại Vienne không thấy bạn đâu nữa. Hitler bỏ đi sống xa lánh một mình. Lý do nào ? Chẳng ai biết, chỉ đồ chừng vì tự ái đồng thời cũng để cho bạn yên thân theo đuổi con đường mà xã hội Vienne thu dụng Kubizek mà hắt hủi Hitler.

Từ biệt Kubizek, Adolf Hitler gặp người bạn thân khác là đói rách, rét mướt. Đông đã hai năm không ngày nào dủ ăn. Ban đầu, hắn còn mướn gầm cầu thang làm chỗ che mưa tránh nắng. Sau hết sạch tiền, hắn đành phải tìm nhà kèn, ghế công viên mà ngủ. Cuối cùng, Hitler mới dọn hắn đến trại tế bần Meidling phía Tây Nam thành phố, ngày ngày vác tô sắt đi xin « soupe » của tu viện : « Những thầy dòng Phước Thiện » (Couvent des Frères de la Charité) ăn. Thỉnh thoảng, Hitler xin được một chân lao công quét đường hoặc làm phu khuân vác. Chỉ những ngày có việc, Hitler mới biết hơi ấm là gì, mấy mẩu bánh mì đen nhét pâté, jambon làm hắn thêm nhiệt lượng. Sung sướng hơn nữa là hơ tay cóng buốt gần lò đúc thép của bá tước Konigswater, nhà tư bản lớn đương thời, gốc Do Thái.

Trại tế bần Meidling, Hitler kết bạn được với một họa sĩ nghèo đói khác tên là Reinhold Hanisch. Noel năm 1909, Hitler nhận được 50 đồng « couronnes » do Angela gửi cho, Hitler tức khắc chuyển qua trại tế bần khác trai Meldermanntrasse. Muốn ngủ tại đây thì phải trả mỗi tuần 2 đồng « couronnes » nhưng có chỗ nằm rộng rãi với nơi đọc sách yên tĩnh. Hanisch đi theo Hitler.

Thế giới tế bần Meldermanntrasse như chiếc gương kỳ diệu soi rõ cuộc sống phức tạp thiên hình vạn trạng của đủ mọi giai tầng xã hội thành Vienne. Có những thương nhân buôn bán không cửa không nhà, có bọn Do Thái cho vay cắt cổ, có lũ nông dân chất phác bỏ ruộng vườn lên thành thị mong tìm thấy tương lai để giã từ chân lấm tay bùn, có những nghệ sĩ tàm hồn ra chống đối, có những kẻ đầu trộm đuôi cướp hoặc ăn cắp vặt, thậm chí có cả những nhân vật tự xưng mình là công tử vương tôn. Tất cả trôi nổi bồng bềnh như rêu rong ngoài biển, tất cả đều hư hỏng, ung thối thèm khát tiền bạc.

Để kiếm sống, Hitler vẽ những bức thủy thái họa, Hanisch mang bán, một người Do Thái gốc Hung tên Neumann đặt mối, có Joseph Greiner bạn của Hitler nhận làm bầu bỏ vốn. Việc làm ăn dần dần dễ thở đôi chút. Cả bốn bàn nhau kết lập một hãng quảng cáo. Ngoài thì giờ vẽ, Hitler đọc sách, hắn đọc ngấu nghiến các loại sách.

Trong «Mein Kampf» thấy ghi rằng :

«Tôi đọc và học miên man, rồi lúc nào đọc lúc đó cho nên chỉ vài năm đã thâu thập được nhiều điều

thật ích lợi cho tôi ngày nay. Nhưng tôi không chỉ tìm biết mà thôi, thời kỳ này đã hiển hiện lên trong tâm óc tôi hình ảnh về đời sống cùng với một ý thức hệ, bây giờ là nền móng cho cuộc chiến đấu của tôi».

Theo Greiner, Hitler khoảng thời gian này đã đọc khá kỹ càng ít nhất là 500 cuốn sách.

Qua thế giới trại tế bần, Hitler thấy đời sống là khốn cùng, đói khổ, tàn nhẫn và quá khích đặt trong luật rừng, chỉ kẻ mạnh mới được quyền tồn tại.

Sử gia Heinrich Von Treitschke nói đúng : « Ai mạnh sẽ nắm phần hơn đó là qui luật» (If the strong get the better of the weak, it is an inexorable law of life). Và Hitler tin như vậy rồi suy diễn thêm luật rừng ấy : Nguyên nhân căn bản của bao nhiêu thế kỷ lịch sử đều không đi ra ngoài nguyên tắc sức mạnh và quyền lực. Phát triển nào cũng phải qua đấu tranh. Chỉ có sức mạnh chế ngự hết tất cả. Sức mạnh là quy luật bao trùm.

Suốt cuộc đời Hitler đã sống bằng quy luật sức mạnh. Những tác giả mà Hitler luôn luôn đọc là triết gia Schopenhauer với tác phẩm «Le monde comme volonté et comme représentation», Stewart Chamberlain với cuốn «Fondements du 19è siècle» và hầu hết sách do Nietzsche viết.

Trời đông nằm giường đá, gối gỗ, bụng cồn cào nếu không có thứ triết lý «nghị lực, sức mạnh lên đến tuyết đỉnh» chắc Hitler không sống nổi.

Cả kinh đô Vienne trước mắt Hitler là kẻ thù.

Để đối phó với kẻ thù, mọi thủ đoạn mưu chước đều được quyền sử dụng. Quỷ quyệt, đối trá bóp méo sự thật, lừa đảo, nịnh nọt, đẹp tinh cảm yếu đuối đều là những phàm đức cho một người muốn sống vươn lên.

Hitler tỉ mỉ nghiên cứu đủ hết khía cạnh sinh hoạt xã hội nước Áo rồi kết luận : « Điều đập vào tầm trí tôi không phải là vẻ tráng lệ của thành Viennc mà là cái tội tàn cùng khốn của những kẻ không nhà không cửa ngủ nơi gầm cầu, công viên ».

Mắt Hitler sáng lên khi nhìn đám công nhân biểu tình. Ông tự nghĩ nếu làn sóng đỏ rách ấy sẽ tràn ngập lâu đài cung điện.

Hitler nhận thấy bọn tư sản hoàn toàn thờ ơ với sự khổ đau của quần chúng trong khi đám quần chúng thì chỉ biết cúi đầu chịu khổ, chịu bạc đãi.

Hitler càng đọc sách càng say mê chính trị.

Bước tiếp xúc khai mở với hoạt động chính trị là tìm hiểu làm quen với hoạt động của đảng Dân Chủ Xã Hội (Social - démocratie), Hitler cũng chăm chú theo dõi tờ nhật báo công nhân (Arbeiter Zeitung). Nhìn sang khuynh hướng tả phải để đối chiếu, Hitler rút ra một định luật. Phong trào quần chúng không thể dựa trên những căn bản phòng nhiệm, quần chúng cần một người hùng để lãnh đạo, để mọi người qui phục.

Hitler rất ngạc nhiên thấy rằng thế hệ lãnh đạo phe xã hội tiền phong của Áo quốc có quá nhiều dân Do Thái. Trong khi cùng bọn Do Thái cầm đầu, hầu hết

sinh hoạt tri thức lẫn tài chính, Do Thái còn làm trùm luôn cả đám ma có chuyện khai thác đĩ điếm. Thượng tầng là lũ Do Thái đại tư bản như Rothschild, gia đình Wertheimtein, Konigswater đến hạ tầng đâu đâu cũng toàn Do Thái ăn chốc ngồi trên.

Ngó đến quốc hội thì đây là một sự hỗn tạp vô kể. Quốc Hội Đức mà sao có mặt đủ dân Tiệp, Ba Lan, Serbie, Lỗ Mã Ni, Groate, Slavene. Dân chủ nghị hội Áo rõ ràng là thứ thể chế lộn xộn gồm những tên đại biền kèm thông minh lừa dối quần chúng. Cần phải có ngay một chế độ dân chủ khác cho riêng dân Đức để thay thế loại dân chủ Do Thái hiện thời. Nếu không dân tộc Đức sẽ lần mòn bị các giống khác tiêu diệt. Bảo toàn nòi giống là nhiệm vụ thiêng liêng nhất. Hitler ghi đậm vào cuốn sổ tay hàng chữ : «Quyền thiên nhiên của con người phải đè bẹp quyền chính trị» (Le droit naturel de l'homme brise le droit politique).

3

MUNICH

Kế hoạch của bọn Do Thái trước hết là làm hư đàn bà con gái với mục đích biến dân tộc Đức thành dân tộc lai hoang.

HITLER

Công ty quảng cáo và tổ chức bán tranh bốn người tan vỡ vì có sự lường gạt bên trong. Hồ sơ cảnh sát ghi nhận một lá đơn của Hitler thưa Reinhold Hanisch về tội đã ăn chặn 30 «couronnes» tiền bán bức thủy thái họa. Lá đơn đề ngày 5 tháng 8 năm 1910.

Hai năm sau đó, không ai biết Hitler đã sống ra sao. Mãi đến tháng 5 - 1913 thì Hitler rời Vienne đến tỉnh Munich.

«Lòng hận thù Vienne ngày càng chồng chất đã hình thành trong tôi ước muốn vọ bờ là được đến nơi nào thuần túy Đức quốc, nơi đó là tỉnh Munich».

Munich là tỉnh nằm ở phía Bắc dãy núi Alps, phía Nam sông Danube phía Đông của nó là Vienne và lùi xa về phía Tây là Paris. Kiến trúc và phong tục ở Munich hoàn toàn giữ nếp cổ truyền dân tộc Đức.

Vừa đặt chân xuống đây Hitler đã vui mừng reo lên : «A German City». Nghèo đói và thất bại vẫn theo đuổi Hitler tới Munich. Sau khi trả tiền mướn căn buồng hẹp ở nhà người thợ may tên Popp đường Schleissheimer lúc bước chân ra phố, Hitler chỉ còn đủ tiền ăn bữa cơm chiều. Sở cảnh sát liệt Adolf Hitler vào thành phần vô gia cư. Xa lạ trong đám 600.000 dân, nhờ chỉ dẫn của Popp, Hitler cứ vài ngày lại xin được chân tạp dịch, quét dọn, làm bồi, khuân vác, không đều tuy nhiên cũng đủ sống một cách hết sức thiếu thốn. Lâu dần, Hitler lại dở nghề cũ ra đi vẽ bảng hiệu, sơn cửa, sơn tường, vẽ tranh dem bán. Để cho thân phận cao lên một chút, Hitler tự gán cho mình cái nhãn hiệu « họa gia kiến trúc » (Architectural painter) và thường nói với mọi người rằng : « Tôi tin chắc một ngày kia sẽ đạt tới mục đích nghệ thuật mà tôi quyết theo đuổi bất chấp tất cả. Do đó tôi không thèm để ý xỉa đến những khó khăn đời sống. Hiện tại, tôi chẳng kiếm được bao nhiêu, nhưng tôi chỉ cần ăn ngày hai bữa để tiếp tục nghiên cứu, ngoài ra chẳng có gì đáng kể ».

Nhà Hitler mướn nằm trong quận Schwabling, nơi khởi nghiệp của nhà danh họa quốc tế Vasily Kandisky, một giáo sư đại học luật người Nga đã bỏ nghề dạy học để đến Munich sống khổ sở theo đuổi ngành họa. Kadinsky chỉ mới tìm thấy và đề xướng họa phái mới và được các nhà phê bình toàn cõi Âu Châu coi như một phát hiện làm đảo lộn nghệ thuật cho thế kỷ 20 cách đó chừng ba năm.

Hitler không mong chi hơn là mai đây Âu Châu sẽ còn hướng về Munich, quận Swabbing để ca tụng thêm một bậc danh tài nữa.

Nhưng đau khổ cho Hitler, không hề có « sự thì thầm của mầu sắc » (the whispering of colors) như mầu sắc đã từng thủ thỉ bên tai Kadinsky.

Thêm khát trở thành nghệ sĩ tăng bao nhiêu thì khả năng nghệ thuật khô đi bấy nhiêu. Bực tức, Hitler lên án luôn họa phái mới như một biểu tượng sa đọa của một thế giới đang tàn loại thối nát.

Munich là tỉnh vang danh về sản xuất rượu bia ngon nhất. Kỳ lạ nữa là bia Munich đã đưa Adolf Hitler trở thành quốc trưởng Đức vì Hitler bắt đầu sự nghiệp chính trị tại các quán mà thiên hạ tụ họp uống bia. Ở Munich thì không thể nào không uống bia, đời sống Munich từ tình cảm xã hội đến kinh tế đều ít nhiều liên quan đến bia, dĩ nhiên chính trị cũng không thể ra khỏi đặc tính của Munich. Khắp tỉnh từ hang cùng ngõ hẻm đến phố xá xầm uất, chỗ nào cũng thấy chữ « brau » nghĩa là bọt, nào Lòwenbrau, Burgerbrau, Spatenbrau, Hackerbrau và mấy chục hãng bia khác biến Munich ra một đại dương rượu bia.

Vào quán bia, người dân Munich thân mật vui vẻ với nhau, cãi cọ bàn tính tranh luận đều tràn ngập bọt bia. Hitler vốn ghét chè chén, chẳng ưa gì bia dù là bia ngon Munich, nhưng chính tại các quán bia mà Hitler mới được mọi người bắt đầu chú ý tới và hầu hết các đảng viên, cán bộ trung kiên của đảng quốc xã đều là dân nhậu « Munichois ». Ở đấy, người ta nghe Hitler nói chính trị rồi theo Hitler làm chính trị. Ở đấy Hitler không còn cảm thấy mình bị cô lập xa lạ nữa, mạnh dạn phát triển tài năng mà tự Hitler chưa bao giờ tin nơi mình, học hỏi tìm hiểu quần chúng.

Cùng lúc với Hitler còn thấy xuất hiện nhà cách mạng thi sĩ Erich Muhsam với khuynh hướng vô chính phủ mác xít hay nói khác đi : một người mác xít không tưởng (marxist dreamer) chống đối chế độ và cuộc sống tư bản. Muhsam chẳng dựa nguyên tắc nào hết, chỉ kêu gọi mọi người hãy phá tan xiềng xích gia đình, xã hội, chế độ chính trị. Quan niệm cách mạng của Muhsam là một dòi sống bò ê miên giang hồ nay đây mai đó, không ràng buộc.

Tại các quán cà phê, quan bia, Muhsam thường duyên dáng hơn Hitler, nhiều vụ tranh luận Hitler bị Muhsam chế riễu thật đau.

Muhsam là kẻ thù chính trị trước tiên của Hitler cho nên khi Hitler lên nắm chính quyền, thi sĩ Muhsam tự nhiên là nạn nhân chính trị trước tiên của đảng quốc xã, chết thảm trong trại tập trung.

Người thứ hai mang tên Vladimir Ulianov, dân Nga, ngày nào cũng tụ tập một số bạn hữu bàn bạc to nhỏ tại quán Schwabinger Café số 11 Léopold Strasse, dáng nhỏ nhắn vai tròn chừng 30 tuổi, nét mặt đanh thép. Đó là Lénine. Tờ Tin Lửa (Iskra) danh tiếng thành lập tại Munich để bí mật chuyển về Nga. Cũng tại đây, Lénine đã viết tập sách căn bản cho chủ nghĩa Léninisme, cuốn « Que faire ? ».

Lénine lưu ngụ ở Munich gần hai năm, nhà số 106 đường Schleissheimer trong khi Hitler nhà trọ số 34.

Ngoài ra, có tổ chức chính trị hoạt động mật qua những nghi lễ được mầu huyền bí và rất cuồng tín

là nhóm Ludvig Klages, Friedrich Gundol, Alfred Schuler, Goerg Stefan. Tổ chức này trên bàn thờ treo chữ vạn tức dấu «swastika» tượng trưng cho chữ thập cổ truyền của tôn giáo Đức. Chữ vạn ấy thành dấu cờ quốc xã sau này.

Ở Munich, Hitler say sưa đọc tác phẩm đang gây bàn tán sôi nổi cuốn «The decline of the West» (Sự sa đọa của Tây phương) do tác giả Oswald Spengler viết năm 1912. «The Spengler» lịch sử diễn tiến bằng quy tắc sinh vật học, những hệ thống văn hóa chỉ là những tế bào nảy sinh ra trưởng thành rồi tàn lụi qua từng chu kỳ sinh trưởng như loài sâu bọ, thú vật và nhân loại. Lịch sử không tiếp tục tiến bộ, cải thiện mãi mãi nó xoay quanh vòng tròn sinh diệt. Văn minh Tây phương hiện đang ở trong thời kỳ của chu kỳ hủy diệt và sẽ bị hủy diệt bằng xung đột bạo lực rồi loài người đông đúc trở về với thời kỳ của những Césars, tôn sùng chủ nghĩa Césarism để thần phục một người anh hùng lãnh đạo. Hitler tìm thấy ở Spengler lý thuyết về chủng tộc về giòng máu huyết thống.

Đem Spencler kết hợp với tư tưởng Karl Lueger, cựu thị trưởng thành Vienne, chính trị gia xã hội Do Thái mà Hitler rất khâm phục, Hitler đã tạo cho mình chủ trương chống Do Thái rồi hùng biện :

«Tên Do Thái tóc đen kia nằm rình rập với đôi mắt cú vọ để quyến rũ cô gái, để đem vào cơ thể cô mầu máu lang chạ ngoại lai. Bọn chúng đã tìm đủ cách phá hoại gốc gác dòng giống bị chúng thống trị. Kế hoạch của chúng trước hết là làm hư đàn bà con gái, đạp đổ, ngăn cách phân biệt giữa chúng với dân tộc

khác. Bọn Do Thái phải chịu trách nhiệm về việc đã đem giống mọi đen vào giang sơn Đức trong lành với mục tiêu biến Đức thành dân tộc lai hoang hạ thấp văn hóa, dễ tiện chính trị cho chúng dễ bề thống trị.

Bao lâu nay tiềm tàng trong thâm tâm người Đức nỗi đau nhục chủng tộc. Bây giờ Hitler khơi lên, dân Munichois reo mừng tán thưởng.

Bằng những cuộc tranh luận, bằng diễn văn, bằng mạn đàm, Hitler vọt thành một nhân vật. Nếu Vienne sua đuổi tàn nhẫn bao nhiêu thì Munich nồng nhiệt ân cần đón tiếp Hitler bấy nhiêu. Bởi vậy, cho đến lúc chết, Hitler vẫn hướng về Munich.

4

ĐỆ NHẤT THẾ CHIẾN

Chiến tranh đem đến cho ta nhiều suy tư sâu sắc về con người. Bốn năm khói lửa dạy cho ta hiểu biết các vấn đề sống giá trị bằng 30 năm đại học.

ADOLF HITLER

Ngày 28 tháng 6 năm 1914 tại Serajevo xứ Bosnie, thái tử nước Áo François Ferdinand và vợ là nữ hầu

tước Sophie Von Hohenberg bị bắn chết bởi một thanh niên cách mạng gốc dân Serbe thì lúc ấy Hitler đang ngồi ở trong nhà suy nghĩ. Tin tức bay về Munich rất mau kèm theo biết bao lời đồn đại trái ngược. Có người cho rằng nhóm sinh viên quốc gia Đức bắn vì Ferdinand là người bênh vực dân Tiệp.

Đối với Hitler, thái tử Ferdinand là người có khả năng nhất trong vương triều Habsbourg, cứng rắn, mưu cơ, chỉ Ferdinand có thể gây dựng lại một triều đại từ nhiều năm nay bị ung thư đục ruỗng, nhưng đồng thời Feridnand cũng chính là tên phản Đức. Hắn nằm xuống cái thế sẽ buộc vương triều Habsbourg phải đứng về phía Đức mà chiến đấu. Qua vụ này chiến tranh tất không tránh khỏi.

Bốn tuần sau, toàn Âu Châu rơi vào khủng hoảng chính trị trầm trọng. Ngày 28-7-1914, Áo quốc tuyên chiến với xứ Serbie (tức lãnh thổ Nam Tư bây giờ) mặc dầu Serbie đã chấp nhận những điểm Áo quốc đòi trong tối hậu thư. Thấy thế nước Nga che chở cho Serbie liền ban hành lệnh động viên. Đến lượt Đức cũng tuyên cáo tình trạng chiến tranh, gửi tối hậu thư cho Nga yêu cầu Nga hủy bỏ mọi biện pháp quân sự, Nga không đáp, rồi ngày 1 tháng 8 chiến tranh Nga Đức bùng nổ. Ngày 3 tháng 8, chiến tranh Pháp Đức bùng nổ, rồi tiếp luôn Anh, Bỉ bênh Pháp mang quân đánh Đức.

Chuỗi biến cố nối đuôi nhau ấy là kết quả tất nhiên của các hiệp ước ký kết giữa các vương quốc Âu Châu. Mấy phát súng ở Sarajevo đã xả lửa vào thùng thuốc đạn.

Thế hệ cầm quyền Âu Châu lúc đó phần lớn tòn sùng sức mạnh và chưa có kinh nghiệm bao nhiêu với chiến tranh, họ chỉ biết một điều kẻ thắng sẽ làm chủ (Le vainqueur deviendrait le maître) chẳng riêng Âu Châu mà còn làm chủ luôn thế giới vì thế giới hiện đang bị giống trắng cai trị.

Hitler rất hăng hái với việc nhập ngũ chiến đấu. Nhập vào hàng ngũ nào, đó là vấn đề. Đứng dưới lá cờ Áo ? Không được, Hitler ghê tởm vì lá cờ ấy. Luôn luôn Hitler muốn là người Đức trong khi nguồn gốc lai lịch lại chính công dân Áo. Lần này nhân tiện phải giải quyết dứt khoát. Hitler nhận được giấy gọi trình diện của trung đoàn Bavarois. Đến nơi, trung đoàn không thu dụng vì Hitler thiếu sức khoẻ vả lại đã thừa người tình nguyện rồi. Chạy đôn chạy đáo khắp chỗ, cuối cùng tiểu đoàn 6, trung đoàn 2 bộ binh mới phát quần áo lính cho Hitler và ghi tên vào danh sách đi học tập quân sự.

Cuộc đời quân ngũ của Hitler có lắm điều khổ tâm cả tinh thần lẫn thể xác. Trên tinh thần, Hitler là kẻ vô tổ quốc, chẳng mang quốc tịch nào rõ rệt, giấy tờ lươm lươm tạm bợ. Về thể xác, Hitler ốm yếu mà luyện tập quân sự của xứ Bavière còn nặng nhọc gấp đôi luyện tập sắt thép của Phổ.

Nỗi cay đắng thân phận gợi lên trong ý nghĩ Hitler hình ảnh một thứ lính chính trị (soldat politique) không nhà cửa, vợ con, gia đình, họ hàng, anh em, nghề nghiệp chuyên sống bên lề cuộc sống mọi người. Lúc vào trại, tay sách chiếc «valise» nhỏ bé, tất cả tài sản hắn chỉ có vậy. Hitler kiên quyết vượt khó khăn.

Ngày 1 tháng 9 năm 1914, Hitler chính thức được giao về phục vụ trong đại đội 1 trung đoàn 16 do đại tá List làm trung đoàn trưởng. Đại đội trưởng đại đội 1 là trung úy bá tước Von Zech-Burkersroda. Trung đoàn 16 bị thiệt hại nặng nề, cả đại tá List lẫn trung úy Zech đều tử trận, chỉ còn sống sót có 6 người trên số 3500. Hitler là một trong 6 người đó, dạn bay xuyên thủng áo «vareuse» nhưng không gây thương tích.

Hitler được thăng chức cai (caporal) và đổi sang công tác mới làm giao liên tức chân chạy giấy. Bây giờ trung đoàn trưởng là trung tá Engelhardt, người mà Hitler rất khâm phục. Vài tháng sau, Hitler bị thương nặng, cấp trên đề nghị ân thưởng chiến công bội tinh, ân thưởng này làm cho Hitler sung sướng, từ đây cái thân phận lạc loài được mặc nhiên xóa bỏ.

Qua lời bạn đồng ngũ cùng vài sĩ quan trung đoàn thì chú cai chạy giấy làm việc rất mẫn cán, đầy đủ tinh thần trách nhiệm, tôn trọng kỷ luật, ngoại trừ một lần có một sĩ quan Do Thái tình xin Hitler qua phục vụ bên đại đội mình, Hitler đã tức giận sùi bọt mép chửi rủa phản kháng, chấp nhận hình phạt bằng những sứ mạng nguy hiểm chứ không hầu hạ bọn Do Thái.

Khi trung đoàn ở hậu cứ nghỉ xả hơi, nhàn rỗi, Hitler thường gây tranh luận chính trị với bạn bè, lúc nào «chú cai» cũng hăng hái với chủ trương phải tiêu diệt nền quân chủ Habsbourg nếu người ta muốn cứu nước Đức. Nhắc đến kinh thành Vienne bằng dọng hằn học và chửi rủa đảng dân chủ xã hội, coi như lũ người

như nhược, Hitler cũng chống luôn đảng cộng sản bởi vì Karl Marx là một tên Do Thái đồng thời mong mỏi một phong trào chính trị mới.

Bạn đồng ngũ với Hitler thường chế mắt nghe Hitler chẳng tán đồng, chẳng phản đối mà ngạc nhiên không hiểu tại sao Hitler quan tâm quá nhiều đến các vấn đề xa vời quá vậy, phần họ chỉ lưu ý đến nhận được thơ nhà vợ con gửi tới chưa, đồ tiếp tế ăn khoái khẩu không, mong ngóng đến lượt nghỉ phép, nghe tin hành quân... điều họ lúc nào cũng hoan nghênh là rủ nhau đi chơi đĩ, kể chuyện các ả (boóc đền).

Thành thử mỗi lần Hitler đó mặt gần cổ biện luận, các bạn bè đều cười chế riễu, cụt hứng Hitler thu tròn tâm thần vào nỗi cô đơn cố hữu của mình để nghĩ, để vẽ hoặc để đọc sách. Tiền lương lãnh bao nhiêu Hitler đem mua sách báo hết nhẵn. Bác sĩ Frank, luật sư, có lần hỏi Hitler đọc gì trong thời chiến ? Hitler đáp :

— Chiến tranh đem đến cho ta nhiều suy tư sâu sa về con người. Bốn năm khói lửa dạy ta hiểu biết các vấn đề sống giá trị bằng 30 năm đại học. Những năm đó, tôi luôn luôn cầm trong tay đọc đi đọc lại triết lý Schopenhauer.

Thế công của quân Đức tiến hành hết năm 1914 sang năm 1915, Đức chuyển về thế thủ. Anh Pháp nhiều lần mưu chọc thủng phòng tuyến Đức nhưng vô hiệu. Cứ đằng co tranh đi cướp lại đám thanh niên mấy bên không ngừng thiêu sác trong lửa đạn mà cuộc chiến vẫn chưa hết rõ rệt thắng bại. Thế đằng co kéo dài gần hai

năm thì tình thế phát sinh hai vấn đề mới, vấn đề mà không bên nào tiên liệu. Đó là việc động viên tinh thần quần chúng kiên trì với chiến tranh và việc các điều kiện tiếp tế cùng nguyên liệu. Hàng ngày xảy ra khá nhiều hiện tượng chính trị mới lạ. Hitler dồn tâm lực, trí lực vào nghiên cứu, khám phá những bí ẩn nằm trong các vấn đề đó. Nhờ vậy, cuốn « Mein Kampf » đặt được khá nhiều liên quan đến sự liên hệ giữa chiến tranh hiện đại với việc lãnh đạo quần chúng nhân dân và chính trị quốc nội. Trên điểm này, Hitler thấy rõ rệt chế độ dân chủ phương Tây hơn hẳn chế độ vương quyền Trung Cổ Habsbourg. Chương 6 cuốn Mein Kampf có tựa đề : « Chiến tranh tuyên truyền đáng kể » làm tác phẩm tiên phong của khoa học này.

Hitler tới với khoa học tuyên truyền qua các tờ truyền đơn do đồng minh quảng bá. Phía Đức theo truyền thống quân sự. Phổ chỉ tin cậy vào lưỡi lê không thèm để ý đến vài mảnh giấy in những lời « sạo » vô tích sự. Thêm vào đấy là hoạt động hủy diệt tinh thần chiến đấu binh sĩ của các đảng xã hội, gây kết quả trông thấy. Hitler đem so sánh các bài diễn văn của thủ tướng Anh Lloyd George với các bài diễn văn của tể tướng Đức Betmann-Hollweg thì rõ ràng Hollweg mặc dầu là con người học rộng mà thua sút hoàn toàn. Hollweg nói chẳng ăn nhập gì với tâm trạng của những người cầm súng chiến đấu trong hầm hố cùng dân công nhân nỗ lực sản xuất tại nhà máy. Lloyd George mới thật là con người biết lãnh đạo quần chúng. Tập đoàn lãnh đạo Đức hiển nhiên không hiểu tí nào về quần chúng, trong khi càng ngày càng đòi hỏi nhân dân hy sinh, chịu gian khổ.

cống hiến sức lực, tiền bạc mà tuyệt nhiên chẳng thuyết phục nổi quần chúng.

Một cái tài hùng biện quả là hết sức cần thiết của thời đại. Hitler chợt nhận thấy mình vượt hẳn các sĩ quan, bộ trưởng, tướng lãnh, hoàng thân, qui tộc về tài thu hút quần chúng bằng lời nói.

Tuyên truyền để kéo quần chúng theo mình thì phải dẫn dị, chất phác và đầy nhiệt tình. Tuyên truyền đâu phải là tác phẩm văn học lớn dạy kín trong đại nhà đường. Tuyên truyền không mang bộ danh kênh kiệu trời ơi đất hỡi của mấy anh tri thức Clémenceau, Lloyd George mới đúng là các hùng biện gia, gần gũi và hiểu biết quần chúng đông đảo.

« Mein Kampf » dưới tựa đề « Meurtre collectif psychologique » Hitler viết :

« Tôi bị dằy vò ngày này qua ngày khác bởi ý nghĩ giá Thượng Đế đặt tôi thay vào địa vị lũ bất tài bất lực, lũ sát nhân trong cơ quan tuyên truyền, chúng không hiểu gì cả, chúng cũng biết làm gì, tôi chắc rằng tinh thần chiến đấu đã khác hẳn. Đau khổ cho tôi biết chừng nào, định mệnh đã đẩy tôi ra ngoài trận địa, nơi đây tôi có thể bị giết chết dễ dàng bởi viên đạn của một tên mọi đen, trong khi tôi thừa khả năng để phục vụ to tát hơn. Tôi không dám nói nửa lời vì cái thân tôi, một thằng vô danh tiểu tốt lẫn lộn trong cả tám triệu con người, càm điếc là tốt hơn cả ».

Tháng 6 năm 1916, Hitler phải lên đường chiến đấu tại mặt trận nặng nhất cuộc chiến, trận Somme.

hỏa ngục núi xương sông máu, vũ khí tối tân như máy bay, thiết giáp lần đầu tiên đem ra sử dụng cho trận này.

Ngày 5 tháng 10 năm 1916, cai Hitler bị thương nơi đùi bên trái bởi mảnh ô buy được đi tản đến trạm cứu thương Beelitz, một tỉnh nhỏ gần Postdam nằm trong lãnh thổ nước Phổ. Bác sĩ Stettimer, trạm trưởng trông đầu giường « ca pô ran » Hitler có cuốn sách nghiên cứu khoa chiến tranh, đã chế nhạo Hitler rằng khoa ấy không phải để cho cỡ cai đọc.

Nằm dưỡng bệnh ở hậu phương, mắt thấy, tai nghe hằng hà sa số chuyện bất công mà tất cả đều bởi bọn Do Thái. Hitler cũng có dịp tới Bá Linh để nhìn dân chúng đói khổ do chiến tranh gây ra. Dư luận chán ghét chinh chiến lắm rồi. Lương thực thiếu thốn còn bị bọn bạo lợi buôn chiến tranh bòn rút, bóc lột đủ cách càng làm cho tinh thần dân chúng mỏi mệt, bất mãn.

Ngày 3 tháng 12 năm 1916 sung vào đại đội 1, trung đoàn bộ 2 đóng tại Munich, Hitler không còn nhận ra Munich nữa, chiến tranh đã thay đổi bộ mặt Munich mất hết nét cổ kính uy nghiêm thuần túy cũ.

Tháng 2 năm 1917, cuộc cách mạng Nga bùng nổ, tháng 10, Nga hoàng bị lật đổ, chính quyền cộng sản được thiết lập do Vladimir Oulianov Lénine lãnh đạo.

Hitler chỉ nhận định cách mạng tháng 10 như một sự tan vỡ của quân đội Nga. Những tuần lễ đầu phát khởi phong trào cách mạng, quân đội Nga hoàn toàn không còn tinh thần chiến đấu nữa. Khắp nơi trong nước đòi hỏi hòa bình, dân chúng chán ghét chiến tranh, binh lính mệt mỏi.

Để chặn sự tan vỡ Kenrensky tập hợp quân đội và dân chúng để kêu gọi lòng yêu nước chống quân thù Đức. Nhưng mọi người đều lơ là, mọi lời kêu gọi của Kenrensky đều vô hiệu. Một binh sĩ ở dưới nói vọng lên :

— Thưa ngài, ngài bảo chúng tôi phải chiến đấu cho ruộng vườn, nhà cửa và tự do. Ruộng vườn và tự do để làm gì khi tôi chết rồi ? Bấy giờ tôi chỉ cần hai thước đất cho nấm mồ thôi.

Tại một trận tuyến khác, vị đại tướng ra huấn thị : « Nếu mặt trận này bị phá thì quân Đức sẽ vào dầy xéo quê hương các anh ».

Có tiếng trả lời : « Ồ quê hương tôi ở mãi Densa, bọn Đức chẳng bao giờ tới đó».

— Nhưng anh sẽ phải đóng cho chúng sưu cao thuế nặng.

— Thưa đại tướng chừng bao nhiêu ?

Đại tướng đưa ra con số giả thiết.

— Thưa đại tướng, thế đâu phải là quá nhiều. Còn thua xa sự thiệt hại của chúng tôi hiện thời.

Bộ tham mưu Đức mừng rỡ, tình hình Nga có thể làm Đức đỡ lo mặt trận phía Đông, hy vọng của Đức là dồn hết lực lượng sang mặt trận phía Tây. Không ngờ sự tham chiến của Hoa Kỳ làm cho phe đồng minh khỏe lên bội phần. Chiến tranh trở nên tàn khốc hơn, hầm hố đầy người chết vì hơi độc.

Sang tháng 10 năm 1918, quân đội Đức suy yếu hẳn. Binh sĩ Đức phần vì đói, phần vì tuyên truyền cách mạng khiến số đào ngũ gia tăng đến mức nguy hại.

Tướng Luddendorf đã phải thú nhận: «Vô phương! Đức thua rồi».

Thủ tướng Max de Bade tìm cách điều đình chấm dứt chiến tranh.

Trung tuần tháng 10, 1918 Hitler bị thương nặng tại trận Flandre hơi độc làm mù hai mắt, phải vào nhà thương Pasewalk điều trị.

Nghĩ mình sẽ mãi mãi là phế nhân, Hitler đau khổ điên cuồng. Hàng ngày đờ đẫm khắp mọi nơi trong bệnh viện mong ngóng nghe những tin tức liên quan đến tình thế chính trị. Khắp nơi quân đội Đức nổi loạn. Vua Guillaume đệ nhị tuyên cáo thoái vị. Thủ tướng đệ đơn từ chức trốn sang Hòa Lan.

Ngày 7 tháng 11, toàn thể thương binh được lệnh tập họp để nghe cha tuyên úy nghẹn ngào loan tin vương triều Hohenzolern sụp đổ, cách mạng nổi dậy tại Bá Linh. Đức quốc bắt buộc xin đình chiến. Toàn bộ thế giới quân đội mà Hitler nguyện đem thân phụng sự tan rã trong khoảnh khắc.

Thẫn thờ, Hitler trở về giường bệnh, trước mắt là khoảng không gian đen kịt, lòng tràn ngập căm hờn cuộc cách mạng phản bội gây nên sự thất trận ô nhục cho Đức quốc.

Một con đường mới hiện lên trong đầu : «Hãy nổi lên đẹp cách mạng chống đồ vỡ». (Une nouvelle voie s'ouvrait à lui : la révolte contre la révolution, la révolte contre la ruine).

Trên «Mein Kampf» Hitler viết : «Tôi quyết định trở thành một chính trị gia» (Je décidai alors de devenir un politicien).

5

CÁCH MẠNG VÀ PHẢN CÁCH MẠNG

Để lãnh đạo phong trào quần chúng, phải có một ý chí bằng thép để thôi cuồng tín vào tâm trí số đông. Tình yêu và căm hờn đi song song. Tình yêu dân tộc và căm hờn kẻ thù.

ADOLF HITLER

Hạ sĩ nhất Adolf Hitler thoát khỏi mù, hơn một tháng sau đã được phép rời bệnh viện để về Munich.

Dọc đường, Hitler có ghé Bá Linh thấy nhan nhản những hội đồng quân nhân rập theo kiểu mác xít bôn sê vích. Hai nền quân chủ Trung Âu nay đã bị lật đổ không phải vì một khi thế cách mạng dậy sóng của một dân tộc mà bởi sự chán nản, mỏi mệt và tuyệt vọng.

Dù thỏa ước đình chiến ký rồi nhưng biện pháp phong tỏa vẫn chưa nới rộng. Đói lan tràn. Nền cộng hòa chẳng đem lại tự do no ấm như lời hứa hẹn, trái lại dân chúng nghèo rách hơn, gặp nhiều tai trọng hơn. Giai tầng lãnh đạo trước kia rớt từ trên cao xuống đất bùn, giai cấp trung lưu chán nản, nhà buôn không có đất kinh doanh, thợ thuyền thất nghiệp, trí thức không có tương lai. Cả một thế hệ trẻ gầm thét lên vì giận dữ, thanh niên thắc mắc với những vấn đề đáng sợ :

— Tại sao dân tộc Đức bị bạc đãi, chèn ép ?

— Tại sao đất nước lại chia đôi làm hai mảnh ?

— Tại sao các nước nhỏ bé được quyền thả cửa vũ trang mà Đức lại bị cấm ?

— Tại sao chúng ta thất nghiệp đến độ tuyệt vọng ?

Thế hệ trẻ ấy có lực lượng chừng 20 triệu người đồng loạt cảm phẫn với số phận cực khổ, họ sẵn sàng bỏ phiếu ô ạt cho những phần tử cực đoan.

Dân biểu Hans Knirsch nổ phát súng đầu tiên nhân danh đại diện đảng công nhân Đức lên tiếng đòi Áo quốc phải về với đất mẹ, đất Đức. Rồi ông hô lớn : « Một nước Đức lớn tự do, xã hội muôn năm. »

Tiếp đấy là Georg von Schonerer viết bài báo nẩy lửa tựa đề : « Lời nói sau cùng cho giờ phút chót » để cổ võ sự sát nhập Đức Áo thành một nước Đức vĩ đại.

Phong trào thống nhất Đức quốc phát triển rất mạnh. Anh Pháp tìm cách nâng đỡ những phong trào chia rẽ ở Hanovre, ở Rhénanie, ở Hesse, ở Bavière. Tổng thống Mỹ Wilson chẳng quan tâm mấy đến vấn đề Đức phân chia hay hợp nhất, ông vốn là người lý tưởng muốn truyền bá tinh chất thanh sạch của chính trị Hoa-Kỳ đối với sinh hoạt quốc tế nên đưa ra chủ trương dân tộc tự quyết.

Adolf Hitler sống buồn chán với đời binh linh bây giờ đã mất hết ý nghĩa.

Cuối tháng 12, 1918 không khí cách mạng sôi sục khắp thành phố Bá Linh. Thủy binh chịu khuynh hướng bôn sê vích nổi loạn đòi đuổi bọn đại biểu dân chủ xã hội (sociaux-démocrates), đảng chủ lực của nền Cộng Hòa Đức vừa thành lập.

Chính phủ cộng hòa dùng các sĩ quan trẻ tuổi chỉ huy quân đội mới từ mặt trận nước ngoài hồi hương và lực lượng cảnh bị xung phong để dẹp loạn.

Dùng ra quân đội đâu có ưa thích gì chế độ cộng hòa. Bốn năm gian khổ dưới hầm hố, họ chán ngấy các loại lý tưởng từ vẻ bóng bẩy hào nhoáng của nền quân chủ Phổ đến cách mạng Pháp, đến lý thuyết Karl Marx. Lúc này họ muốn trở về với gia đình, kiến thiết những đổ vỡ, họ cần trật tự hơn tái diễn hỗn loạn. Thêm nữa, họ từng đánh bại Nga, danh dự không cho phép họ để

Nga dưới danh nghĩa bôn sè vích sóa bỏ thắng lợi của họ. Bạo động đối phó với bạo động. Nhóm quân nhân hưởng ứng phong trào bôn sè vích, thiết lập tổ chức vũ trang Spartakus Bund tinh chuyện khởi nghĩa ở Bá Linh và các tỉnh khác. Nhóm quân nhân chống bôn sè vích do đại úy Franz Seldte liền tổ chức vũ trang đối phó lấy tên là đoàn « Nón thép » (Stahlhelm). Đoàn « Nón thép » không phải là một lực lượng bảo vệ trật tự của chính phủ. Đoàn viên đa số cựu quân nhân, hoạt động dưới danh nghĩa đảng chính trị. Đoàn « nón thép » là tiền thân của S. A. đạo quân vũ trang quốc xã sau này.

Phong trào « Nón thép » cũng phát triển mau chóng không kém Spartakus Bund.

Tháng 1, 1919 hội nghị hòa bình nhóm, đồng thời với cuộc vận động tuyển cử quốc hội Đức. Tổ chức chính trị mọc thêm lên như nấm với đủ mọi khuynh hướng. Đáng chú ý có đảng công nhân Đức chính thức ra mắt với người sáng lập Anton Drexler, tên đảng viết tắt là D.A.P. (Deutsche Arbeiter Partei). Drexler trước kia gia nhập Đảng Tổ Quốc do phe quân chủ thành lập để mong thu hút quần chúng về lý tưởng quốc gia nhằm loại bớt ảnh hưởng bôn sè vích. Kết quả, đảng Tổ Quốc chết theo sự sụp đổ của vương triều Hollenzolerm. Drexler là một công nhân chuyên nghiệp mảnh khảnh và phong nhã, vì tình trạng sức khỏe kém nên không bị động viên. Đầu óc mơ mộng, tuy là công nhân nhưng lại sống về chơi đàn « cithare » cho các hộp đêm. Chủ trương chính trị là chống sự thống trị bởi bọn tư bản Do Thái, theo Drexler, là phải tập hợp công nhân đấu tranh đòi một đời sống trung lưu cho giới thợ.

Drexler là tác giả cuốn sách : « Mon réveil politique » trong đó nói về chủ nghĩa xã hội quốc gia cho nước Đức. Drexler được kể như một trong những tư tưởng gia tiền phong của chủ nghĩa quốc xã (Nazisme).

Cộng sản bành trướng kéo theo sự phát triển của tư tưởng quốc gia, chủ nghĩa chủng tộc và bài Do Thái.

Giáo sư trung học Julius Streicher đề xướng chủ trương phản công giáo chống Do Thái. Kỹ sư Gottfried Feder ra tuyên ngôn rồi tổ chức đội chiến đấu (Kampfbund) đòi bãi bỏ quyền tư hữu ruộng đất, thay luật rò mạnh bằng luật Đức và tiêu hủy sắc luật giải phóng Do Thái.

Văn sĩ Eckart xuất bản tờ tuần báo « Người Đức lành mạnh » (Auf gut Deutsch). Nhóm qui tộc và thanh niên trí thức gồm có : nữ bá tước Heila von Westarp, hoàng thân Gustav Von Thurn, quận trước Wilhelm von Seidlitz, trung úy không quân Rudolf Hess, thủ lãnh sinh viên Hans Frank thành lập hội Thule (Thule Geselishaft) chuyên nghiên cứu tư tưởng chống chủ nghĩa bôn sê vích. Về sau do Eckart giới thiệu hội này thâu nhận thêm cán bộ mới Alfred Rosenberg, người Đức sinh trưởng bên Nga, từng sống đói khổ tại Munich để truyền bá thuyết chủng tộc (racism).

Xứ Bavière lúc ấy do Eisner cầm quyền, vì nhu nhược thiếu lanh lợi Eisner đã để cho tình hình Bavière rơi vào tình trạng hỗn loạn. Thủ đô Munich bị hoạt động bôn sê vích đe dọa trầm trọng.

Ngày 21 tháng 2 năm 1919, thủ tướng chính phủ

Bavière bị bắn chết giữa thành phố Munich bởi một sĩ quan quân đội hoàng gia Bavarois trẻ tuổi. Cùng một ngày, phe tả phái Spartakus Bund sát hại luôn tổng trưởng Erhard Auer, đảng viên đảng dân chủ xã hội, rồi hạ lệnh khởi nghĩa. Chính phủ phải cầu cứu đến những lực lượng vũ trang ở bên ngoài để đánh dẹp quân khủng bố cộng sản.

Ngày 7 tháng 1 năm 1919, nền cộng hòa sô viết xứ Bavière ra tuyên cáo thành lập và chính thức tổ chức quân đội. Adolf Hitler có mặt ở Munich giữa lúc Munich điên cuồng vì cơn nóng chính trị.

Tổng trưởng quân lực của chính phủ Hoffman là Noske hạ lệnh tập trung các binh đoàn tấn công Munich tái lập trật tự. Chỉ lực quân chính phủ bây giờ là quân riêng của đại tá Von Epp, rập theo đoàn «Nón thép».

Ngày 27 tháng 4, chính quyền đỏ cho vây trụ sở hội Thule Gesellschaft và bắt hoàng thân Von Thurn, nữ bá tước Von Westarp và quận công Seidlitz đem xử bắn một lượt.

Ngày 2 tháng 5 năm 1919, quân đội của đại tá Von Epp cùng với tướng Mohl về giải phóng Munich sau những trận giao tranh đẫm máu.

Thủ tướng Hoffmann trở về nắm quyền nhưng kẻ thực sự cai trị không phải là Hoffmann mà là đạo quân riêng của Von Epp.

Von Epp có hai sĩ quan tham mưu đắc lực là thiếu tá Franz Von Horauf và đại úy Ernst Rohm.

Đại úy Rohm được chính phủ Hoffmann bổ nhiệm làm tư lệnh quân lực thủ đô Munich. Rohm liên kết với tân tư lệnh cảnh sát Pohner và bác sĩ Frick, giám đốc mật vụ để kiến lập một lực lượng vũ trang hùng hậu gồm 5 tiểu đoàn bộ binh, 2 tiểu đoàn pháo, 2 tiểu đoàn cơ giới và 1 tiểu đoàn kỵ binh cùng với một cơ sở mật vụ đông đảo,

Khi có những mâu thuẫn giữa chính phủ với việc làm của Rohm thì Rohm rút lui về bộ tham mưu Von Epp kéo thêm những lực lượng vũ trang kể trên đi theo nhưng cũng vẫn không lật đổ chính phủ.

Rohm rất thủ đoạn nên dùng cái vốn đó để kiến lập một lực lượng chính trị riêng. Rohm cho tổ chức phong trào chính trị quốc xã gọi là phong trào «Đen Trắng Đỏ» hoặc gọi là phong trào «quả đấm sắt» để tuyên truyền, hiệu triệu cách mạng dân tộc. Đoàn viên phong trào vào các quán cà phê, quán bia hát những bài ca ái quốc và đấm vào mặt kẻ nào không đứng dậy cùng hát theo. Cộng sản gọi phong trào này là «Khủng bố trắng» (La terreur blanche).

Adolf Hitler cực lực tán thưởng hành động của Rohm cùng với phong trào «quả đấm sắt».

Tại sao Rohm và đoàn nghĩa quân (Freikorps) thành công ?

Tại dân Đức đau nhục vì cuộc thất trận quốc sĩ. Sĩ quan, binh lính Đức nổi giận trong nỗi buồn thể diện quốc gia bị vết nhơ. Tại giai cấp tư sản này quá cùng khốn không còn là thành trì bảo vệ dân chủ được nữa.

Tại những người từng chiến đấu bảo vệ non sông nay thất nghiệp. Tại lạm phát nặng nề, dân chúng bị bọn bạo lợi bóc lột đến xương tủy.

Rohm là người thực hiện và gây dựng một lớp người chính trị mới, người quân nhân chính trị (soldats politiques) mà Hitler từng mơ ước.

Ngày 10 tháng 5, 1919 Hitler đổi về đại đội chỉ huy trung đoàn 2 bộ binh. Nhờ tài ăn nói, Hitler được cử vào trong ủy ban điều tra nhân sự và hoạt động của trung đoàn rồi đi học lớp chính trị. Theo lớp này, học viên sẽ thành những người trong tổ chức mật vụ bộ quân lực do thiếu tá Hermann Giellr chỉ huy. Giellr nhận chỉ thị của Rohm biến các học viên thành cán bộ chống bôn sê vích. Thành phần được chọn phần lớn là những ai tư tưởng kỳ thị chủng tộc. Học xong, họ sẽ trở thành sĩ quan huấn luyện (Bildungs offizier).

Vận mệnh Adolf Hitler soay chuyển hẳn kể từ ngày 12-9-1919. Hôm ấy, có cuộc họp tại Sterneckebrau (Munich) để nghe Gottfried Feder diễn thuyết. Tiếp Feder là một diễn giả khác lên biện luận đưa ra vấn đề đòi tách xứ Bavière ra khỏi Đức để sát nhập vào Áo, đồng thời có ý bênh vực dân Do Thái.

Nghe xong, Hitler không thể dằn được, giận dữ chồm lên diễn đàn thao thao bẻ gẫy vụn lý lẽ của diễn giả gây chia rẽ kia.

Thính giả như bị thôi miên, lặng người nghe Hitler nói. Feder cũng bị lu mờ luôn. Cả Munich hôm sau bàn tán về hiện tượng Hitler.

Drexler, lãnh tụ đảng công nhân Đức cũng có mặt trong buổi họp gửi đến tặng Hitler cuốn sách «Mon réveil politique» kèm giấy mời đến dự cuộc họp của đảng công nhân tổ chức.

Cuốn «Mein Kampf» ghi lại : «Tôi đi qua phòng khách ánh sáng mờ mờ, trong phòng khách không có ai, tôi mở cửa bước sang phòng bên và gặp những người của ủy ban trung ương đảng D.A.P. ngồi ngay quanh chiếc đèn dầu hỏa, hầu hết đều còn trẻ, ngồi đầu bàn là tác giả, đảng trưởng Anton Drexler.

Tài hùng biện của Hitler làm cho đảng nào cũng muốn kéo về phe mình, thứ nhất là đám quần nhân trong phong trào «Đen Trắng Đỏ» chỉ biết đấm đá và tuân lệnh chứ không biết ăn nói, thu hút quần chúng.

Rohm hết sức mến phục Hitler. Họ làm quen với nhau.

Kể từ đấy, Hitler ngày nào cũng có dịp nói chuyện với quần chúng càng lúc càng đông đảo hơn. Các sĩ quan chỉ huy của Hitler bây giờ coi Hitler ngang hàng với họ, dù vẫn mặc quân phục sĩ quan cấp nhỏ và ở trong trại nhưng Hitler được ở một phòng riêng để làm việc.

Một việc bất ngờ xảy đến, quân đội đồng minh Anh Pháp Mỹ loan báo ngày 15-9-1919 bắt buộc tất cả mọi lực lượng vũ trang phải giải giới. Quyết định này khó khăn ghê gớm cho đạo quân tình nguyện (Freikorps) của Von Epp và Rohm.

Ngày 16-9, khi ủy ban kiểm soát đồng minh đến

Munich, Hitler liền chấp nhận gia nhập đảng công nhân Đức (D.A.P.) mang thẻ đảng ghi số 7. Trong số 6 người đảng viên sáng lập, Hitler thân nhất với Dietrich Eckart. Eckart dẫn Hitler tới rất nhiều nhân vật trong tỉnh Munich, rồi đưa Alfred Rosenberg đến giới thiệu với Hitler. Rosenberg giúp đỡ Hitler mọi điều liên hệ đến lịch sử và lý thuyết chủng tộc.

Đảng công nhân Đức đạt toàn bộ công tác tuyên truyền vào trong tay đảng viên số 7. Vào việc, Hitler chú ý nhất đến vấn đề làm sao đến gần với đại chúng không phải để phát triển đảng mà để dấy động một phong trào mới.

Thành phần chú lực mà Hitler chú trọng là những sĩ quan quân nhân kiểu « soldat politique » của Rohm, trong khi đó hầu hết đảng viên DAP chẳng có ai từng ở trong quân ngũ.

Mâu thuẫn nội bộ đảng bắt đầu.

Hitler mang trong người thứ nghị lực thép tôi luyện bao lâu rồi nên cứ lấn bước mà đi.

Trước hết, Hitler cho đi mướn một kho bia để sử dụng buổi tối như nơi tụ hội để nghe diễn thuyết tiền mướn phải trả 30 đồng mác mỗi tháng, đồng thời làm trụ sở luôn. Cứ hai tuần lại có diễn thuyết. Vì thiếu tiền in áp phích Hitler phải cộng với phụ tá tên Schussler kẻ áp phích bằng tay, tự viết giấy mời. Quần chúng ban đầu rất thưa thớt. Không nản. Hitler tiếp tục nhẫn nại.

Không bao lâu khắp lãnh thổ Đức đều nghe tiếng Adolf Hitler, trên trang nhất hầu hết các báo không mấy khi không đăng hình ông.

6

ĐẢNG QUỐC XÃ

Một hiện tượng quyền lực mới đang đi vào cái thế giới thối nát của bọn tư sản.

ADOLF HITLER

Nền Cộng Hòa và những quyền tự do dân chủ không còn gì gây hấp dẫn nữa vì khủng hoảng kinh tế, vì nạn lạm phát, vì phe đồng minh khước từ quyền tự quyết của các dân tộc.

Nền Cộng Hòa Đức bất quá được tạo nên để giải quyết một khoảng trống chính quyền sau khi chính sách đế quốc phá sản. Nó chẳng là mơ ước của ai, nó sinh ra bởi sáo trộn không bởi đam mê đấu tranh. Quần chúng

nhân dân hoàn toàn lãnh đạm với nó. Quân nhân từ ngoài trận tuyến về mong muốn tạo dựng một đời mới nhưng họ đã cảm thấy ngay rằng không trông cậy gì vào nó. Bao nhiêu biến cố dồn dập tiếp theo chiến tranh rồi nay lại lạm phát, lại khủng hoảng khiến cho ý thức công dân tiêu tán. Chỉ có lời nói của Marx là còn đúng phần nào ở chỗ các giai tầng trung sản đang nhanh chóng đi xuống cảnh vô sản hóa. Bây giờ là lúc phải thiết lập nền vô sản chuyên chính, quét cho sạch tàn dư của chủ nghĩa tư bản.

Năm 1920, hiệp ước Versailles thực sự có hiệu lực, tội nhân chiến tranh bị đem ra xử, quân đội bị tước giảm 70o/o. Lực lượng đồng minh chia nhau chiếm đóng Haute-Silésie và đặt ủy ban kiểm soát đồng minh tại Rhénanie.

Chánh quyền chính thức tức nền cộng hòa Weimar cúi đầu chấp nhận tất cả nhưng dân chúng coi đấy là một quốc sĩ, họ không muốn ngoan ngoãn chấp nhận mình bại trận, lòng yêu nước buộc như vậy. Bất cứ hành động yếu hèn nào của chính phủ cộng hòa Weimar đều làm tăng nhiệt tình yêu nước của thanh niên Đức nhất là các quân nhân giải ngũ.

Tháng 1 1920, Anton Drexler cho phát tờ truyền đơn tựa đề : « Tại sao đảng công nhân Đức được thành lập ? Mục tiêu của đảng thế nào ? »

Hitler cho rằng truyền đơn không mấy ai đọc nên cho triệu tập một cuộc «meeting» để đọc tờ truyền đơn đó cùng với 25 điểm chương trình đảng. Có 2000 người

tới dự, khác hẳn với những lần trước nhiều nhất chỉ có khoảng 200.

Diễn giả, bác sĩ Dingfeder nói trước tiên, rồi đến Hitler với nét mặt xanh xanh, mắng tóc bờ liếm nằm mượt bóng phủ nhẹ trên trán, bộ râu «viennoise» đặc biệt duyên dáng nhưng oai vệ, đứng lên sang sảng tuyên đọc toàn bộ chương trình đảng với những điểm thống nhất nước Đức thành quốc gia Đức lớn (Grande Allemagne), tiêu hủy mọi hiệp định hòa bình dành cho dân Đức những khu vực di dân và thuộc địa. Quốc tịch Đức chỉ dành cho người Đức có huyết thống của giống «germain», ban bố qui chế ngoại nhân cho tụi Do Thái. Mọi lợi lộc lời lãi không căn cứ trên sự làm việc đều bãi bỏ, tịch thu tài sản do trục lợi chiến tranh, quốc hữu hóa các «trust». Công nhân được quyền hưởng tiền lời trong xí nghiệp to tát. Thiết lập quỹ bảo dưỡng người tuổi tác, xây dựng giai cấp trung sản đã bị danh nghiệp lớn chèn ép, cải cách ruộng đất. Ban hành luật tử hình bọn đầu cơ tích trữ bọn cho vay nặng lãi. Phát triển phổ thông giáo dục, xây dựng bộ đội nhân dân, dùng luật Đức thay thế luật «rô manh». Ban bố qui chế báo chí nhằm tiêu diệt ảnh hưởng Do Thái, tự do tôn giáo, xây dựng chính quyền trung ương mạnh. Tất cả đều tiến hành theo phương châm căn bản. Lợi ích chung phải trước lợi riêng tư, kể cả hy sinh đời sống, nếu cần.

Bản chương trình Đảng được hoan nghênh nhiệt liệt bởi phe thân hữu và bị la ó, chửi rủa bởi phe thù nghịch. Lập tức sô sát xảy ra, phe thân hữu đấm đá phe thù nghịch dữ dội. Hôm sau báo chí đăng ngay trang nhất vụ bạo động bằng hàng tit lớn với hai chữ «Herr Hitler».

Hitler được bộ trưởng quân lực Moske, mật vụ trưởng Frick, cảnh sát trưởng Pohner ủng hộ nên vững như bàn thạch trước sự đe dọa bằng bạo lực của nhóm Do Thái và nhóm bôn sê vích.

Ngôi sao Adolf Hitler đã sáng trên vòm trời chính trị. Alfred Rosenberg liền kéo thêm người bạn kỹ sư tên Schenbner Richter đến gia nhập tổ chức. Richter thu xếp cuộc gặp gỡ giữa Hitler với các lãnh tụ lực lượng «Nón thép» (Stahlhelm) là Dusterberg và Stadler. Không rõ cảm tưởng của Stadler về Hitler thế nào nhưng Dusterberg thì chê Hitler là loại hí tử (comédien) và đầu óc hơi điên.

Thấy «meeting» đem lại hiệu quả, Hitler cho họp liền liền, tổ chức mỗi tuần một lần nhằm chinh phục dân Munich, cốt xây dựng cho vững nền tảng phong trào. Tiền quyên góp tăng, «áp phích» dùng màu cam rất lôi cuốn. Hitler là diễn giả duy nhất trên các vấn đề : hiệp ước Brest, Litovsk, hiệp ước Versailles, sự độc tài của túi tiền, tự do và nô lệ, bọn tư bản Do Thái được lập đi lập lại nhiều lần cốt để ghi sâu vào tâm óc dân «Munichois».

Hitler cho tổ chức hội họp vào lúc xẩm tối. Theo ông, thời gian này con người thường dễ chấp nhận vì khả năng phê bình đã sút kém không minh mẫn như buổi sáng, không khó tính như buổi trưa. Hitler không còn mở đầu cuộc nói chuyện bằng những tiếng khách sáo : thưa qui vị, mà thân mật thẳng thắn gọi là các đồng chí, các bạn. Để thêm phần hào hứng, Dietrich Eckart sáng tác nhiều bài ca chiến đấu rập theo bài

Deutschland erwache ! (Dân tộc Đức hãy tỉnh dậy. Allemagne réveille toi) cho đám đông cất cao dọng cùng hát.

Hitler cho thành lập một đạo vệ sĩ giữ trật tự cho buổi hội. Mỗi lần có sô sát là một lần tuyên truyền rầm rộ.

Ngoài ra, Hitler còn đi tới những quán nhậu bia khói thuốc mù để cất cao lời hiệu triệu. Người nghe bị mê hoặc thật sự, mặc dầu điệu bộ múa may, nhưng không một ai nghĩ Hitler đang làm trò, họ chỉ thấy Hitler chân thành say sưa tin tưởng vào mọi điều hắn nói, họ xúc động thật sự với lòng căm thù cũng như niềm hy vọng của Hitler.

Bài diễn văn luôn luôn kéo dài từ hai đến ba tiếng đồng hồ. Quần áo Hitler ướt đẫm mồ hôi. Cả người nói lẫn người nghe như chìm vào trong một buổi đánh đồng thiếp.

« Mein Kampf » viết : « Những biến động lịch sử không xảy ra bởi các lời viết mà bởi lời nói » (Que tous les grands bouleversements de l'histoire n'avaient pas été provoqués par les écrits mais par la parole).

Điều trên rất đúng khi sự thắng bại của một cuộc đấu tranh lớn tùy thuộc vào vận động quần chúng.

Quân đội Đức vẫn ngấm ngầm nắt ire với hiệp ước hòa bình ô nhục. Đức phải giao cho quàn đội đồng minh hoàng đế và các tướng lành cao cấp của nước mình bị xử như những tội phạm chiến tranh. Đó là điều mà toàn thể các sĩ quan nhất quyết không chấp nhận với

bất cứ giá nào. Nếu chính phủ cộng hòa cúi đầu chịu thi hành động ấy được xem là một hành động chửi rủa quân đội. Đức thua và sẽ vui lòng ký nhưng bãi bỏ điều kiện tội phạm chiến tranh. Phía đồng minh vào sáng thứ hai ngày 23 tháng 6 1919 tập trung 3 triệu quân Anh Pháp sẵn sàng tiến vào dầm nát Bá Linh nếu 19 giờ hôm đó hết hạn tối hậu thư mà hòa ước không được ký kết. Thống chế Hinderburg tuyên bố với các sĩ quan : «Với tư cách một quân nhân tôi nghĩ thà chúng ta phải chết hết trong danh dự còn hơn chấp nhận thứ hòa bình ô nhục». (Comme soldat, je ne saurais m'empêcher de penser que mieux vaudrait périr avec honneur que d'accepter une paix humiliante).

Các chính trị gia lại nghĩ khác cho rằng hành động hào hùng của quân nhân chỉ đưa đến chỗ chết cả trăm ngàn người nữa mà không đi đến đâu. Cái nguy của đất nước chẳng phải chỉ đối với phe đồng minh mà còn ở nội chiến do phe bôn sê vích phát động.

Thủ tướng Scheidemann đứng về phía quân đội nên đệ đơn xin từ chức lên tổng thống Ebert. Bauer lên thay.

Hòa ước Versailles được ký kết ngày 28 tháng 6 năm 1919 trong nhà Galerie des glaces.

Thống chế Hinderburg cáo hưu.

Quân đội Đức từ nay không có quyền vượt quá 100.000 người. Không lực, thiết giáp, pháo nặng nhất loạt bị hủy bỏ.

Tướng tư lệnh Bá Linh, quân công Von Luttwitz

bắt đầu hoạt động chống hòa ước Versailles. Với Luttwitz, không một sĩ quan nào được quên bổn phận phải làm cho Versailles thất bại. Các chiến phạm không khi nào bị giao cho kẻ thù. Quân đội Đức nhất định không giảm nhân số.

Hòa ước ký rồi. Chính phủ cộng hòa Weimar đã quyết định xong suôi. Làm sao ?

Chỉ có một con đường : Dùng sức mạnh.

Quân đội không thể cộng tác với cái chế độ mềm nhũn, qui gối trước quàn thù. Phải chấm dứt càng sớm càng tốt cái tuồng khốn nạn đang do bọn công giáo và xã hội thủ diễn bằng cách chiếm chính quyền, làm đảo chánh (Putsch) để thiết lập chế độ độc tài quân nhân, chờ cơ hội đón vua Guillaume hay thái tử về chấp chánh.

Von Luttwitz cho triệu tập hội nghị các sĩ quan cao cấp dưới trướng dự tính thành lập một hội đồng quân sự gồm các tướng lãnh tên tuổi tiến hành chủ trương xé bỏ hòa ước Versailles.

Hội nghị làm cho Luttwitz thất vọng hoàn toàn vì ý kiến chia rẽ nhau quá, đa số các tướng lãnh cho rằng không thể nào đi ngược lại tâm ý quần chúng. Bốn năm nay, nhân dân Đức đã kiệt quệ vì chiến tranh, nay dù phải nhượng bộ gì cũng được miễn là để cho họ yên ổn làm ăn, miễn là họ no đủ. Nhân dân Đ chắc chắn không chịu một chế độ độc tài quân sự. Làm vậy, Đức sẽ bị chìm ngập bởi cuộc cách mạng bôn sê vích ngay.

Tướng Maercker phản đối Luttwitz nói : « Làm chính trị không phải là chức vụ của quân nhân. Quân đội chỉ có nhiệm vụ đề phòng các cuộc tấn công từ ngoài hay trong chống chính phủ hiện hữu. Quân đội phải bảo vệ chế độ thiết lập qua ý dân».

Đau đớn và tức giận nhưng Luttwitz cười gượng nói : «Thôi được, nếu qui vị trong bộ tham mưu của tôi chống lại tôi thì tôi cũng dành đi theo ý kiến của qui vị».

Rút kinh nghiệm ở bài học tướng lãnh, Luttwitz thay đổi quan niệm sẽ thực hiện ý đồ mình bằng các sĩ quan trẻ tuổi cấp bậc thấp hơn.

Cơ hội ấy tới với Luttwitz vào đầu năm 1920. Sau bao nhiêu mâu thuẫn gay gắt giữa quân đội và chế độ, thủ tướng Bauer đã làm một việc hết sức sai lầm là cho thiết lập thêm một chỗ đóng quân dành cho trung tá hải quân Ehrhardt, tổng chỉ huy một đạo nghĩa quân (frei-korps) từ bể Baltique trở về đặt ở Doberitz cách Bá Linh 15 cây số. Những đoàn nghĩa quân này phe đồng minh muốn dùng để chống Sô Viết Nga nên giúp đỡ ngầm. Nhưng thấy thế nó mỗi ngày mỗi mạnh, đồng minh đâm lo nên mới làm áp lực chính phủ cộng hòa Đức gọi về. Để kìm hớt sức mạnh của nó, chính phủ hạn chế tiếp tế lương thực và tiền lương khiến cho đạo nghĩa quân vừa đói vừa rách, tức giận và thù hận tràn ngập.

Luttwitz cần những người như vậy.

Thứ bảy 13 tháng 3 1920, hồi 7 giờ sáng, giữa lúc

Bá Linh còn say sưa ngủ trong không khí lạnh của mùa Đông, quân Ehrhardt tiến vào thành phố, dẫn đầu là những lá cờ hoàng gia Đức.

Cùng một giờ từ phía Pariser Platz, hai đại tướng Von Luttwitz và Ludendorff mặc quân phục dẫn Guillaume II cùng với mấy chục chính khách đa số thuộc đảng Đoàn Kết của Wolfang Kapp lặng lẽ đi tới trung tâm thành phố. Chỉ trong khoảnh khắc, nhiều nha sở, các bộ bị chiếm ngay vì cảnh sát canh phòng phần lớn đầu hàng liền không kháng cự.

Đến 8 giờ sáng, đảo chánh thành công mà không xảy ra vụ xung đột nào cả.

Dân chúng Bá Linh như người ngủ mê vừa tỉnh giấc. Họ thấy cờ quạt ba màu đen, trắng, đỏ treo khắp nơi, ở mỗi lá cờ có dấu hiệu mới lạ dấu chữ Vạn Svastika tức chữ thập «gammée». Nghĩa quân hay tinh nguyện quân (freikorps) sùng ống đầy minh. Tại dinh thủ tướng Đức nay có ông chủ mới : Wolfang Kapp.

Từ 10 giờ sáng trở đi thì cuộc đảo chánh rơi vào tình trạng cú «putsch» quân sự thành công mỹ mãn nhưng cú «putsch» chính trị lại hoàn toàn thất bại.

Kapp lúng túng chẳng biết soay sở ra sao, dinh thủ tướng chẳng còn một giây điện thoại nào có thể liên lạc, ngay cả máy chữ cũng biến mất.

Thủ tướng Bauer đã thoát ra ngoài Berlin, ban bố lệnh tổng bãi công. Lực lượng đó ủng hộ Bauer.

Thành phố Bá Linh tê liệt. Xe điện nằm im, nhà ga đóng cửa, nước máy bị cắt, điện bị cúp, thành phố bị chìm ngập trong bóng tối kinh hoàng.

Sáng hôm sau, sự yên lặng còn dễ sợ hơn. Cửa hiệu, nhà máy không chỗ nào hoạt động, thậm chí các y tá cũng bỏ bệnh viện luôn.

Truyền đơn đảng xã hội rải khắp nơi tố cáo Kapp và Luttwitz là những tên phản quốc. Bộ đội «freikorps» của Ehrhardt cố khuấy động bằng bạo lực để đem lại sự sống cho Bá Linh, càm ràm bất hợp tác. Vô ích, đâu đâu cũng chỉ thấy yên lặng bất hợp tác. Tướng Von der Goltz, thân cận của Luttwitz, quyết làm mạnh, hạ lệnh xử bắn tất cả những người cầm đầu cuộc tổng bãi công.

Lệnh ban bố mà quân đội không thi hành. Bên kia, tổng thống Ebert kêu gọi quân đội hãy trở về với nhiệm vụ. Nguy hơn nữa là lương ăn cho lính, chính phủ Kapp không có mà trả vì các «caisses» đều rỗng. Ngân hàng nhất định không đưa tiền nếu không có chữ ký của tổng trưởng tài chánh chính phủ Bauer. Kapp cho lệnh Freikorps cướp nhà băng, vị sĩ quan thủy quân chỉ huy trả lời : «Tôi đến đây để đảo chánh chứ không để phá két ».

Phe đảo chánh thật nguy ngập. Kapp bỏ trốn. Luttwitz đi đâu chẳng ai biết.

Ngày 17 tháng 3, quân Ehrhardt rút khỏi thủ đô dưới sự la hét, chế riễu của dân chúng. Một đứa trẻ cầm đá ném vào đoàn quân đi, lập tức hai binh sĩ tách hàng ngũ dùng báng súng đánh đập thằng bé tới chết. Dân

chúng chạy sô tới phản đối, hàng tràng súng nổ. Lúc trật tự đã lập lại, thây chết nằm la liệt trên đường Unter den Linden. Đoàn quân tiếp tục lên đường hát vang :

Swastika on our helmets

Black-white-red our band.

Thủ tướng Bauer trở lại chính quyền Bá Linh. Tuy nhiên, thực quyền bây giờ đã chuyển vào tay nhóm bốn sĩ vich.

Vùng Saxony, cộng sản tuyên cáo lập chính quyền Sô Viết. Ở hạt Rhur, cộng sản huy động 60.000 công nhân võ trang súng và búa kìm ra đánh nhau với quân đội chính qui Đức và đe dọa sẽ đốt phá toàn tỉnh cùng giết hết bọn tư sản nếu quân đội ra mặt can thiệp. Quân đội không ủng hộ Luttwitz và Kapp trong vụ đảo chánh. Nhưng sự thất bại của Luttwitz làm cho quân đội cảm thấy sỉ nhục, thêm vào đấy cộng sản lộng hành quá độ.

Tướng Hans Von Seekt tham mưu trưởng quân lực (Reichswher), tuy ngoài mặt lạnh lùng nhìn những biến cố xảy ra tại Bá Linh, mà trong lòng tức giận vô cùng, ông muốn rửa cái nhục này cho quân đội.

Về Doberitz, quân của Ehrhardt lấy lại tinh thần, tối tối tiếng hát vang lên :

But don't you worry and don't you cry

There'll be another one by and by

(Nhưng bạn ơi chớ buồn nản
Sẽ lại có một lần khác đến ngay).

Cú «putsch» tháng 3 đưa Hitler đến Bá Linh cùng với Eckart. Nhưng khi hai người tới nơi thì mọi việc đã xong suôi.

Munich chịu tiếng rồi cũng sôi lên, Pohner, Rohm, Frich thúc tướng Mohl lật đổ chính quyền Hoffmann khi thấy ngồi yên trước các cuộc biểu tình lớn lao của lực lượng thân cộng và phe Rohm thành công.

Hitler và Eckart vẫn ở Bá Linh không bay về Munich. Chuyến đi Bá Linh này ảnh hưởng đến cuộc đời chính trị của Hitler vô cùng.

Mới đầu, Hitler định đem tài hùng biện ra.

Vụ Luttwitz bị hụt, ông liền soay đổi chiến lược ở lại Bá Linh nghiên cứu vụ Luttwitz đồng thời tìm bắt liên lạc với những tổ chức chống bôn sê vích ở thượng tầng xã hội Đức. Trước tiên, Hitler được gặp nữ bá tước Maria Gabrielle Reventlow. Bà giới thiệu cho Hitler quen cố vấn thương mại Heckmann rồi Heckmann giới thiệu Hitler với đại tướng Luddendorf và cứ thế truyền đi, Hitler được giới xã hội thượng lưu Bá Linh biết tới.

Ngày 1 tháng 1 1920, Hitler giải ngũ, đồng xu không dính túi. Ông vẫn tiếp tục đọc diễn văn trong các buổi hội của đảng D.A.P. (đảng công nhân Đức) và phải đi ăn nhờ tại nhà các đồng chí.

Một thời gian khá lâu, Hitler mới gom góp đủ tiền thuê căn nhà số 11 đường Thierschtrasse tại Munich, với một buồng ngủ nhỏ hẹp, một gian phòng trống để đặt chiếc bàn và năm tủ sách đầy những tác phẩm chính trị, lịch sử, kinh tế, nghệ thuật.

Người bạn đường thân nhất của Hitler vẫn là Dietrich Eckart. Cùng với bạn đi ăn cơm rẻ tiền, quán Gartnerplatz, Hitler quen với nhiều nghệ sĩ như nhà soạn nhạc Vogel, phê bình gia Cerny.

Ngoài ra còn một số bạn bè mới tình nguyện làm vệ sĩ cho Hitler trong các buổi hội gồm toàn loại liều mạng. Hitler đã chán ngấy những đảng viên cũ kiểu Drexler đấu tranh theo lề lối tài tử.

Bọn họ lấy gì sống ?

Bằng sự trợ giúp của giới giàu có tại Munich, khởi đầu cũng do phái nữ, bà Bruckmann, vợ của Hugo Bruckmann, giám đốc tờ báo hàng tuần Suddeutsche Monatshefte và bà Helene Berchtein, vợ Carl Berchtein, nhà sản xuất dương cầm lớn nhứt Âu Châu.

Hai bà này thường gọi đùa Hitler là con Sói vì Hitler, tuy hung hăng, nhưng lại rất vụng về lúng túng khi tiếp súc với phụ nữ. Chính họ đã đưa Hitler gặp gỡ các tay kỹ nghệ gia giàu sụ, những nhà bác học và nhóm qui tộc Munich.

Gia đình lớn thứ ba mở cửa cho Hitler là gia đình Hanfstengl.

Hitler luôn luôn được đám bà thích thú vì dáng dấp man rợ mỗi khi tranh luận, họ cảm thấy mình tan rã theo dòng suối hùng biện.

Vào giới thượng lưu Hitler thường không chế ngự nổi vẻ lúng túng, nhút nhát, tuy nhiên, chính vì vậy mà Hitler trở nên dễ thương và mọi người tha thứ cái nét thô lỗ dụng bát dụng đĩa, uống nước, ăn súp nghe sùm sụp.

Đời Hitler như một chuyện thần tiên. mới cách đây 6, 7 tháng chỉ là một gã cùng khốn, mặc bộ đồ lính bạc màu. Nay chung quanh mình vây bọc toàn đàn bà sang nhất Munich.

Đầu thu 1920, tướng Ludendorf dọn về ở Munich. Trong khi hầu hết các hoạt động của Rohm giảm bớt vì ủy ban kiểm soát đồng minh để ý và ra lệnh cấm, Hitler cho tăng cường hoạt động tuyên truyền, thay cờ thay huy hiệu mới : Cờ ba màu đen trắng đỏ. Trên nền đỏ đặt vòng tròn trắng bên trong có chữ vạn màu đen. Chữ vạn hay dấu thập «Gammée» là biểu tượng sự thắng lợi của giống Aryens, tổ tiên dân Đức. Các đồng chí chào nhau giơ tay chếch cao ra trước mặt, miệng nói Heil, tiếng chào của những người đấu tranh thống nhất Đức quốc. Không họp ở một chỗ nữa, Hitler đi khắp nơi diễn thuyết. Phương tiện di chuyển do Rohm cung cấp. Xe camion gắn áp phích màu cam và cờ đen trắng đỏ đi khắp nơi đường phố Munich. Cán bộ hét lên những khẩu hiệu cách mạng quốc gia.

Tại buổi hội một lần có thầy tu Do Thái ngang nhiên vào nghe. Đội vệ sĩ liền đánh đuổi đi. Từ đấy nơi

hội Hitler treo một tấm biển kẻ chữ lớn : «Cấm bọn Do Thái bước vào đây».

Tiến xa hơn nữa, Hitler cho người đi đánh phá các buổi hội của đảng khác. Nhiều đơn kiện gửi đến cảnh sát trưởng Pohner và Frick đều bị lờ đi.

Để thống nhất trận tuyến, Hitler nhân danh đảng D.A.P. triệu tập một hội nghị liên minh tất cả các đảng xã hội quốc gia Đức vào hai ngày 7, 8 tháng 8 1920 ở Salzbourg.

Trong hội nghị này có một diễn giả, đại biểu cho đảng công nhân quốc gia xã hội Đức (Deutschland Nazional Sozialiste Arbaiter Partei, viết tắt là D.N.S.A.P.), đó là Rudolf Jung. Hội nghị quyết định thống nhất trận tuyến đổi chung thành một tên viết tắt bằng N.S. D.A.P. dung hợp hai tên D.A.P. với D.N.S.A.P.

Đảng xã hội Đức của Julius Streicher cũng gia nhập, cả ba sau này tức là chủ lực sáng lập đảng quốc xã (Nazi).

Hitler không chỉ hoạt động trong phạm vi Munich nữa, ông qua Áo đến Linz, Viemne, Kems cùng nhiều nơi khác để diễn thuyết.

Luddendori, vị tướng lãnh uy tín ủng hộ Hitler, vì vậy con số đảng viên lên vọt hẳn từ 64 người đến 3000 người trong vòng mấy tháng không kể cảm tình viên.

Ngày 19 tháng 12, đảng Quốc Xã cho xuất bản tờ báo hàng tuần lấy tên là tờ Volkischer Béobachter bán được bảy ngàn số mua dài hạn.

Viết trên báo có những cây bút quan trọng như Alfred Rosenberg chuyên về lý thuyết chủng tộc và chống bọn bôn sê vích. Arnold Rechberg, kỹ nghệ gia hô hào Âu Châu thành lập một đạo thập tự quân để tiêu diệt chủ nghĩa bôn sê vích. Ngoài ra có những người Nga vùng Ukraine trốn chế độ Sô Viết lị nạn qua Đức cũng thường xuyên gửi đến nhiều bài nghị luận giá trị.

Tháng 1, 1921 đồng minh kiểm soát chặt chẽ việc giảm quân số Đức. Tướng Von Seekt, tổng trưởng quân lực gắng hết sức để một mặt làm vui lòng phe đồng minh, mặt khác tìm cách kiến thiết lại quân đội Đức một cách ngầm ngầm. Tại Bavière chỉ còn một sư đoàn bộ binh đặt dưới quyền chỉ huy của tướng Mohl, đại tá Von Epp và đại úy Rohm vẫn làm tham mưu trưởng, đồng thời được giao phó sứ mạng kín đáo tổ chức các kho chứa vũ khí ở các vùng biên giới. Trong bộ quân lực có rất nhiều sĩ quan theo Hitler và Luddendorf.

Đức quốc theo hòa ước phải bồi thường chiến tranh số tiền 226 tỷ đồng «mark» cho đồng minh trả làm 12 năm. Việc bồi thường khiến nạn lạm phát tiền tệ ở Đức vọt lên mau chóng gây khủng hoảng cho đời sống kinh tế.

Tháng 8,1921, một đám sĩ quan thuộc đoàn thủy binh của Ehrahrt (từng theo Luttwitz định chiếm Bá Linh) ám sát bộ trưởng tài chánh Erzberg người ký hòa ước 1918. Vụ ám sát là chiếc ngòi nổ cho các tổ chức yêu nước, tình hình trở nên gay gắt dị thường.

Ở Munich, hầu hết các hội đoàn yêu nước tình nguyện sát nhập với đảng N.S.D.A.P. để làm một cuộc

biểu tình vĩ đại chống lại hội nghị Ba Lê. Có tới 50.000 người tụ hội trên công trường Odemsplatz. Hitler định lên diễn đàn khuấy động đám người đông đảo này nhưng ban chấp hành N.S.D.A.P. cản lại. Bất mãn, Hitler không bỏ lỡ cơ hội, tổ chức ngay một cuộc biểu tình khác, ông đi thuê diễn trường của gánh hát xiệc Krone rộng lớn có thể chứa chừng 8000 người, rồi cho mấy chiếc xe camions cắm cờ quạt đi cổ động mời dân chúng đến nghe.

Ngoài cửa diễn trường là tấm «banderolle» chăng lớn dài có mấy chữ : «Trong lai huy hoàng hay sụp đổ». Dân chúng ào ào kéo tới. Hitler, đầu đội mũ phớt, mặc áo mưa, rẽ đám đông để lên diễn đài bắt đầu nói. Hôm ấy, Hitler thật tuyệt tác, hình như có một sức mạnh vô hình nào đó thúc đẩy, khuyến khích, khiến ông nói hay quá.

Bài diễn văn chấm dứt, tiếng hoan hô nổi dậy như sấm. Dân chúng vui sướng gần đến độ điên cuồng rồi cùng đứng lên đồng thanh ca bản : Deutschland uber alles. Trong lòng mỗi người tin tưởng rằng nước Đức sẽ không còn đen tối nữa vì nay đã có Adolf Hitler.

Gia đình Bechstein giới thiệu Hitler đến Bá Linh để giới thiệu với một số kỹ nghệ gia cỡ lớn Grandl, Borsig, Wartenburg, Semlow. Các nhà tư bản quyết định giúp đỡ tài chính cho Hitler. Riêng bá tước Yorck von Wartenburg đề nghị mang đảng N.S.D.A.P, từ Munich qua Bá Linh.

Trong khi đó thì ở Munich, đa số đảng viên hội họp chất vấn Drexler, Feder, Streicher tại sao ủy ban

chấp hành trung ương đem đặt hoạt động xã hội vào tay một kẻ phiêu lưu đầy tham vọng ? Họ đòi khai trừ Adolf Hitler khỏi đảng.

Drexler, Korner và Dolle cho giải truyền đơn kể xấu cuộc đời quá vãng của Hitler. Feder yêu cầu đảng dùng luôn biện pháp kỷ luật.

Được tin, Hitler tức tốc trở lại Munich ngay và yêu cầu họp đại hội để bầu ban chấp hành mới.

Ngày 29 tháng 7 1921, sau khi đại hội nghe Hitler nói xong, đa số bỏ phiếu bầu Adolf Hitler làm chủ tịch đảng N.S.D.A.P. với đầy đủ quyền hành.-Drexler là chủ tịch danh dự. Dolle từ chức, Feder và Streicher ủng hộ tinh nguyện biến đảng xã hội của họ thành phân bộ Nuremberg của đảng Quốc Xã. Rudolph Hess đứng lên hô : Fuhrer ! để gọi Hitler lần đầu. (Fuhrer có nghĩa là đại lãnh tụ, người chăn dắt). Hess rủ bạn tên Max Amann vào giữ chức thư ký đảng. Amann có biệt tài về tổ chức.

Nắm quyền rồi, Hitler cho phát triển đảng ra toàn cõi nước Đức. Phân bộ Bá Linh họp phiên thứ nhất bị cộng sản bao vây giải tán và đánh đập. Phân bộ Saxe có kỹ nghệ gia về vải lụa Martin Mutschmann gia nhập. Do ý kiến của Klintzch, một đội quân xung phong mệnh danh là đội thể thao được thành lập đặt dưới quyền chỉ huy của Klintzch, Hess và Maurice.

Vào tháng 11 1921, một trận dụng độ lớn xảy ra ở Hofbrankeller, 80 thanh niên thể thao của đội xung phong đánh nhau dữ dội với 600 thợ mác xít kéo đến phá đám buổi hội của đảng N.S.D.A.P. Sau vụ này,

Hitler đặt cho đội xung phong cái tên Sturm Abteilung (S..A.).

Nhờ sự giúp đỡ bí mật của cảnh sát trưởng Frick, đội S..A. tha hồ tung hoành tìm đánh đảng viên cộng sản, đập phá trụ sở đảng cộng sản, giải tán các cuộc hội họp tuyên truyền mác xít.

Chiến lược quốc xã là :

«Kẻ nào chinh phục được đường phố, kẻ ấy có quần chúng, kẻ nào có quần chúng sẽ chiếm chính quyền».

Đội «S..A.» chạy rần rần khắp hang cùng ngõ hẻm với cờ xí và gậy gộc, đến đâu cũng xé hết áp phích đảng khác hoặc vẽ lên một dấu hiệu quốc xã (swastika). Cả chục triệu tờ truyền đơn bài Do Thái tràn ngập thành phố. Nhà thờ Do Thái bị tấn công và làm ô uế. Dân Do Thái bị nhổ bọt vào mặt, bị chửi rủa. Lá cờ cộng hòa bị xé hoặc đốt giữa đường phố. Càng ngày thanh niên, tráng niên xin gia nhập đội S..A. và đảng Quốc Xã càng đông.

7

ĐẢO CHÁNH

Hắn ở đâu đến, không ai nói được, từ tòa lâu đài vua chúa hay túp lều tồi tàn. Tuy nhiên, mọi người chỉ biết rằng hắn là lãnh tụ nên ai ai cũng nồng nhiệt đón tiếp và hình như tất cả từng chờ đợi hắn lâu rồi. Đó là tâm trạng chúng ta, những con người lo âu cho tai họa đang giáng xuống nước Đức. Đó cũng là tâm trạng của chúng ta đối với Hitler.

KURT HESSE

Tháng 3, 1922 một phong trào chống bảng hành động quá khích Quốc Xã nổi dậy không phải ở ngoài đường phố mà ngay ở trong quốc hội. Đa số dân biểu quốc hội Bavière đặt vấn đề tên Adolf Hitler không phải là công dân Đức, hắn mang quốc tịch Áo, sinh quán tại Áo, vậy phải cấm hắn hoạt động chính trị trong nước Đức.

Lo sợ Hitler viết thư trần tình với Quốc Hội nói rằng mình từng chiến đấu dưới lá cờ Đức và đã được nhiều huy chương, Hitler biện luận Alexander đại đế

đàu phải là dân Hi Lạp mà gốc dân Macedoine, Napoléon là người Corse v.v...

Ngày bỏ phiếu quyết định, may nhờ dân biểu Erhard Auer bênh vực kịch liệt nên Hitler thoát nạn.

Do sự phản đối của Quốc Hội, chính phủ lưu ý cảnh sát bắt bỏ tù Hitler ba tháng về tội cầm đầu phá hoại trụ sở cùng hội nghị của nhiều đảng.

Thời gian Hitler nằm khám thì bên ngoài nhóm cựu sĩ quan nghĩa quân (Freikorps) ám sát tổng trưởng ngoại giao chính phủ cộng hòa Đức Rathenau chỉ vì lý do Rathenau là người Do Thái không có quyền làm đại diện Đức quốc giao thiệp với ngoại quốc.

Ngày 28 tháng 10, bên nước Ý, Mussolini đem đảng phát xít về Rome biểu tình rồi được vời tổ chức nội các. Tờ báo của Hitler bán vọt lên rất mau.

Ngày 30 tháng 11, 1922 Munich có năm vụ biểu tình lớn.

Ngày 13 tháng 12, Hitler bắt đầu mở chiến dịch tuyên truyền nói về tình thế mới. Mỗi lần có sự xuất hiện của Hitler ở đâu thì dân chúng hoan hô vang dậy. Cuối tháng 12, một nhân vật quan trọng xin ghi tên vào đảng Quốc Xã, đó là Hermann Goring, đại úy không quân hiện là chồng của Karin von Frock, người đàn bà tuyệt sắc, nhiều tham vọng và rất giàu có gốc Thụy Điển. Goring là một kẻ giang hồ nhiều tài ba, quen với nhiều công tử trong các dòng họ qui tộc. Hitler định giao cho Goring chỉ huy đoàn S.A.

Năm 1923 là năm Đức kiệt quệ lắm rồi, không thể tiếp tục trả món nợ bồi thường như những năm trước. Pháp liền cùng với Bỉ dùng sức mạnh chiếm các khu vực kinh tế trọng yếu của Đức. Năm sư đoàn Pháp, một sư đoàn Bỉ với thiết giáp, pháo binh, không quân rầm rộ tràn vào Rhur. Phía khác Tiệp Khắc đe dọa xâm lăng miền trung Đức để đoạt nhiều nhà máy. Thủ tướng chính phủ Cộng hòa, ông Cuno hiệu triệu mặt trận thống nhất, đồng thời ra lệnh phòng thủ kháng chiến tại Rhur. Những phần tử yêu nước cựu quân nhân, nghĩa quân, sinh viên học sinh đều phẫn nộ, sẵn sàng chiến đấu, họ chỉ còn chờ vị anh hùng nào đó hô tiến lên là họ lăn xả vào làm bất cứ việc gì. Nhưng nếu có đổ máu thì nhất định không phải là đổ máu cho thể chế cộng hòa yếu hèn.

Hitler hét :«Chưa phải lúc đả đảo Pháp hãy tiêu diệt bọn phản bội, bọn tội phạm đã ký kết bán nước»

Tim óc toàn dân lúc này bị đầu độc bởi căm thù bởi nghi ngờ. Nạn lạm phát tiền tệ đến mức khủng khiếp. Một trái trứng gà giá 800 triệu đồng «mark», một chai bia giá 1.500 triệu đồng. Nếu so với giá trị cũ đồng «mark» trước hồi chiến tranh rồi tính thành đô la thì một con tem gửi thơ giá 110 triệu đô la. Tài sản người dân qua một đêm là phá nghiệp. Từng phút vật giá leo thang. Con gà hay con thỏ hoặc miếng thịt heo giờ sau khác nhau cả mấy chục triệu. Vào những ngày trả lương, vợ công nhân phải đi theo chồng vác bao tải để nhét tiền. Khi chồng lĩnh lương ra, cả hai chạy mau đến tiệm thực phẩm mua đồ như ăn cướp, nếu để chậm tiền mất giá trị có thể đến một phần ba. Thợ thuyền, công chức trước còn lĩnh lương hai lần một tuần. sau đổi

trước lĩnh ngày một, rồi sau ngày hai lần. Cuối cùng tiền tệ không còn tin cậy được nữa, dân chúng tìm cách trao đổi phẩm vật với nhau. Các nhà máy sản xuất cho in riêng tiền của nhà máy (tức Not geld) bảo đảm bằng đồ vật sản xuất tỉ dụ : giầy, đường, than v.v... Tính cả thảy trên toàn quốc có chừng 172 loại tiền khác nhau. Giáo sư bỏ dậy học đi lái xe để lấy tiền ngay tại chỗ. Luật sư làm bồi phòng hoặc đi gọi gái cho khách kiếm cơm. Ngoài phố, hàng đoàn người quần áo tả tơi nét mặt phờ phạc, cầm tấm biển đề : «Bánh ăn cho kẻ đói ! Hãy mở cửa lò sưởi cho chúng tôi rét công».

Tổng thống Cộng Hòa Ebert đi thị sát Munich phải ở biệt lập, giày thép gai rào cả ba bốn cây số để không bị nghe tiếng la ó chửi rủa. Thủ tướng cộng hòa cho xe lửa chạy nhanh không dám ghé lại Munich, nếu ghé kể như tự sát. Nhưng khi thi hài của hoàng thân Ludwig III từ Hung đem về an táng ở Đức thì toàn dân Munich ai nấy nhìn đám tang đi qua đều nhỏ lệ. Dân Đức thương tiếc thời quân chủ xưa.

Đi tìm nguyên nhân của khổ đau tủi nhục cũng như thời Trung Cổ khi tìm nguyên nhân chết chóc hàng loạt, dân chúng đổ diệt cho bọn Do Thái bỏ thuốc độc vào giếng nước gây thành bệnh dịch hạch. Dân Đức nay nghĩ tai họa đói khổ của họ cũng bởi bọn Do Thái mà ra.

Ở Ruhr, quân đội Pháp bắn vào đám thợ thuyền biểu tình, thiết lập tòa án quân sự kêu án phạt kỹ nghệ gia giầu có Fritz Thyssen nửa triệu quan vì đã tỏ ý chống lại việc quân đội Pháp chiếm đóng. Chính phủ Cộng Hòa làm thinh trước những việc lăng nhục Đức quốc đó.

Mọi người hướng về vị tướng uy tín Ludendorf mong mỏi ông hãy lên tiếng bảo làm gì cho mọi người theo. Riêng Rohm thì nghĩ đã đến lúc chín mùi để đưa Hitler ra lãnh đạo cuộc đấu tranh cứu nước.

Ngày 27 tháng 1-1923, Hitler phát động phong trào cứu quốc bằng nhiều vụ biểu tình đông đảo và huy động 5000 quân xung phong xuống đường.

Thấy Hitler làm dữ, chính phủ Cộng Hòa liền ban bố tình trạng khẩn trương rồi thiết quân luật, cấm hội họp, tuần hành. Nếu dẹp đi thì uy tín sẽ mất hết, Hitler vội vã vận động khắp mọi chỗ. Đến tướng Von Lossow nhưng tướng này lắc đầu không thể can thiệp được mặc dầu ông rất cảm tình với hoạt động yêu nước của Hitler. Lại gặp tổng trưởng nội vụ, cũng không xong. Hitler cho biết ông sẽ cứ tuần hành, cảnh sát cứ việc bắn. Cuối cùng, hai bên thỏa thuận trong nhường. Chính phủ không ngăn cản đảng N.S.D.A.P. tuần hành hoặc hội họp và Hitler phải cam kết không gây rối loạn. Rohm là người dàn xếp vụ trong nhượng. Trong những cuộc hội họp người ta thấy sự có mặt của đại tướng Ludendorf.

Ở Bá Linh, tướng Von Seekt cho bí mật động viên quân lực, nếu quân Pháp Bỉ Tiệp tiến sâu hơn nữa sẽ ban bố lệnh kháng chiến.

Ở Munich, Rohm ngày đêm thúc đẩy tướng Von Lossow hãy giúp đỡ đảng Quốc Xã vì tương lai Đức tùy thuộc vào bộ đội chính trị (soldat politique) kiểu S.A. Tướng Lossow tuy không ra mặt công khai nhưng âm thầm ủng hộ. Cả tướng Von Seekt cũng vậy. Đội S.A.

nhờ thế bành trướng rất mau. Hermann Goring làm tổng chỉ huy.

Ngày 11 tháng 3-1923, đại tướng Von Seekt đích thân đến Munich..Ông tới đây để nhúng tay vào chính trị, điều mà từ trước đến nay ông hết sức tránh, bằng việc bí mật gặp các lãnh tụ quốc xã tinh chuyện động viên âm thầm.

Đàm thoại với Hitler, tướng Von Seekt vốn lạnh lùng mà cũng bị giao động bởi tham vọng ngụt lửa của lãnh tụ quốc xã. Trong tập nhật ký Von Seekt coi cuộc gặp gỡ đó như một việc quan trọng cho đời ông.

Ngày 13 tháng 4 năm 1923, đảng Quốc Xã tổ chức cuộc biểu tình vĩ đại đả đảo mặt trận thống nhất của chính phủ cộng hòa, công kích chính sách chống đỡ thụ động, đòi chuyển sang thế công để cứu nước, kiến tạo một tân quốc gia Đức với những người thợ tư tưởng và những người thợ với đôi bàn tay chiến đấu. Hai mẫu người ấy sẽ hợp thành một để làm thành con người mới cho đệ tam Reich (đế quốc).

Hitler kêu gọi lập lại chế độ binh dịch vì chỉ dùng lưỡi kiếm mới đánh được tự do.

Hitler nói : «Thảm dạm thê lương đè nặng lên đầu dân tộc Đức từ bao lâu rồi. Chẳng ai thấy một tia sáng hy vọng. Sự diệt chủng chẳng còn bao xa... Trước mặt chúng ta bây giờ có hai cái cực phải chọn hoặc dấu hiệu chữ vạn (swastika) quốc xã hoặc ngôi sao David Do Thái cũng là ngôi sao đỏ mác xit. (A great desolation and bitterness has seized our whole German people. One sees

no light anywhere. The end appears to have come. Now the great polarity has taken place, the ultimate either or : Swastika or Star of David. Another enemy was symbolized by another star, the Red star of Marxism, but also was Jewish).

Nước Đức lúc này chia thành ba khu vực. Phía Bắc là khu vực của nhóm cấp tiến, cánh hữu liên kết với đảng cứu thi chủng tộc theo chủ nghĩa Tự Do (parti raciste allemand de la liberté). Khúc giữa là khu vực của phe cấp tiến thiên tả đang dần dần ngả sang chủ nghĩa cộng sản qua những ủy hội kiểm soát nhân dân trong bộ máy chính quyền.

Vùng Bavière chạy xuống miền Nam là khu vực của đảng Quốc Xã với những lực lượng S.A.

Gần tới ngày 1er Mai, ngày quốc tế lao động, tình hình chính trị xứ Bavière đột nhiên trầm trọng.

Đảng dân chủ xã hội và đảng cộng sản thỏa thuận cùng chung sức làm một cuộc mít tinh rồi biểu tình to tát ở công trường Theresienwiese.

Thấy thế, Hitler đi điều đình với tổ chức công nhân chiến đấu mời cùng với Quốc Xã tổ chức một ngày hội tháng 5 cho dân tộc Đức và nhất định ngăn trở bằng vũ lực cuộc biểu tình của phe Mác Xít, lồng vào ngày Tết lao động ý nghĩa quốc xã. Mặt khác, Hitler chính thức yêu cầu chính phủ ra lệnh cấm các đảng phái thiên tả tuần hành trong thành phố, rồi lại cùng với Rohm đến gặp tướng Von Lossow xin cấp khí giới dẹp loạn. Von Lossow từ chối. Hitler quyết định đơn phương

hành động, với sự giúp đỡ của Rohm, đội S.A. chiếm cứ các kho súng dễ dàng.

Hermann Goring ra lệnh cho nhiều ngàn đoàn viên S.A. mạnh tay hành động. Họ mặc áo sơ mi màu nâu, trang bị gậy và súng.

Phe tả đành chịu nhịn nhục vì khi thế Quốc Xã hung dữ quá.

Tướng Lossow đòi Hitler phải trả súng ống. Chưa đủ sức gây với quân đội nên đảng Quốc Xã đành trả kèm theo lời nguyền rủa. Lúc mang trao súng về kho, 6000 quân S.A. cờ xí rợp trời, ban nhạc hùng dũng dẫn đầu. Dân Đức đông nghẹt hai bên đường, hân hoan và tin tưởng nước Đức nếu còn đoàn quân oai như thế thì chưa thể mất được. Dân đã nhìn Hitler là vị lãnh tụ (Fuhrer) mà họ trông đợi.

Sau vụ Ier Mai, các kỹ nghệ gia đổ xô giúp đỡ tài chính cho phong trào Quốc Xã. Chẳng riêng kỹ nghệ gia Đức đầu tư còn có nhiều tay tư bản nước ngoài nữa. Anh Pháp và nhất là Mỹ qua ngả Thụy Sĩ. Vì Hitler đã có lần bí mật tới Thụy Sĩ, chuyến đi lạ lùng này chắc chắn liên quan đến vấn đề tiền nong.

Số đảng viên Quốc Xã vào đầu năm 1923 lên tới 15.000. Tiền đảng viên đóng góp với tiền trợ cấp của các tư bản quốc tế giúp, Quốc Xã nay đã có nhiều trụ sở lớn cùng một số ô tô đi tuyên truyền vận động.

Hitler đi chuyển bằng ô tô với đội vệ sĩ thuộc đoàn xung phong Hitler (Stosstrupp Hitler) bên cạnh có các cố vấn chính trị Hess, Richter, Erwin.

Ngày nhàn rỗi, Hitler thường lên miền núi ngồi yên lặng nghe nhạc. Ông đến thăm Bayreuth, quê hương nhạc sĩ Richard Wagner và được con trai nhạc sĩ mời dùng cơm tại thư viện riêng của ông Wagner, nơi xưa kia nhạc sĩ đã soạn những bản nhạc cho Đức quốc. Ở đây Hitler cũng được gặp triết gia Houston Stewart Chamberlain người đã cho mình nhiều căn bản tư tưởng về chủ nghĩa chủng tộc, Hitler dưng dưng nước mắt.

Bá Linh vào những tháng 8, 9. 10, chính phủ cộng hòa mỗi lúc thêm yếu hơn, cộng sản hầu như thao túng hết sinh hoạt chính trị. Thủ tướng Cuno từ chức, nhường ghế cho Stressemann. Vị này cũng bất lực chẳng kém, cũng như vị trước. Tiền tệ tiếp tục từ rẻ rách đến rác-rến. Đình công tứ tung, dân thành phố đói khặc khừ, xe lửa chở thực phẩm, camions chở hàng hóa bị đánh cướp hằng ngày. Nhiều chính sách của Stressemann gây mâu thuẫn tùm lum khiến cho chính quyền Munich, vùng Bavière muốn cắt đứt liên lạc với Bá Linh. Yếu hèn Stressemann còn nhượng bộ Pháp, ra lệnh chấm dứt cuộc đối kháng thụ động chống Pháp Bỉ ở hạt Ruhr.

Đảng Quốc Xã nắm luôn cơ hội đẩy mạnh mâu thuẫn Munich-Berlin, công kích chính phủ Stressemann là bè lũ phản bội dân tộc.

Vận động Luddendorf ủng hộ minh, Hitler tính chuyện thống nhất các đảng yêu nước Đức thành một khối. Ngày 6 tháng 9 1923, Mặt trận thống nhất chiến đấu Đức ra đời với ba chữ ký: Freidrich Weber lãnh tụ

Bund Oberland, Heiss lãnh tụ đảng Reichsflagge và Hitler lãnh tụ N.S.D.A.P.

Mặt trận đưa ra bản tuyên ngôn chủ trương lật đổ nền Cộng Hòa và tố cáo hòa ước bất bình đẳng Versailles. Cuối tháng 9, khủng hoảng trầm trọng hơn nữa khi Stressemann xin điều đình với Pháp trả tiền bồi thường mà không nói chi đến vụ Pháp chiếm hạt Ruhr. Hitler gào thét vào máy vi âm. Bọn cộng hòa chỉ có tham vọng duy nhất là mong được thiên hạ ngắm nghía mình trên các hè phố Paris, Londres. Đặc tính của bọn chúng là luôn luôn bẹp dí trước kẻ thù dù phải vứt bỏ tư cách làm người, nhát sợ, vô liêm sỉ, nhận mọi chuyện ô nhục cho đến lúc chẳng còn gì mà dâng nữa. (La seule prétention de la République de Novembre est de se faire voir dans les allées et avenues de Londres, de Paris. Ses caractéristiques essentielles sont la platitude devant l'ennemi, l'abandon de la dignité humaine, la couardise pacifiste, l'acceptation de toutes les indignités : elle est prête à tout accepter jusqu'à ce qu'il ne reste rien).

Ngày 25 tháng 9, Hitler, Goring, Rohm, Heiss Weber, Driebel họp cả ngày với nhau để trao đổi bàn luận về thái độ phải áp dụng. Hitler trình bày quan điểm của mình rồi yêu cầu hội nghị quyết định. Heiss và Weber nhận ngay. Rohm cũng đứng về phía Hitler.

Biện pháp trước tiên đưa ra : đặt 15.000 đoàn viên S.A. trong tình trạng báo động, rồi loan báo ngày giờ, địa điểm của 14 cuộc mít tinh trong thành phố Munich.

Chính phủ Bavière lập tức bổ nhiệm một ủy viên nhà nước giao cho toàn quyền tên Gustav von Kahr, chính trị gia thiên hữu có khuynh hướng quân chủ.

Kahr nhất định không chịu nhường Hitler nửa bước đến nỗi Hitler phải đe dọa sẽ làm cách mạng đỏ máu.

Mưu định của Hitler là đem quân S.A. qua Berlin lật đổ chính phủ trung ương. Muốn thực hiện thì không thể thiếu sự ủng hộ của phía quân nhân, đảng phái chính trị ở Bavière. Vì vậy, tuy dọa dẫm nhưng Hitler vẫn tìm mọi cách thuyết phục Kahr và tướng Lossow đi với Quốc Xã.

Chính quyền trung ương Bá Linh cùng một lúc phải đối phó với đe dọa từ nhiều phía : từ Bavière, Quốc Xã đang công khai kêu gọi nổi loạn, Kahr cũng hoàn toàn chống đối Bá Linh. Từ Saxe, nơi chính phủ địa phương chịu chi phối của đảng cộng sản. Từ phương bắc, tổ chức dưới danh nghĩa Quân lực đen (Reichswehr noire) do Buchrucker cầm đầu chỉ muốn xóa bỏ chế độ cộng hòa thối nát.

Theo quan niệm Stresemann, chỉ có quân đội mới giải quyết được tình thế khó khăn này. Nếu quân đội thờ ơ đứng ngoài tranh chấp chính trị chắc chắn chế độ cộng hòa sụp đổ. Nhờ quân đội dẹp loạn từ phía cộng sản chắc dễ dàng nhưng nếu cách mạng do phe hữu phát động thì khó mà gọi quân đội can thiệp. Bài học cũ 1920 rõ ràng qua rồi. Tướng Von Seekt không đồng ý với Luttwitz nhưng Von Seekt chỉ án binh bất động không đem quân đội đánh quân Luttwitz.

Về phía Munich, tại sao Hitler gặp trở ngại ? Vì chủ trương Quốc Xã là thống nhất Đức quốc cho tiến sang Bá Linh hết sức cần thiết. Trong khi Kahr và Los-

sow chống chính phủ Bá Linh nhưng chống để tách rời Munich khỏi Bá Linh.

Để thời gian trôi đi thì mọi sự sẽ tiếp tục đi theo đường cũ mà ý chí hăng say tất chẳng khỏi tiêu mòn. Phe Quốc Xã không thể lùi được nữa. Một kế hoạch đảo chánh cướp chính quyền Bavière thành hình do Rosenberg và Richter thảo. Kế hoạch định đêm 10 tháng 11, đội S.A. đem nửa lực lượng bao vây uy hiếp lực lượng vũ trang của chính quyền Munich, chiếm hết các điểm quan trọng rồi uy hiếp Kahr với Lossow đi theo cuộc cách mạng quốc xã. Nhưng khi nghe loan báo ngày 8-11 sẽ có mit tinh lớn Burgerbraukeller với sự hiện diện của Kahr, Lossow thì nhóm Hitler đổi kế hoạch ngay.

Chiều hôm 8, hầu hết nhân vật trong chính quyền Bavière đều có mặt trong mit tinh. Hitler cùng Max Amann, Rosenberg, Ulrich Graf cũng tham dự, không có ai nghi ngờ gì cả.

Hai mươi phút sau, lúc Kahr vừa mới nói xong phần mở đầu bài diễn văn, Goring rẽ đám đông đi vào khiến mọi người kinh ngạc, đằng sau Goring là 25 đoàn viên S.A. mặc sơ mi mầu nâu. Toàn hội trường hỗn loạn. Hitler đứng lên ghế bắn chỉ thiên rồi hăm hở bước lên diễn đàn loan báo : « Cuộc cách mạng quốc gia đã bắt đầu. 600 S.A. đầy đủ vũ trang và chiếm giữ hội trường này không một ai được ra khỏi đây. Chính phủ Bavière không còn nữa. Chính quyền cách mạng đã lập xong cơ sở quân sự, cơ sở cảnh sát hiện nằm trong tay chúng tôi. Tất cả đã đứng dưới lá cờ quốc xã ! ».

Để cho Goring giữ trật tự hội trường, Hitler

đây Kahr, Lossow, Seisser sang phòng bên. Trong khi ấy Richter tức tốc đi Ludwigshole đón tướng Ludendorf mời về cầm đầu chính phủ cách mạng.

Sự dàn xếp giữa Hitler với Kahr, Losow và Seisser không mấy tiến triển. Lossow báo với Kahr hãy đóng kịch để thoát hiểm trước đã nhưng Kahr nói thẳng cho Hitler rằng : « Ông có thể bắt hoặc bắn tôi. Sống chết đối với tôi không quan hệ ».

Hitler lặng thinh bỏ đi ra, lên máy vi âm loan báo :

— Nội các «bavarois» bị hạ bệ. Tôi đề nghị thành lập chính phủ «bavarois» mới, thành phần gồm có một nhiếp chính, một thủ tướng toàn quyền. Tôi đề nghị Von Kahr làm nhiếp chính và ông Pohner làm thủ tướng. Chính phủ cộng hòa của bọn tội phạm tháng 11 được coi như giải tán và tổng thống coi như đã từ chức. Tân chính phủ cách mạng hôm nay thiết lập tại Munich. Một quan đội hùng mạnh cho Đức quốc đang được gấp rút thực hiện. Tướng Ludendorf sẽ là vị tổng tư lệnh tương lai. Lossow sẽ làm bộ trưởng quân lực, Seisser coi ngành cảnh sát. Nhiệm vụ chính phủ làm thời là tổ chức một cuộc tiến quân vào Bá Linh, nơi chứa đầy tội lỗi.

. . . . . .

Trò «bluff» táo bạo của Hitler về thỏa thuận giữa quốc xã với các nhân vật chính quyền cũ làm cho thái độ «chờ đợi» của những người có mặt trong hội trường cũng như của đàn chúng thay đổi hẳn.

Tiếng hoan nghênh vang dậy. Lúc Hitler quay lại

phong Lossow. Kahr thì tướng Luddendorf cũng vừa tới. Thừa hiểu rằng mình bị Hitler đẩy vào cái thế đã rồi, tuy nhiên, việc quan hệ đến vận mạng quốc gia nên Luddendorf tự chế và thấy chỉ có con đường duy nhất là khuyên mấy người kia hãy làm theo Hitler.

Uy tín Luddendorf khiến cho Lossow đổi giọng ngay, riêng Kahr thì vẫn còn hùng hặc nhưng khi Hitler nói đến chuyện mời thái tử đứng ra lãnh đạo cuộc cách mạng của dân chúng Đức nhằm xóa bỏ quốc nhục thì Kahr bằng lòng hợp tác.

Dưới cái bề mặt thỏa thuận, mọi người cùng nhau ra hội trường. Các đại biểu trong hội trường nhất loạt đứng dậy vỗ tay reo hò lần lượt lên nói ít câm tướng tốt đẹp với chính phủ mới. Hitler đáp lại bằng một bài diễn từ khá hay, ông kết luận:

«Ngày nay tôi đã thực hiện lời thề nguyện của tôi năm năm trước đây lúc tôi còn mù hai mắt, đi khập khễnh trong quân y viện. Tôi thề không bao giờ ngừng chiến đấu nếu cái chính phủ của bọn tội phạm tháng 11 còn tồn tại, nếu những đổ vỡ đau thương của Đức chưa hàn gắn, nếu Đức quốc chưa trở thành một nước mạnh và tự do».

Hòa giải đang tiến triển tốt đẹp thì Hitler được nới ra ngoài giải quết một vụ tranh chấp giữa các phe nội bộ. Đi ra như vậy Hitler đã phạm vào lầm lỗi tai hại vì khi Hitler không có mặt tại hội trường Burgerkeller nữa thì đám đông cũng tản mạn ngay. Lossow cáo biệt lấy cớ phải về nơi làm việc thu xếp. Kahr rồi Seisser lần

lượt mượn cớ rút êm. Cả ba đêm ấy không ai thấy mặt nữa.

S.A. tập trung về Munich mỗi lúc mỗi đông thêm tổng cộng gần 4000. Đội cảnh vệ riêng cho Hitler theo lệnh Rohm tiến chiếm tòa báo Munchener Post của đảng dân xã, phá hết máy móc.

Đội Reichkriegflagge chiếm bộ chiến tranh, rào dây thép gai bố trí đại liên. Phe quốc xã thiết lập một hội đồng chiến tranh gồm có: Luddendorf, Kriebel, Weber, Hitler, Goering, Rohm, Richter.

Lossow và Kahr vẫn tiếp tục yên lặng khiến cho phe quốc xã dâm lo mời điện sang trại sư đoàn bộ binh 19 cho Lossow. Chẳng ai trả lời.

Đêm trôi qua, phe quốc xã không đoạt thêm được cứ điểm quan trọng nào khác ngoài Tổng Hành Dinh mà Rohm đã lấy từ hôm trước. Đến sáng hồi 6,7 giờ phe quốc xã phái Pohner qua chiếm Tổng Hành Dinh cảnh sát. Tới nơi Pohner bị bắt cùng với Frick.

Nói về Lossow khi rời hội trường Burgerkeller về Quân Trấn mới được tướng Von Danner cho hay ông bị Hitler bịp. Lossow đang phân vân bỗng điện văn của Von Seekt gửi cho Munich yêu cầu dẹp đảo chánh nếu không thì chính Von Seekt sẽ đem quân tới dẹp. Những sĩ quan cấp dưới trong quân đội nhờ sự tuyên truyền của Rossbach, trung úy từng chỉ huy nghĩa quân (Freikorps), rất thiện cảm với Hitler và Rohm. Nhưng các sĩ quan cao cấp lại rất khó chịu với những hành động quá lộng của «chú cai» hung hăng.

Chính quyền Bavière tái lập ở Regensburg, Kahr tuyên bố phủ nhận mọi lời hứa vì bị quốc xã cưỡng ép Burgerbraukeller và ra chỉ thị đặt đảng quốc xã cùng mặt trận thống nhất chiến đấu (Kampfbund) ngoài vòng pháp luật.

Thêm một đòn nặng cho âm mưu đảo chánh là thái tử Rupprecht chính thức đồng ý phải dập tan cú «putsch» bằng võ lực.

Ngày 9 tháng 11, những người lãnh đạo quốc xã nhận thấy họ thất bại nhưng hàng ngũ quốc xã chưa biết.

Tang tảng sáng, Hitler cùng tướng Luddendorf quay trở lại Burgerbraukeller để minh Rohm bộ chiến tranh. Hitler định rút khỏi Munich về Rosenheim tập trung lực lượng vũ trang sẽ tấn công Munich. Luddendorf gạt bỏ ngay kế hoạch này. Ý Luddendorf cho rằng quân đội sẽ không dám bắn vào một vị tướng dầy uy danh như ông nên ông khuyên Hitler ngày mai lại tấn công bằng một cuộc diễn hành nữa đến thẳng bắn doanh Lossow.

Trong lúc Hitler và Luddendorf tiếp tục bàn bạc thì quân đội chính qui bố trí bao vây Rohm. Cả hai bên đều không muốn nổ súng vì bên quân đội, nhiều sĩ quan cảm tình với Rohm, còn phe Rohm thì đa số đoàn viên S.A. từng ở trong quân đội. Họ cứ bất động chờ đợi tình hình biến chuyển.

Sáng ngày 9 tháng 11, khoảng gần trưa, một đoàn người hàng ngũ tề chỉnh trước chừng gần 4000 rời Bur-

gerbrauke·ber đổ xuống cầu Ludwig tiến thẳng về trung tâm thành phố. Ngay hàng đầu có lá cờ in hình chữ vạn kèm bên là cờ của tổ chức Bund Oberland. Dưới cờ có Hitler, Luddendorf, Richter, Graf, Weber, Feder, Kriebel. Đa số đều vũ trang.

Vào lòng thành phố, họ cất tiếng hát hùng dũng. dân hai bên đường đứng lại chờ đợi. Rosenberg, Julius Streicher đi quãng giữa đám diễn hành. Mục tiêu là bộ chiến tranh, nơi đó Rohm đang bị vây.

Cảnh sát hườm súng đứng cuối đường ngang thành hàng rào không cho đoàn người tiến vào công trường Odéon. So với lực lượng cảnh sát thì đội xung phong quốc xã mạnh hơn nhưng vì đường quá hẹp nên cái ưu thế đó giảm hẳn. Một loạt súng nổ không rõ ai bắn. Chỉ thấy Graf chạy lên phía trước la to :

— Không được bắn tướng Luddendorf.

Và Hitler đã tới, rồi nghe tiếng ông hô lên :

— Các anh hãy hàng đi !

Một loạt súng khác nổ ròn rã bắn thẳng vào đám diễn hành.

Richter đứng bên cạnh Hitler ngã gục trước nhất. Hitler cũng nhào xuống đất. Vẻn vẹn chưa đầy hai phút mà 16 đoàn viên quốc xã, 3 cảnh sát thương vong. Goering bị thương nặng phải vực vào trong nhà gần đấy. Weber sợ quá dựa vào bức tường khóc nức nở. Tình trạng thật hỗn loạn. Cả hai bên đều lúng túng không biết phải làm thế nào ?

Duy nhất Luddendorf còn bình tĩnh, ông vẫn tiến bước bên cạnh thiếu tá hầu cận bước qua hàng rào cảnh sát đến tận công trường Odéon.

Giá mà mọi người cứ tiếp tục thì chắc cuộc đảo chánh đã thành công rồi. Nhưng chẳng ai theo Luddendorf cả. Hitler hết hồn hết vía chồm dậy nhanh chạy luôn cùng với một đảng viên quốc xã tên Walther Schulz. Hitler bị chẹo xương vai. Lãnh tụ quốc xã Richter chết.

Hai giờ sau, Rohm đầu hàng. Goering được vợ đưa trốn qua Áo quốc.

Ngày 11 tháng 11, cảnh sát bắt Hitler tại Uffing đang ẩn náu trong nhà người bạn.

Phải nhận rằng «Mặt trận thống nhất chiến đấu» (Kampfbund) là lực lượng khá mạnh. Nếu Hitler dùng kế hoạch do Richter và Rosenberg đưa ra là tập trung lực lượng chiếm thật nhanh những vị trí trọng yếu như : bưu điện, tổng hành dinh cảnh sát, nhà máy đèn, máy nước thì chính quyền Munich rất có thể qui. Nhưng Hitler đã làm sớm hai ngày thay vì 10 thì đổi thành 8 cốt nắm cơ hội Burgerbraukeller tóm các yếu nhân chính phủ ngay trong cuộc mit tinh. Sở dĩ Hitler không chọn kế hoạch Richter-Rosenberg là bởi ông không có ý dùng sức mạnh để đảo chánh ông chỉ muốn làm cách mạng với sự đồng lòng của nhà cầm quyền dân sự, thứ nhất là sự đồng lòng của quân đội. Điều này ông đã nói trong bài diễn văn đọc ở Munich hồi năm 1933 như sau :

«Chúng tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện nổi

loạn chống lại quân đội, trái lại, chúng tôi hy vọng đi đôi với quân đội để thành công». (Nous n'avions jamais pensé à nous révolter contre l'armée, c'était avec l'armée que nous espérions réussir).

8

MEIN KAMPF

Một anh quét đường mà là công dân đế quốc Đức còn cảm thấy vinh hạnh hơn làm vua ở một nước khác.

ADOLF HITLER

Phiên tòa xử vụ đảo chánh họp ngày 26 tháng 2 năm 1924 tại ngôi trường huấn luyện bộ binh ở Munich kéo dài liền 24 hôm. Suốt thời gian xử, các báo Đức và ngoại quốc phần lớn đều in chữ lớn trên «manchette».

Quốc tế, qua phiên xử tại tòa biết đến tên Adolf Hitler.

Bộ trưởng tư pháp Franz Gurtner âm thầm hoạt động bênh vực Hitler. 9 nhân vật ngồi trên hàng ghế bị cáo gồm có: Luddendorf, Pohner, Frick, Rohm, Weber, Kriebel, Hitler, Bruckner, Perment (Hai người sau là trung úy chỉ huy hai đại đội S.A. vũ trang). Tòa xử họ về tội phản quốc.

Ngày đầu tiên, Hitler tấn công tới tấp bằng cách đẩy các nhân vật trên hàng ghế nguyên cáo vào thế bị cáo khiến quan tòa bối rối. Bằng một giọng dõng dạc, Hitler vang vang nói :

— Có điều chắc chắn là Lossow, Kahr, Seisser cùng theo đuổi mục đích như chúng tôi nhằm tiêu trừ những ảnh hưởng của bọn quốc tế và mọi nhược điểm của hệ thống nghị viện cho chính phủ Đức. Nếu bảo rằng việc làm của chúng tôi là phản quốc thì Lossow, Kahr, Seisser phải chịu chung tội đó bởi vì suốt thời gian qua, chúng tôi đã cùng với qui ông Kahr, Seisser, Lossow bàn với nhau rất nhiều về các điều mà tòa án đang buộc tội chúng tôi.

Rồi Hitler kết luận :

— Tôi xin chịu hết trách nhiệm nhưng chẳng phải vì nhận trách nhiệm mà tôi trở thành kẻ có tội. Nếu tôi có thể tự đem mình so sánh với một nhà cách mạng thì hôm nay tôi đang ở cái cảnh trớ trêu là nhà cách mạng bị kết án bởi cách mạng.

Tôi muốn nói thẳng ra rằng không ai phản quốc trước những tên phản bội năm 1918. Tôi không thể là con người phản quốc vì vụ ngày 8 Novembre đâu có phải là một vụ phản quốc. Trước ngày đó, tinh thần, tư

tưởng và hoạt động của chúng ta từng sôi nổi muốn làm như tôi đã làm ngày 8 Novembre, vậy thì bảo tôi phản quốc thì đất nước này gần hết là phản quốc tất cả. Tôi cực lực chối bỏ sự buộc tội phản quốc bởi lẽ qui ông ngồi bên ghế nguyên cáo kia đã cùng tôi từng bàn bạc chi tiết, cùng tôi đã sửa soạn cho ngày 8 Novembre. Riêng phần tôi, tôi rất tự hào đã xứng danh là người Đức yêu nước Đức, muốn hy sinh tất cả cho dân tộc Đức.

Quan tòa ngồi ngáy ra nghe. Kahr và Seisser cảm thấy như bị cứng họng. Chỉ có Lossow đứng dậy chỉ vào mặt Hitler nói.

—Tôi không bao giờ bàn thảo gì với ông. Hiện tại tôi đang có một địa vị cao trong bộ máy nhà nước. Tôi không cần phải tham dự vào một cuộc đảo chánh để mong có địa vị tốt hơn.

Rồi Lossow cao giọng nói với quan tòa

—Hắn tự coi hắn như Mussolini hay Gambetta của nước Đức. Tài hùng biện của hắn chỉ gây cho tôi vài cảm súc nhỏ lúc đầu. Nhưng càng nghe hắn nói tôi càng thấy hắn nhạt nhẽo. Hắn tràng giang đại hải,quanh đi quẩn lại với mấy đề tài chẳng có ý tưởng gì mới nhe. toàn điều cũ rích, người dân Đức nào cũng biết từ lâu. Hắn như người mê ngủ đã lâu không tiếp cận với thực tại, hắn không biết phân biệt giữa không tưởng và thực tiễn ra sao. Nếu hắn vẫn cứ giữ mài cho mình lòng tham vọng vừa phải thì còn khả thứ. Nhưng nếu hắn đi ra ngoài khả năng và địa vị đã dành cho hắn thì không thể chấp nhận được. Thực ra hắn chỉ là một tên ưa hô hét và kém giáo dục.

Hitler không nao núng. Để cho Lossow dứt lời, cũng đứng dậy quay về phía Lossow lạnh lùng nói:

« Người thấp hèn thì ý nghĩ cũng thấp hèn. Thưa ông Lossow, ông hãy tin đi rằng tôi không phải thèm khát một chức bộ trưởng mà hành động như vậy. Đứng nghĩ cái chân bộ trưởng là cửa ngõ cho một vĩ nhân đi vào lịch sử. Giới lắm nó chỉ đưa đến chỗ được chôn bên cạnh các bộ trưởng khác là cùng. Từ bao lâu nay, tôi nhìn cao hơn ông trưởng rất nhiều. Tôi muốn là người đánh gục chủ nghĩa mác xít. Chắc chắn tôi sẽ thực hiện điều tôi muốn và một khi tôi thực hiện được rồi thì cái danh dự làm bộ trưởng có nghĩa lý quái gì với tôi nữa. Khi lần đầu tiên đứng trước mộ của Richard Wagner tôi cảm thấy chân thành yêu kính đối với nhạc sĩ vĩ đại đã không thèm ghi chức tước quận công của mình trên tấm mộ bia. Tôi còn cảm thấy hành diện vì Wagner đưa tên ông cho lịch sử chứ chẳng cần đếm xỉa đến danh hay vị. Tôi mong làm kẻ khuấy động (agitateur) của thời đại, điều ấy đâu phải là thái độ biết thân biết phận, trái lại nó chính là thái độ của một ước vọng oai hùng. Ngoài ra, tất cả chỉ là nhỏ mọn. Nếu được sinh ra để làm nhà độc tài, tôi sẽ thành nhà độc tài với nghị lực, với ý chí quyết liệt của tôi mà không cần phải chịu sự thúc đẩy nào. Người thợ say sưa tìm đến với công việc khó, nhà phát minh ngày đêm suy nghĩ để hiến cho đời những điều mới lạ đâu có phải chỉ vì ngao ngán. Nếu được sinh ra để lãnh đạo dân tộc thì hẳn nhiên tôi phải trả lời «không» vào mặt kẻ nào gọi tôi, với tôi bởi lẽ bổn phận của người lãnh đạo là đứng đầu ngọn sóng.

Tôi, Adolf Hitler sẽ không giống như mấy người

của vụ đảo chánh Kapp mấy năm trước đây bị đưa ra tòa đã đứng lên giơ tay thề lấy thề để rằng mình không biết, mình không liên can, rằng mình không làm gì cả. Sự hèn nhát ấy đã làm tiêu diệt danh dự giai cấp tư sản, chúng đã không đủ can đảm để nhận hành động của mình, không đủ can đảm để bảo kẻ ngồi xử chúng rằng : « Phải chính chúng tao muốn làm thế đấy, chúng tao muốn đạp bằng cái guồng máy cai trị thối nát. Thắng hay bại không đáng kể. Điều quan trọng là gan dạ anh hùng dám làm dám chịu. »

Hitler đã khéo lợi dụng 24 ngày tòa xử để đưa tiếng tăm mình vang dậy hơn nữa đồng thời xóa bỏ hẳn vết nhơ thất bại ngày 8 Novembre. Dân chúng Munich và hầu khắp Đức Quốc bắt đầu chửi rủa cảnh sát, nhiều đám đông tụ họp hô to «Vive Hitler».

Ngày 1 tháng 4 năm 1924, tòa tuyên đọc bản án. Nơi xử được canh phòng cẩn mật vòng trong vòng ngoài. Tòa miễn nghị tướng Luddendorf. Các bị can khác như Hitler, Weber, Kriebel, Pohner mỗi người 5 năm tù với 200 đồng «mark» bằng vàng tiền phạt. Họ bị giải ngay về cổ thành Landsberg. Rohm cùng một số khác được tòa tha bổng.

Thành Landsberg cách Munich 80 cây số. Hitler ở phòng số 7 cùng với Weber, Kriebel và Hess. Cuộc sống tù chẳng có chi là khổ, Hitler mập ra. Thư từ, tiếp người thăm viếng thả cửa.

Đầu tháng 7, Hitler khởi sự viết cuốn « MEIN KAMPF ». Cái tên «Mein Kamp» do Max Amann đặt cho. Nó chỉ là cuốn sách tự truyện mà lại rất ít ghi rõ rằng

cuộc đời mình. Giá trị văn chương tầm thường. Giá trị tư tưởng không bao nhiêu. Tuy nhiên, «Mein Kampf» đã đưa ra một hệ thống ý thức thật cần thiết cho dân Đức đúng vào lúc đó.

Mở đầu, Hitler viết :

«Sự kỳ lạ của số mạng đã cho tôi sinh ra ở Braunau, một tỉnh nhỏ nằm giữa hai quốc gia Đức mà việc thống nhất được thực hiện bằng đủ mọi cách là sứ mạng quan trọng của thế hệ thanh niên chúng tôi. Áo quốc phải về với nước mẹ là Đức quốc. Những người cùng dòng máu phải ở chung dưới một mái nhà...»

Hitler kể lại cuộc đời của mình từ tấm bé đến vụ đảo chánh ngày 8 November.

Sang phần hai, «Mein Kampf» đưa ra một chủ nghĩa. Phần này mở rộng 25 điểm của chương trình quốc xã đã đọc trước đại hội đảng cùng với quan niệm nói về thế giới đặt trên căn bản : Dân tộc và chủng tộc (Volk und Rasse).

Dân Đức thuộc chủng tộc Aryen, giống người đẹp để oai dũng và thông minh hơn các chủng tộc khác. Dân Aryen làm thầy các dân tộc khác bằng những cuộc chinh phục. Chủng tộc Aryen không chỉ vĩ đại vì hùng cường giàu thịnh hay thông minh mà vĩ đại vì theo đuổi lý tưởng cao đẹp, biết hy sinh cho đồng loại. Còn bọn Do Thái vô lý tưởng. Thứ thông minh lanh lợi Do Thái để mà phá hoại chứ không để xây dựng, chúng đang âm mưu làm nhơ bẩn dòng máu Aryen.

Hitler viết :

«Thất bại sẽ là mẹ thành công. Thua trận sẽ là mầm chiến thắng. Tai họa có thể tạo ra sức mạnh khi nào dòng máu chủng tộc còn tinh khiết. Nhưng nếu máu chủng tộc mà hoen ố thì con người bị hạ thấp, thân thể bạc nhược, tinh thần hèn hạ. Chính ở trong máu chứa đựng sức mạnh con người. Những dân tộc xem thường vấn đề chủng tộc, giống như bọn lái chó muốn pha giống chọn tính dễ dạy của loài «caniche» vào tính nhanh nhẹn xông xáo của loại «levrier». Những dân tộc từ bỏ sự tinh khiết của máu chủng tộc sẽ từ bỏ luôn cả sự nhất chí».

Theo Hitler, vấn đề máu và chủng tộc là chìa khóa của lịch sử thế giới.

Từ lý thuyết Volf und Rasse, «Mein Kampf» đề cập đến thể chế quốc gia, quốc gia theo chủ nghĩa quốc xã xây dựng trên lý thuyết chủng tộc hẳn nhiên không phải là một thể chế phồng nhiệm, rỗng tuếch thiếu căn bản tinh thần đạo đức, mất hết quyền uy, rơi vào tay năm bè bảy đảng, mỗi bè mỗi đảng chỉ biết tranh quyền đoạt lợi riêng tư. Thể chế quốc xã chống tình trạng phồnh nhiệm, chống chính trị nghị hội, chống đa đảng. Thể chế quốc xã đặt nền móng cho quyền lãnh đạo của một tối cao lãnh tụ với chính sách độc đảng. Thể chế quốc xã tuyệt đối chống chủ nghĩa Mác xít, đưa quốc gia lên địa vị chi thượng, đưa quần chúng thành những người quốc gia hùng cường không để cho chủ nghĩa Mác xit Do Thái phá hoại tinh thần quốc gia đi vào con đường quốc tế hỗn độn.

Phần bốn cuốn sách, Hitler nói về tuyên truyền và giáo dục, bí quyết thành công chính trị trong thời đại quần chúng (l'ère des masses). Mục đích tuyên truyền giáo dục quốc xã nhằm kiến tạo một nước Đức thống nhất, đoàn kết, kiêu hãnh, oai hùng và vô địch (naitra un jour un peuple de citoyens uni avec une commune fierté inébranlable et invincible) để mỗi người Đức nhận thấy rằng : Thà làm anh quét đường mà là công dân đế quốc Đức còn vinh dự hơn làm vua ở một nước ngoài (Un balayeur des rues se sentir plus honoré d'être citoyen de ce Reich que s'il était roi d'un pays étranger).

Phần năm cuốn sách nói đến sức mạnh chinh phục đất đai mới cần thiết cho sự sống của Đức quốc.

Hitler viết :

«Phong trào quốc xã phải nỗ lực xóa bỏ sự chênh lệch giữa dân số và lãnh thổ, sự gián đoạn giữa quá khứ lịch sử với cái thế yếu kém hiện tại (Le mouvement national-socialiste doit s'efforcer de faire disparaitre le désaccord entre le chiffre de notre population et la superficie de notre territoire — de supprimer aussi le désaccord entre notre passé historique [notre impuissance actuelle).

Trong khi Hitler tập trung nỗ lực trước tác cuốn «Mein Kampf» thì bên ngoài đảng Quốc Xã tan rã dần mòn. Trên toàn lãnh thổ Đức, quốc xã bị cấm hoạt

động. Tờ báo đảng Volkisher Beobachter bị đóng cửa. Goering trốn biệt ở ngoại quốc. Dietrich Eckart đau bệnh chết. Những đảng viên không ai lãnh đạo chia rẽ, công kích lẫn nhau. Từ trong khám Hitler có viết thư ra ngoài phong cho Alfred Rosenberg thay mình lãnh đạo đảng. Nhưng Rosenberg không phải là con người hành động cho nên sinh hoạt đảng chẳng khởi sắc bao nhiêu. Hitler cũng biết thế, tuy nhiên Hitler vẫn đặt Rosenberg lên địa vị ấy cốt để ghim giữ đảng không lọt vào tay kẻ khác.

Rosenberg thì dương nhiên chẳng thể nào cướp chân Hitler nổi.

Phần Rohm, sau khi Hitler bị giam rồi, ông thu xếp lực lượng tạo lại đoàn quân S.A. hoạt động bí mật. Rohm qua Áo quốc gặp Goering để lấy danh nghĩa cho thêm uy tín. Ý định sẽ có một sức mạnh võ trang hơn S.A. của Hitler trước. Để tránh né sự nghi ngờ của chính quyền, Rohm đặt tên cho tổ chức mới là Frontbann hoàn toàn rập theo khuôn mẫu quân đội. Rohm có biệt tài tổ chức nên chỉ trong một thời gian ngắn, Frontbann đã có con số đoàn viên tới 30.000. Rohm hai lần tới Landsberg gặp Hitler để mong Hitler ủng hộ mình nhưng Hitler lờ đi. Việc làm riêng rẽ của Rohm làm cho Hitler lo sợ. Điều này Rohm biết và đã ghi lại trong nhật ký :

«Trong nơi giam giữ họ không hiểu tình thế bên ngoài, cho nên thay vì đổ trách nhiệm lên đầu kẻ thù thì họ lại oán hận anh em».

Hai người quan niệm khác hẳn nhau về đoàn S.A.

Hitler đòi Rohm phải tổ chức S.A. thành một đoàn thể chính trị chịu sự chi phối của đảng. Rohm nghĩ khác và viết cho tướng Luddendorf trình bày quan niệm của mình như sau :

«Hai phong trào chính trị và phong trào quân sự phải tuyệt đối đứng riêng. Nhân danh lãnh tụ phong trào quân sự, tôi đòi lực lượng vũ trang phải có đại diện để biện hộ cho những hoạt động của nó, đồng thời yêu cầu đoàn thể đừng gây trở ngại tới việc làm riêng của nó. Phong trào Quốc xã là một phong trào chiến đấu. Tự do của nước Đức chúng ta sẽ không do những lời nói dông dài hay thương nghị mà có. Đức quốc chỉ Tự Do bằng chiến đấu.»

Hitler rất bực tức với lý luận trên đây.

Tháng 5, 1924 bầu cử quốc hội. Rohm hợp tác với Strasser có trợ lực của tướng Luddendorf liên minh cùng mấy đảng thuộc khuynh hướng Volkish (chủng tộc bài Do Thái) khác để thành lập phong trào lấy tên là Phong trào Quốc Xã cho Tự Do (Mouvement nationaliste-socialiste de Liberté) đưa người ra tranh cử. Kết quả phong trào dành được 32 ghế trên 472 dân biểu quốc hội. Sở dĩ có nhiều phiếu là nhờ uy tín Hitler trong 24 ngày xử án.

Nhờ vận động của bộ trưởng tư pháp Gurtner Hitler được thả sau 13 tháng giam giữ. Buổi trưa ngày 20 tháng 12 1924, Hitler ra khỏi nhà tù tay cầm casquette, khoác chiếc áo mưa đứng chụp hình kỷ niệm trước cổng sắt cổ thành Landsberg, rồi lên taxi về 41 đường

Thierschstrasse mà ban hữu đã mướn cho ông một căn phòng.

Hitler ở ngoài rồi nhưng Đảng vẫn không ngừng chia rẽ. Hitler còn chàm thêm ngòi chia rẽ để mình sẽ đứng làm trọng tài, để tiếp tục leo lên địa vị Fuhrer (lời khai của Rosenberg trước tòa án Nuremberg).

(Hitler a délibérément permis aux antagonismes de s'affronter au sein du Parti, afin de pouvoir jouer lui-même le rôle d'arbitre et de Fuhrer).

Ngày 12 tháng 1925, Ludenddorf, Strasser tuyên bố rút lui khỏi tổ chức Liên Kết Quốc Xã với các phong trào «Volkish» do Rohm tổ chức đề ra tranh cử trước đây.

Mất hai nhân vật uy danh, tổ chức đành phải giải tán. Ít lâu, Rohm cũng từ chức chủ tịch Frontbann và S.A. Nhân dịp này, Rohm viết thư dàn hòa với Hitler nhưng Hitler không trả lời. Goering vẫn chưa về nước. Pohner chết vì một tai nạn. Đảng tan tác hoang sơ.

Hitler đến gặp bác sĩ Heinrich. Held thủ tướng xứ Bavière, lãnh tụ công giáo. Held tiếp bằng thái độ hờ hững. Trong cuộc nói chuyện, Hitler thú nhận vụ 8 Novembre là một nước cờ sai lầm thật tình chỉ để giúp chính phủ chính phủ bẻ gãy âm mưu của bọn mác xít.

Held có vẻ khinh Hitler tuy nhiên, nhờ vận động thêm của Gurtner. Held thỏa thuận cho tờ báo và đảng quốc xã được phép hoạt động trở lại Held bảo với Gurtner :« Con thú dó đã biết sợ rồi, chúng ta có thể thảo

xich cho nó» (La bête sauvage est matée, nous pouvons nous permettre de desserrer la chaine).

Nhờ ơn Held nên Hitler đứng ra ngoài hoạt động của tướng Luddendorf nhằm đả kích khối Volkish trong quốc hội vì khối này từ chối không tham dự một chân tổng trưởng của nội các Held. Do đó, đa số dân biểu của khối đã bỏ Hitler chạy qua các đảng khác, trung thành với Hitler chỉ còn có 6 mống trong số 24.

Cho Held khỏi nghi ngờ mình, Hitler đặt một kỷ luật thép cho đảng, đảng viên quốc xã phải phục tòng mệnh lệnh đảng vô điều kiện và không bàn cãi.

Ngày 26 tháng 2 năm 1925, tờ «Volkish Beobachter» tục bản. Ngay bài xã thuyết đầu tiên ký tên Hitler đã đả kích phong trào «Volkish» bài giáo hội công giáo ở miền Bắc Đức.

Ngày 27 tháng 2 năm 1925, Hitler cho triệu tập đại hội đảng ở Burgerbraukeller kỷ niệm 5 năm chương trình quốc xã.

Max Amann làm chủ tịch đại hội, những nhân vật quốc xã hiện diện có Strecher, Esser, Feder, Frick không thấy mặt Rosenberg, Rohm và Strasser.

Vẫn hấp dẫn, Hitler nói :

«Nếu có ai đến đặt điều kiện với tôi, tôi sẽ bảo kẻ ấy rằng : ông bạn trẻ của tôi ơi, ông hãy chờ một chút đi để nghe những điều kiện của tôi trước đã. Tôi không xin quần chúng ban ơn cho tôi đâu. Đợi cuối năm anh

sẽ phản xét cũng vừa. Nếu tôi hành động đúng theo bổn phận thì khỏi thành vấn đề. Nếu tôi hành động dở, tôi sẽ sẵn sàng trao vào tay anh tất cả chức vị của tôi. Nhưng cho đến hiện tại, chỉ mình tôi điều khiển tổ chức và không một người nào có quyền buộc tôi phải làm cái này hay cái kia trọn thời gian mà tôi còn tiếp tục chịu trách nhiệm. Giờ đây, trách nhiệm lại được trao cho tôi. Tôi chỉ thấy trước mặt có hai con đường cho cuộc chiến đấu của chúng ta hoặc kẻ thù dẫm lên xác chúng ta hoặc chúng ta dẫm lên xác kẻ thù. Trong trường hợp tôi bị ngã gục thì các bạn hãy lấy lá cờ đẳng làm vải liệm cho tôi.»

Vừa dứt bài diễn văn, toàn hội trường vang dội tiếng hoan hô. Mọi người vui vẻ hòa giải với nhau. Các lãnh tụ bè phái ôm nhau mà hôn. Buttman phát biểu : « Mọi thắc mắc của tôi hoàn toàn tiêu tan kể từ lúc lãnh tụ lên tiếng» (Tous mes scrupules se sont évanouis dès que le Fuhrer a pris la parole).

Hôm sau, Hitler dùng áp lực với đảng ấn định ngay hai mục tiêu : thứ nhất nắm chặt kiểm soát đảng, khai trừ lập tức những đảng viên nào không sẵn sàng tuyệt đối phục tòng quyền uy của ông, thứ hai tổ chức lại toàn đảng, biến đảng thành một lực lượng chính trị hợp hiến.

Ông nói với trung ương đảng :

— Khi tôi nắm quyền lãnh đạo đảng, tôi muốn đảng phải đi theo đường hướng mới. Sẽ không có vấn đề cướp chính quyền bằng sức mạnh nữa. Chúng ta phải yên lặng tiến vào quốc hội và ở đây, chúng ta sẽ đấu

tranh chống các dân biểu công giáo cũng là bẻ lũ mác xít. Hạ bọn họ bằng lá phiếu cần mất nhiều thời gian hơn hạ bằng súng nhưng ý nhất kết quả sẽ được bảo đảm bằng hiến pháp. Hợp hiến, hợp pháp có nghĩa là chậm chạp, chẳng chóng thì chày chúng ta sẽ có đa số rồi sau đa số đó, chúng ta sẽ có cả nước Đức.

9

NĂM THÁNG CHỜ ĐỢI

Hãy làm cho dân tộc ta thấy rõ những rồ dại của chế độ dân chủ mà quyết tâm chống lại nó, nhìn nhận sự cần thiết của uy quyền độc đoán để từ bỏ những ngu xuẩn lỗ bịch của chủ nghĩa nghị hội.

ADOLF HITLER

Cuối tháng 2 1925, tổng thống Ebert từ trần. Cả nước Đức sôi nổi với vấn đề tìm người kế vị Ebert, trong cuộc

bầu cử ấn định vào cuối tháng ba. Luddendorf là ứng cử viên của phe Quốc Xã, nhưng không thu được đủ số phiếu và cũng không có ai đắc cử nên phải bầu lại.

Lần này Quốc Xã rút lui sự ủng hộ Luddendorf. Vào phút chót, kết quả không ngờ thống chế Von Hindenburg thắng. Hindenburg là người theo khuynh hướng quân chủ, một quân nhân từ thể chất đến tinh thần. Phe hữu bất đắc dĩ phải dùng Hindenburg để cứu vãn chế độ cộng hòa vì một thái độ hòa giải giữa chế độ cộng hòa với những người Đức thuộc khuynh hướng dân tộc cổ truyền là điều không thể tránh được. Lúc này tình hình tài chính của Đức đã khả quan nhờ bác sĩ Schacht đặc nhiệm các vấn đề kinh tế, tài chính.

Từ khi chuyển vào đường lối hoạt động hợp pháp, Hitler không mấy khi xuất hiện nói chuyện giữa đám đông, thành thử đảng quốc xã cũng bớt gây sôi nổi ngoài việc Max Amann cho ấn hành cuốn «Mein Kampf» đã sửa chữa kỹ càng bán với giá rất đắt 12 đồng mà khắc (xin lưu ý đồng mà khắc bây giờ đã trở lại với giá trị thịnh thời của nó).

Giữa lúc ấy Gregor Stasser từng là cánh tay phải của Hitler nay tách rời lên miền bắc lập một đảng Quốc Xã riêng. Strasser có tài ăn nói không kém gì Hitler, lại được người em là Otto Strasser rất giỏi về tổ chức giúp đỡ. Strasser vẫn chấp nhận lãnh tụ Hitler trên phương diện lý thuyết nhưng không đặt tổ chức đảng của mình dưới quyền lãnh đạo của Hitler. Bởi vì Strasser chủ trương quốc hữu hóa các cơ sở kỹ nghệ nặng chống bọn đại tư bản.

Hitler ngược lại, ông đang tìm đủ mọi cách kéo sự ủng hộ của các nhà đại kỹ nghệ cho nên ông cho Strasser là điều rõ. Bên cạnh hai anh em Strasser có một giáo sư đại học trẻ tuổi, bác sĩ Goebels, dáng bé nhỏ xấu xí thọt một chân, nhưng đôi mắt sáng chứa đầy quyền uy. Goebels từng viết chuyện phim, viết tiểu thuyết và từng nếm trải bết thất bại này sang thất bại khác về văn nghiệp của mình. Goebels viết tiếng Đức thật tuyệt tác, tuy nhiên, vẫn chưa được người đời thưởng lãm khả năng đó.

Tháng 11 năm 1925, anh em Strasser triệu tập tại Hanovre một hội nghị các cấp chỉ huy quốc xã. Feder đại diện cho Hitler ở hội nghị và đã nghe, đã trông thấy Goebels đứng lên yêu cầu đảng hãy trục xuất cái tên tiểu tư sản Adolf Hitler khỏi đảng. (Je demande que le petit bourgeois Adolf Hitler soit expulsé du Parti national-socialiste).

Hitler nhẫn nhục vì nếu phản ứng ngay, đảng sẽ vì thế mà vỡ nên chờ đúng lúc mới phản công.

Tháng 2 1926, Hitler triệu tập một hội nghị khác họp ở Bamberg. Cánh Strasser có George Strasser và Joseph Goebels đến dự. Hai phe tranh luận kịch liệt hơn một ngày trời trên nhiều vấn đề chủ nghĩa xã hội, quốc hữu hóa các xí nghiệp lớn, nhiệm vụ giai cấp thợ thuyền, tổ chức đảng v.v...

Strasser bị Hitler khuất phục. Nhưng chiến lợi phẩm không phải là Strasser mà là bác sĩ Goebels. Sau khi nghe, Goebels đã ngả sang phe Hitler. Thu phục kẻ thù đáng sợ để thống nhất đảng xong rồi, Hitler thấy

chính quyền không coi mình là phần tử nguy hiểm nữa, nên đẩy mạnh hoạt động.

Tháng 7 1926, Hitler cho triệu tập họp đảng ở Weimar, Thuringe nơi mà Hitler vẫn còn bị cấm diễn thuyết. Hơn 5000 người tụ tập diễn hành chào, Hitler đứng trên xe hơi giơ thẳng tay ra phía trước chào lại. Lối chào theo kiểu đế quốc La Mã được áp dụng cho đảng Quốc Xã từ đó.

Thấy không bị cảnh cáo hoặc phản đối, Hitler cho thành lập phân bộ Berlin, đặc nhiệm Goebels chỉ huy kế hoạch chinh phục thủ đô Đức quốc.

Những năm 1925-1929 ngoài công tác đảng hoạt động một cách hợp pháp, Hitler sống ra sao ? Có thể nói thời gian này ông bắt đầu làm quen với cuộc đời tư sản pha chút trưởng giả. Không ai biết tiền Hitler lấy ở đâu. Việc làm trông rõ chỉ thấy tác quyền cuốn Mein-Kampf tái bản nhiều lần, tiền báo và tiền nhà xuất bản do Max Amann đứng chủ. Ông mướn một villa lớn rộng tên Hans-Wachenfeld tại cao nguyên Obersalzberg.

Về sau làm quốc trưởng, Hitler mua đứt villa đó và đặt tên là Berghof. Ông thường ngồi ở đấy suy tư, theo ông thì ông đã sống những giờ phút đẹp nhất đời tại Hans-Wachenfeld. Hitler mời bà chị cùng cha khác mẹ Angela về đây trông nom. Angela nhận lời bỏ nước Áo cùng hai con gái tới Obersalzberg. Cô gái lớn tên Geli Raubal.

Sống chung chưa bao lâu, Hitler yêu say mê Geli tóc vàng kiều diễm, nàng mới hai mươi tuổi. Năm 1929, Hitler mướn thêm một appartement chín phòng ở Munich số 16 đường Prinzregenstrasse, con đường của những người sang trọng. Geli có một buồng riêng. Buổi tối, Hitler thường lái xe cùng Geli đi xem «opéra». Nhưng ông ưa thích nhất những ngày cùng cô cháu gái đi «picnic» ở các vùng quê thoáng đãng.

Lúc công thành danh toại, trong nhiều cuộc mạn đàm với chàn tay thân cận, Hitler vẫn nhớ thời gian êm đẹp đó, để kết luận với giọng tiếc nuối : «Ce furent des jours merveilleux de ma vie».

Đảng viên Quốc Xã đóng nguyệt liễm đều đều cho đảng mỗi ngày mỗi tăng. Năm 1926 có 19.000, 1927 có 72.000, năm 1928 có 108.000 và 1929 có 178.000. Trên toàn quốc, đảng cho thành lập 34 phân bộ, mỗi phân bộ coi một khu tuyển cử. Phân bộ gọi là Gane do phân bộ trưởng phụ trách gọi là Ganleiter. Các ganleiter đều trực tiếp bổ nhiệm bởi Hitler. Thêm 7 phân bộ phụ cho Áo quốc, Dantzig, hạt Sarre, Thụy Điển, Tiệp Khắc.

Ngoài ra còn có các đoàn thể như : Đoàn thanh niên Hitleriennes, Liên đoàn sinh viên Quốc Xã, Hội phụ nữ Đức quốc, Hội giáo chức quốc xã, Y sĩ quốc xã và Luật sư quốc xã. Tờ báo đảng tăng số bán đều đều.

Năm 1928, tổ chức đảng chia làm hai ngành chính.

Một ngành đặt dưới quyền điều khiển của Gregor Strasser mang nhiệm vụ công kích chế độ chính trị hiện thời. Một ngành khác đặt dưới quyền điều khiển của Constantin Hierl mang nhiệm vụ đào tạo cán bộ mới cho chính quyền mới.

Ngoại giao bộ Nieland phụ trách.

Báo chí bộ Otto Dietrich phụ trách.

Tổ chức tiềm nhập Schumann phụ trách.

Canh nông bộ Walther Darré phụ trách.

Kinh tế bộ Wagener...

Chủng tộc và văn hóa bộ Konopath.

Nội vụ bộ Nicolai.

Tư pháp bộ Hans Frank.

Chuyên viên kỹ thuật bộ Feder phụ trách.

Riêng tuyên truyền bộ trước đây Gregor Strasser phụ trách nay chuyển sang chính trị cục nhường lại cho Goebels phụ trách.

Goering bây giờ đã rời Thụy Điển trở về sống tại Đức, sống khá để vương tại Bá Linh, giao du rất lớn với giới thượng lưu qui tộc Bá Linh. Hitler liền cho liên lạc, nối lại quan hệ cũ với Goering để tìm cửa ngõ vào xã hội tầng trên. Để thưởng công, Hitler đưa Goering, Goebels. Feder Strasser, Frick và Von Epp (từ bỏ quân đội theo đảng quốc xã) vào danh sách quốc hội mà đại biểu quốc xã có 12 ghế. Quốc xã có mạnh lên thật nhưng chưa có

thể cọ quậy để lấn át nổi vì cùng một lúc chính phủ cộng hòa mà Hitler vẫn mệnh danh là bọn tội phạm 1918 cũng gặt hái khá nhiều thắng lợi. Về ngoại giao, Stresse-mann ký với tây phương hiệp ước Locarno giải quyết vấn đề Ruhr, chấm dứt sự chiếm đóng của Pháp Bỉ, ký với Nga Sô Viết hiệp ước Berlin, chấm dứt nhiệm vụ ủy ban kiểm soát quân sự đồng minh ở Đức.

Stressemann còn qua Paris và được tiếp đón nồng hậu để tham dự hiệp ước Kellog-Briand. Những thắng lợi trên làm giảm phần nào sức lôi kéo của những đòi hỏi mà quốc xã đưa ra. Trước cuộc sống ổn định, ăn uống no đủ, không thiếu việc làm, an ninh bảo đảm tốt đẹp thì cái tài khuấy động của Goebels và Hitler hết đất dụng võ. Tuy nhiên, Hitler vẫn hy vọng, ông tiên đoán chẳng bao lâu nữa sẽ lại có khủng hoảng vì sự thịnh vượng hiện thời chỉ là giả tạo.

Trong một hội nhị với các cao cấp chỉ huy đảng giữa năm 1928 Hitler đã dành gần hết bài diễn văn để phân tích những thành công không lâu bền của thủ tướng cộng hòa Stressemann, ông kết luận:

«Dân tộc Đức phải được cứu ra khỏi vũng lầy thảm hại của những tin tưởng do bọn quốc tế chủ nghĩa đẩy vào. Chúng ta hãy nỗ lực giáo dục quần chúng một cách khoa học và hệ thống bằng chủ nghĩa quốc gia cuồng tín. Hãy làm cho dân tộc ta thấy rõ những rỗ dại của chế độ dân chủ và quyết tâm chống lại nó, nhìn nhận sự cần thiết của uy quyền độc đoán để từ bỏ những ngu xuẩn lố bịch của chủ nghĩa nghị hội. Hãy làm cho dân tộc ta bớt mê

muội nghĩ rằng thế giới này sẽ hòa bình nếu các quốc gia đều có thiện chí hòa giải, đoàn kết tuân theo chủ trương mà Hội Quốc Liên đề ra. Chỉ có sức mạnh mới dành được quyền sống mà thôi.»

Qua năm 1929 thì điều tiên đoán của Hitler bắt đầu nảy mầm. Thế giới có nhiều dấu hiệu khủng hoảng nặng nề. Nước Pháp lúc nào cũng e dè Đức thành ra việc thi hành hiệp ước hết sức khó khăn. Đức vẫn bấm bụng lép vế. Tức giận tích lũy trong dư luận, nhất là đám thanh niên Đức. Hitler nắm lấy cơ hội, khai pháo công kích chính phủ Stressemann, tên bồ già của Pháp bán quyền lợi quốc gia, đồng thời ông tìm mọi lời nói để đổ dầu thêm vào lửa căm phẫn. Ông coi Pháp như kẻ thù truyền kiếp, chính sách Stressemann như là mù quáng đưa đến phản bội. Phía khác, Pháp đối với lời hứa hẹn như rút quân khỏi Rhénanie áp dụng lề lối kéo dài càng làm tăng uy tín cho Hitler.

Ngày 9 tháng 7, 1929 một hội đồng quốc gia thành hình, hội đồng mở chiến dịch trưng cầu dân ý đòi chấm dứt việc Đức kéo cầy trả nợ bồi thường chiến tranh, tuyên cáo bác bỏ việc quy trách nhiệm chiến tranh 1914-18 cho nước Đức, đòi xé hiệp ước Versailles. Hội đồng quốc gia do Alfred Hugenberg thủ xướng với sự ủng hộ của lực lượng nón thép (Stahlhelm) gồm toàn cựu quân nhân lãnh đạo bởi Franz Seldte.

Hugenberg cho người móc nối với Hitler. Hugenberg rất thế lực trong giới kỹ nghệ Đức đã từng ở trong ban giám đốc Krupp, hãng này có nhiều nhà máy đúc súng lớn nhất Âu Châu.

Hoạt động sôi nổi của Hugenberg kể như một sự

phản kháng chung của giới tư bản kỹ nghệ Đức đối với chính phủ cộng hòa. Thấy gió đổi chiều, bác sĩ Schacht, nhà tài chính phù thủy cũng bỏ rơi luôn Stressemann.

Quá mệt mỏi, Stresseman lâm trọng bệnh qua đời ngày 3-10-1929.

Khủng hoảng kinh tế bùng nổ từ nước Mỹ, toàn thế giới rung chuyển theo. Quốc gia bị ảnh hưởng khủng hoảng Mỹ nặng nhất là Đức quốc vì từ bao lâu nay, Đức chỉ trông cậy vào sự vay mượn Mỹ quốc. Nạn thất nghiệp bành trướng mau chóng. Đám người tuyệt vọng lắng tai nghe mọi lý luận chính trị quá khích từ tả phái cũng như từ hữu phái mở ra thời đấu tranh gay gắt kịch liệt giữa đảng Cộng Sản và đảng Quốc Xã.

Các chiến sĩ chính trị ở khắp nơi xông vào thử thách của lửa đạn. Ngày ler Mai tại Bá Linh, cộng sản gây bạo động lớn lao. Hỗn loạn kéo dài cả tuần lễ. Lực lượng trật tự phải dùng cả loại vũ khí nặng để đánh dẹp. Kết quả 19 chết, 36 bị thương. Đội vũ trang cộng sản bị cấm hoạt động nhưng nó thò đầu ra bằng các tổ chức che đậy khác.

Đoàn S.A. Bá Linh do đại úy Pfeffer Von Salomon cũng chuyển thân vào hoạt động bất hợp pháp đi lùng diệt cộng sản.

Bắt tay với Hugenberg, Hitler cùng ký tên vào bản tuyên ngôn chống chính sách nô lệ hóa Đức quốc cho tư bản ngoại quốc.

Quốc hội liền đem vấn đề ra bàn cãi, bác bỏ yêu

cầu của bản tuyên ngôn kia. Hugenberg vận động tổng thống Hindenburg từ chối quyết nghị của quốc hội. Nhưng tổng thống Hindenburg không chịu. Hugenberg tức giận dùng báo chí chỉ trích Hindenburg tơi bời.

Phần Hitler, ông giữ thái độ hòa hoãn mặc cho Hugenberg đi qua trớn. Hugenberg đối với ông chỉ là người bạn đường, đi với Hugenberg để lợi dụng thế lực của hắn mà thôi. Đúng thế, Hugenberg đã đem hết lực lượng báo chí của ông ra quảng cáo rất nhiều cho Hitler và đảng Quốc Xã.

Hugenberg thất bại. Giai cấp đại tư bản tuy chẳng ai bảo ai nhưng cùng nhận thấy Đức chỉ còn một mình đảng Quốc Xã đủ sức mạnh ngăn chặn làn sóng đỏ, chỉ còn một mình Hitler có khả năng hiệu triệu quần chúng theo con đường hữu phái.

Tháng 3, 1930 chính phủ liên hiệp của Hermann Muller, người kế vị Stresemann đổ. Tổng thống Hindenburg đã quá chán ngán với nạn đảng phái tranh chấp nên theo lời cố vấn tướng Schleicher ông mời Heinrinh Bruning ra lập nội các chỉ gồm các chuyên viên (cabinet de techniciens).

Nhận được tiền giúp đỡ của đại tư bản ở trong nước, thì qua kỹ nghệ gia Kindorf, Ở ngoài nước thì qua ông vua dầu hỏa Deterding sáng lập hãng xăng Shell. Đảng Quốc Xã dư dả tiền bạc để hoạt động.

Hitler tậu lâu đài Barlow tại Munich làm trụ sở trung ương đảng. Việc trang trí trụ sở được giao cho kiến trúc sư Ludwig Troost. Hitler tự tay vẽ kiểu ghế bàn và cửa ngó. Bên cạnh phòng làm việc của ông là một gian phòng rộng kê được 60 ghế fauteuils bọc da đỏ chót mà Hitler dùng làm nơi họp cho các nhân vật trung ương đảng. Ở đây có treo bức họa chân dung Dietrich Ehkart. Tốn phí cho lâu đài Barlow suýt làm nên tài chính đảng phá sản nếu không có Goering vay Fritz Thyssen một số tiền lớn.

Việc Hitler nhận tiền phe tư bản làm cho tranh chấp nội bộ nổ ra một lần nữa.

Gregor Strasser cho đăng lên báo đảng một bài viết nhan đề : « Trung kiên với bất trung kiên » (Loyauté et déloyauté) của Herbert Blank trong đó tác giả phân biệt lý tưởng vĩnh cửu với lãnh tụ cho rằng lãnh tụ chỉ là người nô bộc cho lý tưởng, ý muốn công kích Hitler lạm quyền bỏ lý tưởng xã hội chạy theo thế lực tư bản. Hitler căm giận làm cho mời anh em Strasser tới thảo luận. Ông nói :

— Tất cả lý luận ấy chỉ là sự ngu xuẩn được khua chuông gõ mõ. Như vậy có nghĩa là các anh để tự quyền đảng viên định nhìn lý tưởng theo ý mình bất chấp kỷ luật. Như vậy là rơi vào cái trò dân chủ thối nát. Đảng chúng ta không có chỗ cho thứ ý kiến rẻ tiền đó. Đảng chúng ta Lãnh tụ với Lý tưởng hòa làm một và mỗi đảng viên phải làm tất cả những gì mà lãnh tụ ra lệnh. Lãnh tụ là hiện thân của lý tưởng, chỉ một mình lãnh tụ biết mục đích tối hậu của nó. Tổ chức

của chúng ta xây dựng trên kỷ luật cho nên tôi không thể ngồi yên để cho mấy chú văn học ba hoa phá hoại tổ chức. Gregor Strasser, anh từng ở trong quân ngũ, tôi hỏi anh có thấy kỷ luật là quan trọng không ?

Otto Strasser hỏi

— Anh muốn bóp chết cuộc cách mạng xã hội bằng cách cứ đứng mãi ở thế hợp pháp rồi cấu kết với các đảng tư sản hữu phái ?

Hitler tức lên đến cổ, nói liền một hơi

— Tôi là một chiến sĩ xã hội nhưng không cùng loại xã hội chủ nghĩa với các anh. Tôi đã từng làm thợ, từng cực khổ vì miếng cơm manh áo. Tôi không bao giờ chỉ biết ăn sung mặc sướng riêng mình mà để người tài xế của tôi sống thiếu thốn. Chủ nghĩa xã hội các anh là thứ chủ nghĩa mác xít. Bây giờ các anh hãy trông vào thực tế đi, đại chúng công nhân đang cần bánh ăn, cần áo mặc. Lý tưởng gì thì lý tưởng nếu chúng ta để họ đói, họ rét thì chẳng bao giờ chúng ta có thể gọi họ đến với lý tưởng. Chúng ta không làm cách mạng bằng tinh thần đói rách hay đạo đức bố thí. Cuộc cách mạng mà chúng ta làm là cách mạng của những người hùng mạnh thuộc giống giống siêu việt. Những gì mà các anh «giảng đạo» chỉ là thứ chủ nghĩa phóng tàng bừa bãi. Không có cách mạng nào khác ngoài cách mạng chủng tộc, không có cách mạng kinh tế, chính trị hay xã hội, chỉ có cách mạng đẳng cấp cai trị hay chủng tộc ưu việt nếu chủng tộc ưu việt quên lãng quy luật về sự tồn tại của nó tất sẽ bị thua trận.

Strasser đưa chủ trương đòi quốc hữu hóa toàn bộ những kỹ nghệ Đức. Hitler phản đối nói :

— Chế độ dân chủ đã làm cho thế giới này bại hoại thế mà các anh còn muốn đưa nó sang lãnh vực kinh tế nữa sao ? Nếu vậy là nền kinh tế Đức phải chết. Các nhà tư bản đã khai sơn phá thạch để đưa họ lên chót đỉnh bằng chính sức lực họ, họ đã chứng minh tính chất siêu việt về chủng loại thì dương nhiên họ có quyền điều khiển tất cả những gì do họ tạo ra. Trong khi các anh lại muốn đem nó đặt dưới quyền một hội đồng chính phủ hay bộ kỹ nghệ, gồm toàn người chẳng hiểu biết bao nhiêu đối với lãnh vực đó. Tôi không thể chấp nhận một chính sách kinh tế như vậy.

Strasser hỏi :

— Nếu anh nắm chính quyền, anh đối sử với bọn Krupp thế nào ?

Hitler trả lời ngay

— Tôi sẽ để cho Krupp tự do hoạt động. Anh tưởng rằng tôi điên hay sao mà ngồi nhìn nền kinh tế suy sụp. Bao giờ họ đi ngược lại quyền lợi quốc gia lúc ấy nhà nước mới can thiệp. Can thiệp nhưng không có nghĩa là phải cướp quyền tư hữu hay cho thợ thuyền tràn lấn vào điều khiển xí nghiệp. Điều cần thiết nhất cho chúng ta là một quốc gia hùng cường. Thế thôi.

Sau vụ tranh chấp, Hitler ngầm ra lệnh cho phe cánh quốc xã thân ông tìm mọi cách loại ảnh hưởng Otto Strasser ra ngoài đảng.

Giữa mùa thu 1930, đảng Quốc Xã thắng lớn trong cuộc tranh cử quốc hội với hơn 6 triệu lá phiếu và chiếm 107 ghế. Trên toàn quốc, đảng viên quốc xã diễn hành ăn mừng thắng lợi

Ngày 13 tháng 10 1930, khi quốc hội (Reichstag) mới họp phiên đầu tiên thì ở Bá Linh có đinh công lớn, hơn trăm ngàn thợ đúc thép tham dự, hàng ngàn vụ xung đột thượng cẳng chân hạ cẳng tay xảy ra trên khắp các đường phố. 107 vị dân biểu quốc xã vào tòa nhà lập pháp ăn mặc đồng loạt áo sơ mi nâu. Họ sắp hàng đi theo bước nhà binh để chứng tỏ họ là những dân biểu khác hẳn các dân biểu.

Gregor Strasser đứng lên gào thét trên diễn đàn quốc hội

Cái hệ thống thối nát, tội lỗi này phải được thay thế ngay bằng một chính quyền « bismarkienne » thép máu. Chúng tôi không gây nội chiến, chúng tôi chỉ đòi một trật tự mới. Chúng tôi không sợ chiến tranh, nếu chiến tranh là con đường phải đi để lấy lại độc lập cho nước Đức và tự do cho xã hội. Quý vị có thể làm như điều qui vị muốn, hãy giải tán quốc hội để trở về với chúng tôi. Dân tộc sẽ ủng hộ chúng ta. Cả nước Đức hãy tỉnh dậy !

Bên ngoài, cảnh sát kỵ mã hết sức vất vả để dẹp những vụ biểu tình quốc xã trước Quốc Hội.

Gặt hái thắng lợi khả quan về tranh cử, sau khi kết quả được công bố 10 ngày, Hitler đọc tại Munich bài diễn văn quan trọng về quốc hội :

« Nếu ngày hôm nay hành động của chúng ta sử dụng nghị trường làm vũ khí cùng một lúc với những vũ khí đấu tranh khác thì không có nghĩa là một đảng nghị hội chỉ biết cắm cổ theo đuổi các mục đích nghị hội. Với chúng ta, nghị hội không phải là cứu cánh mà chỉ là phương tiện. Trên nguyên tắc căn bản chúng ta đâu phải là thứ đảng nghị hội (parti parlementaire) vì như vậy là mâu thuẫn hoàn toàn với chủ nghĩa chúng ta nhưng chúng ta buộc phải chấp nhận vì lòng tôn trọng hiến pháp. Hiến pháp đòi chúng ta dùng phương tiện ấy và ta không thể chối từ. Cho nên thắng lợi mà chúng ta vừa đoạt được, chúng ta hãy chỉ coi như một vũ khí mới dùng để tiếp tục cuộc chiến đấu... Chúng ta không chiến đấu với ước vọng dành ít ghế trong quốc hội mà chúng ta dành ghế quốc hội cốt để một ngày kia giải phóng cho dân tộc Đức ».

Trước đây, để trả lời cuộc phỏng vấn thân mật về vấn đề vận động tranh cử quốc hội của đảng Quốc Xã, Hitler nói :

— Chẳng phải cái đa số quốc hội có khả năng làm thay đổi vận mạng quốc gia. Tuy nhiên, chúng tôi cần phải quật ngã chế độ dân chủ bằng chính cái thứ vũ khí mà chế độ ấy thường dùng. (Ce ne sont pas les majorités parlementaires qui scellent la destinée des nations. Mais nous savons cependant qu'aux élections présentes, la démocratie doit-être abattue avec ses propres armes).

Luôn luôn Hitler ôm ấp dự mưu đảo chánh. Nhưng bài học 1923 vẫn ám ảnh ông hoài. Lần này

ông nhất quyết đảo chánh bằng lề lối hợp pháp, vì ông nghĩ một vụ « putsch » bạo động nữa chắc chắn lại thất bại. Tuy nhiên, Hitler chẳng bao giờ bộc lộ điều này. Ông thừa biết các đảng viên quốc xã thường quá hăng, quá nóng chỉ ưa hoạt động mạnh, chỉ muốn tiến quân vào Bá Linh, chỉ thích đoạt chính quyền bằng võ lực.

10

CHUYỆN TÌNH VÀ CHÍNH TRỊ

Chiến thắng nào thì cũng phần lớn phải trông cậy vao sức mạnh quân sự dù là chiến thắng của mác xít hay chiến thắng của chúng ta.

ADOLF HITLER

Thắng lợi tranh cử đánh dấu khúc rẽ quan trọng cho đảng cũng làm thay đổi lớn lao cho cuộc đời tranh đấu của Adolf Hitler. Có thể ở trường hợp không tránh

được, tổng thống Đức sẽ phải trao quyền hành cho lãnh tụ đảng Quốc Xã bất kỳ lúc nào. Vậy khó khăn trước nhất là cần giải quyết ngay vấn đề nội bộ. Để khả dĩ dùng chiến lược thỏa hiệp cùng các đảng phái khác để đấu tranh chiếm chính quyền bằng lề lối hợp pháp thì phải làm thế nào dẹp bỏ mọi khuynh hướng nóng nẩy khát bạo động, hướng binh ngoan có trong nội bộ đảng.

Hitler tiến hành quyết liệt sự sắp xếp chân tay thân tín của mình vào các cơ quan then chốt của đảng nhưng chặt ra làm nhiều khúc để không kẻ nào nắm nhiều quyền quá. Bên cạnh chính trị cục do Gregor Strasser điều khiển, Hitler đặt thêm một tổ chức lấy tên Reichsgan - Inspekteur để theo dõi, để chia quyền với Strasser và giao cho Robert Ley phụ trách.

Nội bộ đảng hoàn toàn đảo lộn, gây thành những sáo trộn quan trọng, nhất là trong việc dành quyền chỉ huy lực lượng S.A.

Vụ lớn nhất là vụ nổi loạn của đoàn S.A. của Pfeffer Von Solomon bao vây trụ sở tổng bộ đảng ở Bá Linh. Danh nghĩa nêu ra là đảng cấp dưỡng không đủ sống, thực ra nó là kết quả của tranh quyền. Goebels thất bại với cố gắng ổn định nên phải nhờ cảnh sát lập lại trật tự. Hay tin, Hitler tới Bá Linh ngay buổi tối đem theo một số tiền lớn. S.A. nghe Hitler hứa tăng tiền cấp dưỡng mới yên. Lợi dụng tình thế, ông cho thay thế lập tức đại úy Pfeffer và ra thông cáo kể từ nay chính ông sẽ nắm quyền tư lệnh S.A.

Giải quyết xong Pfeffer, một tháng sau Hitler gửi điện qua Nam Mỹ gọi Rohm về làm tham mưu trưởng.

Rohm lúc này đang ở trong quân đội xứ Bolivie. Theo ông chỉ có Rohm mới khả dĩ thống nhất được hàng ngũ S.A.

Để bảo vệ riêng cho mình, Hitler tổ chức thêm lực lượng S.S. mang dấu hiệu đầu lâu xương bắt chéo giao cho Himmler đảm trách. S.S. trở thành mật vụ của đảng.

Cuối năm 1930, thêm một vụ khác đại úy Stennes (S.A.) gây rối khiêu khích nhiều cuộc đụng độ đổ máu giữa đoàn S.A. với S.S. và xua quân đi lùng bắt Goebels, ông này phải trốn từ Bá Linh về Munich.

Stennes đòi phục chức cho Pfeffer. Hitler hứa cứu xét vấn đề.

Tháng 1 1931, Stennes đọc báo thấy đảng trưng trong gọi mình về bộ tham mưu S.A. ở Munich, liền cho đồng đảng chiếm hết trụ sở đảng tại Bá Linh. Goebels một lần nữa lại chạy trốn. Stennes lên tiếng buộc Hitler phải tỏ thái độ rõ rệt. Hitler không thể nhượng bộ thêm đành làm mạnh bóp chết cuộc khởi loạn nội bộ. Stennes chuồn khỏi Bá Linh tìm tới hợp tác với Otto Strasser thành lập lực lượng S.A. cách mạng nhưng không có mấy ai hưởng ứng. Uy tín Hitler đã lớn quá rồi, quần chúng tin cậy Hitler, chuyện tranh chấp nội bộ chẳng tí nào làm sứt mẻ lòng tin cậy đó. Cho tới lúc Hitler toàn thắng, tất cả những kẻ đối nghịch với Hitler trở thành bọn phản bội.

Để thay thế Stennes và đồng bọn, Hitler chấp nhận cho Rohm chọn người. Kết quả một lớp mới

hung hăn hơn như đại úy Hans, trung úy Heines, đại úy Rohrbein v.v... được mở cửa vào tung hoành trong đoàn S.A. Người ta đồn đa số chỉ huy S.A. mắc bệnh đồng tính ái (homosexuel).

Lâu đài của bá tước Drechsel, gần trụ sở trung ương đảng được dùng làm đại bản doanh cho lực lượng xung phong (S.A.). Rohm dự tính tăng số đoàn viên lên 100.000 người (gấp 1 lần số người của quân đội), thiết lập một trường huấn luyện chiến tranh chính trị nhưng bên trong chương trình học về quân sự rất nặng.

Thấy Rohm và tập đoàn hoành hành, tổng trưởng nội vụ của chính phủ Bavière tìm cách ngăn chặn, ông cho điều tra các vụ đồng tính ái của Rohm rồi cho báo đăng một tập thư gửi cho « người tình dực rựa » của vị tham mưu trưởng S.A.

Hitler cho gọi Rohm đến để hỏi về những tai tiếng xấu xa đó. Rohm nhận hết, bảo chữa rằng ông thuộc loại «bi-sexuel».

Tuy bực tức nhưng Hitler vẫn tìm cách che chở cho Rohm vì lẽ nếu bỏ Rohm thì đoàn S.A. chắc sẽ tan rã. Vả lại chung quanh ông biết bao kẻ thù đang rình rập mưu âm hại, ấy là chưa kể các đồng chí thân thiết cũ Strasser, Drexler, Pfeffer v.v... bây giờ là địch nhân một mất một còn với ông.

Rohm và tập đoàn hung dữ, man rợ nhưng tuyệt đối trung thành. Mà chúng hung dữ với ai ? Với bọn cộng sản thì còn gì cần thiết hơn nữa. Cộng sản cũng

hung dữ man rợ không kém đối với đảng viên quốc xã, Hitler nghĩ vậy.

Nạn thất nghiệp mỗi ngày thêm trầm trọng từ 3 triệu người lên 5 triệu người trong khoảng thời gian chưa đến nửa năm. Cả một đạo quân đói rách vĩ đại đang chờ đợi chính phủ phải giải quyết cách nào cho có đủ cơm ăn. Trước quốc hội, uy thế thủ tướng Bruning tụt xuống thảm hại. Ông ta gần như bị đẩy vào con đường cùng. Cả tả lẫn hữu đều công kích dữ dội chính sách Bruning trên mặt kinh tế và đối ngoại. Ông ta cứ phải đi dây mãi và bắt đầu thấy mệt mỏi, mất thăng bằng.

Các quốc gia tư sản Âu Châu vừa lo sợ lại vừa tin tưởng vào phong trào Quốc Xã. Họ lo sợ tính chất quá khích của Hitler, họ tin cậy hiệu quả tiễu trừ cộng sản của Quốc Xã, thành thử họ chẳng làm gì để nâng đỡ chính phủ cộng hòa Bruning.

Được trớn, Hitler lợi dụng luôn vụ tướng Groner, tổng trưởng quân lực cộng hòa cấm quân đội không được gia nhập đảng Quốc Xã vì lý do quân đội không làm chính trị và đã đưa ba sĩ quan : Scheninger, Ludin và Wendt ra tòa về tội bất tuân lệnh. Hitler cử Hans Frank làm luật sư biện hộ cho bị can đồng thời cũng chính mình ông ra tòa với tư cách nhân chứng.

Trước tòa, Hitler đả kích nguyên tắc bắt quân đội tách rời chính trị. Ông nói :

« Xin các ngài hãy nhìn sang một quốc gia khác, ở đấy quân đội có quan niệm thức thời hơn các

ngài. Ở đây tháng 10-1922, một số người, chỉ Mussolini đã lên nắm chính quyền đoạt từ tay bọn ăn cướp mà quân đội Ý không hề nói : « Chúng tôi có nhiệm vụ phải giữ trật tự và hòa bình ». Trái lại, quân đội Ý còn tuyên thị rằng : « Chúng tôi có sứ mạng bảo vệ tương lai dân tộc.» Quân đội dứt khoát từ bỏ các đảng phái thối nát phá hoại để kết hợp hành động với đảng mang sức mạnh vũ bão của toàn dân cũng sẵn sàng bắt tay với quân đội để bảo vệ tương lai đất nước. Còn tại quốc gia chúng ta, có biết bao nhiêu sĩ quan vẫn đang quanh quẩn với thắc mắc vẩn vơ về sự trung thành với mấy tên dân chủ xã hội lỗi tệ. Thưa qui ngài, qui ngài tưởng rằng mình có cùng chung một lý tưởng với những kẻ lúc nào cũng tìm mọi cách làm cho tan rã quân đội ? Chiến thắng nào thì cũng phải phần lớn trông cậy vào sức mạnh quân sự dù là chiến thắng của mác xít hay chiến thắng của chúng ta. Nếu tả phái thắng nhờ ở thái độ không thiên vị của qui ngài, tức là qui ngài đã làm cái công việc tự đào lấy mồ chôn mình. Bởi vì, thưa qui ngài, rồi đây qui ngài sẽ buộc phải làm chính trị khi mà chiếc « casquette » màu đỏ đã ấn lên đầu. Qui ngài rất có thể sẽ là các chính ủy, một loại đao phủ thủ của chế độ, qui ngài từ chối ư ? Vợ con qui ngài sẽ bị vứt vào nhà tù, sau đó qui ngài trễ nải hoặc kém cỏi với công tác ư ? thì qui ngài sẽ bị đuổi ra hoặc đem đến pháp trường».

Nói thì nói vậy, chủ trương chiến lược của Hitler vẫn không thay đổi, ông cố bám chặt lấy cái hợp pháp và nỗ lực tranh thủ quân đội về phe mình, ông tiếp lời :

« Đoàn xung phong S.A. được tổ chức với mục

tiêu duy nhất là bảo vệ đảng trong công tác tuyên truyền chứ hoàn toàn không để chiến đấu như một lực lượng chống nhà nước. Bản thân tôi đây đã từng phục vụ quân đội cho nên tôi phải hiểu hơn ai hết, một tổ chức chính trị không thể nào đương đầu với lực lượng quân kỷ nghiêm minh là quân đội. Tôi luôn luôn ngăn chống việc để cho tổ chức S.A. có những hành động và tính chất như quân đội. Tôi đã minh thị nhiều lần rằng tất cả mọi mưu định thay thế quân đội đều vô nghĩa, vô ích. Chẳng ai trong tổ chức chúng tôi muốn thay thế quân đội. Ước vọng của tôi chỉ là chính quyền Đức và dân tộc Đức phải hòa vào với nhau bằng một tinh thần mới. Bởi vậy hành động làm tan rã quân đội, theo tôi nó hoàn toàn điên dại. Chúng tôi không thấy có một cái lợi nào bên cạnh sự giải thể của quân đội.»

Quan tòa ngắt lời Hitler rồi đưa ra nhận xét cho rằng đảng quốc xã xuyên qua bao việc làm từ trước tới nay khó mà thực hiện lý tưởng qua lề lối hợp pháp.

Hitler bac bỏ nhận xét trên nói :

«Vấn đề đó thì lệnh của tôi cùng nguyên tắc căn bản của tôi sẽ giải quyết nếu có điều nào gây xung đột với luật pháp, điều đó sẽ không đem áp dụng, tôi sẽ trừng phạt kẻ nào bất tuân kỷ luật đảng. Nhiều đảng viên cao cấp của đảng đã bị khai trừ vì lý do kỷ luật như Oto Strasser chẳng hạn ...»

Ông chánh án hỏi :

« Tôi chưa rõ quan niệm của ông về cách mạng dân tộc. »

Hitler trả lời :

«Theo quan niệm quốc xã, mấy chữ cách mạng dân tộc có nghĩa là một cuộc nổi dậy của dân tộc Đức đang bị áp chế. Phong trào quốc xã đại biểu cho cuộc nổi dậy đó nhưng nó không cần phải sửa soạn cho nổi dậy bằng những phương tiện bất hợp pháp. Chủ trương quốc xã là tạo dựng cách mạng tinh thần cho dân tộc Đức cho nên không cần phải bạo động. Một ngày kia toàn dân Đức sẽ biết lý tưởng của chúng tôi, và ngày ấy hơn năm mươi triệu người Đức sẵn sàng đứng vào hàng ngũ quốc xã».

Những năm 1931-1932, đảng Quốc Xã lãnh đạo bởi 6 người : Hitler, Rohm, Gregor Strasser (bây giờ thần phục hoàn toàn), Goering, Goebels và Frick.

Địa vị của Rohm khá quan trọng, vì có nhiều liên hệ quân đội để móc nối lại là người rất tài tổ chức.

Goering giữ việc ngoại giao, vận động xã hội thượng lưu Đức cho đảng.

Goebels phụ trách công tác chinh phục Bá Linh.

Gregor Strasser điều khiển chính trị bộ.

Frick điều hành đảng vụ.

Ngoài ra còn có Walther Darré chuyên viên về vấn đề nông dân. Baldur Von Schirach thủ lãnh

thanh niên « hitlérienne ». Hess bí thư, Schwarz thủ quỹ đảng, Boudler chuyên viên về thương mại của đảng, Hans Frank coi ngành tư pháp, Otto Dietrich liên lạc báo chí, Max Amann trông coi xuất bản văn hóa đảng.

Báo chí ngoại quốc liên miên tới phỏng vấn Hitler do sự mời giới của bác sĩ Hanfstaengl, mỗi lần phỏng vấn nhà báo phải trả cho Hitler một ngàn đô la. Bài phỏng vấn quan trọng nhất là bài của tờ Daily Express (Anh) do Lord Beaverbrook đích thân đến Munich.

Qua báo chí quốc tế Hitler trình bày với thế giới chính sách tư tưởng mềm dẻo, yêu chuộng hòa bình của đảng Quốc Xã để thế giới yên lòng. Mọi hành động cứng rắn đều chỉ nhằm vào việc chống chủ nghĩa bôn sê vích. Hitler chú ý đến tòa thánh và thế lực công giáo nên phái Goering qua La Mã (tháng 5-1931) gặp Đức Giáo Hoàng trước khi gặp Mussolini để Đức Giáo Hoàng biết rằng nếu có vài việc đáng tiếc xảy ra đối với công giáo thì cũng in hệt Mussolini đã bài xích chính sách tàm thường của đảng dân chủ thiên chúa giáo mà thôi.

Về chính trị trong nước, Hitler quan tâm nhiều nhất đến thái độ Reichwehr (quân đội). Tướng Groner, tổng trưởng quân lực của nội các Bruning không ưa Hitler và Quốc Xã. Ông muốn Đức quốc dần dần trở lại chế độ quân chủ ngày trước. Groner thường nghe lời vị cố vấn khá nhiều thủ đoạn là tướng Kurt Von Schleicher. Schleicher thích nhúng tay vào chính trị nhưng muốn quân đội đừng tham gia chính trị chỉ

vì lẽ nếu cho quân đội tham gia chính trị thì đa số sẽ đi theo quốc xã và chính ông mất đi lực lượng hậu thuẫn mạnh cho những mưu đồ chính trị riêng ông. Schleicher thường riễu Hitler là một tên phù thủy và thần tượng của lũ ngu si. Ngược lại, S.A. bảo các tướng Groner, Schleicher là bọn đánh trận trên bàn giấy.

Tại Bá Linh, tướng Schleicher tụ họp chung quanh ông những phần tử gọi là cách mạng bảo thủ chủ trương chờ quốc xã và cộng sản ăn thịt nhau, cho cả hai cùng ngất ngư rồi ông mới đề lực lượng thứ ba ra hớt ngọn.

Khủng hoảng kinh tế vẫn không giảm chút nào, vùng Elbe đã lác đác có nông dân chết đói. Chính phủ Bruning phải tuyên bố tạm ngưng bồi thường chiến tranh và kêu gọi các nước cho Đức vay tiền.

Tổng thống Hoa Kỳ Herbert Hoover can thiệp yêu cầu đồng minh chấp nhận cho Đức hoãn trả tiền bồi thường, đồng thời Đức cũng không phải trả tiền lời tiền gốc của các món vay mượn trong hai năm. Nhưng chậm quá rồi. Nhà băng Darmstalder und Nationalbank ngưng trả các chi phiếu. Chính phủ phải hạ lệnh đóng cửa các nhà băng hai ngày để ngăn tâm lý hoảng hốt của quần chúng. Kết quả là một loạt ngân hàng vỡ nợ. Trả lời cuộc phỏng vấn của báo Mỹ, Hitler cho rằng phải chấm dứt ngay kế hoạch Young (kế hoạch về bồi thường chiến tranh do ông Young thảo ra) nếu không chủ nghĩa bôn sê vích sẽ tràn ngập miền Trung Âu. Được hỏi về lý do chống hiệp ước Versailles, Hitler nói ông chỉ

chống hiệp ước đó thuần túy trên mặt kinh tế. Các nước tư sản Âu Mỹ đều hài lòng với các lời giải thích đã suy nghĩ chín chắn, cho Hitler quả là một chính khách khôn ngoan hiểu biết trách nhiệm.

Riêng nước Pháp hoàn toàn kỳ quốc xã nên chỉ bằng lòng giúp Bruning với điều kiện cho giải tán tổ chức nón thép (Stahlhelm), lực lượng S.A. và đảng Quốc Xã. Một điều kiện như thế trong lúc này Bruning không sao chấp nhận được. S. A. có 100.000 người dưới trướng tổ chức, nón thép rải rác trên toàn quốc tới năm sáu chục ngàn nữa. Nhất dân dùng biện pháp mạnh giải tán thì nội chiến nổ bùng ngay. Ai chứ, Rohm thì sẵn sàng chém giết. Sở dĩ Rohm còn nằm im chỉ vì Hitler nhất quyết theo đuổi chiến lược đấu tranh hợp pháp.

Đức quốc càng thêm nghiêng ngửa vì xung đột bạo động đã xảy ra khắp nơi tại các đô thị lớn giữa lực lượng S.A. và cộng sản. Riêng trong tháng 7, quân tiền phong cộng sản tấn công luôn cả cảnh sát, sui dục đàn bà trẻ con biểu tình đá đảo chính phủ.

Chính trị thế giới cũng khủng hoảng. Ở Anh, hàng loạt vụ đình công. Ở Bỉ, dân thiểu số Flamands biểu tình treo cờ phát xít. Ở Nhật, phe quân phiệt thắng thế đưa quân qua chiếm Mãn Châu.

Hitler đến Nuremberg đọc diễn văn nhắc lại lời tiên đoán trước đây : chính thể cộng hòa đang đi vào giai đoạn sụp đổ.

Giữa lúc dầu sôi lửa bỏng thì Hess đánh điện cho

Hitler báo tin Geli Ranbal vừa tự tử chết. Hitler tức tốc trở về Munich.

Geli Ranbal, hai mươi tuổi, kiều diễm, tóc vàng, mắt xanh và nói chuyện vô cùng duyên dáng. Nàng theo mẹ tức là chị cùng cha khác mẹ với Hitler từ Linz (Áo quốc) về Munich khi Hitler mới mẹ nàng về trông coi biệt thự Berghof.

Geli Ranbal có giọng ca thiên phú, nàng cũng vẽ khá giỏi nữa. Cậu cháu gần gũi bên nhau, một mối tình nảy nở. Cậu yêu cháu. Đêm đêm Hitler thường dẫn Geli đi xem ca kịch. Tuy nhiên, đó chỉ là cuộc tình một chiều. Hitler say mê, còn Geli như cành bướm. Nàng yêu Hitler qua vài đức tính mà nàng thấy là kỳ lạ. Geli lại bí mật đính hôn với Maurice, một mẫu người Don Juan thừa sức để gạt Hitler ra ngoài. Hitler biết chuyện cho đuổi Maurice ra khỏi Munich. Geli có ngay một mối tình khác, một họa sĩ kiêm nhạc vĩ sĩ cầm danh tiếng ở Vienne. Hitler biết chuyện, âm thầm buồn bực.

Cái chết của Geli làm Hitler sức động ghê gớm.

Chẳng một ai rõ nguyên nhân. Cả ngày hôm ấy, người ta không thấy Geli xuất hiện, nàng khóa cửa phòng nằm suốt ngày, chừng tầng sáng mụ quản gia nghe mấy phát súng nổ, bà cho rằng ai đó đi săn buổi sáng nên chẳng cần lưu ý. Đến giờ điểm tâm, gia nhân lên phòng Geli gọi cửa, không thấy nàng trả lời nên phải phá cửa vào thì Geli đã nằm chết từ lúc nào, mấy viên 6.35 xuyên qua tim, khẩu súng mà chính Hitler đã mua tặng nàng.

Hitler về đến nơi thi xác nàng đã được đem đi chỗ khác rồi đưa đến Vienne chôn trước sự hiện diện của Hitler. Angela, bà chị khóc ngất hỏi cậu em :

— Vì sao cháu ra nông nỗi này ?

Hitler đáp giọng nghẹn ngào :

— Chị đừng trách gì nữa. Chính chúng ta mới là kẻ trách nhiệm.

Tại sao Geli đi tìm cái chết ? Thật bí mật. Nàng vẫn hồn nhiên vui vẻ. Trước đây mấy ngày Geli còn viết thư cho cô bạn thân ở Linz hẹn sẽ về chơi. Một cô khác thường trò chuyện với Geli thì nói cách đây hơn một tuần, đang ngồi tâm sự bỗng Geli òa khóc nức nở bảo rằng mình khổ quá.

Bên ngoài thiên hạ si sào nàng tự tử vì đã mang thai với Hitler mà Hitler lại nhất định không chấp nhận đám cưới hai cậu cháu. Dư luận đồn đại chính Hitler cho S.A. giết Geli để nàng khỏi xoay hướng cuộc đời nhà lãnh tụ. Geli có thể làm Hitler quên sứ mạng lịch sử để chạy theo thường tình.

Chôn cất xong, Hitler ra lệnh cấm bàn chuyện Geli trong đảng. Căn phòng Geli ở phải giữ nguyên, thỉnh thoảng Hitler vào đấy ngồi trầm ngâm hàng giờ.

Noel ở Berghof, họa sĩ Alfred Ziegler mang đến biếu Hitler bức chân dung Geli Ranbal vẽ qua tấm ảnh chụp. Ngắm bức họa Hitler mắt dưng dưng. Chân dung Geli vẫn treo mãi ở Berghof. Hàng năm, cứ đến ngày sinh nhật nàng, Hitler cho chất đầy hoa trong gian phòng.

11

CHINH PHỤC BÁ LINH

Lịch sử bất cứ phong trào cách mạng nào chinh phục thủ đô bao giờ cũng là một đoạn đấu tranh mang tính chất đặc biệt. Thủ đô có giá trị riêng nó. Nó là trung tâm của tất cả sức mạnh chính trị, kinh tế, văn hóa cho xứ sở. Từ trung tâm ấy tỏa ra chiếu khắp các tỉnh và làng xã thôn xóm.

JOSEPH GOEBELS

Bá Linh không giống như Paris đối với nước Pháp để giữ vai trò quan trọng bực nhất hay để làm cho nước Đức tàn tiến. Nhưng người ta khó hình dung Đức quốc nếu thiếu Bá Linh.

Phong trào quốc xã không khởi lên từ Bá linh mà từ Munich rồi lan xuống miền nam dã,sau trở ngược lên phia bắc, cuối cùng mới xâm nhập Bá Linh. Nó bắt đầu chinh phục Bá Linh bằng một cú «putsch» đã hoàn toàn

thất bại. Bá Linh lúc ấy nằm trong tay thao túng cộng sản. không một cơ sở nào của phong trào quốc xã nhen nhúm lên mà không bị lực lượng vũ trang tìm cách khủng bố, đánh vùi đánh dập.

Đảng giao phó sứ mạng chinh phục Bá Linh giữa thời kỳ phong trào quốc xã ở Bá Linh đen tối nhất, nội bộ lục đục trong khi phe thù nghịch khoẻ gấp ba gấp bốn.

Vũ khí đấu tranh Goebels mang tới đây vỏn vẹn chỉ cái miệng lưỡi hùng biện, tuyên truyền.

Báo chí Do Thái đã đón Goebels bằng một câu mai mỉa :«Cái ông Goebels nào đó mang chân thọt đến và đang thở ra những khẩu hiệu truyền thống.»

Buổi họp triệu tập, trên hàng ghế thưa thớt, ngồi đứng vô trật tự. Phòng họp tối tăm, mù khói thuốc lá. Quỹ đảng rỗng không. Phân bộ Bá Linh còn nợ nần như lông lươn.

Goebels tuyên bố : « Chúng ta bắt đầu lại bằng con số không ».

Một trong những công tác hàng đầu là gây và điều chỉnh tài chính đảng để có thể cung cấp phương tiện đều đặn cho sinh hoạt đảng.

Goebels vững tin ở tài ăn nói của mình có thể vượt hết mọi nỗi khó khăn. Phong trào cách mạng nổi dậy nhờ miệng nói chứ không phải do văn viết. (Les mouvements révolutionnaires ne sont pas le fait de grands écrivains, mais de grands orateurs).

Lần triệu tập thứ hai, có 600 người đến dự tại công viên Viktoria khu Wilmersdorf. Sau khi nghe Goebels nói, tất cả đều kể ít người nhiều bỏ tiền vào quỹ đảng. Hôm ấy Goebels thu được 1500 đồng mà khắc.

Goebels nhận xét về Bá Linh ra sao ? Ông viết :

« Người ta chỉ thật sự hiểu rõ Bá Linh sau khi đã sống ở đây ba bốn năm, sau khi đã lăn lộn vào với khía cạnh tối tăm bí hiểm của cái thủ đô lạ lùng này. Bá Linh là một thành thị có tâm linh uyển chuyển phi thường. Náo động hùng mạnh, siêng năng và can trường, lý luận nhiều hơn tình cảm, nghiêm túc chứ không đùa rỡn. Người dân Bá Linh ưa làm việc nhưng nói đến vui thú, họ cũng chẳng kém. Họ có thể để hết tâm trí say mê vào một việc, tuy nhiên họ không hề cuồng tín nhất là đối với chính trị. Mỗi ngày, các máy in « rô ta ti vơ » khạc ra cả triệu tờ báo chứa đầy chất độc của tư tưởng quốc tế. Bá Linh bị lôi cuốn, co kéo bởi hàng trăm lực lượng bóng tối. Thật khó lòng tìm ra một điểm tựa vững vàng cũng như thiết lập được một cơ sở tinh thần vững chắc.

Đường phố là sức phát triển không ngừng của Bá Linh cho nên phong trào chính trị ở đây có tính chất khác hẳn phong trào chính trị các tỉnh. Cả mấy chục năm nay, nhân danh chính trị Đức, người ta đã đánh nhau đẫm máu tại Bá Linh mà không biết sử dụng « cùi chỏ », « nắm đấm » là bị bóp chết liền.

Bá Linh cần cảm giác như cá cần nước. Toàn thể đô thị hầu như lúc nào cũng có thể sôi động với

cảm giác, tuyên truyền chính trị mà không khai thác mặt này thì kể như là thất bại.

Tất cả mọi khủng hoảng của đảng phái Đức đều bắt nguồn từ Bá Linh, điều này cũng để giải thích vì Bá Linh luôn luôn xét đoán chính trị qua lý trí không bằng trái tim. Nhưng lý trí lại chịu quá nhiều cám dỗ của tư tưởng mà lý luận đã làm cho hấp dẫn thành thử rút cục trái tim vẫn là chính vì nó chỉ theo một nhịp đập. Bí quyết của công tác chinh phục Bá Linh là vậy.

Chúng ta đã biết bí quyết đó hơi muộn nên phải chịu những thể nghiệm đắng cay».

Việc khó khăn nhất trong những tuần lễ đầu là làm sao cho lực lượng S.A. biến thành một thứ lính chính trị (soldat politique). Hên cho Goebels, đảng cộng sản, thế lực Do Thái tỏ vẻ khinh thường. Họ cười cợt chế riễu thằng thọt câu bơ câu bất.

Tám tháng sau, đảng đã có cán bộ khá năng đấu tranh vững, số người gia nhập tăng, nội bộ ổn định và đã đủ sức đối phó với bên ngoài. Goebels không còn là tên vô danh tiểu tốt nữa. Báo chí đối phương la ó chửi rủa, vu không, lực lượng đối phương khủng bố đập phá trụ sở. Goebels tỏ ra lạc quan vì những khủng bố và công kích đó, như thế chứng tỏ Quốc Xã đã dành được đất đứng ở đây rồi. Kẻ thù nghịch hết cười, hết chế riễu (Fini de rire pour l'ennemi).

Đảng rời bỏ trụ sở tôi tân đường Postamer Strasse qua trụ sở mới đường Lutsow Strasse.

S.A. ra quản bằng một meeting to tát tại khu Spandau. 500 người cộng sản kéo tới phá. Xung đột xảy ra, máu chan hòa đường phố. Số bị thương cả hai bên đều nặng.

Hôm sau, báo chí cộng sản nhất loạt đánh lớn : bọn Quốc Xã đã tổ chức để tắm máu ở Spandau, đe dọa cách mạng thợ thuyền. Hãy bắt chúng phải trả một giá rất đắt.

Không lùi, Quốc Xã còn dấn luôn bước nữa, dàn áp phích sẽ họp đại hội tại Salles Pharus, nơi mà từ trước đến giờ đảng phái coi như cấm địa của cộng sản.

Đúng ngày hẹn, đoàn xe quốc xã kéo đến, các đầu đường, đội vũ trang cộng sản chờ sẵn. Trong nhà hội Salles Pharus đầy người huyên náo. Nhiều tiếng hò vọng ra.

— Bọn chó khát máu, bọn ám hại thợ thuyền !

Hai mươi người vừa S.A. vừa S.S. sắp hàng rẽ đám đông tiến lên diễn đài, mặc đồng phục đeo băng tay, mở lối cho Goebels. Đồng thời, một số đoàn viên S.A. khác đứng bao vây chung quanh, một số khác nữa tản mạn vào đám đông sẵn sàng chờ cộng sản tấn công.

Goebels viết trong nhật ký kể lại vụ này :

«Cộng sản đã áp dụng một chiến thuật sai lầm, họ phân tán mỏng quá trong khi lực lượng tập trung chỉ đủ nắm gọn phía cuối phòng, thành thử họ không có hẳn

một mũi dùi mạnh để đánh phá».

Cộng sản la ó để phá buổi họi không cho Quốc Xã nói chi hết. Quốc Xã đành ra tay trước với danh nghĩa lập lại trật tự.

Bàn ghế bị bẻ gãy hết chân, chai gạch ném loạn xạ. Cộng sản đánh rất hăng nhưng thiếu phương pháp quân sự nên hỗn loạn. Khi phải đương đầu với lực lượng đa số là cựu quân nhân, họ không cầm cự nổi, cuối cùng cộng sản bị đẩy lui toàn bọ khỏi phòng họi.

Toàn họi trương mau đỏ.

Goebels đứng lên diễn thuyết.

Báo chí Ba Linh một tấn nữa lại công kích bọn Quốc Xã sát nhân.

Tờ Berliner Morgen Post thuật lại tường tận từng giờ từng phút vụ xung đột.

Tờ Die Welt am Abend viết «Lũ Quốc Xã đở trò khiêu khích».

Tờ Rote Fahne viết :«Quốc Xã tấn công giới thợ».

Đảng Cộng Sản dán áp phích khắp đường phố : «Giai cấp công nhân hãy đoàn kết chống bọn sát nhân phat xit».

Kể từ đấy, cộng sản gặp S..A. hay S.S. đâu là đánh đấy, ngược lại S.S. và S..A. cũng kiếm lùng ngày đêm C.S. để đập. Đấu tranh bạo lực giữa đôi bên không thể nào dập tắt được nữa cho đến ngày một mất một còn.

Goebels bao chữa cho Quốc Xã .

«Trên đường đi của phong trào quốc xã có nhiều vết máu, máu đổ không phải lỗi ở một mình Quốc Xã mà chính là tổ chức mác xít chủ trương đem khủng bố thành nguyên tắc chính trị, những người mác xít đã áp dụng nó cả mấy chục năm rồi.

« Bọn Mác Xít cảm hận Quốc Xã đã đánh thẳng vào thành trì của họ là tổ chức quần chúng. Bọn mác xít vẫn nghĩ số đông thuộc về họ, các đảng phải khác chỉ nên lui về nghị hội. Thế mà Quốc Xã dám trực tiếp hiệu triệu quần chúng, nói tiếng nói của quần chúng, đấu tranh cho nhu yếu chính trị số đông, tạo thành mối nguy lớn cho chủ nghĩa mác xít. Điều này không thể nào tha thứ.

« Một số đảng tư sản muốn sống chung với chủ nghĩa mác xít mà không nghĩ rằng lý do duy nhất khiến cho đảng cộng sản bằng lòng sống chung cốt để rảnh tay phát triển đảng đợi thời cơ thuận tiện sẽ nuốt trôi hết. Phong trào Quốc Xã nhất định không chấp nhận thứ thỏa hiệp quê quặt này nên quyết liệt tuyên chiến với chủ nghĩa mác xít. Mục tiêu quốc xã tiến tới là chinh phục đường phố, qua đường phố để tranh thủ quần chúng. Có quần chúng Quốc Xã sẽ bước thẳng vào chính quyền. Máu được coi như loại si măng tốt xây nền móng cho sự nghiệp Quốc Xã.

« Hữu phản tư sản một ngày kia sẽ quỳ gối dưới chân Quốc Xã mà cảm ơn những giọt máu Quốc Xã đã đổ ra để giữ vững nước Đức. »

Goebels cho xuất bản tờ báo hàng tuần lấy tên « Der Angriff » (Tấn công — Attaque) dưới « manchette » ghi hàng chữ : « Để những kẻ bị áp bức chống lại bọn bóc lột » (Pour les opprimés contre les exploiteurs).

Tờ «Tấn Công» ra đời rất rầm rộ. Quốc Xã trải qua hai năm đấu tranh trên khắp mặt nay đã thành một lực lượng chính trị quan trọng của thủ đô Bá Linh. Khắp nơi dân chúng nghe những bài hát Quốc xã vang dậy

« Rassemblons-nous autour du drapeau
Tel un rempart de héros germaniques
Trompettes, sonnez l'assaut
Allemands du Reich, répondez à l'appel
Interdit le Parti de Berlin
Ils veulent la guerre, nous la leur ferons
Et nous briserons la terreur rouge
Nous secouerons les assises de sa puissance
Jusqu'à ce que les trônes juifs vacillent
Et nous irons alors vous porter nos compliments
À notre manière ».

12

TIẾN VÀO CHÍNH QUYỀN

Chúng ta trước hết phải sửa ngay sai lầm căn bản này : vận mạng đất nước không tùy thuộc vào các biến cố quốc tế. Nghĩ rằng đời sống của cả một dân tộc quyết định bởi các thế lực ngoại bang để nại cớ là ý nghĩ của những chính phủ tồi tệ.

ADOLF HITLER

Khủng hoảng tài chính lên hết mức vào tháng 7 1931 sau vụ nhà ngân hàng Kreditanstalt ở Áo bị phá sản. Tư bản Đức ồ ạt chạy ra nước ngoài. Bruning phải chạy đôn chạy đáo đi vay tư bản ngoại quốc cầm hơi cho nền tài chính Đức khỏi sụm. Tuy nhiên, các biện pháp của Bruning như đánh thuế thật nặng, giảm tiền cấp dưỡng thất nghiệp v.v... bắt dân hy sinh quá đáng chẳng những không ngăn được khủng hoảng còn gây oán cho dân.

Hitler cho mở chiến dịch tuyên truyền. Nội các Bruning là đầu mối của thảm trạng kinh tế hiện thời,

nếu nội các này còn thi Đức mãi mãi chịu sự khinh rẻ của ngoại nhân.

Gregor Strasser nói trước đám đông :

«Chúng tôi ủng hộ bất cứ hành động nào phá hoại hệ thống chính quyền hiện hữu. Chúng tôi chủ trương một chính sách thà ngọc vỡ còn hơn ngói lành. Vì chỉ có cách đầy cho hệ thống chính quyền này sụp đổ thi mới mong một trật tự mới. Mỗi cuộc đình công, mỗi vụ biểu tình phản đối đều khoét sâu thêm vết thương đang ăn ruỗng uy tín hệ thống đó. Tất cả mọi sự phá hoại là nước tưới lên cây cách mạng đang nẩy mầm».

Hitler khôn ngoan không rời bỏ chính sách bám vào thế hợp pháp mà đấu tranh.

Khi ông ra tòa để làm chứng thêm một vụ đoàn S.A. bắn chết mấy đảng viên cộng sản, ông vẫn nói :

« Tôi luôn luôn bảo người của đảng tôi phải triệt để tôn trọng hoạt động hợp pháp. Đảng tôi không bao giờ thích dùng bạo lực và các đoàn viên S.A. cũng chẳng có người nào xem bạo động là tốn chi. Chúng tôi từ trước chi sau đứng vững như bàn thạch với chủ trương đấu tranh hợp pháp».

Bruning và tướng Groner chỉ đợi quốc xã làm như Mussolini tiến về La Mã (Marche sur Home) là đem quân đẹp liền. Nhưng Hitler đã không làm vậy. Có lúc Bruning định dùng sức mạnh đàn áp phứa đi thì Groner lại ngại vì thiếu danh chính ngôn thuận, quân đội

sẽ phản đối. Thêm nữa lực lượng S.A. có hơn 500.000 người đàn áp đâu có dễ dàng.

Tổng thống cộng hòa, thống chế Von Hindenburg năm nay 84 tuổi rồi không còn sáng suốt nữa. Vả lại, ông từ trước tới giờ thuần túy là một quân nhân, khả năng chính trị rất yếu. Ông chỉ biết quân đội quan trọng hơn hết, sẵn sàng sống chết vì nó. Cho nên, tuy quân đội đặt dưới quyền ông, nhưng ông lại làm theo tất cả những gì quân đội muốn. Tư tưởng chính trị của Hindenburg hoàn toàn là hình ảnh được phản ánh chiếu từ phía quân đội.

Do điểm này mà tướng Kurt Von Schleicher đã mang một ảnh hưởng lớn đến tình thế chính trị.

Bruning để chống với sự phản hóa của quốc hội nên dùng pháp lý trao hết quyền cho tổng thống Hindenburg mà Hindenburg thì tin nghe lời Schleicher. Schleicher mang cái tên định mạng vì theo nghĩa tiếng Đức Schleicher là mưu mô. Tham vọng của ông ở cái ghế thủ tướng. Mọi hành động của ông đều hướng về phía đó nhưng ông biết địa vị ông muốn đạt tới thì phải đi bằng đường vòng không thể tiến thẳng. Trước hết Schleicher dùng Bruning làm bình phong che chở cho mình tiếp tục công việc kiến tạo một quân lực đen cho Đức mà tướng Von Seekt trước đây đã dựng nên mộng. Tại sao lại có danh từ quân lực đen ? (Reichswehr noire). Vì nước Đức theo hiệp ước Versailles chỉ được quyền có quân đội không quá 100.000 bộ binh. Không lực thiết giáp tuyệt đối bị cấm.

Thấy quốc xã thắng thế trong cuộc bầu cử Seslei-

cher muốn mọc nối Quốc Xã với Bruning để Bruning dùng lâu thêm một thời gian nữa. Bởi vậy, Schleicher mới sui Groner từ chối giúp Bruning dùng võ lực đàn áp Quốc Xã.

Rohm xếp đặt cho Schleicher và Hitler gặp gỡ nhau. Gặp Hitler xong, Schleicher khuyên tổng thống Hindenburg nên với Hitler tới dàn hòa. Ngày 10 tháng 10-1931, Hitler vào yết kiến tổng thống Hindenburg. Lúc ấy Geli Ranbal vừa chết ba tuần. Hitler có vẻ kém sáng suốt, lẽ ra ông cùng đi với Goering nhưng Goering qua Thụy Điển vì vợ Goering đang hấp hối. Hitler nói quá nhiều khiến Hipdenburg bực mình. Tổng thống báo Schleicher : « Hắn quá ư mồm loa mép giải, chỉ nên giao cho hắn giữ bộ Giao Thông Bưu Điện ». Dàn hòa bất thành. Schleicher đi nước cờ khác.

Ngày 13 tháng 10, Bruning trình trước quốc hội nội các cải tổ. Tướng Groner, bộ trưởng quân lực nay kiêm luôn bộ trưởng nội vụ, Bruning đảm trách thêm bộ ngoại giao.

Schleicher vận động quân đội và tổng thống Hindenburg ủng hộ nội các mới.

Hitler cho đăng bức thư ngỏ gửi thủ tướng Bruning, có một đoạn như sau :

« Với chúng tôi, quân đội là biểu tượng cho quyền lợi quốc gia chống ngoại bang. Với ngài Thủ Tướng thì quân đội là một tổ chức chống đỡ cho guồng máy cai trị trong nước. Chúng tôi kiên quyết đấu tranh cho thắng lợi các tư tưởng đưa quân đội trở về với dân tộc ».

Để biểu dương lực lượng, chiều ngày 11 tháng 10, Hitler cho tập hợp tại Brunswick hơn trăm ngàn đoàn viên S.A. và S.S. để Hitler trao cờ. Sau đấy là cuộc diễn hành. Đoàn người cuồn cuộn đi liền sáu tiếng đồng hồ mới dứt.

Mùa đông năm nay rét hơn mọi năm làm cho dân nghèo càng khổ. Trận rét khiến cho số đảng viên Quốc Xã tăng thêm gần 200.000. Cộng tất cả, Hitler bây giờ có một lực lượng đáng sợ là 800.000 đảng viên.

Schleicher càng thấy cần tranh thủ Quốc Xã ủng hộ chính phủ nên thuyết phục Bruning và Groner nhượng bộ, mời Quốc Xã tham dự nội các. Bức điện văn của Bruning tới giữa lúc Hitler đang họp cùng với Hess và Rosenberg trong tòa báo Volkisher Beobachter ở Munich. Hitler đọc cho các đồng chí nghe nội dung bức điện văn về mặt hân hoan, xong bỏ nó vào túi mà nói : « Bây giờ bọn chúng ở trong túi ta rồi » (Maintenant ils sont dans ma poche).

Đầu năm 1932, Hitler hội đàm với tướng Groner, vài ngày sau với Bruning và Schleicher. Cùng đi với Hitler có Rohm.

Bruning đề nghị Hitler ký thuận việc kéo dài nhiệm kỳ tổng thống Hindenburg từ một đến hai năm để cho ông hoàn tất việc bồi thường chiến tranh và đành lại quyền tái vũ trang Đức quốc. Đổi lại, Bruning xin từ chức khi bồi thường chiến tranh chấm dứt và vận động với Hindenburg giao chức vụ thủ tướng cho Hitler.

Hitler xin một thời gian để suy nghĩ. Về bàn lại

với Goebels thì ông này phản đối cho rằng việc kéo dài nhiệm kỳ của Hindenburg sẽ củng cố cho Bruning. Goebels nói :

— Cái ghế tổng thống không phải là vấn đề. Bruning chỉ muốn một điều là ổn định vị thế của hắn. Cuộc đấu tranh đoạt chính quyền, thời cơ chuyển vận đã bắt đầu, nó có thể kéo dài suốt năm nay. Đó là vấn cờ cần phải nhanh nhẹn khéo léo. Điều thiết yếu là chúng ta đứng vững và từ chối mọi thỏa hiệp.

Gregor Strasser chủ trương nên thỏa hiệp vì nếu có bầu lại thì Hindenburg vẫn thắng.

Rohm ủng hộ ý kiến Goebels cho rằng lúc này mà lùi bước sẽ làm cho cán bộ đảng thắc mắc, thối chí. Hitler chấp nhận lời bàn của Rohm.

Ngày 12 tháng 1-1932, Hitler bác bỏ đề nghị của Bruning cùng một lúc với Hugenberg nhân danh tổ chức Liên Minh các đảng phái Quốc Gia tuyên cáo chống nội các Bruning.

Sáo quyệt, Hitler không gửi thẳng thư cho Bruning mà lại gửi cho Hindenburg nói tuy không chấp nhận việc làm vi hiến của Bruning, tuy nhiên, Quốc Xã sẵn sàng bỏ phiếu bầu cho Hindenburg lần nữa nếu thống chế từ chối đề nghị của Bruning gạt bỏ việc lưu nhiệm.

Hitler gửi thư mời luôn đại diện của thống chế đến dự hội nghị trung ương Quốc Xã để cử Hindenburg như ứng cử viên tổng thống của Quốc Xã. Bị Hindenburg gạt đi, tức giận Hitler mở chiến dịch công kích

nội các Bruning qua mặt quốc hội, xem khinh dân biểu phản bội Hiến Pháp. Âm mưu vỡ lẽ vỡ bét, Bruning đành phải tổ chức bầu cử.

Sau khi thất bại với mưu mô gây mâu thuẫn giữa Bruning với Hindenburg, Hitler bị đẩy vào thế tiến thoái lưỡng nan. Toàn bộ đảng viên Quốc Xã muốn Hitler ra ứng cử, phần Hitler thì hết sức dằn do. Hindenburg uy tín lớn dĩ nhiên cánh hữu sẽ bỏ phiếu cho thống chế, hơn nữa Hindenburg lại cũng không bị phe ôn hòa chống đối. Nhất dán ra tranh cử mà thua thì huyền thoại vô địch Quốc Xã tạo dựng bao nhiêu năm nay sẽ sụt mất quá nửa.

Cứ lần khân không quyết định cái thằng trời. Dư luận đảng sôi lên, sợ lãnh tụ bỏ cuộc. Mãi đến ngày 22 tháng 2, Hitler mới cho Goebels loan báo với các đảng viên Quốc Xã ông quyết định ra ứng cử. Toàn hội trường Sportpalast, nơi họp đảng, đứng lên vỗ tay reo mừng và hát đảng ca. Quốc Xã mở guồng máy tranh cử rầm rộ. Chỉ có nỗi khó khăn duy nhất là tiền.

Goebels viết trong nhật ký như sau :

« Khắp mọi chỗ đều thiếu tiền. Thật khó kiếm. Không ai có thể cho chúng tôi vay. Nếu chính quyền trong tay thì vấn đề này giải quyết quá dễ nhưng ở trường hợp ấy thì tiền đâu có cần nữa. Không có chính quyền mới cần tiền thì chẳng bởi đâu ra ».

Hitler liền đi Dusseldorf mệnh danh là thủ đô của ngành đúc thép nhờ Fritz Thyssen giới thiệu và

tổ chức cho Hitler diễn thuyết tại Hội quán của giới doanh nghiệp kỹ nghệ. Thyssen, một đại tư bản từng giúp tiền Hitler qua trung gian của Goering.

Dự buổi diễn thuyết có gần đủ mặt kỹ nghệ gia cỡ lớn. Nhiều người bây giờ mới thấy tận mắt Adolf Hitler nên họ còn tỏ vẻ dè dặt.

Hitler nói liền hai tiếng rưỡi đồng hồ không ngừng, rất vững vàng. Phúc chí tâm linh, bài diễn văn hôm ấy được kể như hay nhất trong suốt đời diễn thuyết của Hitler.

«Không phải thương mại Đức đã chinh phục thế giới để phát triển quyền lực Đức quốc mà chính là do sức mạnh chính trị quốc gia tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà doanh nghiệp đó.

Hiện tại, rất nhiều người lầm tưởng vì bị phương pháp thương mại bóp méo nên cho rằng muốn lấy lại sự hùng mạnh cho nước Đức thì trước nhất phải cải thiện kinh tế. Như vậy là đặt cái cầy trước mặt con trâu. Theo tôi, chỉ có một giải pháp duy nhất là kiến tạo sức mạnh chính trị quốc gia đã để sức mạnh ấy bảo vệ cho sự phồn thịnh kinh tế. Sinh mạng chính trị chưa có, sinh mạng kinh tế tìm đất sống ở đâu ?

Hiệp ước Versailles chẳng qua chỉ là kết quả của sự do dự, rối loạn nội bộ, sai lầm của chúng ta. Trong đời sống quốc tế, sức mạnh phát triển ra bên ngoài bắt nguồn từ sức mạnh quốc gia, toàn dân một lòng. Nếu Đức quốc không thể chế ngự nổi chia rẽ nội bộ thì mười

quốc hội lập pháp cũng chẳng làm sao kim giữ cho Đức quốc khỏi hủy hoại».

.

«Quốc Xã là một tổ chức chứa chất tinh thần bất khuất, chỉ biết tiến không lùi, một tổ chức mà phe thù nghịch từng bảo : «Hành động của bọn anh là hành động khiêu khích. Không khiêu khích thì chúng tôi phải rút lui khỏi cuộc đấu tranh sao ? Để chứng tỏ nghị lực, chúng tôi ném vào mặt phe thù nghịch câu trả lời này : «Chúng tôi chiến đấu hôm nay, ngày mai chúng tôi tiếp tục chiến đấu. Nếu các anh thấy sự tập hợp của chúng tôi là hành động khiêu khích thì tuần sau, chúng tôi lại biểu tình, mít tinh nữa cho đến lúc các anh hiểu rằng khi nào Đức quốc đã tìm thấy niềm tin đích đáng, bấy giờ khiêu khích sẽ không còn nữa».

Người ta buộc tội chúng tôi phá rối hung bạo.

Chúng tôi nhận lời buộc tội với lòng kiêu hãnh, bởi vì chúng tôi đã quyết tâm nhổ hết gốc rễ của chủ nghĩa mác xít không cho nó mọc lại nước Đức.

Đức quốc ngày nay đang ở giai đoạn chuyển hình. Hoặc chúng ta thành công trong việc xây dựng một thể chính trị mạnh như sắt thép, dẹp bỏ những tị hiềm bè phái đẳng cấp, hoặc chúng ta bị tiêu diệt. Quí vị hãy nghĩ đến sự hy sinh của bao trăm ngàn đoàn viên S.A. và S.S. ngày này qua ngày khác lên xe camions đi khắp nơi bảo vệ cho các cuộc «mít tinh», đêm này qua đêm khác để đến sáng ra lại trở về nhà máy. Người thất nghiệp phải đi xin ăn mà vẫn đi làm những việc không lợi ích

cho cá nhân. Họ đâu được phát tiền bạc gì, từ bộ đồng phục đến vé xe lửa, nhất nhất đều do tiền túi họ bỏ ra. Thế chẳng là hy sinh sao ? Họ sẵn sàng hy sinh vì họ thấy đã có cho mình một lý tưởng, lý tưởng cao đẹp. Nếu như toàn thể dân Đức cùng dấn thân vào lý tưởng đó thì chắc chắc thế giới phải sợ nề nước Đức chúng ta».

Chấm dứt diễn văn, Hitler ngồi xuống, bao nhiêu đề đạt mà giới kỹ nghệ dành cho ông lúc này tiêu tan đâu hết. Tất cả đồng loạt đứng lên nồng nhiệt hoan hô.

Quả Thyssen, giới kỹ nghệ nặng bỏ vào quỹ đảng Quốc Xã những món tiền khổng lồ.

Chẳng riêng tư bản tin tưởng, quân đội từ cấp tướng tá trở xuống cũng tin tưởng Hitler là người có khả năng tái tạo sức mạnh của quân đội Đức khi xưa, tư bản nghĩ Quốc Xã là bức thành kiên cố bảo vệ họ chống với đe dọa cộng sản.

Vận động tranh cử thật sôi nổi. Cực tả, cực hữu, trung lập, ôn hòa đều dốc toàn lực vào cuộc chiến.

Giữa quốc hội, Goebels chỉ danh Hindenburg mà bảo là ứng cử viên tổng thống của bọn trốn tránh trách nhiệm.

Tờ Deutsche Zeitung, báo lớn nhất Bá Linh, trước đây ủng hộ Hindenburg bây giờ quay lại chống viết :

« Hindenburg đã đi theo bọn quốc tế chủ nghĩa bọn phản bội, bọn nhút nhát chủ hòa để phá hoại nước Đức».

Có tất cả bốn ứng cử viên :

— Thống chế Hindenburg

— Lãnh tụ quốc xã Adolf Hitler

— Lãnh tụ lực lượng Nón Thép Duestenberg

— Lãnh tụ cộng sản Ernst Thaelmann.

Thống chế Hindenburg được sự ủng hộ của các đảng xã hội, của liên đoàn thương mại, của phe công giáo ủng hộ Bruning và buộc các đảng phái tự do dân chủ mà thành phần chủ lực là giai cấp trung lưu.

Hitler được quần chúng tiểu tư sản cũ nghèo (lower middle class) đám du dân thất nghiệp, địa chủ, đại tư bản ủng hộ.

Duestenberg hy vọng vào phiếu của các thành phần bỏ cho Hindenburg.

Ernst Thaelmann được thợ thuyền và dân vô sản ủng hộ.

Quốc Xã vận động tranh cử dữ dội như con hổ đói. Hitler đi khắp nơi trong nước nói cả ngàn diễn văn trước đám đông.

Xe phát thanh Quốc Xã chạy rầm rập, đảng ca vang dậy đến từng ngõ ngách. Đường phố đầy áp phích ba mầu : đen, trắng, đỏ và dấu hiệu chữ vạn.

Brauning dành hết phương tiện chính quyền cho ứng cử viên Hindenburg. Chương trình phát thanh dành nửa số giờ cho diễn văn của vị thống chế già nua không còn sức để đi như các đối thủ. Cử tới đến là tiếng nói Hindenburg lại truyền đi những lời sau :

« Bầu cử cho người của đảng đại biểu của chính sách quá khích về một phía là đưa tổ quốc vào cuộc phiêu lưu mà hậu quả khó lường. Tôi có bổn phận phải ngăn chận mối nguy đó. Nếu tôi thất cử, tôi sẽ thấy mình không thiếu trách nhiệm, không dào ngũ trong giờ phút quốc biến... Tôi không xin phiếu của những ai không muốn bỏ cho tôi »

Kết quả lần bầu cử thứ nhất loan báo ngày 13 tháng 3, 1932

— Hindenburg	18.651.197	phiếu	19,65/o
— Hitler	11.339.146	phiếu	30,1o/o
— Thaelmann	1.983.311	phiếu	13,2o/o
— Duesterberg	2.557.729	phiếu	6,8o/o

Thống chế Hindenburg thắng Hitler hơn 7 triệu phiếu nhưng không được đa số tuyệt đối vì chưa quá 50/o cho nên phải bầu lại một lần nữa.

Đảng viên Quốc Xã nát óc vò cùng. Goebels viết vào nhật ký : « Chúng tôi bị thua thật là một thảm cảnh. Đảng xuống tinh thần. » (We are beaten, terrible outlook. Party circles badly depressed).

Hôm sau báo đảng Volkischer Beobachter đăng

tit lớn lời tuyên bố của Hitler : « Tôi sẽ dẫn đầu lần bầu cử thứ nhì ».

Vận động cho lần thứ hai còn có phần nồng bỏng hơn lần trước.

Hitler đi nhiều hơn nói chuyện với công nhân, nông dân và đặc biệt Quốc Xã đưa ra khẩu hiệu mới mẻ, khả ta :

«Bỏ phiếu cho Quốc Xã mỗi có gái sẽ kiếm được một tấm chồng»

Chiến tranh rồi khủng hoảng kinh tế, trai thiếu gái thừa, rồi trai không dám lấy vợ vì sợ không đủ nuôi. Khẩu hiệu trên đây đã hốt cho Quốc Xã cả triệu lá phiếu.

Duestenberg rút lui dồn phiếu cho Hitler.

Thái tử Friedrich Wilhelm của dòng họ Hollenzollerm tuyên bố :

«Tôi bỏ phiếu cho Hitler».

Kết quả lần bầu cử thứ hai :

— Hindenburg	19.359,983	phiếu	53 o/o
— Hitler	13.118.517	phiếu	36,8 o/o
— Thaelman	3.706.759	phiếu	10,2 o/o

Mặc dầu Hindenburg thêm có chưa đầy 1 triệu phiếu và Hitler thêm hai triệu phiếu nhưng ý dân đã rõ ràng chưa chấp nhận con đường quá khích Tả hay Hữu.

Nội bộ quốc xã lại nổi phen nghiêng ngửa gây nên bởi thất cử.

Phe bạo động gấm thét đòi tiến hành đảo chánh lập tức, sôi nổi đến độ Goebels phải lo ngại nói : «Cần ngăn ngay nó bằng mọi giá. Cái «putsch» đẻ non lúc này sẽ làm tiêu hết công trình quốc xã».

Phe Gregor Strasser trách Hitler không nghe mình từ bỏ bạo công lao đấu tranh hợp pháp chỉ vì những đòi hỏi quá tham lam. Gregor Strasser nói «Cái thiên tài tranh cử của lãnh tụ thì làm quái gì khi mà ông không đưa đảng vào chính quyền ngược lại còn đưa đảng vào trong bị».

Hitler im lặng lên xe về Munich. Nhiều trụ sở S.A. các đoàn viên gục đầu bàn khóc lóc thảm thiết.

Otto Strasser bồi thêm một đòn cho Quốc Xã, dán áp phích chế riễu về Hitler trong bộ quân áo Napoléon rút lui khỏi Nga dưới đề hàng chữ «Quân đội bị tiêu diệt nhưng hoàng đế vẫn chàng mất cái long chân». (La grande armée est anéantie, mais sa majesté l'Empereur se porte bien)

Chính phủ mới lợi dụng thế thắng cử tinh chuyện để bẹp quốc xã.

Gröner bàn với Brüning giải thể đội Hitler giải tán S.A. nếu không sẽ coi lực lượng này là bất hợp pháp. Hindenburg mới dần không thuận. Brüning ngày đêm khẩn khoản ông mới ký sắc lệnh khẩn cấm S.A. và S.S. hoạt động.

Ngày 13 tháng 1 1932, cảnh sát hành quân trên toàn quốc lục soát trụ sở, trường huấn luyện, hội trường của S.A. và S.S. rồi cho niêm phong đóng cửa.

Có một người quan trọng không bằng lòng việc làm của Groner-Bruning là tướng Schleicher. Ông liền cùng bốn năm tướng lãnh tới gặp Tổng thống để phản đối.

Ngày 16 tháng 1 1932, Hitler vẫn bình thản đi vận động tranh cử cho hội đồng thành phố ở Phổ : Baviere. Wurtemberg, Anhalt và Hambourg v.v... Chuyến này quốc xã thắng vẻ vang với 8 triệu phiếu dành 43 ghế nghị viên trên 123 tại Baviere, 23 trên 80 ở Wutemberg, 51 trên 160 ở Hambourg, 15 trên 36 ở Anhalt.

Nói với các hội đồng thành phố, Hitler đòi giải tán Quốc Hội.

Do sự phản đối của nhóm tướng lãnh mà Schleicher cầm đầu ngày 1 tháng 5, tổng thống Hindenburg ký một sắc lệnh khẩn thứ hai đặt hết thảy các tổ chức bán quân sự dưới quyền kiểm soát của bộ nội vụ. Groner từ chức. Bộ trưởng kinh tế từ chức. Bruning lung lung với cơn khủng hoảng mới.

Hindenburg sốt ruột không thể chờ đợi hết hạn bởi thường chiến tranh lại thêm sự thúc giục của người chung quanh nên ông yêu cầu Bruning giải tán nội các.

Schleicher đề cử thủ tướng mới : Franz von Papen khuynh hướng bảo thủ, công giáo, dòng dõi quí tộc, cựu sĩ quan tham mưu, vợ ông là con một nhà kỹ nghệ gia lớn tại hai Sarre.

Nội các gồm đa số bộ trưởng của giới qui tộc, giai cấp lãnh đạo cũ của nước Phổ.

Schleicher tìm gặp Hitler, đề nghị Hitler để yên cho nội các mới làm việc để đổi lấy sự hủy bỏ sắc lệnh cấm S.A.

Hitler thỏa thuận với điều kiện trên, chính thức ông vẫn chống Papen, nhưng mật với nhau ông không đả động tới Papen. Papen liền cho hủy sắc lệnh liên quan tới S.A.

Tại sao Schleicher chống việc cấm S.A. ?

Vì Schleicher đã có mật ước với Rohm trong trường hợp chiến tranh S.A. sẽ đặt dưới quyền sử dụng của quân đội với qui chế nghĩa quân. Việc này Hitler không hề biết. Nay cấm S.A, thì kế hoạch Rohm — Schleicher làm sao thành tựu.

Von Papen tuyên bố Quốc Hội giải tán ngày 4 tháng 6 và sẽ bầu lại vào cuối tháng 7.

Kể từ lúc sắc lệnh cấm S.A. được hủy bỏ thì xung đột đẫm máu lại tiếp tục giữa cộng sản với quốc xã, đôi khi cũng xảy ra với các đảng phái khác.

Trong vòng tháng 6 tháng 7 số người chết lên gần 300, số bị thương quá 800 cho cả hai bên ở khắp các nơi.

Nội các Papen cũng chẳng làm gì hơn nội các Bruning vẫn bị tràn ngập bởi khủng hoảng chính trị.

Dân chúng bắt đầu chán ghét chế độ cộng hòa Weimar.

Đêm 31 tháng 7, Quốc Xã đại thắng trong việc thi đua vào Quốc Hội. Bằng gần 11 triệu phiếu, Quốc Xã chiếm 230 ghế, đảng dân chủ xã hội 8 triệu phiếu, cộng sản hơn 5 triệu.

Với 14 triệu phiếu, hơn một triệu đảng viên và đội vũ trang S.A. nửa triệu, Hitler trở thành nhân vật chính trị mạnh nhất nước Đức.

Goebels gửi văn kiện mật cho toàn bộ S.A. chuẩn bị tự đặt mình trong tình trạng báo động.

Sau bầu cử, bạo động bạo giết còn bành trướng dữ tợn hơn.

Nhân vụ đảng viên cộng sản Pietrzuch bị nam S.A. bắn chết, chính phủ Papen ban hành sắc lệnh xử tử hình kẻ nào nhúng tay vào máu.

Vấn đề quan trọng bây giờ là làm thế nào có đa số trong quốc hội. Muốn có phải thành công bằng vài chính sách thỏa hiệp.

Ngày 5 tháng 8, Hitler mật họi với tướng Von Schleicher tại Furstenberg để đề nghị Schleicher ủng hộ mình làm thủ tướng.

Chưa ngã ngũ ra sao thì Frick mang về cho Hiler một hung tin. Giới kỹ nghệ thương mại tư bản Đức dùng dằng e ngại việc Hitler lên ghế thủ tướng vì bài diễn văn của Gregor Strasser trong quốc hội.

Strasser đã nói gì ? Frick trích dẫn một đoạn :

« Sự vượt lên của Quốc Xã cho thấy lòng phản kháng đối với chế độ chan hòa trong nhân dân, cái chế độ chối bỏ giá trị lao động. Nếu bộ máy phân phối của hệ thống kinh tế hiện thời bất lực với sự phân phối hợp lý của cải sản xuất quốc gia thì hệ thống đó trở thành tai hại cần phải thay thế. Động lực quan trọng nhất trong tình thế bây giờ là tâm lý bài trừ tư bản của nhân dân chúng ta, nhân dân đã nổi lên phản kháng hệ thống kinh tế sa đọa. Nhân dân đòi hỏi một chế độ mới, nhà nước chấm dứt liên hệ với con quỉ vàng bạc, với kinh tế quốc tế, với chủ nghĩa vật chất, với thói quen về thống kê xuất cảng, với lãi xuất ngân hàng. Nhân dân đòi hỏi nhà nước hãy phân chia không gian đồi cho lao động. Ý thức bài tư bản là bằng cớ rõ ràng, hiện chúng ta đang đứng trước giai đoạn đảo lộn to tát. Những thất bại của chủ nghĩa phóng nhiên tự do kinh tế là dấu báo hiệu cho một quan niệm kinh tế mới cho quốc gia ».

Dấu tích rành rành, chỉ còn cách là thúc đẩy tình thế biến chuyển mau hơn thôi. Hitler tức tốc đi Bá Linh họp mật với Goebels tối ngày 12 tháng 8.

Đang bàn tính với Goebels, Rohm gọi điện thoại cho hay Schleicher, Von Papen bằng lòng gặp Hitler ngày mai tức là 13 tháng 8-1932.

Trong cuộc hội kiến, Schleicher, Papen đề nghị mời Hitler vào chức vụ phó thủ tướng và dành cho quốc xã một bộ trong nội các. Papen giải thích rằng hệ thống Hindenburg không muốn ghế thủ tướng vào tay một lãnh tụ đảng như vậy gây nhiều rắc rối.

Hitler nổi giận la hét nói ông không đi xin xỏ chức vị, ông sẽ hành động như Mussolini bên Ý, ông sẵn sàng chấp thuận một chính phủ liên hiệp các đảng.

Cả Papen lẫn Schleicher đều tỏ vẻ khó chịu trước cử chỉ kém lịch sự của Hitler.

Bỏ ra về, nét mặt Hitler hầm hầm.

5 giờ sáng bổng chuông điện thoại reo inh ỏi. Dinh Tổng Thống gọi đến mời Hitler đến gặp thống chế Hindenburg. Goebels trả lời : « Gặp tổng thống xét thấy không mang đến lợi ích nào cả, vì mọi quyết định người ta đã xếp đặt đâu đấy rồi ».

Nhưng đầu dây bên kia vẫn khẩn khoản nói thêm chưa có quyết định gì hết trước khi tổng thống gặp Hitler.

Sáng sớm, Hitler vào yết kiến Hindenburg. Tổng thống đứng tiếp Hitler hai tay chống lên chiếc can, thái độ hết sức dè dặt, cân nhắc cẩn thận từng lời nói : Lãnh tụ Quốc Xã trình bày ý mình, ông nói thao thao nhưng vị thống chế già nua bình như chẳng mảy may lưu tâm.

Theo Meissner, người tham dự cuộc đàm luận kể lại thì tổng thống cho Hitler biết trong tình thế hiện tại ông không thể giao chính quyền vào tay một đảng

mới hoạt động, chưa có đa số tuyệt đối, ra ôn ào và kém kỷ luật.

Meissner viết :

« Về điểm này, thống chế Hindenburg tỏ vẻ hơi bực bội, ông nhắc lại những vụ vừa xảy ra do Quốc Xã gây nên bằng bạo động với các đảng khác, với dân Do Thái cùng nhiều hành động bất hợp pháp nữa. Những vụ đó khiến cho ông tin chắc rằng trong đảng Quốc Xã có lắm phần tử quấy rối. Thống chế khuyên Hitler nên hợp tác với các đảng khác và từ bỏ tham vọng ích kỷ đòi quyền tuyệt đối. Như vậy, Quốc Xã sẽ có dịp thực hiện những điều Quốc Xã mong mỏi cho xứ sở. Ông sẵn sàng mời Hitler và đảng Quốc Xã tham gia chính phủ liên hiệp. Thống chế nhắc nhở Hitler đừng quên lời hứa ủng hộ chính phủ Papen thứ nhất là nên nhớ trách nhiệm mình đối với tổ quốc ».

Chưa bao giờ Hitler suy nghĩ mung lung như bây giờ. Chỉ bước hụt một cái là hủy hoại tất cả, mà bước hụt thì dễ bị mất chính sách đấu tranh hợp pháp kể như phá sản. Quốc Xã thắng cử vẻ vang chưa có một đảng nào ở Âu Châu từ đệ nhất thế chiến đến nay đã thắng lợi như vậy. Quốc Xã lại rất tôn trọng hiến pháp. Thế mà Quốc Xã đến đòi cái quyền hợp lý hợp pháp của mình tại dinh Thủ Tướng lại bị người ta đóng cửa vào mặt. Cái lối từ chối của họ rõ ràng là khinh khi ra mặt. Người ta vẫn coi mình như một kẻ tầm thường kém

giáo dục, thò lò không dáng làm Thủ Tướng. Mỗi hận thù xưa dâng lên, Hitler cảm thấy lớm bọn «buốc doa» mũ cao áo dài, bọn mang danh bác sĩ (Herr Doktor), bọn bằng cấp. Chua chát phần nọ, à ra mình bị bọn nó cho rơi vào hố rồi chúng nó cười với nhau. Hitler hối hận đã để lộ lá bài sớm quá. Đã thế lại còn bị lão thống chế già gọi mình đến dậy bảo phải làm sao cho ra con người lịch duyệt đứng đắn. Ăn nói thế nào với anh em S.A. khi mà chính sách đấu tranh hợp pháp chẳng đi đến đâu cả. Thật bí, Hitler chưa biết xoay sở cách gì cho thoát bí thì một chuyện xảy ra.

Tòa án tuyên xử tử hình năm đoàn viên S.A. bắn cán bộ cộng sản Pietrzuch ở Potempa. Dư luận S.A điên cuồng chửi rủa chính phủ, chửi rủa tòa án.

Hitler, sau một đêm đắn đo quyết định làm mạnh vụ này. Ông gửi cho năm đoàn viên bị giam bức điện văn như sau :

«Các đồng chí, trước bản án quái gở và vấy máu, chúng tôi cảm thấy gần gũi các đồng chí. Kể từ giờ phút này việc vận động giải phóng cho các đồng chí là một vấn đề danh dự của chúng tôi. Chiến đấu chống chính phủ đã làm một bản án như vậy là bổn phận của chúng tôi».

Mặt khác, Hitler lên tiếng công kích hành động bất thiện vị dính dấy máu của Von Papen. Ông nói :

« Những người tưng ủng họ chung tôi chiến đấu cho danh dự và tự do cho xứ sở sẽ hiểu tại sao tôi không nhận lời tham dự nội các. Thừa dức ông Von

Papen, bây giờ tôi biết rõ qua cái thái độ khách quan vấy máu của ngài. Tôi mong mỏi những người quốc gia Đức toàn thắng, tôi mong mỏi cho bọn ăn cướp phá hoại mác xít bị diệt nhưng chắc chắn tôi không làm tên đao phủ chém giết những chiến sĩ quốc gia tranh đấu cho Tự Do của dân tộc Đức. (Ceux d'entre vous qui soutiennent notre combat pour l'honneur et la liberté de la nation comprendront pourquoi j'ai refusé d'entrer dans ce cabinet... Herr Von Papen, je comprends votre sanlangte objectivité maintenant. Je souhaite que l'Allemagne nationaliste soit victorieuse et que la destruction s'abattre sur ses destructeurs et pillards marxistes mais je me suis certainement pas fait pour être le bourreau des combattants nationalistes qui luttent pour la liberté du peuple allemand).

Hitler cho người đến gặp Von Papen yêu cầu cho xét xử lại vụ án Potempa.

Giữ lại danh dự mà không phải thực hiện một cử liệu, Hitler phấn khởi đẩy mạnh hoạt động hợp pháp nhằm lật đổ chính phủ. Ông thỏa hiệp nhiều điều với các đảng phái trong quốc hội để đánh đa số cho mưu định bỏ phiếu bất tín nhiệm. Ngày 30 tháng 8 bầu lại, Goering được bầu làm chủ tịch.

Để phá cái thế liên kết đảng phái của Quốc Xã, để kéo dài tình trạng bi của Quốc Xã. Von Papen tính kế hoạch giải tán Quốc Hội. Bầu cử lại sẽ đem đến cho Papen một thời gian làm chủ hoàn toàn tình hình chính trị và Quốc Xã sẽ bị một nhoáng vì tranh cử.

Ngày 12 tháng 9, Quốc Hội họp khoáng đại.

Von Papen sửa soạn sắn sắc lệnh giải tán Quốc Hội do tổng thống Hindenburg ký rồi yên chí đợi địch thủ.

Ngày Quốc Hội họp, mở đầu dân biểu cộng sản Togler đứng lên đòi đặt vấn đề tín nhiệm chính phủ. Điều này Papen không ngờ. Goering chụp luôn cơ hội cho biểu quyết. Von Papen đỏ mặt phẫn đối và đòi lên diễn đàn. Goering lờ đi. Papen vội chạy ngay tới bàn chủ tịch với sắc lệnh giải tán quốc hội rồi cùng các bộ trưởng bước ra khỏi phòng hội. Kết quả biểu quyết là 513 phiếu thuận, 32 phiếu chống. Goering tuyên bố nội các Papen đã bị quốc hội bất tín nhiệm, sắc lệnh giải tán vô giá trị vì nó đã bị trình bởi một ông thủ tướng không còn tại chức nữa.

Von Papen tuyên bố ngược lại nói biểu quyết vô giá trị vì sắc lệnh giải tán tổng thống đã ký trước khi biểu quyết.

Đảng có cả mấy ngày. Quốc Xã chịu thua. Quốc Xã thêm lần nữa một nhoai vì tranh cử.

13

NỘI CÁC SCHLEICHER

Người cách mạng phải có khả năng làm tất cả mọi sự.

JOSEPH GOEBELS

Ngày 16 tháng 9-1932, Goebels ghi vào nhật ký :

« Chúng tôi lại phải lao đầu vào vận động tranh cử với cảm tưởng là cái trò này sẽ kéo dài đến vô tận. Kẻ thù của chúng tôi hy vọng chúng tôi sẽ mất tinh thần để quét sạch ảnh hưởng Quốc Xã. Chúng tôi biết lắm nên không để cho chúng đắc chí. Nếu chúng tôi lùi bước lúc này chúng tôi sẽ nguy khốn, bao công lao khó nhọc đổ xuống sông xuống biển.

« Khốn nỗi, Đảng bây giờ đang ở trong tình cảnh kiệt quệ, mệt mỏi vì thiếu tiền vì những vận động tranh cử liên tiếp, giống như đoàn quân sống dưới lửa đạn quá lâu ngày. Chính tôi đây cũng thấy mình muốn quị ».

Ngày 15 tháng 10-1932, Goebels ghi tiếp :

« Tiền cần thật nhiều mà chẳng biết đào đâu cho

ra. Mấy trự nhà giàu và có giáo dục bây giờ đà đứng cả sang hàng ngũ chính phủ. Chỉ còn độc Hitler không nắn chi, lòng tự tín càng bốc cao. Ông ta đáng là bậc vĩ nhân vượt hẳn chúng tôi. Một mình nàng được tinh thần toàn đảng. Với một người lãnh đạo như vậy thì chắc chắn phong trào phải thắng ».

Ngày 5 tháng 11-1932 cũng trong nhật ký của Goebels :

« Tấn công cú chót, nỗ lực tuyệt vọng của đảng để tránh bại trận. Chúng tôi vừa xoay được 10.000 mã khắc đem ném tất cả vào vận động trưa ngày thứ bảy. Chúng tôi đã làm bằng hết sức mình. Bày giờ để số mệnh định đoạt » (Dernière attaque. Effort désespéré du Parti pour éviter la défaite. Nous sommes parvenus à obtenir 10.000 marks au tout dernier moment. Nous jeterons cet argent dans la campagne samedi après-midi. Nous avons fait tout ce qui était possible. Maintenant, c'est la Destinée à décider).

Goebels tiên đoán chẳng sai bao nhiêu về kết quả tuyển cử.

Dân Đức lỏ vẻ chán nản, thờ ơ với bầu bán năm lần bảy lượt.

Von Papen chỉ hy vọng có thế thôi.

Lần này Quốc Xã quyết nhiên kém phiếu, mất hẳn hai triệu phiếu trước 230 ghế trên 608. Mặc dù là đảng chiếm nhiều ghế nhất nhưng uy tín Quốc Xã cũng vẫn bị sứt mẻ.

Von Papen soạn lấy sung sướng chắc mầm rồi đây các uỷ lin ấy còn xuống nữa, xuống nhanh cũng như lúc nó lên vậy.

Ngày 13 tháng 11, Von Papen chính thức gửi thư cho Hitler đề nghị xóa bỏ mọi hiềm khích để cùng thảo luận, lập mặt trận thống nhất các đảng phái có khuynh hướng quốc gia. Hai ngày sau, Hitler trả lời đưa ra bốn điều kiện :

1.— Thảo luận phải ghi vào biên bản ký tên để không ai chối lời.

2.— Thủ tướng phải tự đảm đương trách nhiệm không nấp sau binh phong tổng thống.

3.— Chương trình chính trị của thủ tướng phủ phải thông báo tỏ tường cho Hitler.

4.— Thủ tướng cam kết thuyết phục Hugenberg lãnh tụ khối quốc gia liên minh gia nhập mặt trận thống nhất.

Von Papen từ chối một cuộc thảo luận như vậy. Hitler liền cho ra bản tuyên ngôn qui trách nhiệm cho Papen vì lợi ích cá nhân đã dùng thủ đoạn đẩy quần chúng đi theo cộng sản trong vụ bầu cử quốc hội.

Tướng Schleicher thấy Papen càng ngày càng tỏ ra không nghe mình và tìm cách o bế thống chế Hindenburg nên khó chịu.

Có lần Von Papen ngỏ ý muốn cai trị độc tài trong

trường hợp Quốc Xã cứ ngang nhiên lộng hành. Schleicher sợ nhất nếu đẩy Quốc Xã vào đường cùng biết đâu Quốc Xã không lập thế liên minh với cộng sản thì cuộc nội chiến sẽ gây nguy hiểm cho Đức quốc. Cái bằng cớ rõ rệt nhất, mấy ngày trước tuyển cử, Quốc Xã đã ủng hộ cuộc đình công do cộng sản thủ xướng ở Bá Linh, mặc dầu Goebels lên tiếng giải thích :

«Báo chí giận dữ bảo chúng tôi là cái đuôi của bọn sẻ vịch. Nhưng phải nên hiểu rằng chúng tôi không thể có sự chọn lựa nào khác. Nếu chúng tôi thờ ơ với phong trào đình công sẽ rất nguy hại cho uy tín Quốc Xã bên cạnh giai cấp công nhân. Vụ đình công đã đem đến cho chúng tôi cơ hội biểu thị với quần chúng đường lối chính tất cả cho nhân dân của đảng Quốc Xã».

Giải thích là một chuyện, nếu cần vẫn có những vụ tạm thời bắt tay nhau rồi lại giải thích nữa thì ai cấm.

Như hiện tại, Von Papen làm cản trở mưu định của Schleicher sử dụng Quốc Xã hơn là giúp đỡ cho mưu định ấy.

Schleicher liền dùng áp lực thúc Von Papen từ chức khi Papen mọc đủ móng vuốt để cho tổng thống thăm dò lãnh tụ các đảng phái tìm lối thoát cho bế tắc chính trị.

Papen uất ức lắm nhưng nuốt hận làm theo ý muốn của Schleicher. Ông hy vọng Hindenburg sẽ chẳng thương thuyết gì được với Quốc Xã và các đảng phái khác. Lúc đó ông trở lại vẻ vang đòi nhiều quyền hơn.

Ngày 17 tháng 11-1932, Papen đệ đơn từ chức. Hindenburg khó chịu với thủ đoạn quay trở của Schleicher, miễn cưỡng chấp thuận rồi cho mời Hitler đến thương lượng.

Ngày 18, Hitler đến Bá Linh gặp Hindenburg, hai bên dường dàn chúng nghênh đón.

Lần gặp gỡ này khá thân thiện. Hitler được mời ngồi tử tế. Hai người nói chuyện hơn tiếng đồng hồ. Ngày 21 có thêm một lần thảo luận nữa, Hindenburg bảo Hitler :

«Ông tuyên bố sẽ đem toàn bộ phong trào cho chính phủ do ông cầm đầu. Tôi có thể chấp nhận đề nghị ấy nếu tôi được bảo đảm chắc chắn nội các do ông lập thành sẽ lấy được sự ủng hộ của đa số tuyệt đối trong quốc hội. Bởi vậy, tôi muốn hỏi ông, với tư cách một đảng lớn, bằng điều kiện gì ông có thể tạo được thế đa số thật chắc chắn và thật trật tự trong Quốc hội ?»

Thoạt nghe có vẻ ngon ăn. Vào thực tế thì lại «hóc búa». Hitler khó nắm nổi đa số trong Quốc Hội. Hugenberg rất khó tranh thủ. Ngoài ra, thâm tâm Hitler không muốn ở chức thủ tướng mà còn phải đeo cái xiềng quốc hội, cái xiềng nội các liên hiệp đảng phái. Ông muốn làm thủ tướng với đầy đủ quyền hành mà tổng thống trao trọn vẹn. Hindenburg thì nghĩ nếu trao trọn vẹn quyền thì thà để Von Papen còn hơn. Chỉ vì muốn liên hiệp cho yên nên mới với đến Hitler, đâu có mời Hitler để vẫn giữ nguyên trạng mà Papen đã thất bại bỏ lại.

Thế là thương lượng chẳng đi đến đâu.

Hindenburg muốn giữ Von Papen, Hitler ra khỏi dinh tổng thống vẫn hai bàn tay trắng.

Việc thương lượng của Hindenburg với các đảng khác cũng hỏng.

Nhưng tình hình không tiến diễn như Von Papen tính toán vì Schleicher đã nhảy vào tranh chức thủ tướng mời Quốc Xã tham gia nội các.

Gregor Strasser nhiệt tâm ủng hộ Schleicher. Goering và Goebels chống sự hợp tác.

Ngày 1 tháng 12, Schleicher cùng Papen tới yết kiến tổng thống. Papen đề nghị :

a) Không cần thay thủ tướng

b) Kéo dài sự cãi vã trong quốc hội, tìm cách sửa đổi hiến pháp

c) Đợi dân chán ghét quốc hội, tuyên cáo tình trạng khẩn trương dùng vũ lực để bẹp đối lập.

Schleicher phản đối, xin để ông lập nội các.

Hindenburg gạt đi quyết theo kế hoạch Papen.

Ngày 2 tháng 12, giữa hội đồng nội các, tướng Schleicher cho biết quân đội bất tín nhiệm nội các Papen và không chịu trách nhiệm nội chiến vì chính sách Papen đưa đến nguy cơ Cộng sản Quốc xã liên minh.

Nội các Papen đổ. Schleicher lập chính phủ mới. Tổng thống hậm hực trò lọng của Schleicher.

Schleicher mời Gregor Strasser làm phó thủ tướng Đức kiêm thủ tướng chính phủ nước Phổ. Hậm vì Hitler không ủng hộ, Schleicher tìm đủ cách phân hóa đảng Quốc Xã. Strasser là nhân vật quan trọng thứ nhì trong đảng, lãnh tụ cánh tả trong đảng, say sưa với chủ nghĩa xã hội nên Strasser có phần được dân chúng mến hơn. Strasser trông coi chính trị vụ của đảng thường tiếp xúc trực tiếp với cán bộ, trung, cao cấp tại các tỉnh và địa phương nên dễ bành trướng vây cánh.

Strasser quả quyết Hitler đang dẫn dắt đảng vào tử địa. Những ai nhiệt tâm với cách mạng đã bỏ theo cộng sản. Đảng thì kiệt quệ về mặt tài chính, thiếu tiền trả cho hàng ngàn cán bộ và đoàn viên S.A. tính ra hàng tháng gần ba triệu đồng mà khất.

Thơ in báo đảng dọa thôi việc vì mấy tháng nay không được lĩnh lương.

Goebels viết : «Tình hình tài chính đảng ở Bá Linh làm vào tuyệt vọng. Chỉ toàn vay nợ».

Strasser nhiều lần khuyên Hitler hãy vứt bỏ chủ trương hoặc ăn cả hoặc về không (all or nothing) đi nhận lời tham gia nội các Schleicher, nắm chút quyền nào hay chút đó. Hitler không chịu, hai người to tiếng cãi nhau. Hitler kết tội Strasser đâm sau lưng, phá phong trào Quốc Xã. Strasser buộc tội Hitler đưa đảng vào đường cùng. Sau đó Strasser về nhà viết thơ cho Hitler trả lại tất cả chức vụ đảng.

Trụ sở Kaiserhof buồn như nghĩa địa. Strasser cho thêm Hitler một đòn đau thấm thía nữa là đem hết chuyện xung đột nội bộ đưa lên báo.

Hitler gầm thét chửi Strasser : «Quân phản phúc».

Goebels viết : «Quân phản phúc, phản phúc».

Hàng giờ, Hitler đi lên đi xuống cầu thang, mặt buồn so, cay đắng. Rồi ông đứng khựng lại nói : «Nếu đảng tan rã, tôi sẽ kết liễu tất cả trong ba phút bằng một viên đạn».

Suy nghĩ lại, Hitler cho Frick đi tìm Strasser để thảo luận may ra có hàn gắn phần nào chăng. Strasser nói với Frick là ông đã ngấy đến tận cổ rồi lên tàu bay qua Ý nghỉ mát.

Thật là một lỗi lầm to tát cho Strasser. Hitler chụp ngay cơ hội Strasser vắng mặt, cùng Ley thay luôn bộ tham mưu chính trị vụ, cho triệu tập cán bộ khắp nơi về Bá Linh ký vào tuyên ngôn trung thành với Hitler.

Ngày 10 tháng 12 1932, Von Papen đang lưới âm mưu đánh lại Schleicher, lúm gặp quận công Schroeder, tài phiệt vùng Cologne lừng giúp tiền cho phong trào Quốc Xã để nhờ ông này thu xếp cuộc gặp gỡ Papen - Hitler.

Schleicher vẫn lạc quan tin tưởng mình chắc thắng. Ngày 15-12, ông cho đài phát thanh loan báo đầy đủ chương trình hoạt động của chính phủ trong đó có những điểm chính sau đây :

— Đường lối không thiên chủ nghĩa xã hội, không thiên chủ nghĩa tư bản.

—Xây dựng lại kinh tế quốc gia, người nào cũng có công ăn việc làm.

—Không tăng thuế, không giảm lương (như chính phủ Papen đã làm)

—Chuyển số tiền mà chính phủ Papen dành cấp cho địa chủ khai thác 800.000 mẫu đất sang cho 25.000 gia đình nông dân.

— Kiểm soát thật gắt gao vật giá nhất là than và thịt.

Chương trình được quần chúng hoan hô một chút ít. Ông cho mời nghiệp đoàn công nhân tới để yêu cầu hợp tác, định dùng nghiệp đoàn và quân đội như hai cột trụ lớn chống đỡ cho nội các. Nhưng các lãnh tụ nghiệp đoàn tỏ ra thờ ơ vì họ không thể tin con người mà họ vẫn nghi ngờ. Trong khi giới kỹ nghệ, giới địa chủ lồng lộn chửi rủa Schleicher, giới doanh thương e ngại việc Schleicher bỗng nhiên thân cận với nghiệp đoàn công nhân. Họ họp nhau cùng yết kiến Hindenburg đòi chấm dứt chức vụ thủ tướng của Schleicher.

Schleicher đe dọa nếu làm dữ thì sẽ phanh phui vụ những lạm của giới địa chủ đã ăn chia nuốt không số tiền chính phủ cấp, có dính líu luôn cả tổng thống Hindenburg. Thiên hạ hả miệng mắc quai nên đành nín thinh.

Ngày Tết dương lịch 1933, Schleicher cùng toàn

thể nội các vào chức tết tổng thống, nói tất cả những khó khăn đã vượt qua, năm nay cửa mở vào tương lai thật tốt đẹp.

Ngày 1 tháng 1 1933, Papen mật đàm với Hitler tại nhà riêng của quận công Schroeder bàn kế hoạch lật đổ nội các Schleicher để thay thế bằng nội các liên kết Papen-Hitler. Schroeder báo cho Hitler biết giới tư bản kỹ nghệ vùng tây nước Đức thỏa thuận trang trải nợ nần cho Quốc Xã nếu Hitler chịu hợp tác đánh bại Schleicher

Cùng ngày này, Strasser nghỉ mát ở Ý trở về. Schleicher thu xếp cho Strasser vào yết kiến tổng thống Hindenburg, sắc nhận tham gia nội các.

Goering, Goebels họp bàn mấy đêm liền tính cách đối phó với Strasser vì nếu Strasser nhận chức phó thủ tướng thì đảng có thể bị rối loạn hàng ngũ.

Schleicher cũng hy vọng lắm Ông nói với Von Schuschnigg thủ tướng Áo :«Hitler bây giờ hết thành vấn đề rồi, phong trào quốc xã chẳng còn phải là mối nguy chính trị nữa, cho nó vào dù vàng là vừa ». (Herr Hitler was no longer a problem, his movement had ceased to be a political danger and the whole problem had been solved, it was a thing of the past).

Gregor Strasser về làm cho Hitler phải nhanh chóng thỏa thuận với Papen.

Có hai điều Schleicher bị bất ngờ. Một là Strasser đột nhiên đổi ý không tham gia nội cac. Tại sao ? Tại khi về nước thấy vây cánh của mình bị chạt nên phải

hoạt động cũng cố lại, thêm nữa báo chí (do phe tư sản thúc đẩy) nhất loạt công kích Strasser là tên phản động khiến Strasser run sợ. Hai là Quốc Xã thắng với số phiếu kỷ lục trong cuộc tranh cử vào hội đồng thành phố toàn xứ Lippe làm chấn động toàn quốc. Quốc Xã khai thác thắng lợi Lippe bằng một cuộc biểu tình vĩ đại ngay trước trụ sở trung ương đảng Cộng Sản ở Berlin tức là tòa nhà Karl Liebknecht Haus khiến Strasser đâm hoang mang do dự.

Goebels tuyên bố với các đồng chí : «Chúng ta phải mạo hiểm một lần cho chót để chinh phục và làm chủ tình thế đường phố Bá Linh.»

Cộng sản định tổ chức phản biểu tình nhưng không kịp.

Ngày 22 tháng 1, hơn 10.000 S.A. tuần hành thị uy trên công trường Bulowplatz, nghe Hitler diễn thuyết. Cảnh sát võ trang trung liên giữ trật tự.

Ngay buổi tối hôm đó, Papen, Hitler, Goering, Frick chờ gặp Oskar Hindenburg, con trai tổng thống và Meissner tại nhà một đảng viên cao cấp Quốc Xã tên Ribbentrop (sau này làm tổng trưởng ngoại giao). Tất cả họp chung, rồi sau Hitler-Oskar lại họp riêng. Hitler đã nói với Oskar những gì cho đến bây giờ chưa ai rõ, chỉ biết Oskar có vẻ suy nghĩ ghê gớm lúc ra về.

Các sử gia đoán chừng Hitler đã dọa Oskar về vụ tiền nong dính dấp đến hai cha con Hindenburg.

Ngày 23 1 1933, Schleicher đến yết kiến tổng thống

thủ nhận mình không lôi kéo được đa số quốc hội nên thỉnh cầu tổng thống ban hành tình trạng khẩn cấp, ký sắc lệnh giải tán quốc hội, thiết lập chế độ độc tài quân phiệt.

Tổng thống chối từ.

Ngày 28 tháng 1 1933, Schleicher cùng toàn thể nội các đệ đơn từ chức sau 57 ngày làm thủ tướng. Hindenburg nhận đơn nói :

—Tôi bây giờ một chân đã ở dưới mồ, chắc khi tôi lên thiên đàng tôi sẽ không hối tiếc vì hành động này đâu.

Schleicher cười nhạt đáp :

—Thưa tổng thống, tôi nghĩ chắc ngài không lên thiên đàng được sau vụ này.

Vào buổi trưa Hindenburg cho gọi Papen bảo thăm dò về một nội các mới do Hitler điều khiển trong phạm vi hiến pháp. Papen nhận lời nhưng lại cố xoay quanh để mình cầm đầu nội các chứ không để Hitler,cho nên tình trạng kéo dài.

Schleicher thấy thế cho gọi tướng Hammerstein sang phủ tổng thống cho biết ý kiến quân đội ủng hộ Hitler, đồng thời cho người báo với Hitler hãy coi chừng con cáo già Papen, phần ông thì sẵn sàng đem quân đội hợp tác với Quốc Xã.

Tối 29 tháng 1 1933, Hitler, Goebels, Goering đang ngồi uống cà phê thì người của Schleicher tên Von Alvensleben sịch tới cho quốc xã một tin động trời :«Ham-

merstein và Schleicher chuẩn bị dùng sư đoàn đóng ở Postdam về bắt tổng thống Hindenburg rồi thiết lập chế độ quân nhân chuyên chính ».

Tuy chẳng ai tin hết nhưng mọi người đều hốt hoảng.

Goering vội vã băng qua đường báo cho Papen hay. Hitler thì gọi gấp Heldorf chỉ huy S.A. chuẩn bị tình hình có thể biến, quay điện thoại cho thiếu tá Wecke giám đốc cảnh sát thân quốc xã cho túc trực 6 tiểu đoàn cảnh sát nếu có chuyện gì xảy ra thì đến bao vây ngay bộ quốc phòng.

Phần Hindenburg qua lời khuyên của Papen, khẩn cấp điện cho tướng Blomberg về cấp tốc giữ chức tổng trưởng quốc phòng.

Qua ngày 30 tháng 1-1933, tình thế đặt trong sự chờ đợi căng thẳng. Hindenburg nóng ruột muốn giải quyết công chuyện sớm lúc nào hay lúc ấy nên ông dứt khoát giao trách nhiệm lập tân nội các cho Hitler.

Ai phao tin vịt này ra ? nhằm có tác dụng gì ? Cho đến bây giờ vẫn còn là một nghi vấn lịch sử.

Chắc chắn không phải là Quốc Xã vì sự thật rõ ràng khi hay tin cả bọ não Quốc Xã bàn tin bàn nghi, cuống cuồng lo đối phó.

Một tình cờ lịch sử ? Một nước cờ tinh sai của chính Schleicher ? Hay có một thế lực chính trị muốn đẩy cho chính cục biến chuyển ? Hay hoàn toàn chỉ là lời bịa đặt từ miệng Von Alvensleben ?

Chỉ biết nhờ đó mà Hitler nắm chính quyền mau chóng hơn.

14

NĂM CHÍNH QUYỀN

Đồng bào đã từng cho Cộng Hòa Weimar 14 năm phi phạm, nay chúng tôi chỉ xin 4 năm. Điều chúng tôi xin chẳng có gì quá lạm, sau đó đồng bào hãy phán xét. Riêng tôi, tôi sẽ không trốn ra nước ngoài hoặc tìm cách chạy tội.

ADOLF HITLER

Đặc tính của lịch sử Đức là không có một cuộc cách mạng thực sự theo đúng nghĩa của nó bao giờ. Từ nông dân nổi dậy đến cách mạng 1848 đến cách mạng 1918 do nhóm Spartakistes, tất cả đều bị dẹp tan mặc dầu khi thế rất mạnh.

Ngày 30 tháng 1-1933, cuộc cách mạng mới bắt đầu bằng hành động hợp pháp. Ban sơ không hơn không kém, chỉ là một sự thay đổi nội các thông thường. Thế mà chỉ năm sau, sự thay đổi nội các thông thường chuyển thành cách mạng. Hitler là người lãnh đạo đã xây dựng cách mạng đó qua những âm mưu của hậu trường chính trị tuyệt nhiên không có hàng rào chướng ngại vật, không có quần chúng khởi nghĩa, nghĩa là không có tất cả những gì phải có trong bất cứ cuộc cách mạng nào. Hitler không đoạt hay chiếm chính quyền mà nhảy dù vào chính quyền.

Tuyên thệ xong, Hitler chủ tọa phiên họp đầu tiên của nội các hồi 17 giờ ngày thứ hai 30-1-1933. Về mặt nghiêm nghị, ông khởi sự để trở thành người lãnh đạo, dân tộc để thực hiện cách mạng Quốc Xã. Chỉ có hai đảng viên quốc xã theo ông vào nội các là : bác sĩ Frick với chức tổng trưởng nội vụ và Goering tổng trưởng không bộ nào, kiêm ủy viên chính phủ về không hải lực kiêm bộ trưởng nội vụ Phổ (ministre de l'Intérieur en Prusse, vì nước Đức là liên bang ngoài chính phủ trung ương còn có chính phủ địa phương).

Để có thể ở thế đa số trong Quốc Hội, Hitler cấp tốc điều đình với các đảng phái dân chủ thiên chúa giáo (les parties démocratiques et catholiques du centre). Bị từ chối mọi thỏa hiệp, Hitler liền vận động với Von Papen và Hindenburg giải tán Quốc Hội lần nữa.

Tối 31-1-1933, Hitler diễn thuyết trên đài vô tuyến truyền thanh. Ông nói : «14 năm trời nay, tôi đấu tranh để thực hiện cách mạng dân tộc...»

Giọng truyền cảm, Hitler đưa ra những điểm chính trong sứ mạng của nội các mới :

— thống nhất tư tưởng, tinh thần và ý chí dân tộc,

— tôn giáo Ki Tô là căn bản đạo đức,

— gia đình là một tế bào xây dựng dân tộc,

— tôn trọng truyền thống,

— kiến thiết kinh tế bằng kế hoạch 4 năm, nông dân là thành phần ưu tiên, tận diệt nạn thất nghiệp.

— đối ngoại đành lại quyền hoàn toàn tự chủ.

— tái lập quân đội Đức.

Rồi ông kết luận :

«Bây giờ dân tộc Đức hãy cho chúng tôi một thời gian là 4 năm, sau đó sẽ phán xét việc làm của chúng tôi...»

Bài diễn văn khá ôn hòa, đầy tin tưởng và lòng yêu nước đối với dân Đức. Bài diễn văn thật khôn khéo, lịch sự nghe được đối với người ngoại quốc.

Hôm ấy, một người Đức quan trọng đứng nghe Hitler nói và bị sức động là bác sĩ Schacht, nhà tài chính phù thủy 8 năm trước đây đã cứu Đức ra khỏi nguy cơ sụp đổ kinh tế.

Nội các Hitler không có đa số tại Quốc Hội.

Thêm lần nữa, quốc hội bị giải tán để bầu lại vào ngày 5-3-1933.

Đảng phái nhất tề đứng lên phản đối Hindenburg. Họ rủ nhau ly khai chính quyền trung ương trở lại tình trạng chia cắt địa phương để rồi sẽ thống nhất dưới một chế độ quân chủ với ý định mời thái tử Ruprecht đứng ra lãnh đạo. Nhờ Hindenburg không nao núng, nhờ các đảng phái khi họp không ai chịu kế hoạch của ai, nên Hitler lại vượt qua được khó khăn.

Các đảng phái vận động với tướng Luddendorf để ông viết thư can thiệp với Hindenburg, Luddendorf ưng thuận. Ông viết :

« Tôi trân trọng khuyến cáo cùng ngài, lên điện ấy sẽ dẫn dắt nước chúng ta rơi xuống hố bằng cả ngàn vạn tai nạn không thể lường trước được. Thế hệ sau sẽ nguyền rủa ngài... »

Thư Luddendorf đến tay Hitler. Hitler vội chạy ngay sang dinh tổng thống nói sẵn sàng từ chức nếu tổng thống muốn rút lại sự bổ nhiệm. Hindenburg cho cất hai là thư Luddendorf vào hồ sơ lưu trữ.

Chẳng những không thù hận hay oán ghét, Hitler còn tìm cách để Luddendorf ủng hộ mình. Trước sau lúc nào Hitler cũng kính trọng vị tướng danh tiếng của độ nhất thế chiến.

Phần Hindenburg, người ta không hiểu tại sao bây giờ ông tin tưởng vào Hitler hơn ai hết. Có thể

bởi tại Hitler mỗi lần tới gặp tổng thống đều rủ Von Papen cùng đi, có thể tại thống chế nghĩ Hitler trước đây từng là một quân nhân tốt, có thể bởi tại ông đã chán ngấy sự lộn xộn của đảng phái cãi nhau phá đám.

Trong thời gian chờ đợi bầu cử, chính phủ Hitler đưa ra nghị định không chấp nhận xin lập đảng mới nữa.

Ngày 6 tháng 2, một đạo luật bảo vệ dân tộc được ban hành để kiểm soát gắt gao những cơ quan thông tin và báo chí đối lập.

Ngày 10 tháng 2, Hitler đi dự đại hội thanh niên thể thao tuyên bố :

« Tôi chỉ có một tình yêu là tình yêu dân tộc. Tôi chỉ có niềm tin duy nhất : chúng ta sắp có một nước Đức mới vĩ đại, oai dũng. Amen. »

Tại Phổ, Goering lấn quyền Von Papen đem lực lượng cảnh sát đặt dưới quyền trực tiếp điều khiển của thủ tướng chính phủ trung ương.

Ngày 20 tháng 2, Goering đãi tiệc các kỹ nghệ gia lớn nhất nước Đức như : Krupp Von Bohlen, Voegler, Walther Funk, Farben, Vereinigle Sthalwerke Basch do bác sĩ Schacht dứng mời họ.

Tiệc xong, Schacht đề nghị các kỹ nghệ gia giúp Quốc Xã tiền vận động tranh cử. Tất cả thỏa thuận bỏ 3 triệu đồng mà khắc.

Suốt thời gian vận động kỳ này, Hitler không hề đả động đến chương trình đảng thế nào, làm gì ? Ông giải thích :

« Nếu ngày hôm nay có người hỏi chúng tôi về chương trình kế hoạch của phong trào, chúng tôi chỉ vắn tắt trả lời thu gọn vào mấy câu : Chương trình chẳng quan trọng bao nhiêu, chỉ có một điều đáng kể nhất là nghị lực của con người. Vì vậy điểm chính trong chương trình của chúng tôi là : Chúng ta hãy từ bỏ hết ảo tưởng. Thời kỳ gặp nhau, bắt tay uống rượu tại các hội nghị quốc tế, nói dóng nói dài, hứa hẹn đoàn kết quốc tế đã qua rồi. Bây giờ là lúc dân tộc Đức định đoạt số phận nước Đức. Không ai giúp chúng ta hết. 11 năm qua, chế độ vừa bị lật đổ đã làm biết bao nhiêu lỗi lầm, đã mê muội với những ảo tưởng ».

Bằng những đạo luật mới Goering ngày đêm làm việc để kiểm soát chặt chẽ bang Phổ. Tất cả mọi hình thức biểu tình, tụ họp của đảng cộng sản đều bị Goering cấm triệt để.

Papen ở địa vị thủ tướng Phổ dành bó tay, trước đây ông tưởng Goering và Hitler sẽ bị tràn ngập bởi công việc, nhưng ông đã lầm bọn Quốc Xã quả là bọn cuồng tín làm việc như trâu thành thử bao nhiêu kế hoạch mà Papen dự liệu đều phải xếp só. Chính Papen mới là kẻ bị tràn ngập, tuổi tác đã khiến Papen không còn sức cáng đáng.

Ngày 22 tháng 2, cảnh sát nhận lệnh đến chiếm đóng trụ sở cộng sản ở Bulowplatz Bá Linh lục soát

phá phách. Cộng Sản trên toàn quốc Đức phải chuyển vào bí mật hoạt động bất hợp pháp.

Ngày 27 tháng 2-1933, nhằm thứ hai, buổi tối Hitler đến dự tiệc tại nhà riêng của Goebels. Khoảng 21 giờ, giữa lúc mọi người ăn cơm xong đang ngồi nghe nhạc thì giám đốc báo chí quốc tế, bác sĩ Hanfstaengl gọi điện thoại báo cho Goebels hay tin trụ sở Quốc Hội cháy.

Hitler cùng Goebels tức tốc tới ngay Quốc Hội. Ngọn lửa phần phật cháy đỏ rực nóc Reichstrag dưới trời giá lạnh. Cảnh sát bắt được trong tòa nhà Quốc Hội một người quốc tịch Hòa Lan khai tên là Marinus van der Lubbe và thú nhận y là thủ phạm đốt Quốc Hội, trong túi y mang thẻ đảng viên cộng sản. Cảnh sát bắt thủ phạm trình diện với các yếu nhân chính phủ hiện diện nơi đó ngoài Hitler còn có Goering, Goebels, Von Papen, Rudolph Diels, giám đốc mật vụ của bộ nội vụ Phổ, người thân của Goering.

Hitler cáu giận bảo Diels từ nay không nương tay đối với bọn cộng sản nữa.

Goering huy động cảnh sát cho đi bắt liền một lèo 1.000 đảng viên cộng sản rồi ra một tuyên cáo nói đảng cộng sản đã hỏa thiêu Quốc Hội mặc dầu theo lời cung, Lubbe khai y tự ý hành động và phủ nhận lời buộc tội đảng cộng sản đã sai y làm. Toàn Âu Châu, các báo chi thuộc khuynh hướng cộng sản phản ứng mạnh vu Lubbe lý luận chính Quốc Xã đã đốt Quốc Hội để đổ tội lên đầu cộng sản mà mượn cớ đàn áp.

Ai nói đúng ?

Lịch sử chịu không trả lời được vì gần hết nhân chứng trong vụ này đến lúc nội vụ có thể điều tra một cách công bình thì đã chết rồi.

Lubbe là đảng viên cộng sản, điều này không ai chối cãi. Nhưng Lubbe rất có thể bị quốc xã súi dốt để thỏa mãn tính cá nhân anh hùng hơi điên điên của y, vì trong hồ sơ Lubbe có ghi y đầu óc mất thăng bằng.

Ngày 28 tháng 2, chính phủ Hitler quyết định bỏ điều 18 chương 2 Hiến Pháp về quyền tự do cá nhân, tự do ngôn luận, tự do hội họp.

Dưới danh nghĩa : Bảo vệ nhân dân và quốc gia, đạo luật hủy bỏ đó viết :

« Hạn chế tự do cá nhân về quyền phát biểu tư tưởng bao gồm tự do báo chí, lập hội » (Restrictions on personal liberty, on the right of free expression of opinion, including freedom of the press, on the rights of assembly and association).

Thêm vào đạo luật này một khoản quan trọng khác là để chống cộng sản phá hoại các trục lộ giao thông. Chính phủ trung ương từ nay toàn quyền tuyên án tử hình một số tội phạm như phá rối an ninh bằng những hành động có vũ khí.

Với tiền bạc và phương tiện chính phủ, với tiền quyên góp của phe tư bản, Quốc Xã đem dốc cả vào vận động tuyên truyền tranh cử.

Đài phát thanh đem tiếng nói Hitler, Goering, Goebels vào các hang cùng ngõ hẽm, núi cao rừng sâu. Phố xá toàn cờ quốc xã và rộn rịp tiếng giầy, tiếng ca của đoàn S.A. Ban đêm khắp nơi cả trăm cuộc rước đuốc vĩ đại.

Ngày 3 tháng 3, tại Frankfurt, Goering hét lên :

«Các bạn người Đức, mọi biện pháp của tôi không thể bị cản trở bởi vài ý nghĩ tư pháp vụn vặt. Tôi không cần lo vấn đề công lý vì sứ mạng của tôi là nhổ cỏ tận rễ, phá tan nền cũ. Đương nhiên, tôi sẽ phải xử dụng quyền uy quốc gia và lực lượng cảnh sát đến mức tối đa, các người cộng sản xin chớ đưa ra những kết luận giả, giữa chúng ta chỉ có đấu tranh một mất một còn, tôi sẽ nắm cổ các người lôi đi bất cứ đâu mà đoàn chiến sĩ áo nâu muốn.»

Ngày 5 tháng 3, kết quả tuyển cử như sau :

Quốc Xã dẫn đầu với hơn 17 triệu phiếu chiếm 288 ghế dân biểu quốc hội.

Đảng Miền Trung (Center Party) liên kết với dân chủ thiên chúa giáo được hơn 5 triệu phiếu chiếm 73 ghế.

Đảng Xã Hội dân chủ hơn 7 triệu phiếu chiếm 120 ghế.

Đảng Quốc Gia liên kết (Hugenbert-Papen) được hơn 3 triệu phiếu chiếm 52 ghế.

Đảng Cộng Sản 8 triệu phiếu chiếm 81 ghế.

Tính ra quốc xã vẫn chưa dành được đa số tuyệt đối trong Quốc Hội. Muốn có đa số, Quốc Xã phải có 52 ghế của Quốc Gia liên kết.

Tuy nhiên, lần này Quốc Xã dễ có đa số hơn Quốc Hội trước vì Hugenberg-Papen không còn đường nào khác ngoài con đường ăn theo Hitler.

Ba hôm sau, Diels nhận lệnh của Hitler phát động phong trào S.A. nổi dậy với hàng trăm vụ tấn công vào kẻ thù chính trị bên trong cũng như bên ngoài, thứ nhất là những người biết quá nhiều bí mật quốc xã, tỉ dụ kỹ sư Georg Bell môi giới để cho Hitler cầm tiền của ông vua dầu hỏa chủ hãng Shell Sir Henry Deterding (Anh quốc), đại úy Stennes Hunglinger người đảm cãi vã với Hitler giữa hội trường trong cú «putsch» 1923 cùng hàng ngàn đảng viên các đảng khác.

Cộng Sản được lệnh rút lui vào bí mật để tiện việc vũ trang đấu tranh với S.A. Nhưng cộng sản mỗi ngày mỗi sa sút. Mạc Tư Khoa không dám ra mặt đương đầu vì nội bộ Nga chưa ổn định. Ngược lại, số người theo S.A. mỗi ngày mỗi tăng. Riêng phân bộ Brandebourg-Berlin tăng 60.000 trong vòng tháng rưỡi.

Tại các bang, phân bộ trường đảng Quốc Xã tìm cách lấn áp chính quyền địa phương, đa số dinh thự, công sở dành cho chính phủ địa phương bị S.A. chiếm đóng.

Ở Munich, nơi các cũ bị lật đổ để cho thủ tướng thân Quốc Xã thay ba cán bộ cao cấp quốc xã là Adolf

Wagner giữ bộ trưởng nội vụ, bác sĩ Frank bộ trưởng tư pháp, Esser bộ trưởng kinh tế.

Toàn nước Đức đảo lộn bằng những thay đổi hợp pháp đúng như Hitler đã nói cuộc cách mạng Quốc Xã sẽ tiến hành hợp pháp.

Ngày 12 tháng 3, là cờ chữ vạn ba màu đỏ trắng đen được coi làm màu cờ chính thức của Đức quốc thay cho cờ vàng đỏ đen vẫn dùng từ trước đến nay.

Ngày 14 tháng 3, Hitler bổ nhiệm Goebels làm tổng trưởng thông tin toàn quyền kiểm soát báo chí, phát thanh, kịch, phim ảnh và các nghệ thuật khác.

Ngày 18 tháng 3, bác sĩ Luther, thống đốc ngân hàng quốc gia đi làm đại sứ tại Hoa Thịnh Đốn. Người kế vị là bác sĩ Hjalmar Schacht. Ông này hy vọng nếu kiểm soát hết tài chính, kinh tế ông có thể ngăn trở những tham vọng điên cuồng của Hitler.

Để chấn an dư luận, Quốc Xã liền tổ chức một buổi lễ ăn mừng thắng lợi bầu cử tại nhà thờ Postdam. nơi mang nhiều đặc tính truyền thống Đức. Ý Hitler muốn chứng minh sự kết hợp truyền thống dân tộc với cách mạng. Hầu hết các nhân vật lừng tiếng của Đức đều được mời dự, tỉ dụ hoàng tộc nước Phổ, thái tử dòng Hollenzolern, hàng tướng lãnh già thống chế Von Mackensen.

Hôm ấy, Hitler vận quần áo da hợi, mũ cao, áo jaquatte loại quần áo mà ông ghét nhất, để có tạo cho

mình về «buốc đoa» giả diện cốt lấy lòng tin của những thế lực bảo thủ ở Đức hãy còn mạnh.

Từ sáng sớm, nhà nào nhà nấy treo cờ, những lá cờ lớn chữ vạn tung bay bên cạnh những lá cờ của đế quốc thời vua chúa xưa. Trong nhà thờ, một dãy ghế dành riêng cho tướng lãnh hoàng gia ăn mặc theo lối võ quan tiền chiến. Nơi danh dự là chiếc ghế để trống dành cho Vua, ngay sau chiếc ghế trống là ghế dành cho thái tử ngồi vận bộ đại trào. Giữa giáo đường là nơi các dân biểu quốc xã mặc sơ mi nâu, hai bên có dân biểu quốc gia liên kết và dân chủ thiên chúa giáo. Không thấy có sự hiện diện của dân biểu xã hội dân chủ (social-démocrate).

Cửa chính giáo đường vừa mở rộng, quan khách đứng dậy, những yếu nhân của chính phủ tiến vào. Mọi con mắt đều đổ dồn vào hai người : thống chế Hindenburg cao lớn bệ vệ, Adolf Hitler anh dân Áo nghèo khổ trước kia.

Từ tốn, vị thống chế bước dọc theo lối đi tay chống can, tiến thẳng đến chiếc ghế trống kính cẩn chào vua và hoàng thái tử rồi nói mấy câu vắn tắt :

« Ở nơi thiêng liêng này thế hệ chúng ta hãy dứt bỏ lòng vị kỷ và mọi tranh chấp nhỏ nhen để cùng hội tụ trong một ý thức quốc gia mà ban phép lành cho một nước Đức tự do, kiêu hãnh và đoàn kết. »

Đến lượt Hitler đọc diễn văn, ông nói :

« Nhờ sáng suốt của thống chế nên hôm nay

chúng ta mới lại có dịp hân hoan chào mừng sự kết hợp của những biểu tượng hùng vĩ của nước Đức cổ kính với sức mạnh mới của chúng ta. Chúng tôi trân trọng gửi tới ngài thống chế tấm lòng thành kính. Đấng thượng đế che trở sẽ đặt vào tay ngài tất cả quyền lực mới của dân tộc».

Nói xong, Adolf Hitler bước tới gần Hindenburg cúi đầu rất thấp và cầm bắt tay thống chế.

Bên ngoài đại bác bắn chào mừng.

Quân đội Đức dẫn đầu, theo sau là đoàn S.A. và nón thép diễn hành qua mặt thống chế, thủ tướng và thái tử.

Buổi tối, lực lượng S.S. rước đuốc sáng rực giữa tiếng hoan hô rầm trời của dân chúng trong khi tại nhà hát lớn, ban đồng ca dưới sự điều khiển của nhạc trưởng Furtwangler, hát những bài hùng tráng của Richard Wagner.

Quan khách lúc ra về ai nấy đều thoải mái, sung sướng với cảnh tượng vĩ đại hùng cường của Đức quốc trong tương lai.

Cho thiên hạ làm với giá diện của mình rồi, Hitler, Goering, Goebels tiếp tục tiến hành kế hoạch quốc xã hóa nước Đức.

Quốc Hội được triệu tập, trụ sở tạm đặt ở nhà hát lớn Kroll để thông qua đạo luật ủy quyền với năm điều khoản :

1 và 3 dành cho chính quyền làm luật mà không cần Quốc Hội thông qua.

2 và 4 nói đạo luật của chính phủ có thể đi ra ngoài hiến pháp, chính phủ toàn quyền ký kết hiệp ước với các nước ngoài.

3 nói tất cả mọi đạo luật do chính phủ ban hành sẽ có hiệu lực ngay sau ngày đăng trên công báo.

Để làm áp lực, Gœbels cho treo một lá cờ quốc xã lớn sau chỗ ngồi của chủ tịch và bên ngoài bố trí hai hàng rào S.S. áo đen, bên trong đoàn S.A. áo nâu đứng nghiêm trang khắp hành lang phòng họp.

Hitler đọc diễn văn khai mạc với lời lẽ ôn hòa. Đọc xong thì đảng biểu xã hội dân chủ Otto Wels lên máy vi âm. Từ ngoài vọng vào nhiều tiếng la ó của S.A.: «Chúng tôi muốn luật ủy quyền bọn sát nhân hãy cút đi».

Wels vẫn lạnh lùng tuyên bố đảng dân chủ xã hội không chấp nhận việc ủy quyền.

Hitler cáu sườn chạy ngay lên diễn đàn một lần nữa mà hét :

— Tôi không cần phiếu của các ngươi. Nước Đức sẽ tự do nhưng không có bàn tay các ngươi đem tự do tới. Các ngươi đừng giở thói trưởng giả. Ngôi sao Đức Quốc đang lên, ngôi sao của các ngươi sắp tắt rồi, hãy trở về đợi nghe hồi chuông cáo hồn là vừa. (Je n'ai rien à faire de vos voix. L'Allemagne sera libre mais

pas grâce à vous. Ne vous prenez pas pour des bourgeois. L'étoile de l'Allemagne monte, la vôtre est sur le point de s'éteindre, votre glas a sonné).

Chung cuộc, luật ủy quyền được thông qua nhờ phiếu của dân chủ thiên chúa giáo.

Hitler từ nay được toàn quyền chẳng những với quốc hội mà còn toàn quyền ngay cả với tổng thống nữa, Hitler cũng không bị hạn chế bởi hiến pháp.

Tháng tư 1933, bộ trưởng canh nông Richard Walther Darré công bố kế hoạch cải thiện đời sống nông dân với những điểm : giải phóng khỏi nợ nần, chống bóc lột và cấp phát ruộng đất.

Tháng 5 1933, bác sĩ Ley tổ chức Mặt trận lao động.

Hitler trước cuộc mít tinh vĩ đại của mấy trăm ngàn người công nhân ở công trường Tempelhofer, nói rất hùng hồn :

« Thượng đế hãy nhìn xuống đây, chúng ta đã thay đổi tất cả. Dân tộc Đức không còn phải là dân tộc mất danh dự chịu sỉ nhục nữa. Dân tộc Đức không thiếu niềm tin để cấu xé lẫn nhau nữa.

«Bây giờ dân tộc Đức đầy nghị lực, nhẫn nại, biết hy sinh. Thượng Đế ! Chúng tôi luôn luôn gần Ngài. Xin ban phép lành cho cuộc chiến đấu của chúng tôi, cho tự do, cho chủng tộc và cho Tổ Quốc».

(Comme tu le vois Seigneur, nous avous changé. Le peuple allemand n'est plus le peuple du déshonneur, de la honte. de la pusillanimité, du manque de foi, il ne se déchire plus lui-même. Non Seigneur, le peuple allemand est de nouveau fort dans sa volonté, fort dans sa persévérance, fort dans son esprit de sacrifice. Seigneur, nous ne nous écartons pas de Toi. Bénis le combat que nous livrons pour notre liberté et par conséquent pour notre Patrie et notre race).

Mặt trận lao động ra đời nhằm tiêu diệt các tổ chức công đoàn (syndicats). Tài sản trụ sở công đoàn bị tịch thâu, lãnh tụ công đoàn bị bắt đưa vào trại tập trung hoặc bị giết.

Hitler sung sướng tuyên bố :

« Điều vinh hạnh nhất trong đời tôi là đã đem công nhân Đức trở về với Tổ Quốc».

Ngày 31 - 5, hàng triệu thợ thuyền Đức được động viên vào việc xây cất một hệ thống xa lộ dài 6500 cây số. Họ làm việc với tinh thần khỏe, bằng nỗi vui (Force par la joie). Bác sĩ Ley rập theo mẫu tổ chức giải trí cho thợ thuyền Ý, tối đến công nhân tụ hội ca hát tập thể, xem nhạc kịch, học tập. Ngày nghỉ chính quyền đưa công nhân đi ngoạn cảnh.

Trong vòng mấy tháng trời, nội các Hitler giảm số thất nghiệp từ 6 triệu còn ba triệu hai.

Cũng trong tháng 5, Goering ra lệnh chiếm đóng trụ sở của Đảng xã hội dân chủ (Social-démocrate), phá

bảo quản, tịch thu quỹ đảng.

Lãnh tụ Otto Wels bỏ trốn sang Tiệp Khắc. Frick ra bố cáo cấm các đảng xã hội dân chủ từ nay không được hoạt động vì đảng này là kẻ thù của dân tộc.

Quốc Xã không tha cả Đảng dân chủ thiên chúa giáo và Mặt trận Quốc Gia Liên Kết của Hugenberg từng là hai đảng bạn tại quốc hội.

Tòa Thánh ký một thỏa hiệp (Concordat) với chính phủ Đức chấp thuận sẽ không có đảng công giáo hoạt động trên đất Đức nữa.

Tờ công báo đề ngày 14 tháng 7 đăng một bố cáo vắn tắt sau đây :

« Chính phủ Đức ban hành đạo luật :

Điều I : Đảng quốc xã công nhân Đức là đảng duy nhất trên nước Đức.

Điều II : Kẻ nào có ý định giữ lại tổ chức của đảng khác hoặc lập đảng mới sẽ bị phạt từ 3 năm hay từ 6 tháng đến 3 năm nếu không phạm tội khác nặng hơn.

Dưới ký tên : Hitler, Thủ tướng ; Frick Tổng trưởng nội vụ ; Gurtner Tổng trưởng tư pháp».

Về các tổ chức vũ trang như đoàn nón thép (Stahlhelm) và nghĩa quân (Freikorps) cũng bị giải tán để gia nhập vào đoàn S.A.

Quốc Xã trong công việc đẹp đẳng phải đã có nhiều hành động tàn nhẫn. Khi đề cập đến vấn đề này, Hitler nói :

« Những lực lượng phản động tưởng để thả lỏng cho tôi thì tôi sẽ tự hủy hoại qua những lỗi lầm chính trị. Nhưng chúng tôi không để cho họ có thì giờ tấn công. Thế thắng của chúng tôi là hành động trước họ. Chúng tôi không có tình cảm vụn vặt, do dự lẩn thẩn của loại « bước đoạn ». Bọn họ coi tôi như một thằng man rợ kém văn hóa. Phải rồi, chúng tôi man rợ vì chúng tôi muốn thế. Đó là một cái tên vinh dự ».

Hitler bây giờ hoàn toàn làm chủ nước Đức chẳng thèm biết đến Quốc Hội, chẳng hỏi han gì tổng thống.

Bao nhiêu tính toán của Von Papen trước kia trật hết. Quốc Xã đóng cương vào cỗ xe chính quyền đã không bị thuần hóa như Papen tưởng. Papen sợ hãi và ngạc nhiên trước sức mạnh mà chính ông là người thả nó ra.

Papen sai ở chỗ ông cho rằng đảng Quốc Xã làm gì có sức mạnh cách mạng một khi Hitler đã đi vào chính quyền bằng cửa hẹp. Và ông không nhìn sang khía cạnh tâm lý căm thù nung nấu của những người Quốc Xã.

15

ĐÊM THANH TRỪNG ĐẪM MÁU

So far from Fear
So close to death
Hail to you ! S.A. !

JOSEPH GOEBELS

Vào chính quyền dễ dàng.

Ở chính quyền, Hitler phải đương đầu với 6 vấn đề khó khăn :

1) ngăn ngừa một cuộc cách mạng thứ hai

2) hoa giải mâu thuẫn xung đột giữa lực lượng S.A. với quân đội.

3) tái thiết kinh tế và tìm việc cho 6 triệu người thất nghiệp.

4) bí mật tái võ trang Đức quốc

5) tranh đấu trên ngoại giao để hủy bỏ những điều khoản trước giám binh lực Đức của hòa ước Versailles.

6) tìm người kế vị thống chế Hindenburg khi ông này nằm xuống.

Nhưng vấn đề tế nhị và khó khăn nhất là vấn đề xung đột S.A. Quân đội vì nó là đầu mối của một cuộc cách mạng thứ hai.

Rohm rất quyết liệt với ý định làm cuộc cách mạng thứ hai. Tại sao ? Vì Quốc Xã đã tiêu diệt xong tả phái nhưng hữu phái vẫn còn, bọn doanh nghiệp, tài phiệt, qui tộc, địa chủ, bọn tướng lãnh Phổ vẫn làm chủ quân đội và dân chúng Đức.

Rohm cho rằng giai đoạn cách mạng quốc gia đã xong rồi bây giờ đến giai đoạn cách mạng xã hội cho nó vẹn toàn ý nghĩa Quốc Xã.

Trước khi Hitler làm thủ tướng, lực lượng S.A. có 500.000 người sau một năm ở chính quyền, lực lượng S.A. vượt lên số hai triệu người đặt dưới quyền tư lệnh của Rohm. Đa số đoàn viên S.A. thuộc thành phần tiểu tư sản bị bần cùng hóa bởi chiến tranh nên thâm tâm họ ghét cay ghét đắng giai cấp thống trị mũ cao áo dài sống phè phỡn.

Rohm là con người say mê với lý tưởng, không biết âm mưu kém thủ đoạn trái ngược hẳn với Hitler tuy cuồng tín nhưng lại là một người chính trị dễ quay chiều (versatile) và quỷ quyệt.

Vào tháng 6-1933, hàng ngũ S.A. bỗng sôi lên, không khí đòi hỏi đẩy mạnh cách mạng. Rohm tuyên bố :

« Chúng ta đã chiến thắng một đoạn đường của cách mạng. Lực lượng S.A. từng gánh phần trách nhiệm lớn lao trong quá trình đấu tranh sẽ không để cho cách mạng chỉ đi nửa đường hoặc bị phản bội. Nếu bọn người « phi-lít-tanh » bảo rằng cách mạng dân tộc đã kéo dài quá lâu thì bây giờ chính là lúc thuận lợi nhất để chấm dứt cách mạng dân tộc đó để chuyển sang cách mạng xã hội. Chúng ta sẽ tiếp tục chiến đấu bên cạnh họ, hoặc chúng ta sẽ chiến đấu không có họ, nếu cần chúng ta sẽ chống lại họ. Chúng ta là những con người bảo vệ cứng rắn cho cách mạng được thực hiện toàn bộ.

Hiện tại chỉ có một số người bước vào chính quyền đã quên hết lý tưởng cách mạng. Chúng ta quyết không nhân nhượng để cho bọn chúng đở trò phản động».

Lời lẽ của Rohm làm rung động tình hình chính trị nước Đức. Rohm hoàn toàn đi ngược lại chủ trương đường lối Hitler. Theo Hitler, thì tất cả khẩu hiệu xã hội của Quốc Xã đưa ra chẳng qua chỉ là tuyên truyền tranh thủ quần chúng đưa ông tới quyền hành thôi.

Ngày nay quyền binh nắm trong tay rồi thì khẩu hiệu với phương châm xã hội đâu phải vấn đề quan trọng. Hitler cần có thời gian củng cố địa vị, củng cố xứ sở.

Hữu phái, quân đội, giới kinh doanh tư bản, tổng thống là những người bạn chớ làm họ sợ hãi lo âu. Nếu đẩy cách mạng đi xa hơn nữa, nước Đức tránh sao khỏi

đổ vỡ và chế độ Quốc Xã cũng tiêu luôn. Quyết không thể có một cuộc cách mạng thứ hai được.

Hitler liền triệu tập cấp chỉ huy S.A., S.S. đến gặp mình vào ngày 1 tháng 7 để cảnh cáo họ: «Đức quốc cần gì lúc này? Cần trật tự! Tôi sẽ không tha thứ bất cứ ai gây xáo trộn dưới danh nghĩa cách mạng thứ hai».

Ông nhắc lại nó trong buổi họp các tỉnh trưởng:

«Cách mạng không phải là công chuyện thường trực mà cũng chẳng nên biến nó thành thường trực. Dòng thác lũ cách mạng cần khơi thành con sông tiến hóa ...» (The revolution is not a permanent state of affairs and it must not be allowed to develop into such a state. The stream of revolution released must be guided into the safe channel of evolution).

«Chúng ta không sa thải một nhà doanh nghiệp nếu người ấy giỏi kinh doanh nhưng không phải là đảng viên Quốc Xã để thay bằng một đảng viên Quốc Xã không có chút khả năng doanh thương nào.

«Lịch sử sẽ không phán xét chúng ta qua sự kiện chúng ta đã bỏ tù bao nhiêu kinh tế gia mà phán xét qua sự kiện chúng ta đã làm tốt đẹp bao nhiêu cho nền kinh tế.

«Chương trình và kế hoạch vạch ra không có nghĩa là bắt buộc chúng ta phải thành lũ điên, cái gì mình cũng đem ra đảo ngược lại. Chương trình kế hoạch cho chúng ta một đòng tư tưởng có trước có sau, thực hiện khôn khéo và thận trọng. Trong chương trình kế hoạch dài

hạn, quyền lực chính trị của chúng ta càng ổn định thì chúng ta càng thành công với việc xây dựng nền tảng kinh tế».

Chứng minh vào thực tế, Hitler mới bổ nhiệm bác sĩ Karl Schmitt một nhà doanh nghiệp vào chức vị tổng trưởng kinh tế thay Hugenberg, đưa ông vua đúc súng Krupp von Bohlen làm chủ tịch kế hoạch kỹ nghệ, Thyssen vào kế hoạch ngoại thương và cho giải tán nghiệp đoàn tiểu thương.

Hành động của Hitler như gáo nước lạnh tát vào mặt Rohm. Mối bất hòa cũ được khơi trở lại. Trước kia, ý kiến về vai trò S.A. đã gây cãi cọ nhiều lần giữa Rohm và Hitler. Ngay từ ngày mới thành lập, Hitler muốn đoàn xung phong S.A. phải là một lực lượng chính trị chứ không là lực lượng quân sự, đoàn S.A. có nhiệm vụ cung cấp bạo lực và khủng bố cho đảng tiến vào chính quyền.

Rohm lại muốn đoàn S.A. không những là xương sống của đảng mà còn là cái nhàn của quân đội cách mạng, nó giống như quân của Napoléon sau cách mạng Pháp. Rohm không mấy ưa các tướng lãnh phản động Phổ (the reactionary Prussian generals) kènh kiệu. Rohm vẫn gọi họ bằng lũ ngoan cố. Rohm hy vọng S.A. sẽ thay thế quân đội để nước Đức có một quân đội mới.

Hitler nhìn sáng nước hơn Rohm, ông thấy nếu không có sự ủng hộ hoặc ít nhất cũng là sự chấp nhận từ phía tướng lãnh quân đội thi chắc chắn ong khó lòng nhảy vào chính quyền. Ngày mai đây, vị thống chế già 86 tuổi chết thi thế tất phải có một tướng lãnh mới đứ

khả năng xây dựng quân đội trong thời gian ngắn cho Đức quốc, S.A. rất tốt cho đấu tranh làm chủ đường phố, nhưng S.A. không thể trở thành quân đội theo đúng nghĩa của nó vì dù sao S.A. vẫn mang tính chất ô hợp.

Rohm từ trước chí sau vẫn một mực không chịu ý kiến của Hitler. Lần này tin tưởng vào hai triệu người dưới trướng, Rohm ra mặt chống Hitler bảo rằng nếu vậy thì S.A. hết lý do tồn tại. Lắm lúc giận dữ Rohm chỉ trích Hitler đã phản bội anh em S.A.

Ngại Rohm ra tay trước, Hitler một mặt bảo Diels thu thập lực lượng S.S. chuẩn bị đối phó trong trường hợp Rohm làm dữ. Mặt khác, Hitler tìm cách vuốt ve Rohm, ông gửi cho Rohm lá thư lời lẽ hết sức khiêm tốn và thân mật. Căn cứ vào đạo luật thống nhất đảng với chính quyền, Hitler mời Rohm dự nội các với chức vụ tham mưu trưởng S.A. chính thức của chính phủ.

Tưởng Rohm sẽ vui, ai ngờ Rohm đưa đề nghị thẳng cho nội các yêu cầu chấp thuận lực lượng S.A. trên căn bản một quân đội tương lai của Đức quốc. Điều Rohm đề nghị khác nào tiếng sét choáng vào tai quân đội. Dẹp quốc hội, dẹp đảng phái xong rồi bây giờ Quốc Xã muốn dẹp luôn quân đội. Tướng lãnh tỏ vẻ khó chịu, lập tức lên tiếng phản đối với Hindenburg đòi ngăn chặn ngay.

Hitler liền bác bỏ đề nghị của Rohm rồi hứa với quân đội sẽ giảm S.A. xuống 2-3 và bằng lòng đặt S.A. dưới quyền kiểm soát của quân đội.

Rohm nất ực, soay chiến thuật âm thầm trang

bị võ khí cho S.A. bằng súng tối tân mua được đôi khi đánh cắp được vì ông nghĩ rồi thế nào cũng sẽ phải đánh nhau với quân đội.

Tình hình càng lúc càng căng thẳng. Cứ chỗ nào có quân đội đóng Rohm đều tìm cách đưa S.A. về chung quanh.

Để giảm bớt thế mạnh của Rohm, Goering giao cho Himmler tổ chức mật vụ Gestapo cốt để không cho Himmler đi với Rohm vì Himmler lúc ấy đang làm tư lệnh S.A. dưới quyền Rohm, đồng thời dùng Himmler châm ngòi xung đột giữa hai lực lượng áo nâu S.A. với áo đen S.S.

Ngày 4 tháng 6, Hitler cho mời Rohm đến. Hai người nói chuyện suốt năm tiếng đồng hồ. Hitler khẩn khoản yêu cầu Rohm hãy chấm dứt chuyện cách mạng thứ hai điên rồ ấy đi. Hitler bảo đảm với Rohm rằng ông không có ý định giải tán S.A. và trách cứ Rohm về những vụ tai tiếng do S.A. gây ra cốt khiêu khích quân đội. Rồi họ bàn bạc với nhau thêm gì nữa không ai rõ chỉ biết ngày 7 tháng 6, Rohm loan tin ông sẽ nghỉ dưỡng bệnh ít ngày kèm theo là lệnh của Hitler cho đoàn S.A. nghỉ phép suốt tháng 7 đến 1 tháng 8 mới làm việc lại, trong thời gian nghỉ phép đoàn viên S.A. không được mặc đồng phục, không được tụ họp biểu tình.

Tại sao Rohm lại chịu như vậy ?

Lịch sử chưa có tài liệu nào sác thực cho vụ này, chỉ có thể đoán chừng có lẽ Hitler hứa với Rohm

sẽ chuyển S.A. thành quân đội cách mạng của chế độ. Ngược lại, Rohm phải tạm lánh mặt khỏi gây đổ vỡ cho Hitler có thời giờ thu xếp. Cho nên, để tránh hiểu lầm Rohm mới ra một thông cáo riêng gửi S.A. :

«Tôi hy vọng ngày 1 tháng 8, anh em sau khi dưỡng sức sẽ thêm nhiều nghị lực mới mà làm trọn sứ mạng đối với Nhân Dân và Tổ Quốc. Nếu những kẻ thù S.A. hy vọng rằng S.A. không trở lại nữa hoặc chỉ trở lại một phần ít thì chúng cứ việc sống với ảo tưởng đó một thời gian rồi họ sẽ hết ảo tưởng. Đoàn Sturmabteilung (S.A.) mãi mãi gắn liền với số mệnh của nước Đức.»

Sau đấy Rohm rời khỏi Bá Linh rất êm, hoàn toàn tin Hitler.

Phía quân đội càng phẫn đối dữ dội bên cạnh Hitler. Các tướng Von Brauchitsch và Blomberg nói thẳng :

«Tái võ trang là công việc nghiêm chỉnh khó khăn không thể có sự tham dự của bọn người chuyên ăn cắp công quĩ, say rượu tối ngày rồi làm trò đồng tính ái». (Rearmament was too serious and difficult a business to permit the participation of peculators, drunkards and homosexuals).

Quân đội cũng cho Hitler biết sẵn sàng ủng hộ Hitler lên thay Hindenburg, hiện tại sức khỏe của thống chế khó lòng qua khỏi ba tháng nữa. Quân đội đưa ra điều kiện Hitler phải tìm cách diệt trừ những tham vọng rộ dại của Rohm.

Vào giữa tháng 6, tình hình căng thẳng hơn nữa. Hitler bay qua Venise hội kiến với Mussolini. Lãnh tụ phát xít Ý khuyên Hitler hãy làm thế nào ổn định nội bộ trước khi tính chuyện gì khác.

Trở về, Hitler suy nghĩ mung lung lắm, buồn bã mệt mỏi chưa biết quyết định ra sao thì ngày 17 tháng 6, Papen bao lâu nay ẩn nhẫn chịu đựng bỗng thò mặt ra đọc bài diễn văn tại Marburg gây chấn động dư luận :

«Chúng ta đã sống say sưa với cờ quạt, hò hét, biểu tình, hội hè để mừng đất nước hồi phục. Nỗi cuồng hoan ấy cần tan biến đi nhường chỗ cho thời kỳ công tác cực nhọc. Đừng bưng bít nữa vì bưng bít đã trở thành thứ ung độc phá hoại khắp các lãnh vực sinh hoạt từ vật chất đến tinh thần. Người ngoại quốc quan sát chúng ta, lấy ngón tay chỏ vào ung độc mà nói đây là triệu chứng của tan rã. Hãy mạnh dạn thảo luận công khai như vậy có ích cho dân tộc hơn là ép chặt vit kin (l'état d'une presse sans soupape). Nhà nước quốc gia là gì ? Là tổ chức, là đời sống và là sự trưởng thành. Giữa tổ chức với đời sống có nhiều tương quan chặt chẽ ảnh hưởng lẫn nhau, nhưng đồng thời cũng phải có giới hạn. Vượt giới hạn đời sống không còn, đời tổ chức tất cả mọi khía cạnh của đời sống thì khác nào biến đời sống ra cái máy. Cách mạng là gì ? Là lấy tinh thần sinh động tấn công vào bộ máy chết cứng hết khả năng tiến hóa. Bởi thế chủ nghĩa bôn sê vich mới không là cuộc cách mạng thật sự cho thế kỷ 20 mà chỉ là sự nổi loạn của đám nô lệ muốn máy móc hóa đời sống. Cách mạng chân chính cho thế kỷ 20 như tôi từng đề cập đến trong buổi nói chuyện ở đại học Bá Linh là cách mạng của

nhân cách anh hùng (personnalité héroique) bên cạnh đấng tối cao chống lại tham vọng xiềng xích đời sống, muốn dập tắt ánh lửa thiêng liêng của thượng đế, chống lại mưu định máy móc hóa sinh hoạt, tập thể hóa cuộc đời...

Chủ trương giải phóng những giai cấp thấp để chống những giai cấp cao cũng lỗi thời luôn vì ngày nay nó hết thành vấn đề, chỉ có bọn phản động mới vô tình đè ép giai cấp khác xuống dưới cho mình ngồi lên trên rồi bảo chính ta đây mới đại diện cho số đông. Vấn đề một đảng duy nhất thay thế cho hệ thống đa đảng đối với tôi chỉ có giá trị của một giai đoạn chuyển tiếp cần sức tập trung, sau đó lại phải trả cho nhân dân cái quyền phát biểu chính trị. Nếu nói rằng chúng ta nhu yếu một niềm tin chung thì từ bao lâu nay giáo lý Kitô kể là quá đủ.

. . . . . .

Ít lâu nay, người ta nói đến cuộc cách mạng thứ hai, có thứ hai tất kéo luôn thứ ba. Đó thật là ý nghĩa vô trách nhiệm chứng tỏ người ta định rỡn chơi với cách mạng vì không một dân tộc nào chịu nổi tình trạng cách mạng thường trực.

Phong trào nào thì cũng phải chấm dứt để xây dựng nền móng vững chắc cho xã hội, xây dựng công lý.

Nước Đức không thể là chuyến tàu trời nổi đi mãi mà không biết dừng nơi đâu, chẳng biết đi đâu. Ít lâu nay, người ta đe dọa cắt cổ người này, người kia, lịch sử cho thấy kẻ đe dọa thường lên máy chém trước người bị đe dọa.

Ít lâu nay, người ta nói đến việc xã hội hóa trong tương lai. Phải chăng chúng ta làm cách mạng chống mác xít để rồi thực hiện chính sách mac xit ? Nước Đức, dân Đức sẽ không giầu thêm với hành động cướp bóc tập thể đó ...»

Bài diễn văn của Papen đả kích trước hết là Rohm và lực lượng S.A., thứ đến đảng Quốc Xã với mưu định phục hồi chế độ quân chủ ...

Goebels lập tức cấm báo chí đảng chỉ có tờ Gazette de Francfort từ trước vẫn giữ thái độ đối lập nên cho in gấp nguyên văn và phát hành trước khi nhận lệnh cấm.

Bộ ba Hitler, Goering, Goebels cùng lên tiếng bác bỏ luận điệu của Papen. Hitler dùng danh từ bọn «lùn» (les nains) để chỉ mặt phe Papen. Goering bảo : «Bọn phá hoại chế độ hãy liệu hồn». Papen sợ hãi chùn lại.

Bài diễn văn của Papen chỉ làm được độc một việc là đẩy Hitler quyết định thanh toán Rohm.

Ngày 24 tháng 6, trên đài phát thanh Cologne, Hesse tuyên bố tuyệt đối trung thành với lãnh tụ, lãnh tụ lúc nào cũng đúng, lãnh tụ đứng vượt lên trên mọi sự phê phán.

Ngày 25 tháng 6, Hitler, Goering và Goebels đi Essen dự dám cưới đồng chí Terboven (sau này làm toàn quyền Na Uy.) Ở Essen Hitler cho mời các chỉ huy trưởng ngày 30 phải tới Bad Wiess ·e gần Munich họp khẩn. Bố trí đâu đấy, Goering quay về Bá Linh trong khi Hitler ở lại lo chuyện đối phó với Rohm.

Ngày 29 tháng 6, tờ báo đảng Volkischer Beobachter đăng tải một bài của tướng Blomberg nói quân đội hoàn toàn ủng hộ Hitler.

Buổi tối 29 tháng 6, sau khi ra lệnh chót, Hitler bảo Hess, Gobels và Victor Lutze lên máy bay cùng đi.

Bốn giờ sáng ngày 30 tháng 6, máy bay hạ cánh xuống phi trường Munich. Tin tình báo cho hay ban đêm, lực lượng S.A. đã tập hợp la hết :

— Quân đội chống lại chúng ta. Hitler phản bội chúng ta !

Nhờ bộ trưởng nội vụ Bavière can thiệp họ mới thôi. Hitler và tùy tùng đến thăng dinh Wagner, ủy viên chính phủ trung ương tại Munich gặp hai chỉ huy trưởng S.A. Munich là Schmidt và Schneidlmber đứng đó. Hitler xấn xổ chạy tới đấm túi bụi vào họ quát mắng : «Đồ chó, đồ hèn, đồ phản bội».

Schmidt và Sneidblmber chống cự thì Hitler lùi lại, tay rút súng la lớn :«Bọn khốn nạn chúng nó định ám sát tôi».

Nhưng Hitler chưa kịp bắn thì Maurice một đội viên S.A bắn trước Schmidt ngã quị xuống. Schneidlmder hãi hùng kêu lên : « Các người điên rồi ».

Kêu chưa dứt phát súng thứ hai nổ cũng gục luôn.

Máu đã đổ không thể lùi được nữa, Hitler

ra lệnh tức tốc đi ngay Wiessee trước khi Rohm ngủ dậy.

Đoàn xe phóng như bay về hướng Wiessee. Tới nơi, Hitler và bọ hạ đi thẳng vào trụ sở S.A. thường gọi là ngôi nhà nâu (Maison brune). Hôm ấy Rohm quả đã đến ngày tận số nên chỉ huy trưởng trụ sở mới ra khẩu lệnh quản canh phòng chỉ cho người vào mà không cho người ra. Bọn quản canh cắm cổ nghe lệnh cho rằng ngày mai lãnh tụ tới nói chuyện chắc « xếp mình » muốn giữ người cho đông nên mới ra lệnh như vậy.

Vì thế mà Hitler vào tòa nhà không gây ồn ào. Maurice và Bruekner, hai đội viên S.S. vệ sĩ của Hitler tìm phòng của, Heines tay chân thân tín của Rohm. Thấy có biến, Heines định chạy thì Maurice sả súng bắn một tràng, Heines gục trên vũng máu.

Mấy phòng khác, đội S.S. theo Hitler cũng hành động như vậy nghĩa là bắn giết hết. Cuộc tàn sát vẫn tiếp tục giữa lúc Hitler đập cửa phòng Rohm.

Bên trong, một giọng nói lè nhè ngáy ngủ vọng ra hỏi :

— Ai ?

— Tôi, Hitler đây, mở cửa.

— Sao cậu đến sớm thế ? Tôi sửa soạn tiếp đón buổi trưa cơ mà.

Vừa nói, Rohm vừa mở cửa, Hitler nhảo vào

cùng mấy đội viên S.S. sùi bọt mép, mắt trợn lên chửi rủa Rohm lung tung. Rohm cũng chửi lại thì Hitler quát lớn :

— Thằng này hỗn láo, bắt lấy nó.

Tụi S.S. sò tới khóa tay Rohm dẫy sang phòng bên cạnh.

Rohm vẫn ngơ ngác chẳng hiểu chuyện gì. Lúc bị đẩy qua hành lang có đoàn viên S.A. trông thấy Rohm còn giơ tay chào Heil Hitler.

Khi Hitler và nhóm thủ hạ rút ra khỏi trụ sở rảo cẳng đến dãy ô tô đỗ ngoài vườn, vừa lúc đám vệ sĩ của Rohm đi xe tới. Các sĩ quan S.A. nhảy xuống trông thấy Hitler, ai nấy đều sửng sốt đứng thẳng người chào. Hitler ra lệnh bảo họ trao khí giới cho đội S.S. rồi lên xe theo ông về Munich.

Tại ga xe lửa Munich lực lượng S.S. tăng cường cùng một trung đoàn quân đội cũng vừa tới nơi tiếp tay cho Hitler để canh chừng S.A. từ khắp nơi đổ về đây họp theo lời hiệu triệu của Hitler.

Đa số tay chân thân tín của Rohm bước chân vào phòng họp liền bị bắt đem đi ngay.

Xong suôi rồi, bấy giờ Hitler mới đích thân báo tin cho toàn thể anh em S.A. có mặt tại hội trường là Rohm bị khai trừ khỏi đảng vì tội phản đảng, từ nay S.A. có người lãnh đạo mới là Viktor Lutze.

Cùng một lúc tại Bá Linh, Goering dùng xe bọc

sắt và lực lượng cảnh sát võ trang hùng hậu đến bao vây tổng hành dinh S.A.

Cùng một lúc, Himmler tung đội S.S. tìm giết tất cả kẻ thù chính trị của Hitler từ trước đến nay hoặc quốc xã kể là nhân vật nguy hiểm như :

— Tướng Schleicher và người vợ sinh đẹp của ông bị hạ sát tại nhà bằng loạt đạn tiểu liên.

— Von Bose, chánh văn phòng nội các Papen

— Tướng Bredow

— Klausener, lãnh tụ tổ chức « hành động công giáo» (l'action catholique)

và rất nhiều người khác.

Riêng trường hợp Gregor Strasser đặc biệt hơn cả. Theo lời Otto kể thì Gregor đang ngồi ăn cơm trưa bỗng có một lũ « a-dăng » Gestapo sấn vào nhà chẳng hỏi, chẳng giải thích bắt Gregor mang đến nhà tù ở Prinz-Akbrechstrasse nhét vào xà lim. Sau mười hai giờ bị cô lập trong bóng tối, nửa đêm có ba tên S.S. mở cửa mỗi đứa nhả hết băng đạn súng «revolver» khắp thân thể Gregor. Thấy Gregor còn thở, một tên dùng báng súng đánh mạnh vào gáy cho chết hẳn.

Tại Munich, khoảng 200 chỉ huy trưởng S.A. bị giam trong nhà tù Stadelheim.

Bác sĩ Frank vào sà lim gặp Rohm. Rohm bình tĩnh nói với Frank : «Hitler đã nghe bọn thù nghịch tôi

mà phá tổ chức S.A. Tất cả mọi cuộc cách mạng đều giết đứa con của nó. Riêng tôi không bao giờ có ý định chống Hitler».

Khi về nơi làm việc Frank thấy trên bàn làm việc một bản danh sách gồm 110 tên cho Frank tuyên án tử hình. Frank, bộ trưởng tư pháp xứ Bavière vốn là người có lương tâm chức nghiệp, liền gọi điện thoại cho Hitler nói ông không thể thiết lập tòa án xử tử hình một số người nhiều như vậy.

Hitler chấp nhận ý kiến của Frank rút xuống còn 19 tên. Về số phận Rohm, Hitler muốn Rohm tự tử hơn là đưa ra tòa nên sai người đưa súng cho Rohm trong nhà giam. Nhưng Rohm từ chối.

Ngày 1 tháng 7 1934, Rohm bị đưa đi bắn ở pháp trường ngay phía sau nhà tù.

Các chỉ huy trưởng S.A. đứng trước mũi súng vẫn hô to : «Heil Hitler» vì họ tưởng lầm Hitler bị bọn S.S, đảo chánh.

Rohm chết rồi. S.S. ám sát thêm nhiều người khác, như Von Kahr luật sư Ernest Jung, Paul Schutz. Dư luận trong và ngoài nước sôi nổi. Chị của Rohm khóc lóc đòi gặp Hitler và tuyên bố với báo chí là em bà không hề âm mưu đảo chánh, nếu Rohm quyết tình làm như vậy thì tình thế đâu có như bây giờ. Hitler lặng thinh.

Để chấn an dư luận, Hitler cho Goebels loan báo

trên đài phát thanh vụ 30 tháng 6, nhưng nội dung câu chuyện đã hoàn toàn bị xuyên tạc.

Mặt khác, Hitler cho đốt tất cả mọi tài liệu liên quan đến vụ này và ngăn cấm ngay giết tróc. S.S. nhiều nơi vẫn tự ý tiếp tục.

Goering đưa trình Hitler toàn bộ danh sách những người bị giết, khi đọc thấy tên Gregor Strassre, mặt Hitler không vui.

Goering tự ý giết Strasser do thù riêng. Hitler hối hận đã để cho thủ hạ buông thả quá trớn, biết đâu một ngày kia chúng sẽ vượt luôn ra ngoài sự kiểm soát của chính ông. Hitler bảo Goering cho vợ con Strasser tiền cấp dưỡng để chứng tỏ rằng ông không bằng lòng việc giết Strasser và cũng để thử xem uy quyền của ông đối với Goering đến đâu.

16

HITLER, QUỐC TRƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐỆ TAM REICH

Nghĩ đến hắn (Hitler) tôi phát ớn, hắn có đủ mọi tật xấu của một đầu óc đảng phái, thiếu hẳn đức độ anh hùng của người dựng nước, chỉ biết hùng hổ mà không cỏ chút sáng tạo nào. Thật nguy hiểm. Mười năm nữa, hắn sẽ đưa đế quốc Đức vào đường hủy diệt.

OSWALD SPENGLER

Trong năm ngày từ 28 tháng 6 đến 3 tháng 7-1934, Von Papen bị Goering, Himmler đem S.S. vây nhà, cô lập. Vừa được tự do, Papen đến gặp ngay các tướng lãnh quân đội để đặt vấn đề tàn sát vừa qua vì trong số nạn nhân có hai tướng lãnh. Nhưng quân đội tỏ thái độ thờ ơ và bảo Papen nên nói chuyện với thống chế. Riêng quân đội thì rất hài lòng về vụ giết người, bọn S.A. vô kỷ luật.

Vài bữa sau, thống chế Hindenburg ra tuyên cáo nói : «Để tạo lịch sử, không nên do dự, nếu cần đổ máu thì phải đổ máu ».

Papen thất vọng đệ đơn từ chức phó thủ tướng. Hitler chấp thuận ngay, ông không mong gì hơn là nhổ nốt cái gai bảo thủ trong nội các.

Ngày 6 tháng 7, Hitler nói trước các cấp lãnh đạo trung cấp để cập đến vấn đề chấm dứt thời kỳ cách mạng để tiến vào thời kỳ tiến hóa.

Ngày 13 tháng 7, Hitler đọc diễn văn tại quốc hội kể lại mọi chuyện xảy ra hôm 30/6 đổ tội cho Rohm đã toa rập với Schleicher, Bredow thông đồng ngoại bang mưu lật đổ chính thể và định ám sát lãnh tụ. Ông cho biết có 71 người bị xử bắn trong số có 19 chỉ huy trưởng S.A., 3 người tự tử, 3 đội viên S.S. bị hành huyết vì phạm tội hãm hiếp và cướp bóc. Số người khác bị đưa ra tòa và đang chờ tòa xử.

Sự thật vụ 30/6 có 1076 người bị bắn hoặc đâm chết và 1121 bị bắt giam.

Goering chấm dứt vụ này bằng bản tường trình nội vụ cho tòa án tối cao với câu kết luận :« Luật và ý quốc trưởng là một » (Le droit et la volonté du Fuhrer se confondent).

Bác sĩ Frank xin từ chức bộ trưởng tư pháp chính phủ Bavière nhưng Hitler khẩn khoản ông ở lại. Ông khuyên giải Frank đừng buồn nản cách mạng bao giờ cũng phải sát hại, vì cách mạng có biết bao nhiêu kẻ thù muốn giết, bóp chết nó.

Ngày 20 tháng 7 1934, quàn đội chưa hả hê được mấy ngày về vụ Rohm, Hitler đã làm cho chưng hửng với sắc lệnh tách rời S.S. ra khỏi Quốc Xã để tổ chức nhiều tiểu đoàn võ trang như quàn đội lấy tên là S.S. Verfugungstruppen va Tutenkopf - Verbanbe một thứ quân đội riêng của Hitler.

Ngày 25 tháng 7 1934, thủ tướng Áo Dolfuss bị đảng Quốc Xã phàn bộ Áo quốc ám sát. Goering, Goebels định làm tới cho khởi nghĩa luôn thi Mussolini đem quàn đội tới biên thùy Áo, nếu Đức quyết định thôn tinh Áo sẽ can thiệp ngay.

Hitler thấy Mussolini cứng rắn nên lùi một bước, chỉ thay đại sứ Đức tại Áo. Von Papen thế Rieth trong khi bộ trưởng giáo dục Áo Von Schuschnigg lên thay Dolfuss. Đảng Quốc Xã Áo bị quân đội, cảnh sát đè bẹp phải rút qua Nam Tư. Tuy nhiên Áo quốc mất Dolfuss kể như không còn ai chống Quốc Xã đến cùng nữa vi Schuschnigg là người luôn luôn dụt dè.

Ngày 31 tháng 7 1934, bệnh tình thống chế Hindenburg nguy kịch lắm rồi, ông già cho gọi Hitler tới Neudeck để chăn chối. Hitler đáp máy bay đến nơi, ở suốt một ngày trong phòng Hindenburg trình bày quốc sự.

Ngày 1 tháng 8 Hindenburg hấp hối. Hitler liền ký đạo luật sửa đổi hiến pháp kể từ ngày thống chế từ trần, thủ tướng sẽ kiêm luôn trách nhiệm quốc trưởng.

Đạo luật trắng trợn chẳng cần biết phép nước gì hết. Nhưng cũng không thấy ai chính thức lên tiếng phản đối.

Thống chế Hindenburg thở hơi cuối cùng hôm 2 tháng 8. Sắc luật kia đem thi hành gọn ghẽ khỏi qua quốc hội bàn cãi du là bàn cãi giả vờ. Hitler nghiễm nhiên trở thành quốc trưởng Đức. Ngay tối đó, toàn thể quân đội đại diện bởi tướng lãnh cao cấp làm lễ tuyên thệ trung thành với Quốc Trưởng. Hitler đổi danh xưng là Reichswher ra Wehrmacht (Ghi chú : Reichswher là quân lực chỉ có 100.000 người do hoa hội Versailles cho phép. Đổi tên mới, Hitler muốn chứng tỏ từ giờ phút này quân lực Đức không bị ràng buộc bởi hiệp ước Versailles nữa.) Hitler phải làm gấp vụ tuyên thệ vì sợ phe bảo thủ có thì giờ chuẩn bị chống đối chăng.

Đề mị dân, Hitler ấn định ngày 19 tháng 8 sẽ có cuộc trưng cầu dân ý về vị quốc trưởng mới.

Trái với ý muốn của người quá cố, đám tang thống chế Hindenburg được cử hành rầm rộ để đưa linh cữu thống chế chôn tại đài kỷ niệm trận Tannenberg.

Hitler lợi dụng cơ hội đọc bài diễn văn gợi lòng yêu nước cảm động. Rồi ký sắc lệnh ân xá cho 1124 tù nhân bắt sau vụ Rohm âm mưu làm phản.

Ngày 13 đến 18 tháng 8, vận động trưng cầu dân ý hết sức tưng bừng thì có tin Hindenburg đã làm chúc thư qua sự giúp đỡ của Von Papen. Thế là vận động trưng cầu dân ý chuyển thành cuộc săn đuổi lá chúc thư kia. Ai giữ nó ? Cơ quan tình báo đảng và chính quyền đổ sô vào việc tìm kiếm. Mãi sau mới ra, nó nằm trong nhà viên bí thư của Von Papen tên Tschirschky mà Quốc Xã vừa bắt nhốt trong trại tập trung. Lẽ ra chúc thư phải giao cho con trai thống chế thì Tschirschky đã

tự ý cất dấu. Nó gồm hai bản, bản thứ nhất thống chế tỏ ý tin tưởng ở thủ tướng Hitler, bản thứ hai thống chế mong muốn sau khi ông qua đời, nước Đức sẽ trở lại chế độ quân chủ.

Hitler liền cho hủy bản thứ hai, chỉ cho công bố bản thứ nhất với lời giải thích hướng dẫn vào trưng cầu dân ý.

Ngày 17 tháng 8, trên đài phát thanh, dân chúng nghe thấy con trai của thống chế tuyên bố thân phụ ông muốn Hitler kế vị quốc trưởng.

Kết quả trưng cầu dân ý, Hitler được 38 triệu rưỡi phiếu thuận, 5 triệu phiếu chống.

Ngày 20 tháng 8, tờ báo đảng Volkischer Beobachter, Rosenberg viết : «L'Allemagne, c'est Hitler : Hitler c'est l'Allemagne ».

Quân đội giữ sang Quốc Trưởng một sĩ quan hầu cận, đại tá Friedrich Hossbach.

Việc trước nhất ở ngôi vị quốc trưởng là Hitler đi gặp triết gia Oswald Spengler, tác giả cuốn sách triết lý sử : « Le déclin de l'Occident » mà Hitler đọc trước kia. Ông muốn dùng Spengler làm lý thuyết gia cho sứ mạng lịch sử vĩ đại.

Cuộc gặp gỡ làm cho cả hai đều thất vọng.

Hitler muốn Spengler hãy viết theo một số ý nghĩ của mình.

Spengler thấy Hitler hiểu sai bét tất cả những gì mình viết.

Hitler về rồi, Spengler viết vào cuốn sổ tay :

« Hắn có đủ mọi nết xấu của một đầu óc đảng phái, thiếu hẳn đức độ của một chính trị gia khai quốc, chỉ biết hùng hổ, không có tí sáng tạo nào. Thật là điều nguy hiểm... Nghĩ đến hắn mà tôi phát ớn. Mười năm nữa, hắn sẽ đưa đế quốc Đức vào đường hủy diệt ». (Hitler possède tous les défauts de l'homme de parti, sans grands vertus de l'homme d'Etat. Tout en lui est impulsif sans rien de créateur. C'est un danger mortel. Je souffre terriblement quand je pense à lui. Dix ans plus tard, il n'existerait plus de Reich).

Tháng 9-1934, đại hội đảng lần thứ 6, lần đầu tiên có sự tham dự của các đơn vị quân đội (Wehrmacht). Một tập hợp vĩ đại, 500.000 người, huy động 525 chuyến xe lửa không kể xe hơi để chuyên chở, thiết lập trại giữa trời cho 250.000 người ăn ngủ. Hitler dựng chào diễn hành gồm 52.000 công nhân, 200.000 đảng viên Quốc Xã, 104.000 S.A. và 11.000 S.S.

Hitler tuyên bố :

« Đức quốc hiện là con đê vững chắc ngăn làn sóng đỏ đang dâng lên từ phía Đông».

Ein Volf ! Ein Reich ! Ein Fuhrer !

Một chủng tộc ! Một đế quốc ! Một lãnh tụ !

Đó là khẩu hiệu cho toàn dân Đức kể từ lúc Hitler làm Quốc Trưởng.

Đời sống dưới đệ tam Reich ra sao ?

Hy sinh ! Cho quyền lợi tập thể trước, cho mình sau.

Súng đã rồi có bơ ! Thắt lưng buộc bụng đổ nhiều mồ hôi. Sản xuất và sản xuất, tiêu diệt nạn thất nghiệp. Quyền tự do báo chí bị dẹp bỏ hoàn toàn. Tuy nhiên, khác với Nga Sô Viết, báo chí quốc tế thả cửa ra vào Đức quốc, dân du lịch đến đây với mọi sự dễ dãi, tha hồ đi đây đi đó ngoại trừ những cơ sở quân sự và các trại tập trung giam tù.

Một đạo luật loại trừ dân Do Thái ra khỏi cộng đồng Đức quốc. Tất cả mọi người Đức gốc Do Thái bị tước quyền công dân. Do Thái không được kết hôn với đồng giống «Aryen» (chủng tộc thủy tổ của dân tộc Đức). Không buôn bán với dân Do Thái, mỗi cửa hàng bên ngoài đều treo tấm biển đề mấy chữ : «Cấm bọn Do Thái bước vào đây».

Do Thái muốn mua sữa cho con không bán. Mua thuốc cho người ốm không bán. Vào khách sạn thuê phòng ? Tống cổ ra ngoài đường. Dần dần Do Thái không được vào một làng, rồi một tỉnh, cuối cùng Do Thái mất hết chỗ ở và bị bắt đưa đi trại tập trung.

Chỉ có một thời gian rất ngắn ngủi, Do Thái tương đối sống dễ thở là tháng 8-1936 thế vận hội họp ở Bá Linh. Quốc Xã muốn phô trương chế độ nên đã ra mặt lệnh cho các cửa tiệm cất cái bảng cấm Do Thái đi. Phái đoàn thể thao quốc tế đến Bá Linh thấy đời sống thật thịnh vượng, hiền hậu, hữu nghị, hạnh phúc khác xa những gì báo chí đã phóng đại về cái địa ngục Quốc Xã.

Đối với công giáo, mặc dầu Hitler là một giáo dân nhưng khi ông viết Mein Kampf, ông nhiều lần đả kích nhà thờ đã không chịu chấp nhận vấn đề chủng tộc, ông cho rằng cần phải có một vận động cải tạo tôn giáo. Do đó, điều 24 của đảng cương quyết Quốc Xã đòi : tự do tôn giáo cho những tôn giáo nào không gây nguy hại cho tinh thần chủng tộc của dân Đức.

Quốc Xã ký với tòa Thánh « Concordat » thừa nhận quyền nhà chung tự lý các vấn đề riêng của nhà chung.

Nhưng chỉ năm ngày sau khi ký kết, Hitler đã cho ban hành nhiều sắc lệnh nhằm cản trở hoạt động công giáo, giải tán đoàn thanh niên công giáo. Chừng một năm sau, Quốc Xã cho bắt giam nhiều tu sĩ, bà sơ, lãnh tụ giáo dân về các tội dâm ô và buôn lậu tiền tệ ngoại quốc.

Một số báo chí sách vở công giáo bị cấm. Mật vụ Gestapo tra tấn để bắt các cha khai ra những lời xưng tội của con chiên. Đến nỗi Giáo Hoàng Pius VI phải đưa ra một thông dụ đặt tên là thông dụ « Nỗi buồn

cháy bỏng tâm can » (With Burning Sorrow) để kết tội Quốc Xã vi phạm hiệp đồng thỏa ước (Concordat) rco nghi ngờ, chia rẽ hận thù và vu không chống chúa Kitô cùng giáo hội.

Giáo hoàng nhận thấy chân trời nước Đức đầy mây đen của giông bão che phủ báo hiệu một thời kỳ thánh chiến tai hại.

Mục sư Tin Lành Martin Niermoeller, người chủ trương ủng hộ Quốc Xã từng dùng lý thuyết bài Do Thái của Luther để tuyên truyền cho Quốc Xã, bây giờ Tin Lành cũng chung số phận như công giáo. Ông ân hận hành động thỏa hiệp của Tin Lành với Quốc Xã chẳng khác gì Giáo Hoàng ân hận về thỏa hiệp của công giáo với Quốc Xã. Tham vọng của Hitler về vấn đề tôn giáo có ghi trong cương lĩnh đảng là Tạo Lập một giáo hội quốc gia (National Reich Church) tiếp nối truyền thống Luther thời trung cổ chống lại tòa Thánh La Mã. Kế hoạch ấy trình bầy bằng 30 điều do Rosenberg thảo. Xin kể mấy điều chính sau đây :

— Giáo hội quốc gia của Đức đòi quyền đặc biệt kiểm soát hết thảy các nhà thờ giáo hội trên lãnh thổ Reich (đế quốc) và coi những nhà thờ, giáo hội đó như nhà thờ giáo hội quốc gia thuộc đế quốc Đức.

Giáo hội quốc gia quyết tâm tiêu trừ tín ngưỡng Kitô ngoại lai xâm nhập vào nước Đức năm 800.

— Giáo đường quốc gia không có linh mục, mục sư mà chỉ có những nhà hùng biện nói chuyện.

— Giáo hội quốc gia yêu cầu ngừng ngay tức khắc việc truyền bá Thánh Kinh tại Đức.

— Giáo đường quốc gia sẽ không có hình các thánh và thánh giá.

— Trên bàn thờ chỉ bày lưỡi kiếm «tentonique» tượng trưng cho chủng tộc Đức, đàng sau là dấu chữ « Vạn ».

Văn hóa Đức tiến tới hoàn toàn quốc xã hóa. Buổi tối ngày 10 tháng 5 1933, sau ngày Hitler làm thủ tướng bốn tháng rưỡi, tại Bá Linh vào nửa đêm có đám biểu tình rước đuốc của hàng ngàn sinh viên diễn hành xong, những cây đuốc chất thành một đống lửa cháy hừng hực trên công trường Unter den Linden ngay trước cửa trường đại học Bá Linh. Sinh viên chạy đi mang đến cả vạn cuốn sách ném vào đống lửa rồi vỗ tay reo hò ca hát. Goebels hả hê đứng cười. Sách bị đốt là của nhiều tác giả Đức nổi danh quốc tế như Thomas Mann, Stefan Zweig, Erich Maria Remarque, Walther Rathenau, Albert Einstein, Jacob Wassermann, Heinrich Mann, Alfred Kerr. Không phải tác giả Đức mà thôi, sách của tác giả nước ngoài cũng bị ném vào đàn thiêu như Havelock Ellis, Upton Sonclair, H.G Wells, André Gide, Zoala, Proust.

Sách của những tác giả kể trên bị kết tội là phá hoại gốc rễ tư tưởng dân tộc Đức, phá hoại gia đình

người Đức và làm bạc nhược tinh thần phấn đấu của nhân dân Đức.

Trước đống tro tàn của sách vở, Goebels nói : «Ngọn lửa đã đốt cháy hết tàn dư của kỷ nguyên cũ, đốt sáng lên kỷ nguyên mới để tâm hồn dân tộc Đức từ nay thêm sức mạnh sáng tạo».

Ngày 22 tháng 9-1933, Hitler cho thiết lập trung tâm văn hóa đặt dưới quyền lãnh đạo của Goebels. Trung tâm cai quản bảy sở văn hóa mỗi sở phụ trách một ngành : Họa, nhạc, kịch, báo chí, văn, phát thanh và phim ảnh.

Tất cả mọi người muốn làm văn nghệ đều bị kiểm soát chặt chẽ bởi trung tâm văn hóa. Ai có những hành vi hoặc quá khứ chính trị không hợp với chế độ đều bị gạt ra.

Chính sách quốc xã hóa văn hóa đã làm cho văn hóa Đức suy tàn, sức sáng tạo yếu hẳn. Nhiều nhà văn bỏ trốn nước Đức. Từ bộ môn nhạc Đức đứng khựng lại không bay vọt lên như thời kỳ còn Mozart, Bach. Beethoven, Brahms, nhạc của Mendelssohn bị cấm vì nhạc sĩ là một tên Do Thái. Về bộ môn hội họa Hitler cho xếp vào một số những họa phẩm của Cezanne, Van Gohg, Gauguin, Matisse, Picasso, Koposchka, Grosz vì ông cho đó là nghệ thuật sa đọa vô ý thức. Làm vậy Hitler rất sung sướng đã trả được mối hận về sự thất bại của mình trong ước nguyện trở thành một đại danh họa.

Ngày 30 tháng 1 1934, Bernard Rust được Hitler cất nhắc lên làm bộ trưởng bộ Khoa Học, Giáo Dục và Văn Hóa nhân dân. Rust là bạn thân của Hitler, gia nhập Quốc Xã từ 1922, làm trưởng phân bộ Quốc Xã vùng Hanovre. Xuất thân là một ông giáo tỉnh lẻ bị mất việc vì đã tuyên truyền cho chủ nghĩa Quốc Xã cho nên chính quyền cộng hòa đuổi. Khi làm bộ trưởng giáo dục trong chính phủ năm 1933, Rust tuyên bố về thành tích của mình đã mau chóng tiêu diệt cái tệ trường học là nơi làm trò nhào lộn trí thức.

Hitler trong cuốn Mein Kampf từng đề cập tới giáo dục với ý kiến :

« Toàn thể giáo dục quốc gia không nhằm nhồi vào sọ con người hàng mớ trí thức mà trước hết nhằm đào tạo thể chất cường tráng đến tận xương tủy ».

Từ thuở thiếu thời Hitler vốn đã ghét cay ghét đắng những giáo sư kênh kiệu mà ông cho rằng đầu óc đặc sệt vì sự chật chội của những tri thức vô bổ, vô ích.

Hitler diễn thuyết, nói :« Con cái quý vị sẽ là của chúng tôi. Chế độ Reich mới sẽ đem hết sức lực săn sóc cho thanh niên ».

•

Trường học Đức từ lớp vỡ lòng lên đến đại học đều quốc xã hóa thật mau. Từng bài giảng đều thay đổi viết lại dưới ánh sáng của Mein Kampf. Mein Kampf được coi làm ngôi sao chỉ đạo cho sư phạm. Thầy nào không thấm nhuần ánh sáng ấy sẽ bị sa thải. Cho chắc hơn, thanh niên còn được gửi đến các trường mở riêng biệt chỉ dạy về chủ nghĩa Quốc Xã. Giáo viên,

giáo sư bắt buộc gia nhập Đoàn giáo chức Quốc Xã có nhiệm vụ phối hợp ý thức hệ quốc xã với giáo dục.

Trước 1933, bậc tiểu học do giới chức địa phương điều khiển, đại học do chính quyền từng bang điều khiển. Bây giờ tất cả phải đặt trong luật lệ thép của bộ giáo dục Reich tức chính quyền trung ương. Càng về sau, muốn dạy học trước hết phải có điều kiện đã từng ở trong S.A. hoặc đã tham dự đoàn Lao động Quốc xã.

Lịch sử hoàn toàn bị gian tạo, tỉ dụ khi dạy về dân tộc Do Thái thì dân tộc này là lũ người phù thủy chuyên reo rắc độc hại cho nhân loại, khi dạy về dân tộc Đức thì đây là một chủng tộc siêu việt, xứng đáng làm chủ mọi chủng tộc khác. Bất cứ khoa học nào cũng do dân tộc German tìm ra. Các trường dạy hóa học German, vật lý học German, toán học German, các nhà bác học Einstein, Kranck, Haber, Warburg v.v. hoặc bị bắn hoặc bỏ trốn ra nước ngoài. Sau này nhìn về quá khứ hồi đệ tam Reich, giáo sư Roepke phải hạ bút viết : «Thật là đúng một cảnh nhà chứa làm ô uế cho lịch sử Đức». (It was a scene of prostitution that has stained the honorable history of German).

Quốc Xã đặt trọng tâm hoạt động giáo dục vào đám thanh niên. Từ hồi đảng chưa nắm chính quyền đã cho thành lập đoàn thanh niên Hitler.

Thủ lãnh thanh niên Đức là Baldur von Schirach, lên chức vụ này vào ngày 17 tháng 6 1933 lúc Schirach mới có 26 tuổi và nguyên là trưởng phân bộ sinh viên Quốc Xã.

Trên danh nghĩa đoàn thanh niên nằm trong bộ giáo dục nhưng thực tế thì Schirach trực tiếp nhận lệnh của Hitler.

Thanh niên từ 6 đến 18 tuổi trên toàn quốc đều phải gia nhập đoàn thanh niên Hitler. Bố mẹ sẽ bị phạt tù nếu ngăn cấm con em không cho trở thành đoàn viên thanh niên Hitler.

Từ 6 đến 10 tuổi, phải học tập tư tưởng Quốc Xã và làm quen với đời sống tập thể.

Từ 10 đến 14 tuổi phải vào học trường thể dục để tập luyện cho quen với kham khổ, khó nhọc.

Từ 14 đến 18 tuổi mới chính thức là một thanh niên dân tộc (Jungvolk).

Khi chính thức được nhận làm «jungvolk» thanh niên phải đọc lời thề sau đây :

«Trước sắc cờ mầu máu, đại diện cho lãnh tụ tối cao của chúng ta, tôi thề sẽ đem hết sức lực, tàm trí cống hiến cho Adolf Hitler, vị anh hùng cứu quốc, tôi thề sẵn sàng hy sinh tính mạng cho người, xin Thượng Đế giúp tôi».

Vào cuối năm 1938, tính tất cả có chừng gần 8 triệu thanh niên Hitler.

Trên lãnh vực thanh niên Quốc Xã hoàn toàn thành công, trong khi thanh niên các nước Tây Âu sống

trụy lạc thì thanh niên Đức có một nếp sống bền bỉ tháo vát và sung mãn tinh thần chiến đấu làm thành một kho tàng nhân lực cho mộng bá chủ Âu Châu của Hitler sau này.

Nói đến kinh tế Quốc Xã thì phải nhận rằng đây là một phép lạ. Không ai có thể ngờ Đức quốc lấy lại sức mạnh kinh tế mau lẹ như vậy. Tiêu sơ, hoang tàn đến thế mà chỉ năm năm sau, nước Đức hệt như tổ ong, nhà máy, tiếng máy chạy vù vù bận rộn như bầy ong.

Công đầu cho kinh tế Quốc Xã là của bác sĩ Schacht. Nhờ sự thành công của Schacht mà quân đội hùng mạnh Đức mới tái sinh, bởi chương trình của Schacht nên từ tháng 9-1934 là Tổng động viên nhân lực cho kinh tế chiến tranh.

Năm 1936 Đức đã thừa khả năng tự túc cho bốn năm nếu bị phong tỏa kinh tế.

17

LẼ PHẢI CỦA KẺ KHOẺ

Le monde appartient à l'audacieux.
ADOLF HITLER

Nội bộ yên rồi, quốc trưởng Hitler dồn nỗ lực vào chính sách đối ngoại. Trọng tâm chính sách đối ngoại trong năm đầu là dứt đứt xiềng xích Versailles để cho Đức mạnh về quân sự.

Khởi sự bằng trưng cầu dân ý về số phận hạt Sarre bằng lòng trở về nước mẹ là Đức quốc hay vẫn muốn dưới quyền quản trị của hội Quốc Liên ? (Société des Nations) hay tiếp tục sát nhập vào Pháp quốc ?

Hạt Sarre, nơi ẩn náu của những khuynh hướng chính trị chống Quốc Xã. Đa số các đảng viên xã hội, cộng sản, tự do đều ở đây.

Để vận động cho hạt Sarre trở về Đức, đảng Quốc Xã giao công tác này cho Joseph Burckel trưởng phân bộ quốc xã đảng ở Palatinat. Burckel làm việc như trâu, giỏi tổ chức, hùng biện và hết sức lý tưởng theo Quốc Xã vì lý tưởng chứ không để kiếm miếng.

Ngay từ keo đầu, Burckel đã thắng bằng việc đặt cuộc trưng cầu dân ý dưới sự kiểm soát quốc tế gồm Anh, Thụy Điển, Hòa Lan, Ý Đại Lợi. Như vậy có nghĩa là Pháp chẳng còn quyền gì hết. Ngày bỏ phiếu ấn định vào 13 tháng 1-1935. Kết quả Burckel thắng nốt keo thứ hai với 528.005 cử tri thì có 177.119 thuận để hạt Sarre về với Đức, 46.513 thuận để hạt Sarre giữ nguyên trạng cũ và chỉ có 2.124 muốn về với Pháp.

Làn sóng yêu nước do Joseph Burckel khơi dậy đã sô đổ lý lẽ của cộng sản, xã hội, dân chủ.

Ngày 1 tháng 3 1935, quyền chủ tịch hội Quốc Liên làm lễ trao trả hạt Sarre về nước Đức do tổng trưởng nội vụ Frick đứng ra nhận. Buổi trưa Hitler tới, dân chúng cuồng nhiệt vây quanh xe ông hoan hô. .

Hitler đọc một bài diễn văn rất ôn hòa đối với Pháp.

Buổi tối, ông lên xe lửa về, chạy thật chậm thỉnh thoảng ngừng lại để ông bắt tay dân chúng đứng chào đón.

Suốt ngày hôm ấy Hitler vui sướng. Trong lúc nói chuyện vãn với mấy người thân cận, ông cho rằng việc gì phải chiến tranh cho hại người hại của, tàn phá đổ vỡ nếu có thể giải quyết vấn đề bằng phương thức hòa bình như kiểu Sarre.

Các nhà lãnh đạo Âu Châu sau vụ Sarre cảm thấy lo ngại. Tuy nhiên, ý kiến của họ rất khác nhau. Pháp sợ nhất nhưng lại sẵn sàng bắt tay Đức trong tinh thần đồng minh truyền thống. Anh tiếp tục chủ trương vây bọc Đức nhưng không dám dùng sức mạnh để từ chối những điều Đức đòi hỏi.

Chính khách bảo thủ cỡ Churchill báo động phải võ trang ngay từ bây giờ để kịp thời chống với quân đội Đức. Anh hoàng George V thấy Hitler là một «phần tử cách mạng» đe dọa hòa bình thế giới. Một số chính khách khác không nghĩ như Churchill và George V là Lord Allen, Lloyd George, Philipp Kerr, quận tước Lothian. Các ông này đều đã đi thăm Hitler và cho rằng Hitler rất cần thiết cho việc ngăn chặn làn sóng đỏ đối với Tây Âu, đường lối của Hitler là hòa hoãn.

Hitler luôn luôn thả bức màn khói để che đậy mưu định của mình. Qua diễn thuyết lời nói thường gay gắt nảy lửa, nhưng qua phỏng vấn thì thái độ ôn hòa hơn tất cả.

Hitler thường tỏ lộ cho báo chí Anh biết mục

tiêu chính của ông thì phía Đông đánh vào thành trì Bôn sê Vích, ông mong Anh để ông rảnh tay. Anh quốc chỉ muốn Đức thành áp lực mạnh mẽ cho Nga Sô Viết thôi mà không muốn Đức tỏa ảnh hưởng vào Tây Âu vì Anh bao giờ cũng tìm cách phá bỏ mọi sử đồ thống nhất Âu Châu, như thế Anh sẽ bị cô lập.

Để cho lý lẽ của mình không ai phủ nhận được, Hitler cấp tốc kiến tạo sức mạnh quân sự.

Đầu tháng 10-1934, ông cho tăng quân từ 100.000 lên 300.000, đặt tướng Ludwig Beck làm tham mưu trưởng. Khôn ngoan, không bao giờ Hitler dùng danh xưng tham mưu trưởng trên báo chí vì vi phạm điều ngăn cấm của hòa ước Versailles. Chức vị tướng lãnh không bao giờ đăng vào công báo. Từ thủy quân đến lục quân, tất cả đều phải kín miệng hoặc nếu công bố chỉ nên công bố những tin tức sai. Goering âm thầm tổ chức không lực. Trường huấn luyện không lực ngụy trang bằng trụ sở của đoàn thể thao trên không (League for Air Sport). Ẩn dấu chờ đợi một ngày kia, ngày chính thức xoá hiệp ước Versailles. Ngày ấy là 16-3-1935.

Trước đó 6 hôm, để thăm dò dư luận quốc tế, Goering nhận cho nhà báo Anh phỏng vấn. Goering nói với Ward Price, nhà báo Anh, rằng Đức quốc bây giờ đã có không quân, trong khi Hitler trả lời thẳng ngoại trưởng Anh rằng Đức từ chối không gia nhập hiệp ước Đông Locarno do Anh Pháp thủ xướng để bảo vệ hòa bình vùng Đông Âu. Thấy phản ứng yếu ớt, Hitler làm tới luôn.

Ngày 16 tháng 3 nhằm thứ bảy, đúng ngày lễ tưởng niệm Anh Hùng, Hitler chính thức ban sắc lệnh thành lập quân đội Đức với 12 binh chủng và 36 sư đoàn, tổng cộng hơn nửa triệu người.

Sáng chủ nhật, Quốc Xã tổ chức cuộc diễu binh đồ sộ. Các hàng tướng tá đều có mặt trên khán đài. Hitler đứng bên cạnh thống chế Von Mackensen, vị thống chế duy nhất của Đức hoàng còn sống.

Dân chúng và quan khách vỗ tay chào mừng đội Lufwaff (không quân) mặc quân phục màu tim nhạt.

Dư luận Âu Châu bỗng sôi nổi hẳn lên, ngoại trưởng Anh Pháp Ý họp tại Stresa ngày 11 tháng 4 ra tuyên ngôn chung kết án hành động không tôn trọng hòa ước Versailles của Đức đồng thời cương quyết ủng hộ Áo quốc và hiệp ước Locarno.

Hội đồng Quốc Liên cũng bày tỏ phản đối hành động đe dọa hòa bình của Quốc Xã. Pháp quốc vội vã ký ngay một hiệp ước tương trợ với Nga Sô rồi Nga Sô ký với Tiệp Khắc.

Ngày 21 tháng 5 năm 1935, Hitler bí mật ký đạo luật bảo vệ đế quốc Reich (Loi de la défense du Reich) và bác sĩ Schacht được giao toàn quyền sửa soạn kinh tế chiến tranh.

Buổi tối 21, Hitler đọc diễn văn trước quốc hội Đức thi ngôn ngữ lại đầy động hòa bình. Để trả lời những trách cứ của các cường quốc Âu Châu, ông kêu gọi sự hiểu biết công bằng và tin cậy. Hitler kết luận :

«Nước Đức cần hòa bình và mong mỏi hòa bình (German needs peace and desires peace). Nước Đức sẵn sàng tham dự bất cứ hội nghị tài giảm binh bị nào. Kẻ nào đốt ngọn lửa chiến tranh tại Âu Châu, kẻ đó sẽ chẳng dành được cái gì mà chỉ rước lấy tai họa.

Kẻ thù đáng sợ nhất mà Hitler con kiêng dè là Anh quốc. Tìm mọi cách để cho Anh quốc yên lòng. ông cho Ribbentrop qua Anh ký kết bằng lòng để cho hải lực của mình chỉ bằng 35o/o của Anh, ngược lại Anh phải thừa nhận Đức được quyền có hải quân.

Việc Anh ký riêng rẽ với Đức đã làm chết luôn tinh đoàn kết Anh-Pháp-Ý trong tinh thần hội nghị Stresa trong khi Đức chỉ ký kết để làm kế hoãn binh cho hải quân Anh khỏi bóp chết cái trứng lai quần của Đức mới nở.

Tháng 11-1935, Quốc Hội Đức được triệu tập phiên họp đặc biệt ở Nuremberg để đưa ra đạo luật chống Do Thái rồi cho bắt và tận diệt dân Do Thái trên toàn lãnh thổ Đức.

Trong khi các hiệp ước của những nước Âu Châu ký với nhau để cô lập Đức Quốc Xã vào thế cô lập thì vụ Abyssinie xảy ra.

Mussolini xưa quan đánh chiếm xứ Abyssinie (tức Ethiopie bây giờ). Vua xứ này kêu gọi hội Quốc Liên cứu giúp. Anh tán trợ quyết định trừng phạt Ý bằng cách tăng cường hạm đội Anh tại Địa Trung Hải. Mussolini thấy Anh chơi trịch thượng liền tuyên bố rút lui khỏi hội Quốc Liên, bác bỏ mọi quyết nghị của Quốc Liên đối với vấn đề Abyssinie.

Hitler chỉ chờ có vậy thôi. Từ ngày viết Mein Kampf ông đã muốn có nước đồng minh Ý Đại Lợi. Mussolini là người cùng chất với ông, chính ông học hỏi ở Mussolini nhiều lắm. Hitler nắm ngay dịp may lên tiếng bênh vực Ý trong vụ Abyssinie.

Phần Mussolini, chuyện phải bắt tay với Quốc Xã là hoàn toàn bất đắc dĩ. Ý cùng nhiều tham vọng ở khu vực sông Danube lắm cho nên Ý đâu có mong gì Đức chồi dậy thành một cường quốc.

Xông vào vấn đề Abyssinie, Đức Quốc Xã làm cho tan rã luôn mặt trận Stresa Anh-Ý-Pháp để Mussolini buộc phải chấp nhận hợp tác với Đức.

Ngoài ra, hội Quốc Liên bị một đòn chí mạng hết cả thể thống, đồng thời Pháp có thêm nhiều nghi ngờ người bạn đồng minh Anh. Tất cả đều có lợi cho Đức.

Mùa thu năm 1935 sang đầu 1936, Hitler tiếp tục cho tăng trưởng sức mạnh rồi ngồi rình rập cơ hội tốt.

Tháng 3-1936, các báo chí quốc xã đột nhiên chỉ trích hiệp ước Pháp-Nga và coi đấy là một sự đe dọa cho nền an ninh Đức.

Ngày 5/3 sau khi đã thăm dò thái độ của Ý, Hitler liền đưa 30.000 ngàn quân với đại liên và thiết giáp vào Rhénanie chớp nhoáng chiếm cứ vùng phi quân sự ở biên thuỳ Pháp Đức. Vị tư lệnh Đức được chỉ thị trong trường hợp quân Pháp qua đánh thì phải rút ngay sang bờ sông Rhin bên kia. Chỉ thị này có nghĩa là nếu gặp phản ứng mạnh thì thôi.

Nhưng tướng Hamelin của pháp đã chẳng dám làm gì cả. Bên Anh thì Anh hoàng George V, người chống Quốc Xã chết rồi. Vua Edouard VIII chịu ảnh hưởng của sứ gia Barradough, người vốn chiêm ngưỡng Quốc Xã nên đã gạt bỏ mọi đề nghị làm mạnh để bắt Hitler phải rút khỏi Rhénanie.

Cứng rắn để nuốt Rhénanie xong, Hitler trở lại mềm dẻo, lại rầm rộ tuyên truyền cho hòa bình. Mỗi nơi Hitler đều đến đọc diễn văn, có chuông các giáo đường khua ầm ĩ. Hitler thường kết thúc diễn văn bằng câu : « Seigneur rend nous libres » (Xin Chúa hãy ban tự do cho chúng tôi).

Một lần Hitler nói với dám cận thần thủ nhận cái ngày ông xua quân vào Rhéngnie là ngày ông lo nhất. Nếu Pháp phản công mà ông phải rút thì đó là một thất bại chính trị nguy hại ghê gớm cho uy tín Quốc Xã. Bởi vì, sự thực lúc ấy Hitler chưa đủ sức để gây chiến tranh.

Hitler kết luận :«Thế giới là của những kẻ gan dạ» rồi cười hả hê sung sướng.

Xe lửa chạy đều đều. Hitler buồn ngủ, liền sai người hầu cận vặn nhạc kịch Parsifal của Wagner. Ông thích nghe Parsifal vì nó là những khúc nhạc đã đưa ông vào những mộng vĩ đại.

Tháng 7 năm 1936, Hitler và Mussolini nói chuyện liên minh với nhau. Hitler hứa với nhà lãnh tụ Phát Xít để cho Áo quốc hoàn toàn độc lập. Cũng tháng này, nội chiến Tây Ban Nha bùng nổ. Chế độ Cộng Hòa Tây Ban Nha

bị tràn ngập bởi tả phái. Quân đội, phe Quân chủ và đảng Phat Xit Tây Ban Nha nổi lên đòi dẹp hỗn loạn.

Ngày 16 tháng 7-1936, nội chiến khởi sự.

Ngày 19 tháng 7, thủ tướng cộng hòa Tây Ban Nha Giral chính thức xin sự trợ giúp của chính phủ Léon Blum Pháp qua bức điện văn sau đây :

« Sommes surpris par corps militaires dangereux. Vous demandons nous aider immédiatement par armes et avions ».

Fraternel votre — Giral

Chính phủ Pháp hứa sẽ giúp ngay. Mặc dầu Blum có giữ kín nhưng tin tức vẫn bị lọt ra ngoài.

Phe quốc gia Franco thấy vậy liền cầu viện với Ý. Mussolini bằng lòng giúp. Tướng Franco còn cho một số sĩ quan qua Bá Linh gặp ngoại trưởng Von Neurath nhưng Neurath từ chối.

Goering không chịu quyết định Neurath nên vận động Hitler tiếp kiến các đại diện của Franco vào ngày 26 tháng 7.

Hitler muốn nhúng tay vào Tây Ban Nha vì ở đây có mỏ sắt lớn rất cần cho Đức đúc súng, hơn nữa nếu biến Tây Ban Nha thành một nước đồng minh thì còn gì tốt hơn.

Phe cộng hòa được Nga Sô tích cực bảo vệ nhất. Nga Sô tuyển mộ đoàn quân chí nguyện đem sang

chiến đấu. Thế là khắp Âu Châu cũng làm theo, tuyển quân chi nguyện giúp cho phe mình. Nội chiến Tây Ban Nha thành ra cuộc chiến tranh ngoại giao giữa các nước Âu Châu. Cuối cùng, các nước sợ chiến tranh thế giới nên phải ngồi lại với nhau, cam kết chính sách bất can thiệp vào Tây Ban Nha. Do đó việc trợ giúp cho phe mình ở Tây Ban Nha không còn công khai nữa hay nói nôm na là giúp lậu nhưng cũng rất kịch liệt.

Tính ra đầu năm 1937 đã có 7.000 người Đức, 14.000 người Ý trong hàng ngũ Franco và 24.000 người từ nhiều nước trong hàng ngũ cộng hòa. Cuộc chiến hết sức gay go, phe Franco tiến chậm, vây thành Madrid cả hai năm chưa xong. Nếu Nga Sô bằng mọi giá không để cho phe cộng hòa bại trận thì Đức Ý cũng kiên quyết không cho phe Franco bị đè bẹp.

Đến tháng 10-1937, quân Ý chiến đấu cho Franco lên tới con số 60.000 người. Nội chiến Tây Ban Nha khiến cho Đức Ý xích gần nhau hơn, cuối cùng hai nước lập thành trục Rome — Berlin.

Mùa thu 1936, con rể Mussolini là bá tước Ciano, tổng trưởng ngoại giao Ý chính thức đến thăm Bá Linh hội kiến với Hitler. Ciano không được Hitler ưa thích vì hắn ta hơi ngông nghênh, quá trải chuốt, điệu bộ nhiều chất kịch.

Nhưng trục Rome-Berlin rất quan trọng đến đường lối chính sách của Đức nên Hitler đã tiếp Ciano thật long trọng.

Tháng 11-1936, Hitler bảo Ribbentrop ký kết với

Nhật Bản một hiệp ước chống Quốc Tế Cộng Sản, qua năm sau Ý cũng gia nhập hiệp ước này thành trục Rome — Berlin — Tokyo.

Đức Ý Nhật hợp tác xây dựng thịnh vượng chung của ba nước và đòi mở rộng đất sống (l'espace vitale) cho đế quốc của họ vì cả ba đều bị nhân mãn nặng nề, mỗi nước tìm cách giải quyết nạn đó tùy theo hoàn cảnh nước mình. Nhật xâm lược Mãn Châu. Ý đánh chiếm Abyssinie. Đức sát nhập các vùng phụ cận.

Thành lập phe Trục rồi, tuy nhiên Hitler vẫn muốn liên kết với Anh quốc. Ông tin tưởng vua Edouard VIII, người vẫn chống Vua George V về chính sách thù hận Quốc Xã. Tin tưởng đến nỗi khi vua Edouard VIII mê bà Simpson, một bà Mỹ đã có hai đời chồng và bằng lòng bỏ ngôi báu để đi theo tình yêu thì Hitler lại cho tuyên truyền bọn chính trị thù nghịch Quốc Xã âm mưu truất phế Edouard VIII để cho người em lên ngai vàng là George VI.

Cựu hoàng Edouard rồi Anh quốc sang Áo quốc ở nhà quận công Ferdinand Rothschild, một tài phiệt Do Thái.

Có lần Edouard cùng vợ đến Berghof thăm Hitler. Edouard nhất định không nói chuyện chính trị, nhưng Hitler cứ kéo câu chuyện vào chính trị. Ông mong mỏi một ngày nào Edouard trở về cai trị Anh quốc để Anh Đức có thể trở thành đồng minh. Việc này chứng tỏ Hitler đôi lúc sống chìm ngập trong những giấc mơ của ông mà ông nghĩ chúng là thực tại.

Hàng năm đều đặn, Hitler tiếp súc với các đảng viên và dân chúng qua 6 lễ lớn.

24 tháng 2, ngày thành lập đảng, nói chuyện với các cựu đồng chí.

20 tháng 4, ngày sinh nhật ông, duyệt lễ diễu binh.

1 tháng 5, lễ Lao Động, diễn thuyết trước mấy trăm ngàn thợ thuyền, tiếp kiến các đại diện lao động.

Tháng 9, đại hội đảng ở Nuremberg, ông mời tiệc ngoại giao đoàn các nước, tham dự có cả đại biểu Quốc Xã các nước.

Cùng tháng 9, hội Gặt của nông dân Đức, nói chuyện với nông dân ở Bukeberg và nhận trang hoa quấn cổ của các thôn nữ dâng.

8 và 9 tháng 11, dự lễ kỷ niệm vụ đảo chánh 1923 tại Munich và truy điệu các đồng chí đã bỏ mình trong vụ đó.

Ưa nói với đám đông, khuấy động quần chúng.

Ưa nhìn tập thể sống quày quần.

Ưa sống đảng phái.

Nhưng Hitler lại mang nặng tâm hồn cô quạnh, trầm lặng. Cảm thấy thoải mái nhất khi trốn được chỗ ồn ào có nhiều người. Cấm ngặt không cho kể lại trên báo

chí, sách vở về đời sống riêng tư, cấm ngặt không cho trích dẫn những lời ông nói, những câu ông viết để phê bình dù là phê bình nịnh bợ. Ra lệnh chỉ được viết tiểu sử ông khi nào nhiệm vụ lịch sử đã hoàn thành. Rất ghét những bức hí họa chính trị về hình ảnh ông.

Ngược lại với Mussolini thì lúc nào cũng thích người khác viết hay nói về mình.

Ở Hitler chứa chất một tính tình khiêm tốn và thoáng thấy tâm tư lo ngại những bất trắc trong tương lai.

Những người thân cận với đời sống riêng tư của Hitler là ai ?

Bruckner (S.A.) vệ sĩ — Schaub (S.S.) hầu cận — Kempka (S.S.) tài xế — Wolff, Schroder, Dranowsky các cô thư ký. Họ luôn luôn phải đứng im lặng để nghe Hitler nói hàng giờ về một vấn đề nào đó hoài, khi ông tập dượt qua bài diễn văn cho ngày hôm sau.

Chánh văn phòng Philip Bouhler, bác sĩ Hanfstaengl giám đốc báo chí quốc tế, bác sĩ Dietrich giám đốc báo chí quốc nội, bác sĩ Brandt săn sóc sức khỏe hàng ngày tiếp súc với Hitler. Họ đều ngạc nhiên khi thấy lãnh tụ đêm này qua đêm khác rất ít ngủ, lắm lúc phải dùng thuốc ngủ mới ngủ được mà ông vẫn không đau ốm. Có lần bị đau cuống họng, ông chỉ nằm hai ngày rồi dậy làm việc liền, lần ấy ông lo mình bị ung thư giống bà mẹ.

Vấn đề tình ái, tình dục, giao tiếp với phái nữ thế nào, các nhà ngoại giao đều để ý tìm tòi nhưng

chẳng ai biết rõ. Chỉ biết chung quanh Hitler có rất nhiều giai nhân tuyệt sắc, duyên dáng. Ông thường mời các cô đào chiếu bóng nổi danh, nữ ca sĩ, nữ kịch sĩ tăm tiếng vào dinh Quốc Trưởng.

Goebels nóng ruột nhất, muốn tìm cho Hitler một người vợ để cuộc đời Hitler được hoàn toàn đầy đủ, bớt trống trải. Vì vậy có rất nhiều tin đồn đại về tình duyên của tối cao lãnh tụ Quốc Xã, người ta xì sào :

Hitler yêu Winifred Wagner, mẹ vợ Goebels, vợ Bouhler, vợ Ley.

Hitler say đắm một người đàn bà Anh, cô Walkyrie Mitford, con gái Lord Redesdale, lãnh tụ đảng phát xít Anh.

Báo chí ngoại quốc đăng bức hình chắp nối Hitler đặt Leni Riefenstahl ngồi lên lòng cùng uống sâm banh.

Có lẽ chỉ một người thực sự là tình nhân của Hitler, nàng tên Eva Braun, con gái vị giáo sư đại học kỹ thuật ở Munich.

Eva làm việc cho Heinrich Hoffmann, nhiếp ảnh viên riêng của Hitler. Hai người gặp nhau vào những năm 30 trước khi Hitler làm thủ tướng. Hitler qua Hoffmann đã mua cho Eva một ngôi nhà ở đường Wasserburger ở Munich. Eva thường tới Berghof với Hitler. Nhưng Hitler cấm không cho nàng ra mặt trước mọi người. Điều này khiến Eva đau khổ, nàng thường ân hận giá đừng dính vào vị Quốc Trưởng thì đời nàng chắc thoải mái hạnh phúc hơn.

Hitler ưa dùng dàn ba vào những mục tiêu chính trị. Các bà : Berchstein, công chúa Stephanie, vợ hoàng thân Franz... từng giúp cho Hitler thành công trên chính trị nhiều lần.

Với nội bộ lục đục của các đại công thần quốc xã như Goering chống Hitler, chống Goebels đề hòng kế vị Quốc Trưởng, Ribbentrop ghét Goebels v.v.., Hitler nghe và biết hết, ông lặng lẽ quan sát, ông muốn họ cứ chia rẽ như vậy tốt hơn là họ cùng một lòng, ông dễ chế ngự hơn.

Nhưng Hitler lại rất lo lắng cho họ, nhất là việc gì có thể gây tai tiếng, bất lợi cho uy tín đảng như bắt Goering thu xếp ổn thỏa quan hệ với nữ ca sĩ Sonnemann, hàn gắn chuyện gia đình giữa vợ chồng Goebels. Vụ nàng vũ công xinh đẹp, vợ của Ley tự sát chết làm Hitler buồn bực cả mấy ngày.

Với bà con quyến thuộc, Hitler không mấy chú ý. Người chị cùng cha khác mẹ Angela Raubal làm quản gia tư thất Berghof đến năm 1936 thì tái giá với một giáo sư. Cô em Paula vẫn sống độc thân ở thành Vienne, thỉnh thoảng Hitler gửi tiền cho hoặc mời vào dinh dùng cơm. Còn vài người con riêng của bố nữa, Hitler không bao giờ gặp.

Trong đời sống thường nhật, Hitler rất giản dị, ghét tất cả mọi hành động soi bói, lúc ngủ ông khóa chặt cửa buồng, không ưa mặc quần áo đẹp, luôn luôn khoác chiếc áo «vareuse» màu nâu đi cặp với quần đen. Nhưng lại rất tề chỉnh khi tiếp phụ nữ và trong các giới ngoại giao hoặc hội hè chính thức. Hitler thích ăn rau hơn ăn thịt, không uống rượu chỉ lúc nào rét lắm mới có một giọt cô nhắc vào chén trà. khoái bánh ngọt mứt kẹo.

Để bảo vệ an ninh, Hitler dùng một đại đội S.S. canh phòng Bergholf. Đi đâu có 5 hay 6 S.S. vũ trang tiểu liên hộ vệ. Trong túi áo Hitler thường mang một khẩu súng lục cỡ 6,35 hay 7,65. Tuy vậy, ông luôn luôn bực bội với sự canh gác bảo vệ vì ông ưa sống phóng khoáng. Ông quan niệm là cách tốt hơn hết để chống kẻ mưu sát là không có giờ giấc nào nhất định.

Thế đồng minh Anh Pháp Ý tan vỡ ảnh hưởng lớn đến số phận nước Áo.

Ngày 13 tháng 3 năm 1936, hoàng thân Starhemberg, bạn thân của Mussolini, phó thủ tướng Áo người chống Quốc Xã kịch liệt, bị ép buộc từ chức. Ý bây giờ đã thay đổi chính sách, chẳng những không bảo vệ Áo quốc mà còn dục dã thủ tướng Schuschnigg bắt tay với Quốc Xã, Mussolini hứa bảo đảm nền độc lập cho nước Áo. Schuschnigg nghe theo ký hiệp ước Áo-Đức hôm 11 tháng 7-1936, trên mấy điều quan trọng sau đây.

a) Đức thừa nhận nền độc lập hoàn toàn của Áo quốc

b) Đức cam kết không can thiệp vào nội bộ Áo

c) Áo tuân theo một chính sách đối ngoại căn cứ trên nguyên tắc tự coi Áo là một phần quốc gia Đức

d) Áo khoan hồng đối với các chính trị phạm

e) Áo chấp thuận cho Quốc Xã hoạt động như một đảng đối lập.

Bề ngoài, hiệp ước có vẻ thuận lợi cho cả đôi bên nhưng vào thực tế để thi hành hiệp ước thì Áo hoàn toàn thua thiệt vì Đức khỏe hơn nên khai thác hiệp ước dễ dàng hơn. Áo yếu dần dần bị lấn át chỉ còn chờ một cú «putsch» của Quốc Xã Áo là sinh mệnh chính trị Áo độc lập tiêu diệt.

Sở dĩ nó chưa xảy ra là vì Hitler còn nể Mussolini đó thôi.

Ngày 23 tháng 9-1937, lãnh tụ phát xít Ý chính thức qua Đức để gặp Quốc Trưởng Đức.

Hitler tiếp đón Mussolini tại Munich, tổ chức như một ngày đại lễ. Bao nhiêu lực lượng hùng hậu của quân đội Đức được đem ra phô với Mussolini khiến thủ tướng Ý choáng váng. Đi thăm các nhà máy Krupp, Mussolini càng sợ hơn, ông bị Hitler khuất phục.

Trở về nước, Mussolini từ bỏ hẳn chính sách bênh vực Áo, ông bảo với Ribbentrop :

« Nước Áo là Đức quốc thứ hai, không có Đức, Áo chẳng là gì cả. Bây giờ Ý thấy việc đưa Áo về với Đức là hợp lý. Ý hết quyền lợi ở Áo vì lúc này Ý đang bận tâm với các vấn đề Địa Trung Hải và thuộc địa mới. Tốt hơn hết là hãy để cho tình hình tự nó biến chuyển đừng làm chi ép buộc thái quá gây căng thẳng vô ích ».

Nói như vậy, Mussolini đã bật đèn xanh cho cú « putsch » quốc xã tại Áo.

Ngày 5 tháng 11-1937, Hitler triệu tập buổi họp quan trọng tại dinh Quốc Trưởng. Tham dự có tướng Von Fritsch tư lệnh lục quân, Goering tư lệnh không quân, đô đốc Raeder tư lệnh hải quân, bộ trưởng ngoại giao Von Neurath, tướng Blomberg bộ trưởng quốc phòng, đại tá Hossbach làm thư ký buổi họp.

Mở đầu Hitler nhấn mạnh đến tính chất trọng yếu của buổi họp rồi trình bày từng chi tiết tình hình chính trị thế giới và nhu cầu tìm đất sống của dân tộc Đức. Ông cho rằng tiếp tục chính sách tự túc hay tham gia sinh hoạt kinh tế quốc tế đều không phải là lối giải quyết thỏa đáng. Vấn đề nhất định phải dùng biện pháp vũ lực mới xong và lẽ đương nhiên biện pháp này bao giờ cũng có những nguy hiểm kèm theo. Muộn lắm là đến năm 1943, nếu để chậm nữa Đức sẽ mất đi nhiều ưu thế quân sự. Trước hết phải thôn tính Tiệp Khắc và Áo quốc. Ba Lan không đáng sợ, Pháp Anh chắc chắn chịu lép vế không dám bênh. Ý thì ta đã có người bạn thân. Chỉ còn Nga Sô Viết có thể phản ứng quyết liệt nhưng Nga phải hết sức dắn đo tính toán kỹ càng vì sợ Nhật đánh úp sau lưng.

Các tướng Fritsch và Blomberg phản đối khuyên không nên đẩy Anh Pháp vào thế thù nghịch lúc này. Cả Von Neurath cũng không chịu. Hitler an ủy họ bảo rằng : «Chuyện ấy chưa xảy ra ngay đâu».

Khi ra về, Goering nghĩ Hitler đưa ra kế hoạch vừa rồi chỉ cốt thúc đẩy tướng lãnh hãy súc tiến nhanh công cuộc vũ trang. Nhưng hai tướng Fritsch và Blomberg, ông bộ trưởng ngoại giao Neurath lại nghĩ khác, ông nghĩ rằng Hitler đã nhất định dùng võ lực để chiếm Áo và Tiệp Khắc nếu biện pháp ôn hòa không xong. Hitler muốn chiến tranh còn họ thì không, phải tìm mọi cách cho Hitler từ bỏ ý định ấy.

Phần Hitler, ông rất khó chịu với những điều khó khăn mà tướng lãnh cùng bộ ngoại giao đưa ra, ông không muốn tin họ nữa.

Phe bảo thủ trong nội các càng yếu hơn khi bác sĩ Schacht, vì bất hòa với Goering về vấn đề tiến hành kế hoạch kinh tế 1 năm lần thứ hai, đệ đơn xin từ chức bộ trưởng kinh tế để Goering tạm thay quyền. Schacht đến thuyết phục tướng Blomberg lập trận tuyến đối lập trong nội các để chống phe Goering nhưng Blomberg từ chối, ông là người quân nhân không nhảy vào chính trị.

Ngày 22 tháng 12-1937, Hitler cùng Blomberg và các tướng lãnh tới Munich dự đám tang tướng Luddendorf mặc dầu những ngày cuối đời người, Luddendorf ghét thậm tệ Hitler, ông thẳng tay từ chối chức thống chế mà Hitler đề nghị tặng cho ông.

Bolmberg đi bên cạnh Hitler, sau linh cữu vị anh hùng đệ nhất thế chiến đã dụt dè báo tin mình sắp làm lễ tục huyền với một cô gái dân giả và mời Hitler đi ăn cưới.

18

HITLER : NHÀ ĐỘC TÀI

Ý muốn của Lãnh Tụ tối cao tức là Hiến Pháp của chúng ta.

HANS FRANK

Hạ 1938, Hitler 50 tuổi, sự nghiệp thành công tột đỉnh. Tuy nhiên, hình vóc không mấy thay đổi, vẫn danh thép nét cục mịch với mái tóc xõa xuống che nửa vầng trán, hàm râu bàn chải cứng như rễ tre nằm giữa mép, vẫn một tinh tinh khá kỳ cục.

Bề ngoài, Hitler mang dáng dấp của một dân giả bình dị gần gũi chớ không cao sang, nhưng bộ mặt

thì luôn luôn biến, lúc tươi cười dễ thương, lúc hung dữ sáng quắc, lúc lạnh lùng trầm mặc, lúc chua chát, lúc khinh bạc.

Miệng lưỡi là sức mạnh đưa ông lên nắm chính quyền chẳng những nó ảnh hưởng với quần chúng mà còn ảnh hưởng đối với bản thân ông. Hitler nói không ngừng, càng nói thì tư tưởng mới lạ hấp dẫn càng tuôn ra. Hitler thường bảo : « Lời nói là những chiếc cầu đưa ta vào những vùng chưa khai thác » (Les mots jettent des ponts vers des régions inexplorées).

Hitler không thích tranh luận hay phê bình, ông ưa độc thoại, hễ tranh luận là ông mất ngay bình tĩnh rồi la hét ầm ỹ mà đàn áp đối phương.

Theo Hitler nói là để ném sức động vào lòng người chứ không để rỉ rả phân tích. Tỉa tót lý luận sẽ làm giảm sức mạnh của quyền lực hùng biện. Ông ghét nói như một người trí thức, nói cho quần chúng rộng lớn tình cảm bản năng là quan trọng.

Làm thế nào cho quần chúng nghiến răng phẫn nộ vòng tay nhau quày thành một lực lượng mạnh như làn sóng cả. Nếu cứ chạy lăng xăng như con gà trong sân thì khá chẳng khác gì thổi sóng dàng lên. Bởi thế, bọn trí thức không bao giờ có khả năng dựng sử vì họ chỉ là những chiếc cột chống đỡ tòa nhà tập thể mà thôi.

Hitler có tài chụp nhanh hơn kẻ địch những điều kiện thuận lợi của thời cơ mới, nhờ vậy ông kiến tạo lực lượng chính trị qua tâm trạng tủi nhục và thù hận của dân Đức. Ông lại thấy ngay nỗi e sợ hoang mang của Anh-Pháp trước đe dọa cộng sản và chiến tranh, ông nhìn thấu lòng sĩ quan tướng lãnh quân đội Đức để đi từ o bế đến khuất phục, ông giảo quyệt bám lấy thế hợp pháp để chặn những đòn độc của địch thủ.

Ngôn ngữ Đức có danh từ «Fingerspitzge fulil» nghĩa là đúng lúc (timing) hay cổ học Trung Quốc gọi là « thời trung ».

Hitler hành động rất đúng lúc kể cả vụ đảo chánh bất thành 1923.

Hitler nói với Rauchsning trong một lần chuyện vặn :

« Bất cứ anh định làm gì khi tư tưởng chưa chín thời cơ chưa đến, anh không thể nào thực hiện được. Trong trường hợp này chỉ còn một điều phải làm là : nhẫn nại chờ đợi rồi thử lại và chờ nữa. Công tác, hoạt động sẽ ăn vào tiềm thức tư tưởng già dặn».

Ông thường trầm xuống mỗi khi thấy hành động mình cỏ vẻ quá sớm.

Ông đắn đo lúc ra ứng cử tổng thống nhưng ông lẹ như con cắt khi xua quân vào Rhénanie.

Chiến lược đấu tranh, chiến tranh của Hitler thu

gọn vào chữ bất ngờ (surprise), ông luôn luôn đánh bất thần, đánh lúc kẻ địch không hề chuẩn bị hoặc không hề ngờ rằng bị đánh, và đánh thật mau.

Chưa có một chế độ nào từ trước tới giờ chú ý đến những động lực tâm lý như chế độ Quốc Xã.

Hitler xứng đáng là bậc thầy của nghệ thuật gây xúc động quần chúng. Đứng xem hay tham dự mít tinh, diễn hành quốc xã, cảm giác hoàn toàn bị mê hoặc thần kinh căng thẳng hàng trăm ngàn người, hàng trăm ngàn lá cờ, hàng triệu bước chân đều tăm tắp và hùng dũng theo điệu nhạc ầm ầm cuốn lên như lớp lớp sóng thần, đuốc thắp sáng rực rỡ, đèn chiếu lên trời thành những cột trụ khổng lồ. Giữa lúc ta cảm thấy bị thu nhỏ lại trước cảnh tri oai nghiêm vĩ đại thì đại lãnh tụ xuất hiện.

Hitler kết hợp tuyên truyền với khủng bố. Kết hợp sự dàn cảnh rầm rộ nuốt hồn người với đôi mắt hung dữ của mật vụ Gestapo, với trại tập trung khi đã bước vào là hết ngày ra.

Chỉ có Hitler mới khai thác đến tận cùng sự kết hợp trên vì ông trên không chẳng, dưới không rễ, không thân thích, không gia đình, không ràng buộc, không truyền thống dòng họ, không tín ngưỡng, tôn giáo. Do đó, ông nhìn mọi vấn đề một cách dứt khoát đơn giản. Hitler nói với một ký giả Pháp :

« Thiên hạ vẫn bảo sở dĩ tôi thành công là vì tôi đã tạo ra được một huyền thoại hoặc là vì tôi gặp nhiều may mắn. Vậy tôi nói lên cho ông biết cái gì đã dẫn tôi đi và tôi đã tới đâu ? Nước tôi, các vấn đề chính trị thực rắc rối phức tạp. Đại đa số dân chúng tôi không hiểu nổi cho rõ ràng. Trong trường hợp này, tốt hơn hết là để cho những tay chính trị nhà nghề làm cái việc gỡ rối. Còn tôi thì dứt bỏ mọi rườm rà làm sao cho các vấn đề trở nên đơn giản, nhờ thế mà quần chúng hiểu và họ theo tôi».

Hitler là hiện thân của ý chí quyền lực thuần túy, tàn nhẫn, khát vọng chế ngự và quyền binh. Không giống như Lénine, hay Robespierre hiện thân chiến thắng nguyên tắc.

Nguyên tắc Quốc Xã là quyền lực. Hitler vốn khắc khổ, thành tín nên chẳng ham lợi lộc do quyền binh đem đến như Goering. Ông chỉ sống với mộng tưởng to tát làm sống dậy nước Đức, làm quốc tế phải nể sợ nước Đức.

Hitler thù hận dai dẳng, ông dùng quyền binh để trả oán dĩ vãng, cái dĩ vãng ở Vienne, Munich mà ông bị khinh miệt. Ông trở thành con người ưa nịnh, cần được vuốt ve lòng kiêu hãnh dồn nén, bị hắt hủi trong thời kỳ lay lắt bơ vơ, sống bằng bát cháo thí, mẩu bánh mì ôi của tu viện. Vì thế sau này, Hitler mới viết chúc thư đặt Martin Bormann, một tên nhà thầu dốt nát, thô

lỗ nhưng giỏi nịnh nọt làm người kế vị để lãnh đạo đảng.

Trên miệng ông luôn luôn có danh từ nghị lực và ông bảo vệ hai tiếng đó trong từng chi tiết nhỏ. Tại phòng làm việc đeo kính nhưng ra đám đông thì không. Gọng kính trên mặt đối với ông là một biểu hiệu yếu đuối, tàn nghị lực.

Hitler rất sợ giấy tờ, trật tự hành chánh để giải quyết việc này, ông giao toàn trách nhiệm cho Hess và Bormann. Lộn xộn là kết quả của chất ván nghệ nằm nép trong người ông. Đối với văn nghệ thì ông lại ưa gò vào khuôn khổ, do đó mà thất bại.

Hitler say mê nghệ thuật cổ điển và ghét thậm tệ nghệ thuật mới. Có lần Heinrich Hoffmann cho treo trong dinh những bức họa của họa phái mới như Chagall, Leger, Cesanne, Matisse v.v... ông cáu lên bắt bỏ ngay và cho thay thế vào đấy những bức họa cổ thời Hi Lạp, La Mã của họa phái Làng Man (Romantisme).

Bên cạnh say mê chính trị, Hitler có một say mê khác là kiến trúc. Ông muốn biểu hiện sức mạnh đế quốc đệ tam Reich vào kiến trúc như La Mã xưa. Ông muốn xây cất lại Bá Linh, Munich, Nuremberg và nếu có thể tất cả các thành phố lớn của Đức.

Lúc ở Munich, ngày nào ông cũng tới nơi làm việc của kiến trúc sư Troost cả giờ đồng hồ để bàn luận. Troost chết, Hitler mời Albert Speer (sau này làm bộ trưởng bộ vũ khí). Cho đến khi ông thở hơi cuối cùng, Hitler được phút rảnh rỗi là đem ra ngắm nghía những

đồ án kiến trúc do Troost và Speer làm, một số đồ án đó theo ý phác họa của Hitler.

Hitler khoái xem chiếu bóng nhất là những phim có Greta Garbo.

Từ tấm bé, Hitler được giáo dục trong tin ngưỡng công giáo, tổ chức giáo hội, đức tin và cách khuyến dụ để lãnh đạo tâm lý của công giáo ảnh hưởng đến tư tưởng của Hitler nhiều lắm và ông đã áp dụng chúng vào việc lãnh đạo đảng. Tuy nhiên, Hitler không phải là người ngoan đạo. Theo ông, công giáo là một tôn giáo của bọn nô lệ, nó ngược hẳn với luật chiến đấu của thiên nhiên dành sự sống cho kẻ mạnh, chỉ kẻ mạnh mới có quyền sống. Ông nói : «Nếu lý luận đến tận cùng thì Kitô giáo là một hệ thống tư tưởng về sự thất bại của con người».

Ông quan niệm rằng tôn giáo với lý lẽ riêng là hãy dẹp hết bọn tăng lữ, tu sĩ đi để chỉ tin vào một thượng đế. Vì thế, ông chê chế độ Sô Viết Nga :

« Bọn Nga có quyền hủy diệt các tu sĩ chứ có nhưng không có quyền hủy diệt tin ngưỡng vào một sức mạnh siêu việt ». (Les Russes avaient le droit de détruire leurs prêtres mais non la Foi en une force suprême).

« Kẻ nào không mang một ý niệm về lịch sử kẻ đó là người không có tai có mắt ».

Hitler bảo ban bè đồng chí như vậy.

Đi học, Hitler chỉ chú ý vào môn lịch sử, hiểu biết về lịch sử Âu Châu của ông khá rộng. Có thể nói toàn bộ tư tưởng Hitler đều chịu ảnh hưởng lịch sử.

Đọc Spengler, ông suy nghĩ về sự sụp đổ của những nền văn minh. Thế kỷ 19, văn minh Âu Châu đang đi tới chỗ sụp đổ. Tương lai sẽ vào tay ý thức hệ «Do Thái Bôn Sê Vich» nếu Âu Châu không được ý thức hệ chủng tộc Quốc Xã cứu vớt. Cái thứ tư tưởng Tự Do lầm nhảm chẳng làm được gì hết. Không thể dùng tranh biện mà chiến thắng ý thức hệ « Do Thái Bôn Sê Vich ».

Chủ nghĩa chính trị Quốc Xã. ông cho xây dựng trên ba nguyên tắc căn bản :

1) Đấu tranh dành sống là mẹ của mọi sự vật

2) Máu đấu tranh là phẩm hạnh

3) Đức tính người lãnh đạo đấu tranh là kiên quyết.

Sức mạnh là luật tối thượng.

«Trước Thượng Đế, trước thế giới loài người, chỉ kẻ mạnh mới có quyền thực hiện điều mình muốn. Lịch sử đã chứng minh, thiếu sức mạnh thì quyền nào

cũng vô ích (Toujours devant Dieu et devant le monde le plus fort a le droit de réaliser sa volonté. L'histoire le prouve à celui qui n'a pas la force le «droit en lui-même» ne sert à rien du tout).

Nguồn sức mạnh là lòng tin tưởng mãnh liệt vào chủng tộc. Chủng tộc cao quí có quyền ngược đãi chủng tộc thấp hèn. Chủng tộc Đức có quyền cai trị chủng tộc Slaves (Nga) ngu tối, cai trị giống Pháp sa đọa. Vì vậy, ông lệnh cho Himmler phải lựa chọn giống người Aryen không những ở Đức mà còn ở các nước khác nữa. Ông nói :

«Quan niệm quốc gia hẹp hòi nay đã mất hết ý nghĩa, chúng ta hãy từ bỏ quan niệm sai lầm đó để thay thế bằng quan niệm chủng tộc. Trật tự mới không thể hạn chế quanh quẩn trong lằn ranh biên giới quốc gia của những dân tộc có một quá khứ lịch sử mà phải quan niệm bằng lý lẽ chủng tộc vượt lên cao khỏi các vấn đề quốc gia vụn vặt. Tôi biết lắm, dưới nhãn quan khoa học thì không làm gì có vấn đề chủng tộc, nhưng nhà nông khó lòng thành công với công cuộc chăn nuôi. Còn tôi, là nhà chính trị, tôi cần một quan niệm khả dĩ giúp tôi đạp đổ trật tự mà cho đến nay nó vẫn dựng trên cơ sở lịch sử và cho nó một cơ sở tri thức. Trong mục tiêu trên, quan niệm chủng tộc thật là cần thiết đối với tôi. Nước Pháp đã lãnh đạo cuộc cách mạng lớn tràn ra ngoài biên cương. Pháp nhờ ở quan niệm dân tộc.

Với quan niệm chủng tộc Quốc Xã chủ nghĩa sẽ phát triển cách mạng ra nước ngoài để xây dựng lại thế giới. Tôi cho tiến hành công tác chọn giống tại Âu Châu như chúng tôi đã làm trên đất Đức. Những phần

tử cao qui, hăng say chiến đấu ở các quốc gia sẽ nhất loạt nổi dậy để bắt bọn cầu an hiếu hòa, bọn con buôn tính toán, bọn đầu cơ thủ sáo phải qui phục...»

Đấy là lý lẽ mà nhà độc tài Hitler biện minh cho chính sách xâm chiếm của ông. Tuy nhiên, trong thâm tâm, ông thành thực tin vào lý lẽ đó. Ông giải thích :

«Quốc Xã không đặt căn bản lý thuyết cùng quyết định trên cá nhân hay nhân đạo. Trong tâm, tư tưởng Quốc Xã là Volk (chủng tộc). Lòng tham vị kỷ cá nhân đều bị tiêu hủy để đưa mọi người vào thứ vị kỷ tập thể của chủng tộc thiêng liêng. Đảng, nhà nước, quân đội, cơ cấu kinh tế, hành chánh, công lý chỉ là thứ yếu có nhiệm vụ bảo vệ cho Volk. Ngày nào chúng làm tròn nhiệm vụ thì chúng còn có ích. Ngày nào chúng thất bại với sứ mạng thi chúng sẽ trở thành nguy hại cần loại trừ ngay để thay thế bằng những phương tiện hiệu lực hơn.»

Khi suy tư về chính trị, Hitler hình dung chế độ Quốc Xã hệt như một tổ chức Quân Đội.

Quốc gia đối với ông là một công cụ quyền lực mà phẩm chất căn bản của nó là kỷ luật, hy sinh và thống nhất. Lãnh tụ quốc gia đặt trên nguyên tắc tư lệnh quân đội.

Dưới mắt Hitler, chế độ dân chủ có lầm lỗi lớn là phó mặc quyết định cho đa số vô danh, như vậy, khác

gi đề cao vô trách nhiệm và khuyến khích. Chế độ đa đảng, quyền tự do phát biểu, tự do báo chí làm hại sự thống nhất quốc gia thành một khối. Tranh luận là lắm thầy thối ma.

Ông nói với thanh niên :

«Chúng ta cần phải học bài học của chúng ta. Chúng ta hãy có một ý chí duy nhất hình thành một khối duy nhất, một kỷ luật duy nhất, một phục tòng duy nhất bởi vì bao trùm lên chúng ta là Quốc Gia».

Hitler muốn quyền uy của mình tuyệt đối hơn cả Staline, Mussolini, Napoléon nên ông tìm cách vô hiệu hóa hết thảy các cơ chế chống lại ông trong tình trạng nguy biến bằng cách cho thiên hạ tin rằng uy quyền của ông có gốc rễ nhân dân, chế độ độc tài của ông là do dân bầu, dân muốn. Ông nói :

«Ở nước Đức, nhân dân không sống trong sự đe dọa của lưỡi lê. Ở đây, chính phủ được lòng tin của toàn dân. Mười lăm năm, tôi đã mở dưỡng nhờ lòng tin cậy đó. Không ai áp đặt nhân dân điều gì. Tôi sinh ra từ nhân dân, tôi đứng trong hàng ngũ nhân dân và tôi sẽ trở về với nhân dân. Tôi rất tự hào rằng trên thế giới chưa có một chính khách nào hơn tôi vì tính chất đại biểu cho nhân dân».

Hitler thù hận chủ nghĩa mác xit, ông cho rằng lý thuyết đấu tranh giai cấp và đoàn kết giai cấp công nhân quốc tế đe dọa ghê gớm cho sự thống nhất dân tộc Đức đặt trên nền tảng «Volk». Bởi vì mục tiêu tối hậu của chính sách Quốc Xã là xây dựng một xã hội thực sự không có giai cấp. Ông nói :

«Khẩu hiệu : «Vô sản chuyên chính, giản đơn chỉ là một đòi hỏi đem chuyên chế của giai cấp này thay chuyên chế của giai cấp khác. Chúng ta không muốn như vậy. Chúng ta muốn một nền chuyên chính của toàn bộ tập thể. Chỉ có thế chúng ta mới làm cho hàng triệu đồng bào tin tưởng chính quyền không phục vụ riêng cho quyền lợi một giai cấp và chính phủ là để bảo vệ quyền lợi của toàn bộ tập thể».

Đối với Hitler, giống Aryen cao qui bao nhiêu thì giống Do Thái tồi tệ bấy nhiêu. Ông đổ hết các thứ tội lên đầu Do Thái. Dàn chữ là cho bọn Do Thái đề cao cốt để Do Thái bí mật thống trị. Bon Sê Vích, chủ nghĩa tư bản, nô lệ vay lời, chủ nghĩa nghị hội, chủ nghĩa quốc tế, đấu tranh giai cấp, Thiên Chúa giáo, nghệ thuật mới, đĩ điếm, lai giống tất cả đều là công cụ do Do Thái phát minh để làm ô uế giống Aryen. (Le Juif est le ferment de décomposition des peuples).

Bọn Do Thái không hề xây dựng một nền văn minh nào hết nhưng chúng lại phá hoại được khá nhiều. Bọn Do Thái không có khả năng sáng tạo, cái gì chúng có đều do chúng ăn cắp. Chúng bắt thợ thuyền dân nước khác xây đền đài. Bọn Do Thái không có nghệ thuật riêng, chúng ăn cắp chỗ này chút ít, chỗ kia chút ít.

Rút cục, chúng lại không có luôn khả năng bảo tồn được những gì chúng ăn cắp. Vì không có khả năng nên chúng mới cổ động cho cách mạng quốc tế. Chúng dùng cách mạng quốc tế theo tác dụng của bệnh dịch hạch để tàn phá. Chúng vừa giết chết dân tộc

Nga rồi, bây giờ muốn quay sang Đức để đục ruỗng tinh thần quốc gia Đức và làm bẩn dòng máu Đức.

19

1938 : NĂM CỦA NHỮNG KHỦNG HOẢNG

Đảng viên Cộng Sản nói : « Nếu anh không là đồng chí tôi sẽ đập bể đầu anh ». Còn phương châm của tôi là : « Nếu anh không phải người Đức, tôi sẽ đập bể đầu anh ».

ADOLF HITLER

TRUẤT QUYỀN TƯỚNG LÃNH

Ngày 12 tháng 1-1938, Hitler và Goering đến dự đám cưới thống chế Blomberg với cô vợ trẻ Eva Gruhn. Blomberg nói với Hitler về cô Gruhn có một quá vãng

mà Hitler hiểu rằng quả vàng ấy là qua nhiều chàng đàn ông rồi mới tới vị thống chế già Blomberg.

Đối với quân đội, Hitler không xâm phạm vào đời tư, chỉ chú ý làm gấp gấp việc cơ giới hóa lực lượng quân sự, thành thử ông chẳng quan tâm đến lời si sào chung quanh đám cưới, chỉ cần quân đội làm theo ý ông về quân sự là đủ.

Đám cưới Blomberg dù có gây tiếng xấu cho nội các cũng không bằng việc quân đội hình như ít lâu nay tỏ ra muốn tránh né sự can dự của ông vào phần việc của họ.

Hitler thường cho mình là một vị nguyên thủ hội được cả ba tài năng : tư tưởng, chính trị và quân sự như Alexandre đại đế. như Napoléon, như Frederic đệ nhị, như Mahomet v.v...

Thế mà các tướng lãnh lại không nhận ra điều này thì thật không thể tha thứ, họ càng đáng ghét hơn bọn Do Thái.

Ngày 24 tháng 1 1938, sở mật vụ Bá Linh tìm đầy đủ lý lịch của người vợ thứ hai thống chế Blomberg có quá vãng tuyệt đối bất xứng với vị bộ trưởng quốc phòng, đồng thời Gestapo cũng đưa trình Hitler nhiều tài liệu chứng cớ về bệnh đồng tính ái (homosexuel) của tướng Von Fritsch.

Eva Gruhn là ai ?

Là cô thư ký nhì nhănh làm việc trong bộ Quốc Phòng.

Blomberg góa vợ từ 1932. Năm con ông đều đã lớn khôn. Chán cảnh cô độc, ông say mê nàng Eva. Tự nghĩ thân danh mình, một thống chế mà lấy một cô gái tầm thường lại có tiếng lẳng lơ chắc Quốc Trưởng sẽ chê trách chăng ? Blomberg mới hỏi ý kiến Goering. Goering tán thành và bảo ông cứ nói cho Hitler biết.

Cưới xin xong, vợ chồng đưa nhau đi hưởng tuần trăng mật, bấy giờ mật vụ Bá Linh mới gửi hồ sơ lên Hitler.

Eva khi ở Bá Linh làm cho một nhà tắm hơi trá hình, nhà tắm hơi đó thực ra là nhà chứa điếm.

Từ Ý trở về, Blomberg lo tang ma cho mẹ, vẫn không hay biết tí gì về cái lý lịch động trời kia.

Hitler bảo Goering tới gặp Blomberg, mang theo tập hồ sơ.

Blomberg đọc mà toát mồ hôi trán, lập tức viết giấy xin ly dị nhưng Goering nói : «Muộn rồi, thống chế hãy làm đơn từ chức thì tốt hơn khỏi làm ô danh quân đội».

Blomberg trở về ngôi làng nhỏ sống âm thầm tối tăm.

Blomberg đi, lẽ ra chức bộ trưởng Quốc Phòng phải về tay Von Fritsch nhưng Himmler và Goering biết tâm trạng Hitler đang bực bội và các tướng lãnh không chịu phục tòng các ý kiến quân sự của ông, nên si ra một vụ tai tiếng tương tự vụ Blomberg nữa để

dẫy nốt những người mà họ không ưa, những người không hoàn toàn theo Quốc Xã.

Gestapo kết án Von Fritsch phạm điều 175 hình luật tội kẻ gian (péderaste).

Hossbach liền báo tin đến cho Fritsch hay. Ông này giận dữ nói lớn : « Một sự vu không thối tha ».

Bình tĩnh trở lại, Fritsch nói với Hossbach muốn được gặp Quốc Trưởng để minh oan.

Hossbach vội vã về thuật cho Hitler việc mình gặp Fritsch. Hitler liền cho mời Fritsch đến dinh. Có mặt cả Himmler lẫn Goering, Fritsch nhất định bảo những tài liệu tin tức kia là vu không ngụy tạo.

Himmler cho dẫn một tên lạ mặt vào, hắn là Hans Schmidt, nhận diện Fritsch rồi nói có trông thấy Fritsch làm trò đồng tính ái với một người tên Bavarian Joe như thế như thế...

Chuyện bịa đặt khơi khơi khiến Von Fritsch đứng chết lặng, còn nói còn cãi gì với cái triều đình kỳ quặc này nữa. Hitler bảo Fritsch từ chức, Fritsch không chịu và xin đưa mình ra tòa án danh dự quân đội. Dĩ nhiên Hitler không muốn nhục mạ danh dự quân đội qua vụ Fritsch, sợ rút giây động rừng, nên ông cho lệnh Fritsch nghỉ vô thời hạn và kể như bị huyền chức Tổng Tư Lệnh.

Hôm sau, Hitler thảo luận với tướng Keitel để tìm người thay thế Fritsch. Cả hai vụ Blomberg và

Fritsch, theo các tướng lãnh không phải ở trong phạm vi cá nhân, kết quả đi theo là sinh mệnh của toàn thể quân đội. Hàng tướng lãnh sẽ nhượng bộ hay không ? Quân đội từ bấy đến nay vẫn đứng ra ngoài vòng kim kẹp của Hitler bây giờ tính sao ?

Khi Fritsch gặp tướng Beck, theo một vài sử gia Anh thì Beck có sui Fritsch dùng quân đội lật chính phủ Quốc Xã thì Fritsch gạt bỏ nghĩ rằng làm thế sẽ gây nội chiến, mà không chắc thắng vì thủy quân và không quân theo Hitler và lại chưa chắc gì sĩ quan đã bằng lòng theo một vị tướng bị bãi chức về tội đồng tính ái mặc dầu đó là đặt điều vu không.

Fritsch không làm mạnh tướng chuyện êm đi. Nhưng ngày 30 tháng 1 khủng hoảng giữa quân đội và Quốc Xã bỗng ác liệt trở lại vì quân đội liên lạc với bộ tư pháp điều tra vụ Schmidt được tài liệu xác thực rằng cái chuyện đồng tính ái không phải do đại tướng Fritsch mà do một kẻ trùng tên là Rittmeister von Frisch (thiếu chữ T). Schmidt vẫn thư từ với Frisch để tống tiền nếu không y sẽ tố giác. Frisch là thiếu tá.

Gestapo đã bắt cóc Frisch dấu một nơi và buộc Schmidt tố cáo đại tướng.

Quân đội hành động mau lẹ chẳng kém, cứu thiếu tá Frisch ra khỏi nanh vuốt Gestapo, chờ ngày ra tòa làm chứng cho đại tướng.

Các tướng lãnh nhân vụ này đưa đại tướng Fritsch về chức vị Tổng Tư Lệnh, đồng thời đập luôn

cho bọn S.S. một đòn tương tự như đòn mà quân đội đã xử dụng với S.A.

Hitler suy nghĩ cả đêm hôm ấy tìm kế đối phó. Nếu để quân đội làm tới thì nền móng đệ tam Reich sẽ vỡ và lãnh tụ tối cao sớm chày bị lật. Nếu che chở cho bọn Gestapo thì toàn thể quân đội sẽ liên kết với nhau chống Quốc Xã.

Nhiều tin tức động trời lan truyền trong dân chúng Bá Linh và chính giới quốc tế, nào quân đội sửa soạn bao vây Quốc Hội để bắt hết nhân vật cao cấp Quốc Xã khi Hitler tới đây đọc diễn văn, nào đại tướng Fritsch bí mật gặp đại sứ Pháp François Poncet, v.v...

Hitler không ra Quốc Hội đọc diễn văn nữa.

Ngày 31 tháng 1-1938, Hitler tiếp hai tướng Beck và Von Rundstedt thỏa thuận để quân đội điều tra làm sáng tỏ vụ Schmidt, bước đầu Hitler hãy nhượng bộ quân đội đã.

Nhượng bộ để làm gì ?

Ngày 4 tháng 2, nội các họp. Hitler loan báo Việc Blomberg từ chức, đáng lẽ tướng Von Fritsch lên thay thế nhưng Von Fritsch cũng xin từ chức vì sức khỏe.

Để giải quyết chỗ trống, chức Tổng Tư Lệnh, từ nay, sẽ do Quốc Trưởng đảm nhận luôn. Trên nguyên tắc, Quốc Trưởng vẫn là tối cao chỉ huy

nhưng với chức vụ mới, Hitler sẽ trực tiếp điều khiển.

Kết quả quân đội chỉ thắng lợi độc một điểm là gỡ danh dự cho Von Fritsch, nhưng mất luôn quyền tổng tư lệnh.

Goering tưởng dòm dỏ được cái ghế Fritsch nay cũng châng hẳng.

Vụ khủng hoảng chỉ một mình Hitler thủ lợi. Để cho Goering khỏi oán thoán, Hitler đặc cách cho Goering lên thống chế.

Thắng rồi, Hitler cải tổ luôn nội các, bổ nhiệm Ribbentrop vào chức bộ trưởng ngoại giao thay Neurath. Ba đại sứ quan trọng là Von Papen ở Áo, Hassell ở Ý, Dirksen ở Nhật cũng phải rời chức vụ, đặt Walther Funk làm bộ trưởng kinh tế và bộ này hết toàn quyền như hồi bác sĩ Schacht còn tại vị.

Hitler đã lợi dụng được tình thế khủng hoảng mà ông không là người có trách nhiệm gây ra, để đóng vai ngư ông đắc lợi trong cuộc tranh chấp trai cò.

Những người mới đều là loại dễ bảo.

Tờ báo đảng số ra ngày 5 tháng 2 đăng tít lớn reo mừng.

Quyền lực tập trung vào tay lãnh tụ tối cao. Quân đội Đức lộ nhược điểm : hết là một khối kiên cường, tướng lãnh sẵn sàng phụng sự Hitler. Họ tức

giận vì Blomberg lấy đĩ làm ô danh quân đội nên bỏ mặc Blomberg. Họ nóng giận vì sự vu khống Fritsch làm mang tiếng quân đội nên hăng hái đòi lại danh dự cho Fritsch. Nhưng họ không phản ứng đối với sự lấn quyền của Quốc Xã.

Ngày 11 tháng 3, tòa án danh dự quân đội xử vụ Fritsch. Đại tướng vô can và truyền phạt giam kẻ vu khống Schmidt. Tướng lãnh hài lòng. Fritsch bị thiên hạ lãng quên ngay sau vài tuần.

SÁT NHẬP ÁO QUỐC

Chiều ngày 4 tháng 2 năm 1938, Von Papen nhận được điện thoại từ dinh Quốc Trưởng cho biết nhiệm vụ Papen tại Áo đã chấm dứt. Papen rất đỗi ngạc nhiên.

Tin Papen bị thay quốc tế cho rằng chính sách Đức đối với Áo không còn như trước nữa. Từ 18 tháng nay, quan hệ Đức-Áo đặt trên căn bản hiệp ước tháng 7-1936, nhưng mỗi nước quan niệm về các điều khoản ký kết khác hẳn nhau. Áo quốc nghĩ hiệp ước giải quyết mọi vấn đề tranh chấp để cho Áo vẫn là Áo, Đức vẫn là Đức.

Đức quốc không nghĩ như vậy, hiệp ước cốt để tạo nên sự chính danh cho Quốc Xã hoạt động, trưởng thành, hành trướng thế lực mà nuốt luôn nước Áo.

Hitler chấp thuận cho Papen dùng chính sách nuốt Áo một cách từ từ hòa bình. Nhưng đảng Quốc Xã Áo lại bồn chồn muốn lật đổ chính phủ để nắm chính quyền ngay.

Cho đến đầu năm 1938, Hitler vẫn từ chối không để Quốc Xã Áo hành động,ông chỉ dùng Quốc Xã Áo như như một áp bức đe dọa chính phủ Áo mà thôi.

Ngày 25 tháng 1, sở cảnh sát Vienne bắt được tài liệu liên quan đến âm mưu nổi dậy của Quốc Xã vào mùa xuân 1938.

Thủ tướng Schuschnigg nhờ Papen thu xếp cho ông qua gặp riêng Hitler để hỏi ra môn ra khoai vấn đề.

Thấy việc này là cơ hội có thể lưu mình tại Vienne nên Papen vội vã bay về nước trình với Hitler. Đúng như ước tính, Hitler bảo Papen lo thu xếp cuộc hội kiến.

Ngày 11 tháng 2, Schuschnigg lên xe hỏa qua Đức để gặp Hitler tại biệt thự Obersalzberg.

Dứt vài lời xã giao, vừa đi vào vấn đề Hitler đã lớn tiếng nói một thôi một hồi mặc dù thủ tướng Áo cố gắng giải thích, nhưng tiếng Hitler cứ ào ào che lấp :

— Lịch sử nước Áo chỉ toàn những chứng tích phản bội. Xưa thế nay vậy. Bây giờ là lúc phải chấm dứt hiện tượng nghịch đó. Thưa ngài, tôi có thể nói với ngài tại nơi đây rằng tôi đã nhất định. Đế quốc Đức bây giờ là một đại cường, sẽ chẳng một ai dám nói gì khi nước Đức cần giải quyết vấn đề biên giới của Đức.

Ngài muốn nước Đức như Tây Ban Nha sao? Thực tâm tôi hy vọng tránh sự đáng tiếc tương tự, ngài hãy suy nghĩ cho kỹ. Tôi có thể chờ ngài trả lời vào trưa mai.

Nước Áo đang ở thế đơn độc, Pháp, Ý, Anh sẽ không có can đảm dù chỉ giơ một ngón tay để bênh vực Áo.

Chờ trả lời gì ? Hitler không hề nói với Schuschnigg. Mãi sau bữa cơm trưa, Ribbentrop mới đưa ra những yêu sách của Đức đòi đưa Seyss Inquart lãnh tụ Quốc Xã Áo làm bộ trưởng nội vụ với toàn quyền sử dụng lực lượng cảnh sát ; đưa Glaise Horstenau chính khách thân Quốc Xã vào chức bộ trưởng bộ chiến tranh bắc cầu liên lạc giữa hai quân đội Đức Áo trao đổi sĩ quan để huấn luyện ; đưa Fischbok cán bộ cao cấp Quốc Xã làm bộ trưởng tài chính.

Schuschnigg xin sửa đổi vài điểm nhưng Ribbentrop không chịu, đòi thủ tướng Áo hoặc nhận mọi điều kiện hoặc gánh lấy mọi hậu quả gây nên bởi sự từ chối.

Schuschnigg vào gặp Hitler lần nữa. Cũng vẫn bằng ấy điều kiện không sửa đổi.

Schuschnigg lạnh lùng nói :

— Riêng tôi, tôi sẵn sàng ký nhưng Hiến Pháp Áo không cho phép và tôi không bảo đảm Hiến Pháp sẽ phê chuẩn hành động áp bức này.

Thế là Hitler nổi cơn lôi đình, tiễn Schushnigg ra cửa rồi cho vời tướng Keitel ngay. Keitel hộc tốc chạy

vào nhận lệnh thì Hitler cười bảo chẳng có lệnh gì hết, tôi chỉ muốn bàn luận thôi.

Sau đấy, Hitler quay điện thoại cho Schuschnigg bằng một giọng ôn tồn :

— Tôi đã đổi ý, đây là lần đầu tiên trong đời tôi đổi ý. Tuy nhiên, ngài cũng nên hiểu đó là may mắn cuối cùng tôi dành cho ngài vì kính trọng. Tôi để ngài suy nghĩ thêm ba ngày nữa.

Cuối cùng, Schuschnigg đành hạ bút ký rồi vội vàng thu xếp về nước.

Lúc thủ tướng Áo bước lên tàu thì trên biệt thự Berghof, Hitler thở dài khoan khoái.

Ngày 16 tháng 2 - 1938, Áo cải tổ nội các, Seyss-Inquart bảo các đồng chí Quốc Xã rằng chỉ vài tuần nữa, Quốc Xã sẽ nắm toàn bộ chính quyền.

Kéo dài, nội các Schuschnigg phải thua.

Ra tay trước bằng vũ lực ? Áo không đủ sức. Schuschnigg đánh nước cờ liều quyết định làm một cuộc trưng cầu dân ý để hỏi từng người dân Áo thuận hay chống sự độc lập và tự do của Áo, nước Áo nên về với Đức hay không ?

Ngày trưng cầu dân ý là 13 tháng 3-1938. Nghe tin này, Hitler cáu giận lắm nhưng vì bất ngờ quá chẳng ai tính đến việc Schuschnigg sẽ làm như vậy để chống lại Hitler.

Goering, Keitel, tướng Reichenau và Glaise Horstenau đến họp với Quốc Trưởng để thảo luận kế hoạch quân sự nếu cần sẽ tràn qua Áo đánh chiếm.

Hitler lo ngại nhất là Mussolini vì Anh-Ý rất có thể tái liên kết để đánh Đức vì vụ Áo. Hitler liền gửi cho Mussolini một văn thư do hoàng thân Philippe de Hesse mang tay sang Ý. Lời lẽ trong thư kết tội Schuschnigg mưu cùng Tiệp Khắc dựng lại nền quân chủ của dòng họ Habsbourg. Schuschnigg đã bội ước v.v... Yêu cầu Mussolini hãy coi bất cứ hành động nào của Đức đối với Áo đều mang tính chất tự vệ mà thôi. Đức không hề có ý đồ nào khác về biên giới cũng như về khu vực nằm trong ảnh hưởng Ý.

Đêm 30 tháng 3, Hitler giao mật lệnh cho Glaise Horstenau (bộ trưởng chiến tranh của Áo) rồi đưa Horstenau về Vienne.

Rạng sáng ngày 11 tháng 3, Hitler công bố chỉ thị số 1 cho chiến dịch đặt tên là Otto (xâm lăng Áo quốc).

Chỉ thị như sau :

1) Trường hợp các biện pháp khác thất bại, tôi sẽ cho các lực lượng quân sự tiến vào nước Áo để ngăn chặn mọi hành động hà hiếp những người Áo thân Đức, để cho Hiến Pháp ở đây được tôn trọng.

2) Tôi đích thân điều khiển chiến dịch này.

Các đơn vị tham dự chiến dịch phải sẵn sàng trễ lắm là đến ngày 12 tháng 3 lúc 12 giờ. Một mình tôi

có quyền quyết định lúc nào sẽ vượt biên giới Áo. Các đơn vị khi tiến vào nước Áo rồi, cần giữ gìn kỷ luật và hạnh kiểm chứng tỏ chúng ta không gây can qua với những người bạn Áo.

Sáng sớm hôm ấy tại Vienne, thủ tướng Schusch-nigg bị đánh thức dậy từ 5 giờ sáng bởi chuông điện thoại của giám đốc cảnh sát cho biết : Biên giới Đức ở vùng Salzbourg đóng cửa được một giờ rồi, các chuyến xe lửa bị chận lại.

Thủ tướng mặc áo đến ngay nơi làm việc, bàn giấy còn vắng vẻ chưa có nhân viên. Qua cửa sổ, Schusch-nigg ngó xuống đường, dân thành phố vẫn bình thản không hề biết gì về những chuyện quan trọng sắp xảy tới.

Cùng sáng sớm hôm ấy, Seyss-Inquart ra phi trường đón Horstenau để nhận lệnh của Hitler và Von Papen lên phi cơ đi Bá Linh.

Đúng 9 giờ rưỡi, Inquart cùng Horstenau vào dinh gặp Schuschnigg đưa tối hậu thư của Hitler buộc phải rời ngày trưng cầu dân ý lại 3 tuần nữa. Cả ba tranh luận với nhau mấy tiếng đồng hồ chẳng ai chịu ai.

Đúng 11 giờ rưỡi, Inquart, Horstenau bỏ về họp với các đồng chí Quốc Xã, hẹn sẽ quay lại sau bữa cơm trưa.

Schuschnigg liền tới yết kiến tổng thống Miklas rồi báo cho Inquart biết mình chấp thuận rời ngày trưng cầu dân ý.

Vừa lúc Đức lại đưa ra yêu sách mới, Goering đòi Schuschnigg phải từ chức. Chính quyền Áo thèm một lần nữa nhượng bộ. Goering ra lệnh đặt Seyss Inquart làm thủ tướng Áo.

Đến mức này thì quả là quá quắt, tổng thống Miklas kiên quyết không bổ nhiệm Inquart. Đức gửi kỹ sư Keppler sang thuyết phục, Miklas vẫn không đổi ý.

Goering bảo Inquart khi Schuschnigg từ chức rồi thì cứ nhân danh bộ trưởng nội vụ nắm lấy quyền thủ tướng. Với sự trợ giúp của mật vụ Đức nằm vùng, đảng Quốc Xã sua người đi chiếm giữ các công sở, đường phố hỗn loạn, xung đột khắp nơi. Nội chiến có cơ bùng nổ.

Tổng thống Miklas thấy nguy quá, bất đắc dĩ phải chính thức mời Inquart lập nội các. Chính phủ mới có bác sĩ Kaltenbrunner, trưởng đoàn S.S. Áo làm giám đốc cảnh sát, bác sĩ Heber anh em cột chèo với Goering làm bộ trưởng tư pháp.

Tưởng thế là xong khỏi cần quân Đức tràn vào Áo nữa, nhưng Hitler cứ cho lệnh quân đội vượt biên giới như thường. Việc nước Áo là thứ yếu đối với tâm lý Hitler lúc này. Ông muốn trở về Áo quốc cùng với ánh vinh quang chói lọi. với quyền lực tột đỉnh để nhìn cả kinh đô Vienne phải cúi đầu, kinh đô trước kia đã khinh rẻ, hắt hủi ông.

Ngày 12-3, đúng 15 giờ 30, ngày giờ từ bao lâu Hitler đã mong đợi. Ông cùng các bộ hạ rầm rầm binh mã tiến qua làn ranh giới.

Đoàn quàn dừng bước trước ngôi nhà mà Hitler mở mắt chào đời nửa tiếng đề ông bước xuống nhìn cảnh xưa.

19 giờ, đoàn quàn tới Linz, ở đây Inquart và toàn thể nội các túc trực nghênh đón. Dàn thành phố Linz tràn ra đường hoan hô. Đứng trước dinh Rathaus, Hitler nói vài lời với dàn chúng, người ta thấy ông nghẹn ngào dưng dưng, cả một quảng đời niên thiếu dĩ vãng hiện về cùng bao kỷ niệm vui buồn.

Từ Rome, hoàng thàn Philippe de Hesse điện thoại báo tin Mussolini rất tán đồng việc sát nhập Áo về với Đức quốc khiến Hitler càng vui hơn.

Sớm sáng ngày 13 tháng 3, ông xuống Leonding thăm mộ mẹ rồi đi Vienne.

Dọc hai bên đường biểu ngữ dăng đầy với những hàng chữ : «Chúng tôi ghi ân lãnh tụ», «Một dân tộc, một Tổ Quốc, một Lãnh Tụ».

Tiếng hoan hô che lấp hẳn tiếng phản đối. Chuông nhà thờ độ hồi. Đức Hồng Y Innitzer, cai quản giáo phận Vienne cũng là một trong những người nhiệt thành đứng đón Hitler.

Buổi tối tiệc mở tưng bừng, pháo bông nổ ròn rã.

Paula, có em, đến đại sảnh lọng lầy. Gặp em, Hitler bối rối cảm động. Cùng được mời hôm ấy có

người khách lạ tên Joseph Geiner, từng là bạn lang thang nghèo đói với Hitler.

Một kẻ tàng bốc đề nghị hãy gắn bảng đồng trước những căn nhà mà tối cao lãnh tụ trú ngụ trước kia, nhưng Hitler đã cáu lên bảo kẻ đó là đồ ngu xuẩn và ông ra lệnh cấm nói đến quá khứ của ông. Do lệnh này sở S.S. Áo đã phải mệt nhoài mất mấy tháng để tìm tòi sóa mọi dấu tích dĩ vãng của Lãnh Tụ.

Hitler cũng cho lệnh bắt Von Schuschnigg.

Đời sống Áo hoàn toàn sáo trộn trong âu lo bởi những vụ trả thù trả oán. Nhiều nhân vật bị đưa đi trại tập trung, hoặc bỏ Vienne chạy trốn ra nước ngoài.

Hitler đặt kèm bên cạnh Inquart hai người Đức là Keppler và Burchel để giải quyết mọi việc. Inquart chỉ ngồi làm bù nhìn.

Ngày 13 tháng 3, một đạo luật được ban bố sát nhập Áo vào Đức quốc.

Ngày 10 tháng 4, trưng cầu dân ý. 90 o/o dân Áo bỏ phiếu thuận chỉ có 5 o/o chống đối việc sát nhập trên.

Ngôi sao Hitler càng lúc càng sáng rực rỡ.

Vua nước Ý, Victor Emmanuel đệ tam mời Hitler

qua thăm Ý như một thượng khách theo nghi lễ tối huệ quốc.

Bước vào hoàng cung, Hitler không mấy thoải mái vì những nghi lễ phức tạp, phiền toái thời xa xưa. Ông tự hỏi chẳng biết tại sao Mussolini còn để cái triều đình vua chúa này làm gì mà không sức đổ đi cho rảnh.

Mussolini tìm đủ mọi cách cho cuộc viếng thăm thật vui vẻ dễ chịu. Khi tới Florence, lãnh tụ Ý biếu lãnh tụ Đức bức tranh quí báu do danh họa Maquart vẽ đặt tên là : Peste de Florence. Hitler tìm nó từ lâu. Sau đó hai người ký kết một hiệp ước liên minh quân sự.

Khi tiễn chân Hitler tại ga xe lửa, Mussolini nói : «Từ nay không có sức mạnh nào chia rẽ hai quốc gia Đức – Ý được nữa».

TỪ ÁO ĐẾN TIỆP KHẮC

Churchill xem vụ Áo trở về Đức là một biến cố lớn cho tương quan lực lượng tại Âu Châu. Vienne là cửa ngõ cho Đức dòm dỏ vào Ba Nhĩ Cán qua đồng bằng Hung gia Lợi. Từ nay ở phía Nam, Đức có một giải biên thùy chung với Ý và Nam Tư chỉ cách kinh Adriatique của Địa Trung Hải chưa tới trăm cây số. Ở phía Bắc, Hitler có thể tấn công Tiệp Khắc bằng ba mũi. Vì thế, chiến lược Đức đã cải thiện rất nhiều, ấy là

chưa kể những tài nguyên thiên nhiên mà Áo có thể cung cấp như sắt, thép và «măng gane». Chẳng chóng thì chày, Hitler sẽ xâm lược Tiệp Khắc.

Đúng như Churchill ước tính.

Đầu tháng 4-1938, Hitler cho gọi Konrad Henlein, lãnh tụ dân Đức thiểu số ở vùng Sudeteland bèn Tiệp Khắc qua rồi giúp đỡ phương tiện cho Henlein về Tiệp gây rối đòi quyền cho người Đức thiểu số. Các vụ lộn xộn xảy ra.

Ngày 21 tháng 5, chính phủ Tiệp ban bố lệnh động viên từng phần đề phòng Đức tràn sang. Báo chí Tiệp đả kích Quốc Xã nuốt sống ăn tươi nước Áo với nhiều điều súc phạm đến uy danh của Hitler. Ông lập tức cho báo chí Đức nhất loạt chửi rủa chính phủ Tiệp Khắc.

Vấn đề mà Hitler trước tiên phải tính toán là thái độ Anh Pháp, hai nước đồng minh của Tiệp Khắc. Ông liền nhờ công chúa Hohenlohne thăm dò và giới thiệu ông với Lord Rothermere bắc cầu liên lạc Anh Đức để giải quyết chung với nhau vấn đề lòi thoi thiểu số Đức ở Tiệp. Công chúa hoàn thành sứ mạng bằng việc Lord Halifax, bộ trưởng ngoại giao Anh thuận tiếp đại úy Wiedemann, sĩ quan hầu cận Hitler. Hitler không cho Ribbentrop biết chuyện này. Wiedemann bày tỏ với Halifax ý muốn hòa bình của Hitler khiến Halifax sung sướng nói :

— Tôi mong một ngày đẹp nhất sẽ đến, ngày đó là ngày Hitler sang thăm điện Buckingham (nơi vua Anh cư ngụ).

Cuộc tiếp súc tuyệt đối bí mật, thế mà không hiểu tại sao ngày hôm sau báo chí Anh đăng rùm beng, thành thử bao công lao trở thành công cốc. Tình hình trở lại căng thẳng.

Đại tướng Beck sợ Hitler đánh Tiệp Khắc sẽ gây thành chiến tranh lớn trong khi công cuộc tái vũ trang chưa hoàn tất, nên đưa ra ý kiến can gián. Hitler không nghe, ông cho xét lại kế hoạch «xanh» thảo từ lúc Blomberg còn tại chức nhằm tiêu hủy Tiệp Khắc.

Chính phủ Pháp đẩy mạnh việc sửa soạn lực lượng bảo vệ Tiệp. Chính phủ Anh cử Lord Runcinan qua Tiệp hy vọng dàn xếp xung đột.

Ngày 18 tháng 8 1938, đại tướng Beck xin từ chức. Hitler đưa tướng Halder lên thay.

Tháng 9, đại hội thứ 9 của đảng Quốc Xã tại Nuremberg được tổ chức thật lớn. Phần kiến trúc do kiến trúc sư Albert Speer phụ trách. Dưới bàn tay Speer, huy hoàng, vĩ đại, oai hùng đã lên đến tột đỉnh. Những bài diễn văn của Hitler bừng bừng sát khí trở thành một thứ dầu đổ vào đống lửa khủng hoảng Tiệp Khắc.

Chính phủ Tiệp cho phong tỏa Sudeteland, dân Đức thiểu số liền đi tị nạn và được Hitler giúp trở thành đội quân du kích đánh quân Tiệp tại các khu vực biên thùy.

Vụ Tiệp gây lo ngại cho nội bộ Quốc Xã. Đa số dân chúng và cán bộ Quốc Xã không tán thành, Hitler

biết và cảm thấy nguy ngập nếu thế lực bảo thủ lợi dụng thời cơ nổi dậy.

May mắn làm sao thủ tướng Anh Neville Chamberlain lại thành cứu tinh của Hitler.

Ngày 15 tháng 9 Chamberlain từ Anh bay sang Đức nói chuyện đối diện với Hitler để tìm giải pháp ổn thỏa ngõ hầu tránh chiến tranh. Nhờ đó, uy thế Hitler lại sáng thêm.

Hitler tiếp Chamberlain ở biệt thự Berghof với thái độ ôn hòa cởi mở. Thủ tướng Anh đề nghị mở cuộc trưng cầu dân ý, Hitler nhận ngay. Nơi nào người Đức ở Tiệp Khắc có quá nửa số thì sẽ trưng cầu.

Chamberlain vờ thuyết phục Pháp và làm áp lực Tiệp Khắc phải nhượng bộ.

Ngày 22 tháng 9, Chamberlain trở sang Đức gặp Hitler lần nữa thì Hitler từ chối chuyện trưng cầu vì Tiệp Khắc thiếu thiện chí vừa ra lệnh tổng động viên đe dọa Đức. Chamberlain bực bội cắt ngang thương thuyết.

Hitler đành lùi, điện thoại cho Chamberlain đưa điều kiện cho quân Tiệp rút khỏi vùng Sudète trong vòng 2 ngày 28 và 29 tháng 9. Chamberlain chỉ nhận sẽ trao điều kiện này cho chính phủ Tiệp Khắc mà thôi.

Mussolini thấy rõ chiến tranh không thể tránh được nên cố tìm cách đi dây làm sao cho Ý khỏi bị lôi cuốn vào binh lửa vì thật ra Ý chưa có sửa soạn gì hết.

Chính phủ Tiệp Khắc từ chối không rút quân khỏi Sudeteland theo đúng kỳ hạn Hitler đòi hỏi.

Ngày 26 tháng 9, Hitler nói trước quần chúng đông đảo tụ họp ở Sportpalast, đả kích tổng thống Benès của Tiệp Khắc đã ngăn trở hòa bình và phải chịu trách nhiệm tất cả mọi hậu quả do Benès gây nên.

Ngày 27, Hitler duyệt binh rầm rộ. Buổi sáng 28, các đại biểu ngoại giao Anh Pháp mang thời khóa biểu rút quân khỏi Sudète giao cho Đức. Đồng thời, Chamberlain gửi thư cho Mussolini yêu cầu can thiệp với Hitler đừng gây chiến.

Không để chậm trễ một phút, Mussolini liền đề nghị họp hội nghị bốn nước : Anh-Pháp Ý-Đức.

Chamberlain đã cứu Hitler thêm lần nữa vì ngày 27, tướng Halder cầm đầu một âm mưu đảo chánh cùng với Helldorf, giám đốc cảnh sát Bá Linh định bắt Hitler tại dinh Quốc Trưởng vào ngày 28. Chamberlain làm vậy thành thử nhóm Halder hết lý do đảo chánh.

Hội nghị bốn nước giữa Mussolini — Hitler — Daladier — Chamberlain nhóm họp 15 giờ 30 ngày 29 thánh 9, 1938 kéo dài 13 tiếng đồng hồ.

Ngày 30 tháng 9, hồi 2 giờ 30 số phận Tiệp Khắc định đoạt xong. Quân đội Tiệp phải rút khỏi Sudète trong vòng từ 1 đến 10 tháng 10. Chi tiết sẽ do một ủy ban gồm đại diện 4 quốc gia đảm nhiệm.

Tổng thống Benès bất mãn từ chức.

Chamberlain-Hitler cùng ký bản thông cáo chung Anh-Đức cam kết giải quyết mọi xung đột một cách hòa bình. Cả Âu Châu thở ra nhẹ nhõm.

Hitler về dinh, tướng Von Epp tiến lên chúc tụng thì Hitler bực dọc nói :

— Thế mà ông cũng chúc tụng được ư ? Tôi không hài lòng tí nào cả. Tôi muốn cho Tiệp bài học đáng giá. Tôi muốn dẫm nát Tiệp Khắc.

Hitler khó chịu vì dân Đức và số người quanh ông chỉ ưa hòa bình. Để giải tỏa phiền muộn, Hitler đích thân đi dự tiệc quân đội Đức tiến vào tiếp thu Sudeteland. Kể từ phút này Sudeleland là một phần nước Đức. Henlein được phong làm phân bộ trưởng đảng Quốc Xã ở đây.

Qua hội nghị 4 nước tại Munich, Hitler đã nắm thóp tâm lý các nhà lãnh đạo phương Tây Họ bạc nhược không dám can đảm mạo hiểm, họ sợ chiến tranh.

Bên Anh, phe bảo thủ ủng hộ Churchill chống lại Chamberlain hèn nhát trong vụ Tiệp Khắc.

Hitler nghe tin, nổi nóng đến Sarrebruck đọc diễn văn đả kích kịch liệt chính sách của Anh quốc, chửi phe Churchill là hiếu chiến phản động.

Sau đó, ông tỏ ý muốn bắt tay với Nga, muốn chính thức qua thăm Staline.

20

CON ĐƯỜNG CHIẾN TRANH

Kể từ giờ phút này, tôi chỉ là một binh sĩ đứng đầu đế quốc Đức. Tôi sẽ lại mặc thêm lần nữa bộ nhung phục, thứ quần áo thiêng liêng và qui báu nhất đối với tôi. Tôi sẽ chỉ cởi bỏ nó khi nào chúng ta đại thắng hoặc tôi sẽ gửi thây nơi chiến địa.

ADOLF HITLER

Hans Dieckhoff, một viên chức cao cấp trong bộ ngoại giao Đức nói với bộ trưởng Ribbentrop :

— Thôn tính được Áo quốc rồi chúng ta phải theo gương Bismarck ngày xưa dành nhiều năm để củng cố trước khi làm gì khác.

Ribbentrop cười đáp :

— Cả ông lẫn Bismarck đều không hiểu rõ sức mạnh của Quốc Xã.

Tất cả mọi người thân cận Hitler đều đánh giá quá cao sức mạnh Quốc Xã. Quốc Xã mạnh thật nhưng nhược điểm của chính sách Hitler là không biết dừng lại, nhược điểm này từng làm sụp đổ tan tành sự nghiệp Napoléon.

Tính xong nước Áo chưa được mấy ngày đã cho đòi Sudeteland, bây giờ Hitler quay sang Ba Lan buộc phải trả cho Đức đất Dantzig. Đổi lại, Hitler hứa ủng hộ Ba Lan đòi một phần Ukraine của Nga về. Chính phủ Ba Lan dưới sự điều khiển của đại tá Beck, người kế vị thống chế Dilsudski, hãy còn yếu thế đối với chính trị nội bộ vì ông không có quyền tuyệt đối như thống chế.

Vì vậy, Beck không dám thẳng thừng đối phó hoặc chấp thuận, hoặc từ chối, chỉ tìm kế hoãn binh kéo dài thêm ngày nào hay ngày ấy. Ông trả lời với Ribbentrop để thăm dò dư luận xem đã.

Ribbentrop cho điều kiện chậm lắm là mùa thu 1939, Ba Lan phải giải quyết vấn về Dantzig. Xứ Lithuanie nhỏ bé không muốn động đến đế quốc Đức nên tự ý trả lại cho Đức tỉnh Memel mà được chia phần năm 1923.

Trước sự lộng hành của Hitler, Anh quốc liền ban bố lệnh cưỡng bách tòng quân và gửi văn thư cho Ba Lan sẵn sàng dùng võ lực bảo vệ Ba Lan trong trường hợp nước này bị Đức xâm lăng.

Anh Pháp mở rộng trận tuyến kéo Nga Sô, Thổ Nhĩ Kỳ liên minh chống Đức.

Tin vào sự bảo đảm của Anh Pháp, Ba Lan ban

bố lệnh động viên, tỏ thái độ cứng rắn trong cuộc thương thuyết về Dantzig.

Cuối tháng 3-1939, Hitler bảo tướng Keitel hãy sửa soạn kế hoạch đánh Ba Lan, tiêu diệt Ba Lan không phải vì Dantzig mà là tiêu diệt một động lực chính trị đe dọa Đức. Cơ hội đến, chúng ta sẽ dựng cho vùng này một quốc gia mới : quốc gia Ukraine. Kế hoạch cần hoàn tất trước tháng 9.

Tháng 4-1939, Mussolini đem quân chiếm nước Albanie, nại cớ Ý cũng cần phải đặt lại vấn đề lãnh thổ tại Âu Châu.

Tổng thống Mỹ liền gửi thông điệp cho Đức Ý kêu gọi xin tôn trọng lãnh thổ các nước nhỏ yếu, nước Mỹ sẵn lòng đóng vai trung gian hòa giải.

Hitler hiểu lờ mờ về nước Mỹ mặc dầu Goering, Schacht, Neurath và đại sứ Đức tại Mỹ Dieckhoff đã nhiều lần trình bày báo cáo tính chất quan trọng của Mỹ đối với thế giới trong tương lai. Hitler vẫn không chịu nghe vì nó trái hẳn với những điều ông nghĩ. Theo ông, Mỹ quốc chỉ là chỗ lùi của giống anglo-saxon đang bị sa đọa bởi bọn Do Thái. Hitler hoàn toàn không để ý đến sức mạnh kinh tế của Mỹ.

Ba Lan động viên, cho báo chí chửi Đức, Anh-Pháp tiến hành chính sách bao vây Đức. Bây giờ đến lượt Mỹ đỡ trò can khéo làm cho Hitler tức giận vô cùng.

Ngày 28 tháng 4-1939, Hitler đọc diễn văn tại

Quốc Hội để trả lời thông điệp của tổng thống Mỹ. Ông nói :

« Ngài tổng thống Roosevelt ! Tôi hiểu đất đai rộng lớn và tài nguyên dồi dào của nước ngài đã khiến ngài nghĩ rằng Hoa Kỳ có trách nhiệm với lịch sử thế giới, có trách nhiệm với số phận của các nước nhỏ. Còn tôi, thưa ngài, tôi được đặt trong một khung cảnh hẹp hơn, khiêm tốn hơn.

Ngoài tôi nắm quyền điều khiển quốc gia thì nước tôi gần như hoàn toàn sụp đổ chỉ vì đã tin tưởng vào lời hứa của thiên hạ, chỉ vì đã tin cậy những chính phủ dân chủ. Kể từ ngày đó, tôi chỉ biết có một sứ mạng hết sức đơn giản, tôi không cảm thấy mình mang trách nhiệm gì với thế giới bởi lẽ thế giới có bao giờ mang trách nhiệm gì với dân nước tôi. Sứ mạng theo tôi quan niệm, do trời đất giao phó, là phụng sự dân tộc và chỉ một mình dân tộc chúng tôi thôi. Tôi đã sống ngày đêm với mục tiêu duy nhất : lấy lại sự hùng mạnh của dân tộc, vì cả thế giới đã bỏ rơi nó. Rồi tôi đưa nước Đức ra khỏi tình trạng hỗn loạn để lập lại trật tự, đẩy mạnh sản xuất vọt lên. Rồi tôi đem việc làm hữu ích đến cho bảy triệu người, chẳng những nước Đức bây giờ đã thống nhất trên chính trị mà còn được tái võ trang như một cường quốc. Tôi đã xé từng tờ một của bản hiệp ước chứa đựng 448 điều khoản áp bức tồi bại không dân tộc nào trên thế giới hay con người nào có thể chịu nổi.

Tôi đã lấy lại cho nước Đức những tỉnh mà người ta ăn cướp của Đức năm 1919, tôi đã đem hàng triệu

người dân Đức trở về với đất mẹ, sau bao năm bị đày ải khổ cực, tôi đã xây dựng lại đất sống cho dân tộc.

Và thưa ngài Roosevelt, tôi đã hoàn thành sứ mạng nhưng không làm đổ một giọt máu của dân Đức cũng như của dân nước khác, tôi không hề gây đau khổ chiến tranh.

Tôi, 21 năm trước đây chỉ là một công nhân vô danh và một người lính không tên tuổi của dân tộc tôi, tôi đã thực hiện tất cả bằng cố gắng cùng với sức mạnh của tôi.

Còn ngài, thưa tổng thống Roosevelt, công việc của ngài dễ hơn tôi nhiều. Ngài thành tổng thống Mỹ năm 1933, cùng một năm tôi lên địa vị thủ tướng Đức. Ngay từ ngày đầu, ngài đã ngồi ghế nguyên thủ của một quốc gia giầu bậc nhất trên thế giới với tài nguyên thiên nhiên bao la. Mặc dù dân số Hoa Kỳ không hơn dân số Đức quá một phần ba mà đất sống Hoa Kỳ gấp 15 lần đất sống của Đức. Nhờ những điều kiện ấy nên ngài mới rỗi rãi thì giờ chú ý đến các vấn đề thế giới. Còn những gì tôi làm tuy nhỏ bé lắm nhưng tôi qui trọng chúng vì chúng là của dân tộc tôi. Vả chăng tôi cũng chưa hề bao giờ vượt khỏi phạm vi công bằng, tiến bộ, hạnh phúc và hòa bình của nhân loại».

Đoạn cuối diễn văn Hitler tỏ ý mong muốn ký hiệp ước bất xâm phạm với bất cứ với quốc gia nào. Đan Mạch, Esthonie, Lettonie đều hưởng ứng, cả ba hiệp ước được hoàn tất mau chóng.

Quan sát viên quốc tế về chính trị nhận thấy một điều quan trọng là mấy tháng nay Hitler không đả động gì đến Liên Bang Sô Viết khác hẳn với những năm 1936, 37, 38 mà không một bài diễn văn nào Hitler không công kích Nga như một kẻ chuyên phá quấy hòa bình Âu Châu.

Tiếp tân thường niên các ngoại giao đoàn hôm đầu niên dương lịch Hitler đã nói chuyện khá thân mật với đại sứ Nga Merekalov. Đến tháng 4, Nga sai sứ giả trớm Quốc Xã về sự nối lại bang giao thân thiện giữa Nga-Đức. Từ ngày có hội nghị Munich, Nga không tin tưởng ở các cường quốc Anh-Pháp có thể giúp Nga trong trường hợp Nga bị Đức tấn công.

Tại đại hội cộng sản lần thứ 18, Staline tuyên bố : « Nga chẳng dại gì thò tay gắp hạt dẻ nóng cho kẻ khác ».

Hitler hiểu và thông cảm lời tuyên bố trên ý muốn bóng gió đến việc không chấp nhận kiểu đồng minh gio lưng chịu đấm như hồi 1914 nếu Nga dãn ra thi vấn đề Anh bảo vệ Ba Lan sẽ yếu hẳn. Do đó Hitler áp dụng chính sách ngoại giao mới đối với Nga.

Tháng 6-1939 Staline cho thay ủy viên Litvinov, người thân Tây phương bằng Molotov trong chức vụ bộ trưởng ngoại giao.

Tháng 6-1939, Hitler họp quân sự cao cấp để cho các tướng hải lục không quân hiểu rõ về tình hình quốc nội và quốc tế. Ông nói công cuộc đưa 80 triệu dân Đức về một khối nay đã hoàn toàn thành công nhưng về mặt

sinh sống cho khối người đó chưa có gì bảo đảm, cần phải giải quyết gấp. Đức chẳng còn lối thoát nào hơn là mở rộng đất sống sang Ba Lan. Tuy nhiên, phải tránh gây rắc rối cùng Anh Pháp, nhất là đừng để Anh Nga đồng minh nên Đức tinh cải thiện bang giao với Nga vì bất cứ sự liên kết nào giữa Anh và Nga đều có nghĩa là chiến tranh. Bởi thế bây giờ Anh là kẻ thù chính.

Trường hợp phải đánh nhau với Anh thì Đức cần có kế hoạch qui mô rộng lớn hơn, trên bộ, dưới biển và trên trời, Đức sẽ chiếm Pháp, Bỉ, Hòa Lan để làm căn cứ. Hitler yêu cầu các tướng lãnh nghiên cứu ngay tránh sự bất ngờ kém về.

Trước khi thực hiện những toan tính quân sự, Hitler đẩy mạnh chiến dịch ngoại giao để tranh thủ Nga, Hung Gia Lợi, Lỗ Mã Ni, Thổ Nhĩ Kỳ cốt để cho các nhà ngoại giao tin rằng Quốc Xã chủ trương hòa bình chứ không có ý định chiến tranh.

Tháng 8-1939 tình hình căng thẳng giữa Ba Lan và Đức về vấn đề Dantzig.

Kiểm điểm lực lượng, tướng lãnh cho Hitler biết Đức có thể đương đầu với Anh Pháp nếu Nga đứng ngoài vòng chiến.

Ý phái Ciano qua gặp Hitler để thăm dò thì Hitler báo với Ciano là Đức muốn chiến tranh.

Khi Ciano về rồi, Hitler lệnh cho tướng Halder thảo một kế hoạch đánh chiếm Ba Lan thật nhanh không kéo dài quá 15 ngày.

Một phái đoàn Anh-Pháp cấp tốc bay sang Nga để bàn về vụ Ba Lan. Nga đòi Anh Pháp chấp thuận cho

Nga đưa quân vào Ba Lan thì mới gia nhập đồng minh. Anh Pháp từ chối. Staline liền quay sang phía Đức.

Ngày 20 tháng 8, kế hoạch chuẩn bị đánh Ba Lan hoàn tất chỉ còn chờ lệnh của Hitler.

Ngày 23 tháng 8, Ribbentrop ký vào bản hiệp ước bất xâm phạm và một mật ước với Nga chia nhau lãnh thổ Ba Lan.

Ngày 29 tháng 8, Hitler đòi trưng cầu dân ý tại Dantzig buộc Ba Lan phải trả lời trong vòng 24 giờ.

Ba Lan ban bố lệnh tổng động viên ngày 30 tháng 8.

Himmler và Heydrich được giao phó nhiệm vụ cho người mặc giả quân Ba Lan đến phá đài vô tuyến viễn thông của Đức ở Gleiwitz. Nửa đêm 31 tháng 8. đài nói trên bị bắn phá.

Sáng ngày 1 tháng 9. hồi 4 giờ 15, quân Đức ào ạt tiến đánh Ba Lan. Đài phát thanh Đức nói đây là hành động tự vệ của Đức vượt biên giới Ba Lan để phản công chứ không để tấn công.

Buổi trưa, Quốc Hội triệu tập phiên bất thường đưa ra đạo luật Dantzig trở về Đức quốc.

Ngày 3 tháng 9 hồi 9 giờ sáng, đại sứ Anh đến dinh Quốc Trưởng Đức đưa tối hậu thư của chính phủ Anh đòi Đức trong vòng hai tiếng đồng hồ phải cho lệnh rút quân Đức ở Ba Lan về. Tiếp theo là đại sứ Pháp cũng tới với một hành động tương tự.

Thời hạn qua đi, Hitler không trả lời.

Anh quốc chính thức tuyên chiến với Đức lúc 11 giờ.

Quân Ba Lan chiến đấu rất gan dạ nhưng không chống nổi với sư đoàn thiết giáp, sư đoàn cơ giới hùng mạnh tối tân của Đức. Không quân Đức chiếm ưu thế tuyệt đối trên nền trời Ba Lan.

Đây là đầu tiên, thế giới biết mùi chiến tranh chớp nhoáng (Blitzkrieg) mà Hitler thường nhắc đến. Cuối tuần thứ hai, quân lực Ba Lan hầu như tan vỡ, hầy phần mười lãnh thổ rơi vào tay Đức. Còn lại thủ đô Varsovie và tỉnh Modlin vẫn tiếp tục cầm cự. Ở thế thắng nhưng Hitler không đưa đề nghị hòa bình để cho Ba Lan thương thuyết. Tức giận đã làm cho Hitler nhất định đòi sóa bỏ Ba Lan trên bản đồ chính trị.

Quân Đức tiến quá mau làm cho Nga ngạc nhiên và lo ngại. Nga phải nhanh chân thời mới kịp chiếm đóng đất Ba Lan mà hiệp ước Nga Đức chia phần với nhau.

Ngày 17 tháng 9, Staline tung toàn lực vào Ba Lan và mấy ngày sau, hai cánh quân Nga Đức bắt tay nhau tại Brest Litovsk.

Quân Nga tràn ca dọc biên giới Hung Gia Lợi.

Ribbentrop liền bay sang Nga lần nữa để nói chuyện lại vấn đề Ba Lan. Lần này Staline đặt điều kiện yêu cầu :

a) Đức từ bỏ mọi giải pháp chính trị như thành lập chính quyền Ba Lan mới như vậy có thể gây xung đột Nga Đức.

b) Chia hẳn Ba Lan ra làm hai, Nga chiếm một nửa, Đức chiếm một nửa.

c) Xứ Lithuanie trả về vùng ảnh hưởng Sô Viết, Nga sẽ nhượng cho Đức miền Trung Ba Lan cùng với tỉnh Lublin. Mỏ dầu Borislav-Drohobyez về tay Nga.

Thế là Đức đánh cho Nga sơi. Hitler tất nhiên không thể hài lòng với sự trả giá quá đắt của mặt ước Nga-Đức. Tuy nhiên, tình hình chưa cho phép xé nó, Hitler ra lệnh cho Ribbentrop nhận gộp tất cả mọi điều kiện của Staline.

Ngày 6 tháng 10, Hitler ra trước quốc hội để nói kết quả chiến dịch Ba Lan, đồng thời tỏ bày thiện chí hòa bình với Anh Pháp. Ông nói : « Không có lý do chiến tranh giữa Đức với hai cường quốc phía Tây. Mục tiêu của tôi đối với Pháp là xóa bỏ mọi liên hệ thiếu thiện chí để cho hai nước có thể chịu đựng được nhau. Đức không có gì phải dành dật với Pháp, ngay cả vấn đề Alsace-Lorraine. Tôi luôn luôn tỏ ý muốn đào sâu chôn chặt những mối hằn học cũ giữa hai nước. Tôi đã hăng say cổ súy cho sự liên minh Anh-Đức, nhiệt thành tán hưởng tình hữu nghị Đức-Anh. Tôi nghĩ Âu Châu ngày nay chỉ có thể hòa bình nếu Anh và Đức thỏa thuận được với nhau... »

Sau bài diễn văn, báo chí Đức đăng hàng tít lớn : «Hitler offre la paix ! Pas de guerre contre la France et l' Angleterre !»

Chẳng có một đề nghị rõ rệt nào trong bài diễn văn.

Thủ tướng Daladier (Pháp) lên tiếng trả lời hôm mồng 10, thủ tướng Anh Chamberlain hôm 12. Cả hai bác bỏ luận điệu tuyên truyền của Quốc Xã.

Báo chí Đức hôm 13 nhất loạt đả kích lời lẽ trong diễn văn của hai thủ tướng Anh Pháp là đã khước từ bàn tay thân thiện của Quốc Trưởng Đức để chọn con đường chiến tranh.

Ngày 27 tháng 9-1939, Hitler ký vào lệnh số 6 (Directive No 6) mà ngay điều 1 có ghi như sau :

«Nếu rõ ràng trong tương lai gần nhất, Anh và Pháp không muốn chấm dứt chiến tranh thì tôi quyết trả lời họ một cách tích cực, mạnh bạo và mau chóng» (S'il devenait évident, dans un avenir immédiat que l'Angleterre et la France ne désirent pas mettre fin à la guerre, je suis décidé à répondre activement et agressivement à bref délai).

Tướng lãnh sợ đại chiến xảy ra thì Đức chưa đủ nhân lực, vật lực cung ứng cho một chiến trường quá lớn nên tới tấp đưa ra những lời khuyến cáo chớ mạo hiểm. Họ đã bàn với nhau nếu cần sẽ làm đảo chánh để tránh tai họa cho tổ quốc. Tướng lãnh chống chiến tranh gồm có : Halder, Brauchitsh, Beck (cựu tổng tham mưu

trưởng), Thomas, Oster (phản gián) và hai đại sứ Goerdeler, Hassell. Ở Đức hiện tại chỉ có lực lượng quân đội mới đủ sức đảo chánh. Các người âm mưu bàn bạc với nhau sẽ quyết định sau 5 tháng 11 là ngày tướng Brauchitsh gặp Hitler.

Không rõ vì sao Brauchitsh bỗng từ bỏ ý định đảo chánh và chỉ cho anh em biết Hitler dự tính ngày 12 tháng 11 là khởi sự tấn công.

Ngày 8 tháng 11, Hitler tới Munich họp thường niên với các cựu đảng viên Quốc Xã ở Burgerbraukeller, khác mọi lần, ông nói vài lời rồi đi ngay. Ra khỏi tòa nhà chừng mười phút thì một tiếng nổ long trời tàn phá Burgerbraukeller, giết nhiều đảng viên và làm bị thương một số khác.

Khi Hitler hay tin, mắt ông sáng lên, nói :

« Bây giờ tôi vững tâm rồi. Tôi rời khỏi Burgerbraukeller sớm hơn mọi lần chứng tỏ trời còn tựa, cho tôi hoàn tất sứ mạng».

Gestapo bắt được kẻ khủng bố, hắn tên Elser. Khám trong người hắn có tấm ảnh chụp tòa nhà và vài tài liệu liên hệ với cộng sản.

Goebels khai thác vụ mưu sát bằng một chiến dịch chửi rủa bọn đê hèn chủ hòa. Nhưng dân Đức tỏ vẻ nghi ngờ vì Gestapo đã tính giờ phút quá sát nút đến đỗi không thể tin nổi.

Ngày tấn công phải hoãn lại, lý do thời tiết xấu.

Mãi tới ngày 23 tháng 11, Hitler mới triệu tập các tướng lãnh để thuyết phục họ.

Ông nói :

« Tất cả đã được quyết định, chỉ còn chờ giờ giấc nữa thôi. Từ thời Bismarck, nước Đức không bao giờ sợ chiến đấu trên hai mặt trận. Hiệp ước ký với Nga chẳng có gì bảo đảm chắc chắn nhưng nếu kéo dài thì thời gian lợi cho đối phương hơn là cho Đức. Ta sẽ đánh nước Pháp trước, sự trung lập của Bỉ và Hòa Lan không quan trọng. Một khi chúng ta thắng thì ai dám trách chúng ta vi phạm ? Mọi hy vọng thỏa hiệp đều là quan niệm trẻ con, chỉ có thắng hay thua. Vấn đề không quan hệ riêng cho số phận Đức Quốc Xã mà cho cả tương lai Âu Châu. Trong lịch sử, chưa có ai làm nổi điều tôi sắp làm. Đời tôi không đáng kể, điều quan trọng là dân tộc Đức. Ngày nào tôi còn sống, tôi phải mang chiến thắng về tổ quốc. Tôi sẽ thắng hoặc tôi sẽ chết ».

Nhưng Hitler cũng không thuyết phục nổi các tướng lãnh đã đầy kinh nghiệm binh nghiệp.

Về phía tướng lãnh, họ tự biết không thể làm gì để Hitler từ bỏ quyết định nên đành chỉ dựa vào cớ bất lợi thời tiết mà trì hoãn đến năm 1940.

Tháng 12 năm 1939, quân Nga chiếm nước Phần Lan. Dân Ý biểu tình chống đối bằng khẩu hiệu : « Mort aux Russes ! »

Mussolini gửi điệp văn cho Hitler nói : « Dù Ý có tận tình giúp Đức về mặt quân sự thì Đức cũng không thể nào đánh quị nổi Anh Pháp hay chia rẽ họ. Xin đừng ôm ấp ảo tưởng. Hơn nữa, Hoa Kỳ chắc chắn chẳng ngồi yên nhìn các quốc gia dân chủ hoàn toàn bại trận. Tốt hơn nên tìm một thỏa hiệp ».

Hitler ra lệnh cho các nhân viên bộ ngoại giao không được phê bình, công kích Nga Sô về vụ Phần Lan. Ông thừa hiểu hành động Nga cũng có sức mạnh tại vùng Baltimore rõ ràng là để đề phòng một cuộc tấn công của Đức. Nhưng tình thế hiện tại, hợp tác với Nga là một chính sách cần thiết trên cả ba mặt : chính trị, kinh tế và chiến lược.

Nhiều hiệp ước mậu dịch được ký kết. Nguyên liệu Nga thật quan trọng cho Đức. Năm đầu Nga cung cấp 1 triệu tấn ngũ cốc, 900.000 tấn xăng, 500.000 tấn phốt phát, 100.000 tấn bông.

Từ hợp tác kinh tế, hai nước tiến sang hợp tác chính trị.

Mùa thu 1939, Nga tuyên truyền theo dọng điệu Đức đổ trách nhiệm gây chiến tranh lên đầu các cường quốc phương Tây, chia nhau vùng ảnh hưởng Đông Bắc Âu cùng ép Thổ Nhĩ Kỳ theo đuổi chính sách trung lập. Tuy nhiên, điều mà Hitler đắc ý nhất nằm vào lãnh vực chiến lược. Ông có thể yên chí mặt Đông để tấn công mặt Tây, khỏi phải làm chiến tranh trên hai trận tuyến, theo ông, hiệp ước Nga-Đức có giá trị bằng 50 sư đoàn. Nếu không ký hiệp ước đó thì Đức phải có bằng ấy quân để bảo vệ mặt Đông.

Cả Staline lẫn Hitler đều quan niệm việc lợi dụng hiệp ước chỉ có tính cách tạm thời. Hiện tại, Staline được lợi hơn nhưng Hitler bất chấp Nga trung lập để cho Đức rảnh tay là tốt rồi. Khi nào đè bẹp cường quốc Tây phương xong, Đức sẽ đặt lại vấn đề, đâu có khó khăn gì.

Việc Nga xâm lăng Phần Lan làm đảo lộn hẳn tình thế. Anh-Pháp quyết định giúp Phần Lan. Đức sợ nếu để quân Anh-Pháp vào Phần Lan qua ngả Na Uy thì mệt cho Đức vô tả.

Kỹ nghệ Đức có một nhược điểm là phải lệ thuộc vào mỏ sắt Thụy Điển. Mỗi năm Đức tiêu thụ chừng 15 triệu tấn sắt thì Thụy Điển đã chiếm hết 12 triệu tấn. Quân đồng minh ở Na Uy mà cắt đứt đường giao thông trên biển giữa Đức với Thụy Điển thì Đức nguy khốn ngay.

Đô đốc Raeder đề nghị cùng Hitler nên xuống tay trước phỗng tay trên Na Uy. Hitler ưng thuận và cho gọi Alfred Rosenberg hiện là chỉ huy trưởng các đảng Quốc Xã hải ngoại, rất sành vấn đề Bắc Âu. Rosenberg đích thân đi Na Uy gặp Quisling và Hagelin, hai lãnh tụ Quốc Xã Na Uy, để tính một vụ đảo chánh.

Quisling bí mật theo Rosenberg qua Đức hội kiến với Hitler ba lần trong năm ngày lừ 14 đến 18 tháng 12. Hitler chấp thuận toàn bộ kế hoạch của Quisling và ra lệnh cho bộ ngoại giao, Gestapo giúp đỡ đủ mọi phương tiện. Dùng Quisling đảo chánh đỡ tốn kém hơn là mang quân đánh chiếm. Nếu không xong thì mới ra tay.

Trong khi Đức hối hả sửa soạn thì Churchill nhân danh bộ trưởng hải lực đòi nội các phải thả mìn chung quanh biển Na Uy gây khó khăn cho sự chuyển vận sắt của tầu bè Đức.

Nội các bác bỏ đề nghị Churchill, nhưng ngày 17 tháng 2 năm 1940, tuần dương hạm Anh ngang nhiên bắt giữ tầu Altmark của Đức chuyên việc chở tù và giải thoát được nhiều tù binh Anh. Hitler giận điên người, bỏ kế hoạch đảo chánh Na Uy, đặc nhiệm tướng Von Falkenhorst, chỉ huy tấn công Na Uy bằng một lực lượng hạn chế 5 sư đoàn. Phải đè bẹp ngay quân sự Na Uy, kéo dài thì 5 sư đoàn sẽ lộ nhược điểm.

Như đô đốc Raeder trình bày, đây là chiến dịch vô cùng mạo hiểm nếu không lợi dụng được tối đa cái thế đánh bất ngờ rất có thể bị thất bại vì hiện thời Đức chưa làm chủ được mặt biển.

May sao, Phần Lan đầu hàng Nga ngày 12 tháng 3 khiến dự tính Anh Pháp đổ bộ vùng Bắc Âu bị ngưng lại, giảm hẳn mối nguy lớn nhất.

Hitler quyết định ngày 9 tháng 4 tấn công.

Các chính phủ Đan Mạch, Na Uy có nhận được tin quân Đức tập trung ở bờ biển Baltique nhưng đều cho rằng Đức chưa dám làm gì lúc này.

Bên Anh, thủ tướng Chamberlain lạc quan tuyên bố Đức đã lỡ tầu (raté de l'autobus).

Hitler khéo che đậy, cả mấy tháng nay, ông không

đả động đến chính cục Bắc Âu, thái độ hầu như bất quan tâm.

Mãi tới ngày 8 tháng 4, nội các Anh mới chấp thuận cho thả mìn trên hải phận Na Uy. Đề phòng Đức phản ứng, chiến hạm Anh-Pháp đem quân đổ lên các hải cảng mà hải quân Đức cũng định chiếm cứ. Từ ngày 7 đến ngày 9, hạm đội hai bên đều tiến về một điểm : Na Uy.

Đức đã đến trước, ào ạt đánh chiếm Oslo. Bergen, Trondheim, Narvik, Stavanger.

Quisling đảo chánh thất bại thảm hại. Vua Na Uy và nội các thoát chạy được để tổ chức kháng chiến, khiến cho Đức phải mất thêm 6 tuần nữa để giải quyết.

Anh-Pháp và kháng chiến Na Uy trong thời gian 6 tuần ấy đã gây thiệt hại cho Đức khá nhiều trên bộ cũng như ngoài biển. Tuy nhiên, thiệt hại còn thấp hơn đô đốc Raeder ước tính. Đức phải trả giá đắt để làm chủ Bắc Âu rất quan trọng cho không và hải lực.

Trận Na Uy làm nảy sinh mầm mống mâu thuẫn giữa quân đội và Hitler. Hitler xen vào việc quân đội quá lố khiến tướng lãnh phát điên đầu, chiến lược, chiến thuật thường đảo lộn tùy theo hứng bất chợt của lãnh tụ. Lại thêm Von Falkenhorst vụng về tạo nên sự ghen tức ngấm ngầm giữa ông với tướng lãnh khác.

Tháng 5 ngày 10-1940, Hitler cho lệnh mở mặt

trận phía Tây, ông lập đại bản doanh ở Munstereifel để đích thân chỉ huy.

Mấy sư đoàn thiết giáp Đức tràn ngập Ardennes, khu vực ba biên giới Đức-Pháp-Bỉ, xông thẳng xuống đồng bằng nước Pháp. Mười hôm sau, quân Đức tới bờ biển Manche. Hòa Lan xin hàng, hoàng hậu và chính phủ tị nạn bên Anh quốc. Nước Bỉ luân hãm. Vua Bỉ ra hàng cùng với quân đội.

Tháng 6, « chiến dịch Rouge », toàn bộ lực lượng quân sự Pháp tan vỡ, chiến lũy Maginot trở thành vô dụng.

Mussolini báo cho Hitler biết Ý tham chiến. Thấy Đức thắng mau quá sợ mất phần khi chia lại vùng ảnh hưởng tại Âu Châu nên lãnh tụ phát xít phải hành động vội vàng.

Thống chế Philipe Pétain đứng ra lập chính quyền mới của nước Pháp, gửi văn thư chính thức xin đình chiến. Văn thư đề ngày 17-6-1940. Hay tin này, Hitler sung sướng nhảy lên. Thắng lợi mau chóng làm ông say sưa nên to vẻ khinh thường khả năng quân sự của các tướng tham mưu. Nếu không có ông, một tên « caporal » thì làm sao có vinh quang tột đỉnh như bây giờ.

Hitler về Munich gặp Mussolini và bàn tính việc nước Pháp.

Mussolini đưa ra nhiều điều kiện quá lạm, làm ông bực mình phải giảng giải mãi Mussolini mới thôi.

Ngày 22 tháng 6, hiệp ước đình chiến Pháp-Đức

được thi hành. Hitler vòng qua Bỉ và miền Bắc Pháp để đến Paris.

Tại kinh đô ánh sáng, ông tới thăm nhà hát lớn và viếng mộ Napoléon ở điện Invalides.

Buổi tối về, Hitler ngồi vẽ phác cho ông một kiểu lăng. Nó sẽ có cái thạch trụ cao 220 thước, trên chóm là hình con ó chiều dài 10m. Chung quanh thạch trụ là những kiến trúc tượng trưng cho lịch sử phong trào Quốc Xã. Đại lộ đi đến lăng đặt tên là : «L'avenue de la Vie». Hai bên đại lộ sẽ xây nhà hát lớn, một dinh thự 20 tầng đặt tên là «Force de la Joie» và tòa nhà vĩ đại cho báo «Volkischer Beobachter».

Ciano, bộ trưởng ngoại giao Ý được Hitler cho xem dự án kiến trúc trên đã viết vào nhật ký như sau : «Thật là những mộng ảo của người điên chẳng khác gì anh mê cờ bạc vừa thua cháy túi đi lang thang mơ tưởng tính chuyện dùng những số tiền khổng lồ vào việc gì ».

Chính phủ Chamberlain đổ.

Churchill làm thủ tướng Anh thề quyết tử chiến với Đức Quốc Xã.

Hitler còn gặp nhiều khó khăn trong mọi sắp xếp các vấn đề chính trị Tây Âu.

Seyss-Inquart được đưa qua Hòa Lan làm toàn quyền. Bỉ và miền Bắc Pháp vẫn đặt dưới nền hành chánh quân sự. Lục Xâm Bảo và các tỉnh Alsace-Lor-

raine sát nhập về Đức. Thống chế Pétain thiết lập chính quyền tại khu vực không bị chiếm đóng.

Hitler bắn tin sẵn sàng bắt tay hòa bình với Anh quốc, miễn là Anh để yên cho Đức giải quyết một số vấn đề trên lục địa Âu Châu. Ông nghĩ rằng Anh không thể chiến đấu đơn độc.

Nhưng Churchill lại nghĩ khác, Churchill nhắc đi nhắc lại câu « inflexible resolve to continue the war ».

Hitler cho rằng Churchill cũng như ông là một nhà hùng biện vậy thì những câu nói kia chỉ để hùng biện mà thôi.

Tòa Thánh, vua Thụy Điển đưa đề nghị đứng hòa giải Đức với Anh. Hitler bằng lòng ngay nhưng ông cũng lập tức mơ tưởng sẽ đưa vua Edouard đệ bát đã thoái vị trở về ngôi báu.

Đề nghị của Tòa Thánh và vua Thụy Điển sang bên Anh bị gạt bỏ bởi bài diễn văn nảy lửa của Churchill đòi những điều kiện mà Đức không thể nào chấp nhận được.

Ngày 6 tháng 7, Hitler lên tiếng trước Quốc Hội công kích thậm tệ giai cấp lãnh đạo Anh, rồi kết luận :

« Quí vị hãy tin tôi đi, tôi cảm thấy ghê tởm cái loại hội nghị vô lương tâm, phá hoại quốc gia dân tộc. Thật là một điều vạn bất đắc dĩ cho tôi, định mệnh

đã chọn tôi phải làm đổ vỡ thêm những gì mà bọn đó phá hoại, bởi vì thực tâm tôi không muốn chiến tranh mà chỉ muốn xây dựng một nền văn minh cao nhất. Mỗi năm chiến tranh đối với tôi là một sự thiệt thòi mất mát cho công cuộc xây dựng. Nhân danh một người chiến thắng tôi tự cho mình có bổn phận kêu gọi Anh quốc hãy trở về với lẽ phải. Tôi không thấy có lý do nào để chúng ta phải tiếp tục chiến tranh».

Churchill trả lời vẫn bằng quyết ý không hề bị lay chuyển tiếp tục đánh bại Quốc Xã. Toàn dân tộc Anh gồng mình lên chống với khủng hoảng lớn nhất lịch sử. Bên kia bờ Đại Tây Dương, tổng thống Roosevelt đẩy mạnh sản xuất vũ khí để cứu Anh quốc.

Còn Hitler vẫn quá tin tưởng vào sức mạnh một ngày gần nhất mang máy bay, tầu ngầm yểm trợ cho cuộc đổ bộ lên đất Anh, lúc bấy giờ chắc Churchill sẽ quỳ xuống chịu khuất phục. Tình trạng hải quân Đức sau vụ Na Uy đã bị thiệt hại gần một nửa. Không lực mà Goering ca tụng đã bất lực trong việc tiêu diệt phi cơ Anh bay đến oanh tạc Đức mỗi ngày mỗi tăng. Cáu tiết Hitler cho phi cơ Đức ném bom xuống các thành phố Anh. Cuối cùng Hitler đành phải bỏ ý đồ đem quân đổ bộ lên Anh.

Chiến tranh tiếp tục. Hitler cố gắng thống nhất Âu Châu thành một khối để chống Anh. Ông muốn Pháp, Ý, Tây Ban Nha hết lòng hợp tác tống khứ Anh ra khỏi các vị trí chiến lược tại Địa Trung Hải và Trung Đông. Nhưng chẳng gặt hái được mấy kết quả qua những lần hội kiến với Pétain, Mussolini và Franco.

Mussolini chỉ ậm ừ rồi cứ tiến hành chiến tranh theo mưu tính riêng. Pétain tìm mọi cớ thoái thác. Franco đòi nhiều điều kiện khó khăn.

Rút cục, muốn làm gì Đức cũng phải tự mình càng đáng hết, quân đội Đức bị căng ra bốn hướng.

Trong khi Nga bành trướng thế lực đều đều, toàn khu vực Ba Nhĩ Cán sắp bị hút dính vào ảnh hưởng Nga trở thành mối đe dọa nặng nề cho Đức.

Nga định làm gì vậy ? Hitler luôn luôn đặt câu hỏi đầy nghi ngờ cùng với những tướng tham mưu. Ông có linh tính chẳng chóng thì chày thế nào cũng phải mở mặt trận phía Đông nên ông bảo tướng Halder bố trí một số quân cần thiết để canh phòng phía Đông.

Tổng số quân Đức hiện nay có 4.990.000 người.

Tháng 9-1940, hiệp ước tam cường Đức-Ý-Nhật thành hình. Hitler dùng hiệp ước này để dọa Nga vì Nhật có thể đánh vỗ sau lưng Nga qua ngả Tây Bá Lợi Á, đồng thời vẫn tìm cách kéo Nga vào hệ thống hiệp ước này.

Ngày 12 tháng 11-1940, ngoại trưởng Nga Molotov đến Bá Linh. Hitler đưa đề nghị chia thế giới thành 4 vùng ảnh hưởng. Nga sẽ cai quản Trung Đông và Ấn Độ. Molotov gạt đi và đòi Đức phải chấp nhận đặt Phần Lan, Bảo Gia Lợi và eo biển Dardanelles trong khu vực ảnh hưởng Nga trước.

Ngày 18 tháng 12-1940, Hitler ký quyết nghị đặc biệt số 21 mở chiến dịch đánh Nga đặt tên là Barbo rossa, sửa soạn lực lượng quân sự mạnh đánh nhanh thắng mau. Trong thời gian sửa soạn, ý kiến bất đồng giữa tướng lãnh với Hitler xảy ra luôn. Bộ tham mưu muốn đánh thẳng vào Mạc Tư Khoa, Hitler muốn chiếm khu kỹ nghệ Ukraine rồi tiến vào Leningrad, nơi phát tích của chủ nghĩa Bôn sè Vích.

Hitler đòi tiến xa về phía Đông Nam chiếm mỏ dầu hỏa xứ Caucase mở đường vào Trung Đông luôn thể để khỏi lo nạn thiếu nhiên liệu.

Hitler cho lệnh khi nào đánh Nga phải tận diệt cán bộ bôn sè vích và giai cấp lãnh đạo. Không có chuyện đối xử anh hùng mã thượng trong cuộc chiến một mất một còn giữa hai ý thức hệ.

Tháng 3-1941, bộ trưởng ngoại giao Nhật Matsuoka sang Bá Linh. Hitler yêu cầu Nhật tuyên chiến với Anh ở Đông Nam Á.

Tháng 5-1941, quân Đức có ưu thế ở Địa Trung Hải. Tuy nhiên, Hitler bây giờ lại chú ý đến việc đánh Nga nhiều hơn nên ông không tính chuyện đánh Anh ở xa hơn nữa như Ấn Độ chẳng hạn mặc dầu từ 1939 Hitler đã đặt liên lạc với nhà ái quốc Ấn Độ Chandra Bose.

Giữa lúc Hitler đang sửa soạn gấp rút chiến dịch Barborossa thì một biến cố quan trọng xảy ra. Rudolph Hess lấy máy bay lên sang Anh quốc để thực hiện sứ

mang hòa bình. Hitler lo sợ Churchill sẽ khai thác vụ này bằng cách bịa chuyện Hitler bí mật sai Hess đi xin hòa

Hess trước kia được Hitler tin như một người có thể kế vị ông nếu ông mệnh hệ nào, nhưng càng về sau Hess càng bị giảm giá trị mà tụt xuống hàng nhân vật loại hai. Buồn bã, Hess dàm mê tín số mệnh tiên tri đến độ mất bình tĩnh.

Các đồng minh của Đức thấy Hess đi cầu hòa thì làm sao họ tin Đức nữa. Hitler vội vàng tới tấp đánh điện giải thích khắp nơi là Hess tự ý hành động điên rồ. Hess tới Anh bị bắt giam như một tên do thám. Ở Anh chẳng ai tin cái sứ mạng hòa bình kỳ cục như vậy!

Ngày 2 tháng 6-1941, Hitler lại gặp Mussolini ở Brenner, nói bóng gió đến vụ tấn công Nga Sô và nhờ Ý hết lòng giúp đỡ tướng Rommel chinh phục Phi Châu. Mussolini hứa dem quân hiệp với Đức đánh Nga.

Ngày 17 tháng 6, Hitler loan báo cho các tướng lãnh năm hôm nữa sẽ tấn công Nga. Ông tin rằng chỉ trong vòng 8 tuần lễ, đế quốc của Staline sẽ sụp đổ, đồng thời ông viết bài diễn văn nói cùng dân chúng lý do đánh Nga vì Nga đã vi phạm hiệp định ký kết.

Tại Mạc Tư Khoa, tin tức quân Đức tập trung tới tấp gửi về nhưng Staline không cho rằng Đức dám đánh, chỉ tập trung quân để [illegible] cả thôi.

Tại Bá Linh, Hitler tung tin Staline sắp chính thức viếng thăm Đức để ngụy trang đánh thế bất ngờ, đánh mà không tuyên chiến.

Tảng sáng ngày 22 thang 6-1941, ba đạo quân Đức gồm 7 quân đoàn bộ binh, 4 quân đoàn thiết giáp, tổng cộng 3 triệu 200 ngàn người chưa kể những quân Ý, Phần Lan, Lỗ, Hung, Tiệp và chí nguyện quân chống Bôn sê Vích từ Pháp, Tây Ban Nha, Đan Mạch, Na Uy, Hoa Lan.

Vì tin chắc cuộc chiến không kéo dài nên số đồ trang bị chống rét chỉ đủ cung cấp cho 1/3. Đến mùa thu, chiến dịch tạm ổn, 2/3 quân số có thể trở về Đức. Toàn bộ không lực Đức phải dành cho mặt trận phía Đông.

Hitler rời đại bản doanh về rừng Rastenburg để đích thân lãnh đạo chiến dịch Barborossa. Mải mê với hành quân, Hitler không còn thi giờ coi sóc việc hành chánh, phó mặc cho Martin Bormann.

Trước kia, Bormann còn bị Hess canh chừng, bây giờ Bormann độc quyền thao túng, lần lượt trừ khử hết những kẻ nào mon men gần Hitler.

Toàn bộ đảng vụ rơi vào tay Bormann, một người nhiều thủ đoạn và tàn nhẫn. Đồng chí cũ của Hitler ngoại trừ Goering, Himmler, Goebels đều bị Bormann đẩy khỏi những chức vị then chốt.

Hàng ngày Hitler ba lần nghe thuyết trình hoặc chính ông thuyết trình tình hình quân sự. Bữa cơm

trưa, bữa cơm tối ông ngồi nói đủ mọi chuyện với bộ tham mưu. Bormann cho ghi chép thành từng câu để làm thành tài liệu lịch sử. Hitler nói nhiều lắm nhưng ông không bao giờ lộ ra những điều mà ông đã định giữ kín tỉ dụ kế hoạch dùng hơi độc tiêu diệt dân Do Thái, hoặc những dự án tương lai. Chỉ có một lần ông nói đến việc biến Nga thành thuộc địa như kiểu Ấn Độ là thuộc địa Anh, cử Alfred Rosenberg làm toàn quyền, di nông dân Đức lập những nông trại đẹp đẽ. Dân Nga sẽ chỉ là bọn nô lệ sống chết cho quyền lợi người Đức. Sẽ có đường xe lửa suốt từ Tây Bá Lợi Á đến biển Manche v.v... Ông hoàn toàn chìm ngập trong cơn mê chiến thắng vĩ đại.

Tháng 7-1941, thực tế bắt đầu có những triệu chứng bất lợi cho Đức. Anh đứng vững, bắt tay với Nga cùng bảo vệ Ba Tư. Hoa Kỳ ồ ạt đưa vũ khí cho Anh. Nhật Bản bị Anh phong tỏa kinh tế. Staline phát động chiến tranh du kích ở bất cứ nơi nào có quân Đức chiếm đóng do đảng cộng sản địa phương đảm nhiệm.

Anh Nga nỗ lực giúp đỡ mọi phong trào kháng chiến chống phát xít. Quân Đức ở đất Nga không dễ dàng như Hitler tưởng.

21

NGÀY MAI LÀ MỘT NẤM MỒ

Let us break from every flower
One fine blossom for our power
and two leaves to wind a wreath.

NIETZSCHE

Thi sĩ Victor Hugo, trong bài thơ nói về cuộc rút lui khỏi Nga của đại đế Napoléon có câu :

Hôm nay là Austerlitz ngày mai là Waterloo
và ngày mai nữa là một nấm mồ.

Tháng 9-1941, quân Đức tiến về hướng Leningrad, thành phố lớn thứ nhì của Nga với lệnh đặc biệt của Hitler là không cho Leningrad đầu hàng dù có xin hàng, nơi phát tích của chủ nghĩa bôn sê vích sẽ bị xóa hẳn trên bản đồ.

Ngày 3 tháng 10, Hitler nói với dân Bá Linh :

« Hôm nay, tôi có thể tuyên bố không cần dè dặt, kẻ thù phía Đông của chúng ta đã qui hết đường chỗi

dậy. Rồi đây đứng sau lưng quân đội ta là một giải đất mênh mông, diện tích gấp 12 lần giang sơn Đức».

Ngày 8 tháng 10, một tỉnh cửa ngõ phía Nam Mạc Tư Khoa thất thủ. Phát ngôn viên quân sự Đức bay về Bá Linh loan báo : quân đoàn của thống chế Timoshenko phòng thủ Mạc Tư Khoa đang bị kẹt giữa gọng kìm quân Đức, quân đoàn Nga dưới quyền điều động của thống chế Budienny đã hoàn toàn tan vỡ và quân đoàn của thống chế Vorochilov bị bao vây ở Leningrad. Phát ngôn viên kết luận số phận Nga Sô Viết đã định xong. Hy vọng hai mặt trận của Anh đã tiêu tan.

Quân Nga bị vây nhưng quyết tử thủ không chịu hàng.

Hitler trông đợi một cuộc nổi dậy chống chế độ Bôn sê Vích ngay sau khi Đức khởi sự tấn công, đến nay đã năm tháng rồi mà vẫn chưa thấy dấu hiệu nào chứng tỏ có thể nổi dậy. Trái lại, dân Nga còn chiến đấu hăng hái, gan dạ hơn bao giờ hết. Tướng lãnh Đức hoang mang lo ngại, sự thật rõ ràng là Nga không thua như đã dự tính.

Mùa đông của nước Nga mới chính là vị tướng đáng sợ nhất. Gió mưa tuyết giá buốt, nhớt cũng đông, lính Đức lạnh cứng máu, mấy triệu người rét run lên, quần áo trang bị chống rét không đủ phân phát. Sức chiến đấu giảm đi quá nửa.

Nga chỉ chờ có thế để phản công, tung ra hàng loạt vũ khí mới đánh những đòn chí tử vào quân Đức.

Hitler lôi lôi đổ lỗi cho tướng Brauchitsch, đuổi ông này khỏi chức vụ, cách chức tất cả những vị tướng nào tỏ ý chống đối hay chán nản.

Ông nhất định không rút, quân Đức phải ở lại Nga cho đến lúc toàn thắng. Suốt ngày đêm, ông ngồi bên bản đồ tham mưu mặt trận Nga.

Ngày 7 tháng 12-1941, Nhật tuyên chiến với Mỹ đánh úp Trân Châu Cảng, tiêu diệt quá nửa hạm đội Anh Mỹ ở Thái Bình Dương. Nga phải chuyển bớt quân sang Tây Bá Lợi Á để phòng Nhật Bản. Nhờ vậy, Đức bớt bị áp lực mà thoát qua mùa ấm.

Nét mặt tươi vui trở về với Hitler, người ta thấy ông bớt trầm ngâm suy nghĩ mà tiếp tục nói, nói và nói...

Tháng 3-1942, sức khoẻ Hitler kém hẳn vì làm việc quá sức đầu bị những cơn choáng váng muốn vật ông xuống đất. Tuy nhiên, khi đọc diễn văn trước quốc hội, ông vẫn lạc quan nói :

« Qui vị, mùa đông đã hết. Chúng ta hoàn toàn làm chủ vận mạng vượt qua nguy cơ từng quật ngã một người (chỉ Napoléon) hơn trăm năm trước đây».

Cũng tháng 3-1942, khởi đầu cuộc phản công bằng không lực của Anh-Mỹ. Hàng trăm tấm thảm bom trải xuống thủ đô Bá Linh và nhiều thành phố khác.

Heydrich, một chân tay đắc lực của Gestapo bị ám sát bằng chất nổ tại Moravia (Tiệp Khắc).

Tướng Reichenau, tư lệnh mặt trận miền Nam

nước Nga, gặp chứng xuất huyết trong óc phải về nước điều trị.

Bộ trưởng quân nhu vũ khí Todt bị rớt máy bay chết cháy.

Hitler đưa kiến trúc sư Albert Speer thay thế súc tiến việc chế tạo loại xe tăng «Tigre» gắn đại bác 88 ly.

Con số thiệt hại ở mặt trận phía Đông về đủ mọi mặt lớn vô kể.

Mặc kệ tướng lãnh phản đối, Hitler hạ lệnh chọc sâu vào vùng Caucase với hy vọng băng qua Ba Tư, Ấn Độ nối liền trận tuyến với Nhật.

Bên Phi Châu, quân của tướng Rommel bắt đầu đuối sức phải dừng lại ở Alexandrie.

Tại Leningrad, tướng Von Paulus bị Nga bao vây, suốt ngày ăn đạn pháo kích cả ngàn trái, cuộc chiến ở đây Đức lâm vào thế sa lầy chới với đỡ đòn.

Để giữ vững tinh thần dân Đức, Hitler về Bá Linh khai mạc hội quyên tiền mùa đông giúp chiến sĩ. Ông nói :

« Chắc chắn bọn Nga không thể chống đỡ nổi sức mạnh cuồng phong của Đức».

Người tinh ý nhận thấy giọng Hitler bây giờ đã kém oai, hơi ngắn phản ánh một trạng thái tâm lý hoang mang.

Cuối tháng 10-1942, quân thiết giáp Đức thua nặng trong trận El Alamein.

Ngày 7 tháng 11, lực lượng Anh Mỹ đổ bộ lên Maroc và Algérie ép tướng Rommel vào thế gọng kìm.

Mussolini chán nản khuyên Hitler tìm cách thỏa hiệp với Nga.

Ngày 22 tháng 11, tướng Von Paulus điện khẩn cấp về bộ tổng tham mưu cho biết 22 sư đoàn gồm 300.000 quân đang bị nguy khốn, yêu cầu cho phép ông mở đường máu rút về phía Tây. Hitler không chấp thuận, bắt Paulus giữ nguyên vị trí chờ tiếp viện và chờ giải tỏa áp lực.

Stalingrad bị cắt hết đường tiếp tế. Không lực Đức vì còn yểm trợ Rommel nên không càng đăng nổi việc tiếp tế cho cánh quân khổng lồ của Von Paulus. Hitler giao trách nhiệm giải tỏa áp lực Nga ở Stalingrad cho tướng Von Manstein. Chỉ vài ngày đầu khả quan đôi chút, về sau cũng thúc thủ vì khắp nơi quân Đức phải đương đầu với hàng ngàn chốt (verrous) kháng cự mãnh liệt. Rút cục, Manstein chẳng làm gì được cho Von Paulus.

Ngày 22 tháng 12, tướng Rommel đề nghị rút khỏi Phi Châu nếu không thể tiếp sức cho ông được.

Qua đầu năm 1943, thống chế Manstein, tướng Milch, tướng Zeitzler cùng các tướng lãnh khác cố gắng làm cho Hitler hiểu tột hơn là trả quyền điều

đạng quan đội về cho tướng lãnh để Hitler rảnh tay lo việc chính trị.

Ngược lại, Goebels và Goering muốn Hitler cứ tiếp tục lãnh đạo quân sự, vấn đề chính trị để họ lo.

Riêng Hitler, ông chẳng tin phe nào, ông cho rằng tình trạng càng đen tối thì càng thấy rõ chỉ có một người duy nhất cứu vãn nổi, người đó phải là Adolf Hitler. Ông cố tạo không khí lạc quan cho tất cả đừng thoái chí. Nhưng muộn rồi, vì lạc quan sao được khi các thủ hạ trông thấy vị lãnh tụ tối tăm mặt mũi chui dưới hầm xi măng cốt sắt ngày này qua tháng khác, lạc quan sao được khi Goering nhận rằng vị lãnh tụ, sau ba năm chiến tranh đã già hẳn đi 15 tuổi, lạc quan sao được khi một số người thân cận thì thào rằng vị lãnh tụ đã nói đến cái chết.

Tháng 1-1943, đi họp hội nghị Casablanca về, tổng thống Roosevelt loan báo cho thế giới biết, phe đồng minh phải đánh đến khi nào Đức phải đầu hàng vô điều kiện.

Chiến tranh trên biển, đô đốc Raeder cũng thua liền liền.

Hitler đưa đô đốc Doenitz lên thay thế.

Tình hình Stalingrad bi thảm không thể bưng bít mãi, đài phát thanh Đức truyền lời Hitler nói về những khó khăn, đồng thời Hitler ký sắc lệnh phong cho người hùng Stalingrad Von Paulus lên thống chế.

Ngày 1 tháng 2-1943, thống chế Paulus xin hàng. Quân Nga vào bắt 24 tướng, 2.500 sĩ quan và 90.000 quân Đức.

Vụ Stalingrad làm rung chuyển tình thế Đức quốc. Phong trào chống chiến tranh nổi lên ở Ý, Hung và Phần Lan. Các nước trung lập : Thụy Điển, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ xa lánh chính trị Đức. Quân kháng chiến hoạt động gấp đôi ở những nơi Đức chiếm đóng.

Quân đội cảm thấy chán ghét Hitler, cái thiên tài quân sự của lãnh tụ chỉ là cái thiên tài của đầu óc «caporal».

Hitler biết quân đội thế nào cũng âm mưu hại mình nên tăng cường lực lượng Wafen S.S. để bảo vệ. Tiện nghi vật chất dành cho S.S. trước rồi sau mới đến quân đội.

Tháng 5-1943, mặt trận Phi Châu sụp đổ, 250.000 quân Đức-Ý bị bắt làm tù binh.

Quân đồng minh lăm le đổ bộ lên Sicile (Ý Đại Lợi) khiến chế độ phát xít lung lay. Mussolini cho Hitler biết Ý đã kiệt sức rồi. Hitler phải bay tới Bellumo gặp Mussolini để chấn tĩnh tinh thần ông bạn.

Ngày 25 tháng 7, Hitler nhận được tin đảo chánh tại Ý, Mussolini mất chức, nhà vua ủy nhiệm thống chế Badoglio lập nội các mới. Chưa biết số phận Mussolini

ra sao, bị bắt hay mất tích ? Hitler vội phái tướng Rommel bỏ Hy Lạp về ngay trấn giữ mặt trận Ý.

Đảo chánh tại Ý gây ảnh hưởng dây chuyền sang các nước khác ngay cả Đức, con đường mới là lật đổ chế độ độc tài. Hitler vội vã đưa Himmler làm bộ trưởng nội vụ để phòng đảo chánh.

Không lực đồng minh oanh tạc dữ dội hơn, đời sống dân Đức khổ cực thiếu thốn đủ thứ.

Tướng Jeschonek, tham mưu trưởng không quân Đức tự sát tại văn phòng vì không muốn nhìn thấy Đức bị thua trận.

Sau khi dò biết Mussolini đã bị bắt giam, để cứu vãn mặt trận Ý, Hitler sai đại tá Skorzeny dùng đặc công nhảy dù xuống nơi cầm giữ Mussolini cứu ông này. Skorzeny mang theo một tác phẩm của triết học Nietzsche đóng gáy da chữ vàng có chữ ký của Hitler để tặng Mussolini. Sứ mạng của Skorzeny thành công tốt đẹp.

Mùa thu 1943, xảy ra nhiều bất hòa giữa Anh, Mỹ và Nga Sô. Staline dập bàn dập ghế trong điện Cẩm Linh thống mạ bọn tư bản thất hứa không mở ngay mặt trận phía Tây cốt ý kéo dài bắt Nga phải gánh chịu hết tai họa chiến tranh để Nga yếu chừng nào tốt chừng ấy.

Hitler lại hy vọng Nga sẽ chán nản, lúc đó ông đưa đề nghị hòa bình, chắc Nga phải chịu.

Ngày 8 tháng 9-1943, quân đội đồng minh đổ bộ miền Nam nước Ý, chính phủ Ý xin đầu hàng.

Nhờ Anh Mỹ tiếp tế qua ngả Ý, quân Nga mạnh hẳn lên mở cuộc tổng phản công chiếm lại vùng Ukraine. Mussolini ở vùng Bắc Ý, lực lượng còi cọp chẳng làm gì được. Chua sót, Mussolini cho rằng cơ sự này là do chính con rể mình gây nên, nó chỉ biết chưng diện, kiêu hãnh, ông hạ lệnh xử bắn Ciano cùng một số đảng viên Phát Xít khác.

Ngày 8 tháng 11, Hitler tới Munich họp đại hội đảng, ông nói :

« Ngoài mặt trận, bổn phận mọi người là biến những gì không có thể thành có thể, trong nhà bổn phận mọi người là chống đỡ và tăng cường cho mặt trận, trong đấu tranh thực hiện những điều khó thực hiện nhất, trong đấu tranh hãy chịu đựng tất cả những gì hầu như không thể chịu đựng được. (Le rôle du front est de rendre finalement possible ce qui parait impossible, le rôle de l'intérieur est de soutenir et de renforcer le front dans sa lutte pour réaliser ce qui parait impossible à réaliser, pour supporter ce qui parait impossible à supporter).

Tháng 2 năm 1944, bác sĩ Frank, toàn quyền Ba Lan trở về thấy lãnh tụ gầy ốm hẳn đi, nét già và dáng mỏi mệt hiện rõ lên mặt, hào khí xưa mà Frank chiêm ngưỡng kính nể đi đâu mất hết. Đời sống dưới hầm quá lâu ngày tạo ra những tư tưởng đi xuống.

Lại thêm Martin Bormann cứ đầy Hitler sống

cho xa hẳn thực tại, sống với cái yên lặng vây chặt chung quanh Hitler cùng với ánh sáng đèn đều đều làm tâm trạng bải hoải, chán nản.

Bệnh choáng váng bột phát, Hitler muốn ngủ phải uống thuốc ngủ mới ngủ được. Ông sợ nhìn tuyết phủ trắng giống như vuông vải liệm người chết.

Không quân Đức hao mòn mà không được bổ sung. Bá Linh tơi tả dưới những trận mưa bom, kỹ nghệ Đức vẫn chạy nhưng phải chạy dưới hầm hố, hao tốn và chậm chạp.

Hy vọng cuối cùng của Hitler là mâu thuẫn nội bộ đối phương sẽ nổ thành xung đột. Ông cho hệ thống gián điệp gửi tin tức về điện Cẩm Linh một số tài liệu vừa thực vừa ngụy tạo liên quan đến mật đàm hòa bình Anh-Đức đang diễn ra ở Tây Ban Nha.

Mùa hè 1911, Đức thua dậm trên mặt trận Ý. Quân Nga tiến sát đến biên thùy Lỗ Mã Ni.

Ngày 6 tháng 6-1911, đồng minh đổ bộ vào bờ biển Pháp vùng Normandie. Ngày 17, Hitler bay qua Pháp trực tiếp chỉ huy trận đánh.

Thống chế Rommel có thuyết phục Hitler hãy chấm dứt chiến tranh trước khi quá muộn vì đồng minh hiện tại dồi dào phương tiện gấp mười lần Đức. Normandie chắc khó lòng đương đầu. Hitler gay gắt bảo Rommel nên làm tròn nhiệm vụ của mình, tiếp tục chiến tranh hay không thì đấy là việc của ông.

Thấy tướng Rundstedt có vẻ về hùa với Rommel, Hitler cất chức luôn, đặt Von Kluge lên chức tổng tư lệnh mặt trận Tây Âu.

Tình hình Normandie bấp bênh vô phương giải quyết thì quân Đức lại phải chống giữ với hai mặt trận khác, quân Nga từ Ba Lan tiến rất mau tới vùng Đông Phổ, quân Anh-Mỹ từ Ý đánh thốc lên.

Trước mặt quân đội, Hitler bây giờ là một tên khùng reo tai họa cho dân tộc Đức, cần phải trừ khử.

Ribbentrop tuyệt vọng xin Hitler giao cho mình sứ mạng điều đình với Nga. Một lần nữa, Hitler lại gạt đi vì không muốn vụ Hess thứ hai xảy ra bôi nhọ thanh danh Quốc Xã.

Tướng lãnh chống Hitler bắt liên lạc với nhau tổ chức giết « lãnh tụ tối cao », họ đặt tên âm mưu này là « Opération Walkyrie ». Người đóng vai trò quan trọng nhất trong âm mưu là bá tước Stauffenberg.

Vào cuối tháng 6-1944, nhóm âm mưu bắt được cơ hội bằng vàng : Stauffenberg được thăng chức đại tá và đổi về bộ tham mưu của tướng Fromm tư lệnh lực lượng phòng vệ lãnh thổ Đức. Ở chức vụ này, Stauffenberg có nhiều dịp gặp thẳng Hitler. Stauffenberg bị mất một mắt, cụt một tay ở mặt trận Phi Châu.

Kế hoạch của họ lúc đầu tính làm binh biến, dùng một hay hai tiểu đoàn vây bắt Hitler. Suy toán kỹ ra thì kế này không ổn vì phải dùng nhiều người quá dễ bị lộ, hơn nữa nếu Goering, Himmler trốn thoát tất là

hỏng việc. Giết một mình Hitler chưa đủ. Họ chọn kế hoạch thứ hai là đặt chất nổ giữa phòng họp tham mưu cho chết hoặc làm bị thương những tên đầu sỏ Quốc Xã, xong đâu đó quân đội mới ra tay. Chỉ có hai nơi là Hitler dùng làm chỗ họp cao cấp : đại bản doanh Rastenburg và tư thất Obersalzberg.

Đa số tướng lãnh rải rác trên toàn Âu Châu hiện tại chưa theo họ nhưng trong trường hợp mấy tướng thân cận Hitler, những người trực tiếp chỉ huy cũng chết luôn thì tình hình có thể xoay chuyển. Tuy nhiên, mục tiêu quan trọng nhất là vẫn giết cho được Hitler.

Ngày 11 tháng 7, Stauffenberg đến Obersalzberg để trình với Quốc Trưởng một số vấn đề hệ trọng, Stauffenberg mang theo cặp da đựng khối chất nổ định bụng cho nổ để mình cùng chết luôn với Hitler, Goering và Himmler.

Lúc tới nơi mới hay Himmler bận đi công tác. Stauffenberg vội chạy lại nhà tướng Olbricht hỏi ý kiến, hay chỉ là giết Hitler và Goering thôi.

Tướng Olbricht khuyên nên rời qua một ngày khác để giết cả ba.

Vào gặp Hitler xong, Stauffenberg về nói với các tướng Beck và Olbricht hôm nay ông đã bỏ mất cơ hội bằng vàng, lần sau có dịp ông sẽ cứ làm, dù chỉ giết một mình Hitler.

Ngày 15 tháng 7, Stauffenberg đến trình với Quốc Trưởng những việc hôm 11, khối chất nổ lại được nhét

vào cặp. Nhóm âm mưu tin chắc thành công nên ra lệnh Walkyrie số 1 để điều động quân về sát Bá Linh chờ lệnh Walkyrie số 2 sẽ chiếm thật mau các cơ sở quan trọng. Đúng 13 giờ, Stauffenberg sách cặp vào phòng hội ở Rastenburg, Hitler đã có mặt tại đó.

Stauffenberg tìm cớ ra gọi « phôn » cho tướng Olbricht báo tin tốt đẹp cả, bên ngoài cứ việc sửa soạn. Phôn xong trở lại phòng họp thì Hitler vừa đi khỏi. Hốt hoảng, Stauffenberg điện thoại gấp về Olbricht bảo hủy bỏ ngay lệnh Walkyrie, để chậm là chết cả lũ.

Thất bại lần thứ hai khiến nhóm tướng lãnh âm mưu lo lắng, họ muốn đổi giải pháp. Goerdeler đề nghị Beck nãy sang Paris gặp tướng Von Kluge tìm cách bắt tay với Anh-Mỹ để ngưng tấn công, để Đức mang toàn lực sang mặt trận phía đông tiêu diệt chủ nghĩa bôn sê vich.

Beck, đầu óc sáng suốt nói :«Giải pháp tìm hòa bình riêng với Anh-Mỹ là ảo tưởng, Anh-Mỹ không bao giờ tin nếu Hitler chưa chết và chế độ Quốc Xã chưa sụp đổ. Vì thế vấn đề phải giải quyết trước nhất là phải giết Hitler lật đổ chế độ Quốc Xã bằng mọi giá».

Stauffenberg theo ý kiến tướng Beck.

Sáu giờ sáng ngày 20 tháng 7-1944, đại tá Stauffenberg sách cặp ra trường bay đi đến đại bản doanh của Quốc Trưởng.

Buổi họp được khai mạc đúng 12 giờ.

Lúc 12 giờ 42 phút, trái bom nổ long trời. Trước đó chừng 5 phút, Stauffenberg đã thoát ra ngoài.

Khi bom nổ, Hitler đang chăm chú ngồi nghe một vị tướng thuyết trình.

Stauffenberg quay lại nhìn thấy khói và lửa bốc cao, xác người tung ra ngoài, phòng họp tan tành. Stauffenberg chắc chắn không một ai có mặt trong phòng hội thoát chết.

Mừng rỡ Stauffenberg vội báo tin hoàn toàn thành công cho đồng bọn, chuyền Walkyrie sang giai đoạn 2.

Nhờ lanh trí, giỏi bịp bợm, nhờ lũ quản canh khờ khạo, nhờ cấp bậc đại tá và bộ mặt quen biết, Stauffenberg mới ra khỏi đại bản doanh để lên máy bay về Bá Linh. Ruột nóng như lửa đốt, Stauffenberg cảm thấy một giờ dài bằng mười năm.

Máy bay vừa hạ cánh xuống Bá Linh, Stauffenberg đã sấp ngửa liên lạc với tướng Olbricht xem quân ta đã làm được chủ tình thế chưa ? Bên kia đầu giây trả lời chưa làm gì hết khiến Stauffenberg hết sức ngạc nhiên. Olbricht cho hay Walkyrie phải dừng lại vì không có một tin tức nào về cái chết của Hitler, chết rồi hay chưa chết ? Bị thương hay không ? Tất cả đang chờ Stauffenberg về.

Trái hẳn với sự dự đoán của Stauffenberg, Hitler không chết chỉ bị vài vết xây xát không đáng kể. May nhờ đại tá Brandt vô tình xách chiếc cặp da của Stauffenberg vứt trên một cái bàn bồ trống ở cuối phòng cách xa chỗ Hitler ngồi.

Bom nổ, Hitler bị xém một mảng tóc, bỏng chân, bầm tím nơi tay, ù tai, đằng lưng áo rách. Keitel là người ôm Quốc Trưởng ra khỏi gian phòng, mặt Keitel đầy tro bụi, tóc bốc khói, quần áo tả tơi và cũng may không hề hấn gì. Nhưng tất cả những ai ngồi gần chiếc bàn trống nơi cuối phòng đều bị chết hoặc bị thương nặng.

Việc điều tra thủ phạm vụ mưu sát không khó vì Stauffenberg đã để lại dấu vết trên mấy quyển sổ ghi tên những người ra vào, ghi giờ phút đến, đi tại ba trạm gác. Rồi từ đó, những người có mặt tại buổi hội mới nhớ ra Stauffenberg để lại chiếc cặp giết người đó.

Buổi tối, đài phát thanh loan đi tiếng nói quen thuộc của Hitler :

« Các bạn hữu người Đức !

Hôm nay tôi nói chuyện với các bạn, trước hết là để các bạn nghe tiếng nói của tôi để biết rằng tôi không sao cả, sau là để các bạn hay một tội ác dơ bẩn nhất lịch sử Đức.

Có nhóm người nhỏ nhoi đầy tham vọng, vô trách nhiệm, đã âm mưu ám sát tôi và bộ tham mưu tổng chỉ huy quân đội.

Trái bom do đại tá Stauffenberg đặt nổ cách tôi hai thước làm bị thương nặng một số người cộng tác thân tín trung thành của tôi, có một người đã chết. Tôi hoàn toàn vô sự, chỉ bị xây xát soàng với vài vết phỏng

nhẹ, chứng tỏ quyết tâm của Thượng Đế vẫn bảo vệ sinh mạng tôi.

Bọn người âm mưu thoán đoạt rất ít ỏi, chúng chỉ là vài phần tử bất hảo, chúng sẽ bị trừng phạt không nương tay».

. . . . . .

Từng lời, từng lời của Hitler như từng nhát búa bổ vào đầu những người nhúng tay trong âm mưu.

Tâm lý Quốc Xã vốn là tâm lý kết tinh bởi lòng thù hận. Thù hận càng thêm nung nấu đối với bọn người dám định hạ một đòn chót cho chế độ Quốc Xã đang xuống dốc.

Hitler làm đúng như ông nói là trừng trị không nương tay.

Ngày 7 tháng 8-1944, tòa án nhân dân họp tại Bá Linh để xử các vụ mưu sát Quốc Trưởng, trên hàng ghế tội nhân có :

—Thống chế Von Witzleben.

—Tướng Hoepner, Stieff, Von Hase.

—Sĩ quan : Klausing, Bernadis, Yorck. Watenburg.

Tất cả trong tiều tuỵ, không ai được mang dây

lưng thành thử hai tay cứ phải ôm lấy quần trông rất thảm thương. Thống chế Witzleben miệng mỏm, vẹu vao vì hàm răng giả của ông đã bị đập vỡ.

Chưởng lý Freisler chỉ vào mặt thống chế nói lớn: «Lão già bẩn thỉu kia không biết lễ độ hả, vào chỗ này mà hai tay còn ôm quần ư ?»

Phiên tòa cứ thế mà kéo dài để quan tòa tìm đủ cách hạ nhục phạm nhân. Goebels cho quay phim từng chi tiết vụ xử án.

Phiên tòa chấm dứt bằng một bản án với mấy chữ :«Xử chết treo như loại trâu bò».

Một giờ sau khi tuyên án, tám can phạm bị đưa vào gian phòng nhỏ của nhà tù Ploetzensee, đưa cổ vào chòng lọng làm bằng dây đàn dương cầm. Máy quay phim chụp các can phạm đang chới với giữa khoảng không, quần chụt xuống.

Đấy mới là đợt đầu. Còn đợt hai đợt ba và nhiều đợt nữa, lần lượt các tướng khác ít nhiều có dính líu đến âm mưu đều bị treo cổ hết. Chỉ có vài ba người chạy thoát được. Tổng số tướng là 20 vị, sĩ quan hơn 100, tổng số người bị xử tử là 1.980.

Ngày 17 tháng 8, Hitler cử thống chế Walther Model tới thay tướng Von Kluge vì Hitler nghi Kluge cũng ở trong phe phản nghịch. Kluge biết số phận sẽ ra sao nếu không sớm tự xử. Ông lên xe về nhà, đi dọc đường nuốt trọn gói thuốc độc cyanure.

Sau này, người ta tìm thấy trong hồ sơ quân đội Đức lá thư của Kluge gửi cho Hitler, lời lẽ như dưới đây

«Khi ngài đọc những dòng này thì tôi đã từ giã cõi đời. Sống hay chết vô nghĩa đối với tôi... Cả tôi và Rommel từng tiên liệu từ lâu tình trạng rồi sẽ như bây giờ nhưng ngài chẳng bao giờ thèm nghe.

Tôi không hiểu thống chế Model đầy kinh nghiệm chiến trường có thể làm chủ được tình thế hay không. Nếu không thì lời cuối cùng của tôi là xin ngài hãy chấm dứt chiến tranh. Dân tộc Đức đến nay đã phải chịu nhiều đau khổ chồng chất, bây giờ chính là lúc cần ngừng cơn ác mộng đó.

Tôi vẫn hằng kính phục chí lớn của ngài nhưng nếu định mệnh mạnh hơn thì âu cũng là ý muốn từ nơi Thượng Đế, tôi xin ngài một lần nữa hãy chuyển chí lớn ấy vào nỗ lực chấm dứt cuộc chiến đấu vô vọng của chúng ta hiện thời ».

Sau Kluge đến lượt thống chế Rommel. Vì đại tá Hofacker không chịu nổi hình phạt tra tấn của Gestapo nên đã khai thống chế Rommel cũng có nhúng tay vào âm mưu ám sát Quốc Trưởng.

Rommel là một vị tướng danh tiếng được dân Đức khâm phục. Nếu bắt ông thì dư luận sẽ bất lợi cho chế độ. Riêng Hitler lại rất trọng nể Rommel nhưng khi đọc lời khai của Hofacker đến đoạn Rommel bảo Hofacker rằng: «Hãy nói với dân chúng Bá Linh, họ có thể

tin cậy nơi tôi ». Hitler khó chịu và quyết định giết Rommel.

Hitler bảo Keitel nếu Rommel tự sát để khỏi phải đưa ra tòa án thì sẽ làm lễ quốc tang cho Rommel. Chẳng biết Keitel có nói lại ý đó hay không. Mấy ngày sau Rommel chết vì bị chảy máu trong óc.

Theo thông cáo chính thức, vị thống chế thân yêu của Đức đã chết bởi vết thương ở đầu tại mặt trận Pháp. Hitler gọi giây nói phân ưu với bà quả phụ Rommel :

« Tôi đau đớn chia buồn về cái chết của thống chế, một vị anh hùng mãi mãi được dân Đức nhớ ơn.

Lễ quốc tang Rommel rất lớn.

Tướng Rundstedt đọc điếu văn : «Trái tim thống chế nay đã quấn vào tâm hồn Quốc Trưởng...»

Đầu tháng 8-1944, phòng tuyến Pháp bị phá thủng, quân Đức phải rút khỏi đất Pháp Bỉ. Kho xăng Lỗ Mã Ni lọt vào tay Nga. Kỹ nghệ Đức tê liệt. Quốc Xã động viên toàn lực dân chúng, từ 16 đến 60 tuổi có thể bị xung vào quân ngũ bất cứ lúc nào.

Sức khỏe Hitler suy yếu ghê gớm, bệnh đầu choáng váng chuyển thành chân tay run lẩy bẩy, nhất là tay trái và chân trái. Ông phải chống gậy nhưng

ông cấm tuyệt đối không cho chụp một bức hình nào ông cầm gậy trong tay. Vì chích Strychnine và uống Atigaz nhiều quá nên thuốc gây độc cho cơ thể, tóc bạc trắng, lưng không tuy nhiên, Hitler vẫn làm việc như điên không chịu nghỉ. Cả đêm Hitler xem xét và thúc đẩy hai dự án mới : hỏa tiễn V2 và tầu ngầm tối tân, ông chứa chan hy vọng dùng hai thứ võ khí mới để lật ngược tình thế.

Tháng 12 năm 1944, Hitler thu thập nhặt nhạnh lực lượng ném ra một trận phản công trên chiến tuyến phía Tây. Phản công thất bại, những sư đoàn còn sót lại đã nướng hết vào ván bài chót.

Ngày 1 tháng 1 năm 1945, Hitler qua đài phát thanh, với giọng vui mừng tuyên bố về phép lạ của thế kỷ 20, Quốc Xã phục sinh trong cảnh hoang tàn.

Dân chúng nghe mỉm cười mai mỉa. Họ nghĩ rằng lãnh tụ của họ hết thời rồi và đang hóa điên, sống với những ảo giác.

Đại sứ Nhật gặp Hitler đề nghị Nhật sẽ đứng vai trò môi giới để Đức ký với Nga hiệp ước hòa bình xé lẻ (paix séparée).

Nga bằng lòng thừa nhận biên giới Đức của năm 1937, một phần lớn nước Áo sát nhập Đức quốc, nhưng Nga đòi xứ Bohême và Moravie. Đề nghị này càng làm cho Hitler tin rằng kẻ thù của ông cũng đang kiệt quệ, nước Đức chỉ cần cố gắng thêm chút nữa là chắc nắm phần thắng.

Hạ tuần tháng 1-1945, đợt tổng tấn công mới của Nga chiếm trọn Tây Ba Lan, xứ Silésie và toàn khu vực Đông Phổ. Quân Đức không còn máu mà chảy nữa.

Hitler vội vã trở về Bá Linh, dinh Quốc Trưởng đổ nát vì bom nên phải làm việc dưới hầm bê tông cốt sắt.

Tháng 2-1945, Anh Mỹ vượt sông Rhin để mở đường đánh thẳng vào Bá Linh, nhiều cánh quân Đức bị bao vây ở hạt Ruhr. Hitler hạ lệnh tiêu thổ, để tiếp tục chiến đấu.

22

NHỮNG GIỜ PHÚT CUỐI CÙNG

Nếu chúng ta thắng trận thì quốc gia chúng ta sẽ là thiên đàng, các thầy tu đều mang lon mũ, Chúa trở thành vị tướng cầm quân Đức. Hầm hố thay cho biên giới, trên giải đất không còn ánh trăng trong, một ông vua ngồi ra lệnh, mọi người chúng ta đều đội mũ sắt nhưng không có đầu.

(thơ KASTNER)

Cả tháng Hitler không ra khỏi hầm. Ông đâm ra ghét mọi người nhất là phải gặp các tướng lãnh, nghe các báo cáo thua trận. Trong hội nghị tướng lãnh thường gắt lên mà Hitler không phản ứng, đôi mắt lơ đãng nhìn, bên ngoài tiếng bom rền rĩ. Hitler bảo với người thư ký :

« Chúng nó đều nói dối tôi, tôi hết tin được ai. Nếu tôi mệnh hệ nào thì nước Đức mất người lãnh đạo. Chẳng đứa nào có thể kế vị tôi. Hess là tên điên. Goering ăn chơi đàng điếm. Himmler bị dân chúng oán ghét».

Buổi tối ông ngồi thừ ra nghĩ đến quá khứ, nghĩ đến những điều mình làm kể cả những lầm lạc để nói cho thư ký ghi chép.

Những lời ghi chép qua 17 cuộc mạn đàm cuối cùng đã được xuất bản năm 1961 tại Anh dưới tựa đề « The testament of Adolf Hitler ».

Hitler đã nói gì ? Xin đọc những ý chính sau đây :

« Phải chăng chiến tranh là một lỗi lầm ? Không ! Cách nào thì chiến tranh cũng không thể tránh được, những kẻ thù của Đức Quốc Xã đã tìm mọi cách đẩy Quốc Xã vào chiến tranh ngay từ đầu năm 1933. Tôi hiểu rõ lắm, chúng ta cần phải tránh mạo hiểm chiến tranh trên hai mặt trận. Tôi suy nghĩ và tìm tòi về những kinh nghiệm của Napoléon ở Nga. Tại sao tôi tấn công Nga ? Và tại sao tấn công lúc ấy ? Không đánh thì rồi Nga cũng phải ra tay trước, ta đánh trước thuận lợi hơn. Quốc Xã thế tất phải giải quyết với chủ nghĩa bôn sê vích một cách quyết liệt, ngược lại chủ nghĩa bôn sê vích đối với Quốc Xã cũng vậy.

Nhật tấn công Mỹ là sai lầm chăng ? Không ! Bởi vì Roosevelt cùng bọn thống trị Do Thái đã quyết định từ lâu đưa Hoa Kỳ vào chiến tranh. Nhật Bản là người bạn tốt đồng thời là nước đồng minh nhiều khả năng. Đáng tiếc là giá Nhật đánh Nga cùng một lúc với chúng ta thì chắc mặt trận phía đông đã xong rồi. Điều khổ tâm cho Đức nếu không phát động chiến tranh sớm thì sẽ rơi xuống cái bất lợi quá muộn, và chiến tranh đã buộc phải xảy ra quá sớm thành thử chuẩn bị chưa

được kỹ. Chúng ta thiếu hẳn những con người thật đúng với lý tưởng của chúng ta. Trừ vài ba vị tướng tá, còn hầu hết các nhà quân sự ngoại giao đều lỗi thời, hoạt động theo phương pháp kém tiến bộ.

Lẽ ra chiến tranh bắt buộc phải xảy ra sớm, ta nên làm sớm hơn nữa mới phải, tỉ dụ đánh Tiệp Khắc năm 1938 thay vì 1939. Như vậy, chúng ta đã có thêm một năm cho sự chuẩn bị và củng cố cho cái thế của Đức tại Trung Âu.

. . . . . .

Khi chiến tranh khởi sự rồi, tôi thấy ngay sự cấu kết với Ý chẳng ích lợi gì cả. Ý đánh trận nào thua trận ấy, Đức trên lưng đã mang bao nhiêu gánh nặng lại còn phải cõng Ý nữa. Vì Mussolini mà chúng ta không áp dụng chính sách cách mạng cho Bắc Phi, trong khi Ai Cập và toàn khối Hồi giáo sẵn sàng nổi loạn chống đô hộ Anh. Họ chờ đợi chúng ta giúp rút cuộc chúng ta lờ đi để chiều lòng Ý vừa mới có thuộc địa tại vùng đất này. Dân Ả Rập ghét Ý ghét lây sang chúng ta».

. . . . . .

Hitler chê Anh đã không hiểu quyền lợi Anh Quốc là phải liên kết với Đức một cường Quốc đang lên tại Âu Châu để bảo vệ những của cải đế quốc mà Anh có trên khắp thế giới, bây giờ thì quá muộn rồi, Anh chắc chắn sẽ mất hết. Ông nói :

« Nếu nước Anh suy yếu và già nua hiện nay mà được người lãnh đạo như Pitt xưa kia thay vì tên say

rượu tới tớ của bọn Do Thái và cúi đầu theo Mỹ (chỉ Churchill) thì Anh đã quay về chính sách cổ truyền là cầm chịch thế quân bình cho thế giới hơn là để bị lôi cuốn vào những tranh chấp Âu Châu. Nước Anh lẽ ra nên nỗ lực kiến tạo sự thống nhất Âu Châu, một khi đã là đồng minh của Âu Châu thống nhất thì Anh sẽ có nhiều dễ dãi đóng vai trọng tài cho chính trị thế giới. Tiếc thay Churchill lại để Anh quốc rơi vào tay bọn con buôn Do Thái. Nếu Anh liên kết với Đức Hoa Kỳ phải tự hiểu mình chẳng lợi gì dây dưa vào việc của Đức và Hoa Kỳ sẽ thu mình vào trong chủ nghĩa cô lập. Nhưng bọn Do Thái đã sắp xếp hết cả rồi, bằng mọi cách chúng phải gây chiến tranh cùng Đức Quốc Xã. Thế giới hãy mở mắt ra mà nhìn cái họa Do Thái.

Tôi từng đối xử hết sức biết đều với bọn Do Thái, tôi cảnh cáo họ lần chót nếu chiến tranh xảy ra, họ sẽ là những người chịu nhiều đau khổ nhất và tôi đã thực hiện lời cảnh cáo bằng cách tận diệt Do Thái trên toàn cõi Âu Châu, tôi nhất quyết chọc thủng cại ung nhọt Do Thái, thế giới sau này sẽ biết ơn tôi.

. . . . . .

Tôi và đảng Quốc Xã là hy vọng cuối cùng của Âu Châu. Trường hợp Đức bị đánh bại, đó là một thảm kịch cho Âu Châu cũng như cho dân tộc Đức. Sau khi đệ tam Reich sụp đổ rồi, chủ nghĩa quốc gia khắp nơi nổi dậy, thế giới chỉ còn lại hai siêu cường là Nga và Mỹ mà thôi. Quy luật lịch sử, quy luật địa dư

(lois géographiques) rồi sẽ đẩy Anh-Mỹ vào xung đột quân sự, kinh tế và ý thức hệ. Rút cục cả hai, Nga-Mỹ, vẫn phải tìm đến tranh thủ Đức quốc, một quốc gia, một dân tộc mạnh tại Âu Châu ».

Hitler càng ngày càng mất bình tĩnh, càng mất bình tĩnh thì trạng thái tâm lý cố hữu của ông càng dồn trở về hằn học, căm thù, khinh bạc. Ngôn ngữ dần mất vẻ cao sang, hay văng tục, chửi bậy bạ, ăn nói hạ cấp.

Hitler chẳng còn tin một ai nữa, ngoài cô Eva Braun và con chó Blondi, ông thường nhắc lại lời vua Frederic le Grand : « Bây giờ tôi đã hiểu loài người cho nên tôi thích giống chó hơn ».

Tướng Guderian kể :

« Có lần ông ta nhảy sổ lên muốn bóp cổ tôi. may nhờ viên sĩ quan hầu cận của tôi kéo tôi lùi về đàng sau, chứ không thì tình trạng chẳng hiểu rồi nó sẽ ra thế nào ! Ông ta, hai tay nắm chặt, mặt đỏ tím, toàn thân run lên, hầm hè mất hết bình tĩnh. Khi cơn giận lắng xuống, Hitler đi đi lại trong phòng hệt như con thú bị nhốt. Bỗng nhiên, ông đứng xững trước mặt tôi và hét ầm ỹ, gân mặt gân cổ nổi xanh, hai mắt muốn lòi ra. Ngày nào Hitler tươi tỉnh, ông nói nghe thật là lễ độ : « Thưa quí vị, xin tiếp tục thuyết trình. . . . . »

Tình hình quá bết, Albert Speer viết trong nhật ký :

« Chừng bảy hay tám tuần nữa, nước Đức không còn đứng vững được nữa. Đem tiêu hủy những tài nguyên của xứ sở với mục đích không cho vào tay địch sẽ chẳng ảnh hưởng gì đến kết quả cuộc chiến. Bổn phận các nhà lãnh đạo nước Đức bây giờ là hãy gạt bỏ số phận riêng của mình sang một bên để tìm cho dân tộc nước Đức những may mắn kiến thiết lại đời sống tương lai ».

Speer cũng đem lời trên nói cùng Hitler trong một cuộc đàm luận nhưng Hitler vẫn khăng khăng giữ ý định tiêu thổ, ra lệnh phá hủy đường xá, cầu cống, nhà máy. Hitler bảo với Speer :

« Nếu chúng ta thua trận, đất nước chúng ta làm nguy. Đó là vận mạng không thể tránh được. Vậy thì những vấn đề sinh tồn trong tương lai làm gì còn có nghĩa nữa. Trái lại, tốt hơn là nên tiêu hủy cho bằng hết. Một dân tộc vừa chứng tỏ sự bạc nhược thì lấy đâu ra tương lai ? Tương lai sẽ rơi vào tay dân tộc phía Đông. Hơn nữa, những người sống sót đều vô giá trị trong khi những người đáng sống thì nay đã gục ngã trên chiến trường rồi ».

Hitler rất ghét người nào nói hay viết trong tờ trình câu : « La guerre est perdue ».

Một lần, Hitler từ chối không tiếp Albert Speer vì lẽ (lời Hitler) :

« Tiếp hắn ta chỉ để hắn lập đi lập lại rằng chúng ta thua rồi, nên chấm dứt chiến tranh đi. Đó cũng là cái lý do chung tại sao tôi chẳng muốn gặp riêng ai nữa. Tất cả gặp riêng tôi là đều thở ra giọng tuyệt vọng nghe không chịu nổi».

Không tìm thấy chiến thắng ở thực tế, Hitler đi tìm trong tranh vẽ, ông thường đứng ngắm hàng giờ bức chân dung Frederic le Grand hoặc hai bức vẽ vua Frederic thắng trận của nhà danh họa Graff.

Ông nói với tướng Guderian :

« Khi có nhiều tin tức xấu làm tôi lo sợ, tôi liền nhìn ngắm mấy bức tranh để lấy lại lòng can đảm. Ông hãy nhìn vua Frederic kia, đôi mắt trong xanh, vừng trán rộng...»

Những bữa ăn sáng bây giờ, giọng Hitler chan chứa bi quan :

« Trước chiến tranh, ông kịch liệt đả kích kẻ chán đời đi tìm cái chết, bảo rằng con người phải mạnh để đương đầu với mọi khó khăn của đời sống, chỉ có thế mới chứng tỏ giá trị ».

Nhưng ông đã đổi giọng, dựa trên triết lý Schopenhauer, đời không đáng sống vì trong đó chỉ có lường gạt và tuyệt vọng. Hitler tỏ ra chán nản vì sức khoẻ tồi tệ của mình. Ông nhớ đến lời Schopenhauer :«Nếu con người chỉ là đám bèo trôi thì kéo dài cuộc sống cho nó làm chi. Chẳng ai có thể ngăn chặn nổi sự hủy hoại của thể xác ».

Theo lời cô thư ký, Hitler đàm ra lẩm cẩm, nói một câu chuyện ba bốn lần, đang nói câu nọ, sọ sang câu kia, đang nói về chế độ quốc xã chuyển sang chuyện nuôi chó và tính ác của nhân loại.

Mỗi ngày ông chỉ ngủ chừng 3 tiếng. Tuy nhiên, còn nhiều đảng viên Quốc Xã cao cấp khi gặp ông vẫn nể sợ cái oai cũ, vẫn tin vào lời ông nói, dù tình thế đã mười phần đi đứt. Tỉ dụ như chỉ huy trưởng phân bộ Dantzig là Forster lần nào gặp Hitler ra về cũng phấn khởi tinh thần tin chắc rút cục Đức nhất định thắng. Cả Goering Himmler, Bormann, Goebels trong thâm tâm họ đều nghĩ thế nào Hitler cũng vượt qua được mọi khó khăn.

Những ngày cuối cùng của các lãnh tụ Quốc Xã diễn ra dưới hầm bê tông lạnh lẽo.

Ngày 12 tháng 4-1945, sư đoàn 9 Mỹ qua sông Elbe, quân đồng minh vào lãnh thổ Đức, chiếm hết tỉnh này sang tỉnh khác. Trọn một sư đoàn quân Đức ở Rhur đầu hàng.

Ngày 9 tháng 4, Koenisberg, thủ đô Đông Phổ thất thủ. Ngày 13, hồng quân chiếm Vienne, ngày 16 tuyến phòng thủ Oder bị chọc thủng, quân Nga tiến về Bá Linh. Nga và Anh Mỹ chia nhau chiếm đong Đức quốc thành hai mảnh.

Hitler không kiểm soát được tình hình nữa, tin tức lung tung, chẳng biết chỗ nào còn mất ra sao.

Quân sĩ Đức tại mặt trận phía Đông chiến đấu rất hăng nhưng lẻ tẻ vì cơ cấu chỉ huy đã vỡ. Mỗi lệnh mới Hitler đưa ra hoàn toàn mâu thuẫn với lệnh trước, những điều ông đòi hỏi không có mảy may khả năng thực hiện. Bất cứ một đề nghị nào của giới quân sự cũng đều nhận được câu trả lời cụt ngủn : « Không có lùi ».

Từ đầu năm 1945 đến tháng 4, Hitler làm tiêu mất 12 sư đoàn do cái tư tưởng ngoan cố nhất định không rút lui dù bị vây. Ông đẩy mạnh tính tàn ác của chiến tranh lên đến mức cao nhất, giết hết kẻ thù không nuôi tù binh, bất kể luật quốc tế. Sĩ quan Đức nào cho lệnh rút lui đều bị lột lon đem xử bắn. Như trường hợp Sepp Dietrich, nguyên trưởng đội vệ sĩ của Hitler, một đảng viên Quốc Xã trung kiên, nay chỉ huy sư đoàn 6 thiết giáp thuộc quân đội Wafen S.S. đã rút lui trước khi hồng quân đánh tới Vienne, liền bị Hitler gửi điện văn đòi lột chức đa số sĩ quan cao cấp trong sư đoàn. Dietrich cho họp họ lại rồi chia bức điện văn ra trước mắt họ mà nói :

« Đây là phần thưởng của Quốc Trưởng gửi cho chúng ta sau 5 năm khó nhọc ».

Buổi chiều, Dietrich đánh điện trả lời Hitler rằng :

« Tôi thà bắn vào đầu chết đi còn hơn là thi hành lệnh của ngài ».

Ngày 12 tháng 4, tổng thống Hoa Kỳ Roosevelt chết sau mấy năm đau yếu. Các lãnh tụ Quốc Xã reo

mừng, nhất là Goebels. Dựa vào « horoscope (tử vi Tây) để lý luận, Goebels lễ mễ mang «xàm banh» đến uống cùng Hitler mà nói :

« Tôi xin kính mừng Quốc Trưởng. Roosevelt đã chết rồi. Trên lá số của người có những ngôi sao chỉ vào một khúc rẽ vào hạ tuần tháng tư. Hôm nay là ngày thứ sáu 13 tháng 1, cái chết của Roosevelt báo hiệu cho biết khúc rẽ đang hiện lên ».

Hitler chẳng còn biết hấu víu chỗ nào, nghe chuyện số vận cũng thấy vui như Goebels, cả Himmler nữa, bữa ấy rượu xâm banh ngon hơn bao giờ.

Một tuần trôi qua, cái chết của Roosevelt không thay đổi gì hết. Anh-Mỹ-Nga vẫn tiến đều, họ dàn xếp cho êm mọi mâu thuẫn.

Goebels buồn bã nói : « Có lẽ số mạng chống lại chúng ta ».

Hạ tuần tháng 4, đế quốc Đức vĩ đại trước đây, nay thu hẹp vỏn vẹn trong vòng 160 cây số. Hitler ở bước đường cùng.

Goebel muốn Hitler chết trong thủ đô Bá Linh, chết như một khúc anh hùng ca của Gotterdammerung của Wagner. Goebels nói :

« Nếu một lá cờ trắng nào cắm trên thành phố Bá Linh, tôi sẽ cho nổ tung cả dãy phố nào có lá cờ hèn hạ đó ».

Tuy nhiên, Hitler còn chần chừ chưa quyết. Chính phủ Đức thu xếp rời bỏ Bá Linh đến ẩn ở vùng núi Alpes thuộc xứ Bavarois, nơi phát tích của đảng Quốc Xã. Chính phủ đi trước, Hitler sẽ tới sau.

Ngày 20 tháng 4-1945, ngày sinh nhật thứ 56 của Quốc Trưởng, có đủ mặt Goering, Himmler, Goebels, Speer, Ribbentrop, Bormann. Mọi người trừ Goebels, đều khuyên Hitler sớm rời Bá Linh tiếp tục lãnh đạo chiến tranh. Nhưng ông chỉ thuận chia Đức ra làm hai khu, Bắc và Nam, phòng trường hợp nước Đức bị quân địch cắt đôi. Miền Bắc giao cho đô đốc Doenitz chỉ huy, miền Nam đặt dưới quyền tướng Kesserling trực tiếp nhận chỉ thị của Hitler.

Ngày 21 tháng 4, Hitler hạ lệnh tấn công quân Nga đang bao vây Bá Linh. Chỉ huy cuộc tấn công là một tướng S.S. tên Steiner.

Nhưng muộn rồi, Steiner không sao tập trung nổi quân số cần thiết, vì tập trung lại thì sẽ có rất nhiều chỗ hở để quân Nga lọt vào thành phố Bá Linh. Thế là hết.

Hitler quyết định ở lại Bá Linh cùng chết với thành phố này. Himmler, Doenitz nói thế nào Hitler cũng không đổi ý. Ông bảo thư ký chép lời tuyên bố của Quốc Trưởng để đọc trên đài phát thanh.

Ngày 22 tháng 4, dưới hầm sâu 16 thước là dinh Quốc Trưởng, có hai tầng. Tầng dưới dành cho Quốc Trưởng gồm 18 gian nhỏ. Riêng Hitler và Eva Braun có 6 phòng.

Từ 20 đến 24 tháng 4, gia đình của những lãnh tụ quốc xã trốn hết về phương Nam. Ở lại cùng Hitler chỉ còn Eva Braun, gia đình Goebels, bác sĩ Stumpfegger, Heinz Linze bồi phòng, Manzialy bà bếp, Frau Christian thư ký, Bormann tổng thư ký đảng, tướng Krebs, tướng Burgdorf, Arthur Axmann chỉ huy trưởng đoàn Thanh Niên Bá Linh và một số quân sĩ S.S. canh phòng.

Sáng thứ hai 23 tháng 4, Hitler nét mặt bình thản có vẻ tươi vui nữa, ngồi chờ Albert Speer từ Hambourg đến Bá Linh từ biệt Quốc Trưởng.

Speer thú nhận đã làm đủ mọi cách để ngăn cản lệnh Hitler cho tiêu thổ và rất ngạc nhiên không thấy Hitler cáu giận như mọi lần nghĩa là ông không quát tháo cho bắt xử bắn ngay tại chỗ cái tội tầy đình như vậy. Trái lại, Hitler còn tỏ ý cảm động. Những người có mặt hôm ấy đều trông thấy Speer bùi ngùi trước thái độ hoàn toàn thay đổi của Hitler.

Speer đã khóc khi được Quốc Trưởng cho biết ông sẽ tự sát, quân canh sẽ đốt thi thể không để cho lọt vào tay giặc. Tối hôm ấy, Speer ở lại và được chứng kiến hai thảm kịch sau chót trong đời Hitler, đó là vụ đuổi Hermann Goering ra khỏi đảng và vụ Himmler tự ý đi thương thuyết với giặc.

Hitler bảo với hai tướng Keitel và Jodl :

« Khi nào cần thương thuyết, Goering nhiều khả năng hơn tôi ».

Tướng Jodl đem câu chuyện nói lại với tướng Koller, tham mưu trưởng không quân. Koller liền tức tốc bay về Munich cho xếp mình biết tin.

Goering từ lâu mơ ước sẽ kế vị Hitler nên vội vã cho tìm một văn thư cũ từ hồi 1941 có ghi việc Hitler bổ nhiệm Goering làm người kế vị ông sau này. Goering cho gửi văn thư đó tới Hitler kèm với bức điện đòi điều kiện Hitler hãy chính thức giao toàn quyền cho mình.

Bormann, kẻ thù không đội trời chung với Goering, nói với Hitler kết tội bức điện của Goering là phạm thượng dám đặt điều kiện cho Quốc Trưởng. Hitler nghe Bromann nên gầm thét chửi Goering thằng hư đốn, điếm đàng và phản bội. Ông bảo Bormann hãy gạch tên Goering trên đảng tịch và phong cho tướng Greim làm tổng tư lệnh không lực thay Goering.

Tướng Greim được gọi tới đinh Quốc Trưởng.

Hitler hỏi :

—Ông có biết tôi mời ông tới đây làm gì không ?

Greim đáp :

—Thưa Quốc Trưởng không.

Hitler nói :

—Bởi vì Hermann Goering đã phản bội tôi và đào ngũ. Hắn đi điều đình với giặc sau lưng tôi. Hành động của hắn thật là hèn nhát. Trái lệnh tôi hắn tự ý trốn rồi gửi về cho tôi bức điện văn vô lễ này ... một thứ tối hậu

thư bần thỉu, khốn nạn. Tôi từng nếm trải bao nhiêu chuyện phản bội dối trá, hội ước nhưng không chuyện nào bỉ ổi như chuyện Goering làm. Thế là hết, hết, hết...

Cùng đi với tướng Greim là nữ phi công được nhiều huy chương chiến công nhất, cô Hanna Reitsch. Hitler rất mến Hanna, ngược lại cô cũng là người một lòng một dạ trung thành sùng kính Quốc Trưởng.

Hôm ấy là 26 tháng tư 1945, đại bác Nga đã rót đều đặn vào thành phố Bá Linh. Tiếng nổ ầm ầm dội xuống hầm.

Hanna nói :

— Thưa Quốc Trưởng tại sao ngài còn ở đây ? Tại sao ngài tự ý làm mất của dân tộc Đức một vị lãnh tụ ? Lãnh tụ phải sống để cho dân tộc sống theo. Toàn dân mong muốn như thế.

Hitler đáp :

— Không đâu Hanna. Nếu ta chết đó là vì danh dự của Tổ Quốc con ơi. Đâu phải ta mong mỏi như vậy ! Ta vẫn tin chắc Bá Linh an toàn, giặc giỏi lắm chỉ có thể đến ranh giới Oder. Nhưng tất cả mọi cố gắng đều thất bại, Bá Linh bị bao vây. Ta nghĩ chính ta phải ở lại thành phố này để làm gương cho các chiến sĩ, họ sẽ hăng hái chiến đấu cùng với lãnh tụ của họ. Hanna ! Cho đến bây giờ ta vẫn hy vọng quân đoàn của tướng Weuck từ phía Nam sắp đánh thốc lên giải cứu cho Bá Linh đuổi bọn Nga ra khỏi bờ cõi...

Rồi quân của tướng Weuck cũng chẳng thấy

tăm hơi đâu. Mỗi giờ của Hitler dài bằng cả một thế kỷ. Ông không hề biết tin sư đoàn 9 của Weuck đã hoàn toàn bị tiêu diệt từ hôm trước.

Từ đầu năm 1945, Walter Schellenberg, vị tướng trẻ của lực lượng S.S. đã dục Himmler hãy thương thuyết với các cường quốc phương Tây, sớm lúc nào còn có thể chủ động lúc ấy.

Khi huân tước Bernadotte đến Bá Linh (tháng 2-1945) để điều đình về tù binh Thụy Điển, Na Uy thì Schellenberg liền thu xếp một cuộc gặp gỡ Bernadotte-Himmler, nhưng không thành vì Himmler vẫn tuyệt đối trung thành với Hitler.

Bernadotte qua Bá Linh lần thứ hai vào tháng 4, Himmler vẫn chưa quyết định. Cho đến ngày 22 tháng 4, Hitler cho biết sẽ cùng chết với Bá Linh, Himmler liền đổi ý nói : «Họ điên hết rồi, tôi phải làm gì đây ?» và chấp thuận đề nghị của Schellenberg với điều kiện không được đụng đến lãnh tụ.

Giữa cái đêm Hitler uất giận Goering phản bội thì Himmler gặp huân tước Bernadotte tại tòa lãnh sự Thụy Điển. Himmler cho biết chỉ nội trong vài ngày nữa, Hitler sẽ chết và nói :

— Trong trường hợp đó, tôi nghĩ tôi có toàn quyền. Tôi nhận nước Đức thua trận. Tôi bằng lòng

đầu hàng các nước Tây Phương để Anh Mỹ có thể tiến nhanh về phía Đông, nhưng tôi vẫn tiếp tục đánh Nga.

Huân tước Bernadotte nhận lời chuyển đề nghị của Himmler lên bộ ngoại giao Thụy Điển và lên đường về nước ngay.

Himmler và Schellenberg bàn bạc lập nội các mới và đảng mới dùng danh từ Đảng Đoàn Kết dân tộc thay cho đảng Quốc Xã.

Ngày 27 tháng 4, Bernadotte trở sang cho hay phe đồng minh Anh-Mỹ từ chối.

Hitler nhận được tin Himmler phản bội từ Luân Đôn và Nữu Ước, mặt ông tím ngắt ngồi chết lặng cả tiếng đồng hồ. Không thể ngờ được một người mà ông tin hơn hết sẽ trung thành với ông đến phút chót, nay lại trở mặt trắng trợn đến thế, Goering còn xin phép chứ Himmler chẳng thèm hỏi lời nào.

Tỉnh lại, ý nghĩ trước nhất hiện lên trong đầu là « trả thù » ! Phải bắt giết Goering, Himmler trước khi đệ tam Reich hoàn toàn sụp đổ. Nạn nhân đầu tiên của ý nghĩ trên là Fegelein, đại diện thường trực của Himmler tại dinh Quốc Trưởng bị bắn ngay. Sau đó, ông ra lệnh cho tướng Greim và Hanna Reitsch đi bắt Himmler. Cả hai lên đường lúc 2 giờ đêm rạng ngày 29 tháng 4.

Ở lại, Hitler lo giải quyết công việc cá nhân ông. Một người chung thủy đáng nhận phần thưởng

đẹp đẽ nhất là Eva Braun. Hitler cho làm lễ chính thức cưới nàng. Goebels gọi Walter, hội viên hội đồng thành phố đến ghi vào sổ cặp vợ chồng Hitler-Braun theo đúng thủ tục dân luật.

Đám cưới cử hành trong phòng hội, tân lang và tân giai nhân giơ tay thề yêu nhau trọn kiếp sướng khổ bên nhau. Goebels, Bormann là hai người làm chứng lần lượt ký vào sổ, sâm banh nổ dòn đôm đốp. Họ ôm nhau hát những bài hát cổ truyền của dân tộc Đức chúc tụng đời sống lứa đôi.

Cuộc vui tiếp tục trong khi Hitler rút vào phòng làm việc đọc cho cô thư ký đánh máy những lời di chúc chính trị của ông. Tiếng ông trầm trầm thao thao bất tuyệt.

« ... Đã ba mươi năm trôi qua kể từ 1914, khi tôi mới đóng góp một phần nhỏ nhoi vào cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất mà nước Đức phải chịu. Suốt thời gian ba thập niên ấy, bất cứ một hành động nào của tôi cũng đều do lòng yêu nước và trung thành với dân tộc.

Người ta không thể bảo rằng tôi đã gây ra chiến tranh năm 1939, cũng không thể bảo rằng Đức gây ra chiến tranh. Chiến tranh này là sản phẩm của bọn chính trị gia quốc tế thuộc dòng giống Do Thái hay là bọn tay sai phục vụ quyền lợi Do Thái. Biết bao lần tôi đề nghị hãy kiểm soát và hạn chế vũ khí. Vết tích thảm khốc của đệ nhất thế chiến còn đó ai mong mỏi làm gì một trận thế chiến thứ hai thảm khốc hơn nữa. Chúng ta có thể sống yên ổn lâu dài cả mấy thế

kỹ nếu không bị lửa thù bùng cháy trong các đô thị bị đồ nát, thù bọn Do Thái quốc tế và bè lũ tay sai gây nên đổ vỡ đau thương. Các quốc gia Âu Châu đã rơi vào âm mưu của Do Thái, rơi vào âm mưu của tài phiệt quốc tế mà lao vào cuộc chém giết...

Sau 6 năm chiến tranh, dù lịch sử có phán xét ra sao chăng nữa thì cũng phải nhận rằng chưa có một dân tộc nào vinh quang anh dũng hơn.

Vì vậy, tôi không thể rời bỏ thành phố thủ đô của Reich. Tôi nhất quyết ở lại Bá Linh, chết nơi đây giữa lúc mà tôi thấy không thể làm tròn nhiệm vụ của một vị lãnh tụ, của một Quốc Trưởng.

Tôi chết sung sướng trong ý nghĩ binh sĩ của nước tôi đã gặt hái được nhiều chiến thắng ngoài mặt trận. Tôi xin gửi đến tất cả lời cám ơn chân thành và chúc tất cả hãy tiếp tục đấu tranh cho Tổ Quốc. Sự hy sinh cao đẹp của binh sĩ bên cạnh với cái chết của tôi, sẽ là ánh hào quang cho lịch sử Đức quốc. Tôi yêu cầu các tướng lãnh, chỉ huy hải lục không quân hãy gắng sức quả cảm giữ vững cuộc kháng chiến của chúng ta, hãy bảo cho binh sĩ biết tôi đã chọn cái chết chứ không hèn nhát đầu hàng... »

. . . . . .

Trong chúc thư, Hitler chỉ định Martin Bormann là người kế vị ông để điều khiển đảng Quốc Xã, chỉ định đô đốc Doenitz lãnh đạo chính quyền kế vị Quốc Trưởng.

Sáng chủ nhật 29 tháng 4, ba người Đức phải đi mang chúc thư đến bản doanh Doenitz, thống chế Schorner và tướng Keitel.

Buổi trưa, Hitler nhận được tin Mussolini và cô nhân tình Clara Petacci bị dân chúng bắt đem bắn chết rồi treo ngược hai người bêu diếu giữa chợ, việc xảy ra hôm 28.

Sáng sớm thứ ba 30 tháng 4, Hitler bảo quân canh bắn chết con chó Blondi rồi hội bộ tham mưu lại để từ biệt.

Hồi 13 giờ, Erich Kempha, tài xế của Hitler được lệnh mang 200 lít xăng ra vườn dinh Quốc Trưởng.

Hitler vừa ăn xong bữa cơm trưa, đứng dậy bắt tay từ biệt Gocbels, Bormann rồi cùng Era Braun vào buồng đóng cửa. Một phát súng nổ, một thôi.

Mười phút sau, mọi người đẩy cửa thấy Hitler nằm sóng sượt trên đi văng, máu trớt đầm, ông đã bắn vào miệng tự sát. Bên cạnh là Eva Braun cũng chết rồi, nàng uống thuốc độc. Đồng hồ chỉ 15 giờ 30 phút.

Trước khi tự sát, Hitler đã chỉ thị rõ ràng phải làm gì với xác ông. Chỉ thị được thi hành đúng từng chữ. Hai đoàn viên S.S. khiêng thi hài Hitler bọc trong tấm mền, Bormann và Kempha khiêng xác Eva Braun, đem cả ra ngoài vườn đặt bên nhau rồi tưới xăng lên mà đốt. Ngọn lửa bùng cháy. Bên ngoài súng nổ ầm ì, thành phố Bá Linh bị tràn ngập.

Phố xá vắng tanh, những người trong dinh Quốc Trưởng mạnh ai nấy chạy. Chỉ còn một mình Goebels ở lại, giết hết vợ con rồi tự sát theo Hitler.

Một tuần sau, nước Đức xin đầu hàng vô điều kiện.

23

LUẬN VỀ CÁCH MẠNH QUỐC XÃ

Tinh thần nước Đức là con ó dũng mạnh với đôi cánh lớn đưa cái thân thể nặng nề của nó bay vọt lên cao, lên cao mãi cho đến tận mây xanh, đến tận mặt trời sáng chói mà nó vẫn mê say ngắm nhìn.

JOHAN GOTTLIEB FICHTE

Đại hội quốc tế cộng sản lần thứ 4 họp ngày 5 tháng 11-1922 tại Petrograd, vấn đề chủ yếu được

đem ra bàn thảo là nguy cơ phát xít đe dọa phong trào quốc tế cộng sản. Người đứng thuyết trình là Radek. Ông nói :

« Bọn phát xít hiện nay không những đã thành lập nhiều tổ chiến đấu phản cách mạng, chúng còn đưa ra chính sách xã hội mị dân để gây cơ sở quần chúng trong các giai cấp nông dân, tiểu tư sản và ngay cả thành phần vô sản nữa, chúng khéo che đậy tính chất phản cách mạng bằng những phỉnh gạt quốc gia dân tộc...

. . . Nguy cơ phát xít đang lan tràn khắp vùng Ba Nhĩ Cán, nhất là Tiệp Khắc, Ba Lan, Đức, Áo, Hoa Kỳ, thậm chí cả Na Uy nữa ; dưới hình thức này hay hình thức khác rồi đây chủ nghĩa Phát Xít có thể xâm nhập cả Anh-Pháp.

Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của các đảng cộng sản là phải tổ chức cuộc đề kháng chống bè lũ phát xít quốc tế... »

Rồi Radek kết luận :

« Bè lũ phát xít tay sai của tư bản ».

Vì sao mà Radek lại lỗi như thế ? Vì Mussolini vừa đè bẹp cộng sản để chiếm chính quyền Ý, nơi mà cộng sản đặt hy vọng hơn hết.

Mussolini là lãnh tụ đảng sơ mi đen phát xít, đảng hiệu là những cây cỏi quấn chặt thành một bó, chung quanh cái rìu đốn cỏi mang một ý nghĩa của

sự thống nhất dưới sự lãnh đạo của một chính quyền mạnh.

Phát Xít là gì ?

Nếu muốn nói đủ gốc nguồn của nó cần phải cả một cuốn sách, ở đây xin trả lời vắn tắt như sau :

Năm 1919, Mussolini thủ xướng vận động chủ nghĩa quốc gia Ý đặt tên cho tổ chức là : « Những người phát xít đấu tranh » triệu tập đại hội ở Milan.

Năm 1921, tổ chức lớn lên biến thành đảng phát xít có trụ sở tại Rome và triệu tập đại hội lần thứ hai, chế định cương lĩnh đảng, đại hội cử hành tại Napoli. Theo cương lĩnh đó thì xã hội phát xít không thuộc tư bản chủ nghĩa cũng không phải là xã hội chủ nghĩa. Phát xít muốn xây dựng xã hội trên ý nghĩa thuần tùy quốc gia dân tộc, không chấp nhận thể chế dân chủ sa đọa, hỗn loạn.

Năm 1922, Mussolini lên chấp chính, dùng cường lực áp bức, tiêu diệt, và phản đối đảng. Đặc tính của phát xít là :

— Tuyệt đối độc tài, lấy ý chí cá nhân chi phối đại đa số, lấy bạo lực khủng bố, tiêu diệt mọi phản đối.

— Chối bỏ sự tồn tại của giai cấp trong xã hội, chối bỏ lý luận đấu tranh giai cấp, chính quyền phát xít cấm công nhân bãi công, cấm tổ chức nghiệp đoàn công nhân.

— Cực đoan bảo thủ, bài ngoại, gìn giữ quốc hồn quốc túy, chống văn hóa ngoại lai.

— Tiến hành chính sách mở mang bờ cõi, tìm đất sống cho dân tộc, trở thành đế quốc chủ nghĩa.

— Đạo đức phát xít là bạo lực, anh hùng chủ nghĩa chống tự do dân chủ, chống giai cấp đấu tranh, chống cộng sản chủ nghĩa.

Năm 1923, tại Munich, Hitler muốn theo gót Mussolini làm « cú putsch » nhưng thất bại, vào nằm tù viết « Mein Kampf », chịu nhiều ảnh hưởng của tư tưởng phát xít, tuy nó vẫn giữ mầu sắc Đức, tỉ dụ chống chủ nghĩa Mác Xít là chống lý thuyết của tên Do Thái Karl Marx phá hoại quốc gia, chống giai cấp đấu tranh phá hoại dân tộc, chống đường lối kinh tế, tước bỏ quyền tư hữu và chống quan niệm lịch sử thuần túy kinh tế và duy vật. Tỉ dụ chống nghị hội chủ nghĩa là chống tình trạng vô trách nhiệm cầu thả của bọn người tưởng mình là đại biểu dân, dựa vào quyền bất khả xâm phạm mà quyết định bừa bãi, tham nhũng thối nát, tư túi nâng đỡ lẫn nhau.

Có thể nói chủ nghĩa Quốc Xã (Nazisme : kết hợp bởi hai chử National-Socialisme) gốc gác của nó là chủ nghĩa Phát Xít.

Sau này, khi phe Trục thành lập, báo chí gọi chung Đức-Ý-Nhật là Phát Xít.

Do nguyên nhân nào cộng sản quốc tế qua lời Radek gọi phát xít là tay sai tư bản ? Trong khi trên cương lĩnh phát xít và quốc xã đều có những điều khoản chống bọn tài phiệt quốc tế.

Đọc ở trên độc giả thấy rõ phong trào quốc xã kể từ lúc còn trứng nước dưới hình thức đoàn nón sắt (Stahelm) và nghĩa binh (Freikorps) đã có sự giúp đỡ của giới kỹ nghệ gia giầu có của Đức. Lúc thành đảng Quốc Xã với lực lượng hàng triệu người rồi, có ít nhất là ba lần, quốc xã khánh tận về mặt tài chính, đã hồi sinh nhờ tiền của Thyssen, Krupp... Bảo là tay sai thì không đúng nhưng bảo là lá bài thì đúng hơn.

Hitler đã ngược hẳn với Gregor Strasser dùng lá bài mà tài phiệt ném xuống để đưa quốc xã vào chính quyền. Suốt quá trình liên kết lợi dụng nhau, tư bản chẳng ưa Hitler, trái lại Hitler cũng chẳng ưa gì tư bản. Họ chỉ là những người bạn đường giai đoạn.

Chủ lực quốc xã không phải là giai cấp vô sản và đương nhiên không phải tư bản. Những người nông nhiệt và những đảng viên toàn là thành phần bị hắt hủi sống không tương lai, đa số là binh lính giải ngũ, tiểu tư sản thành thị, trí thức thất nghiệp, Hitler là con người hội đủ cả ba hình dáng đó.

Thế lực tài phiệt Đức ủng hộ quốc xã nhằm hai mục tiêu : một là dựa trên tinh tự dân tộc mà quốc xã đã gây được để tái lập thế tư bản dân tộc chống sự đàn áp của thế lực tư bản ngoại quốc kể từ ngày Đức thua trận ; hai là dùng quốc xã làm con đê ngăn phong trào bần sẽ vỡ tràn ngập với sự đồng tình của tư bản ngoại quốc.

Quốc Xã có phải là thế lực phản cách mạng như Radek nói về Phát Xít chăng ?

Để trả lời, xin mở lại trang sử nước Đức sau đệ nhất thế chiến lúc Quốc Xã bắt đầu gây được ảnh hưởng trong quần chúng nhân dân.

Ký giả ngoại giao Pháp, ông Paul Ferdonnet viết :

« Chuyện xảy ra vào 1930 tại góc phố, một xác đảng viên quốc xã nằm sóng sượt giữa đường, ngực đầy máu, hắn vừa bị cộng sản cho ăn đạn. Sáng ra, tuyết còn phủ trắng, máu đỏ càng thắm hơn. Trên cành cây, những dây hoa bằng giấy còn lơ lửng phất phơ, mặt vỉa hè ngổn ngang chai rượu vỡ, gió thổi lăm văng những mặt nạ và tất cả những gì còn lại sau một đêm ăn chơi, hội hè trác táng. Kẻ nào chết cứ chết, kẻ nào phè phỡn cứ phè phỡn. Rồi xác người sẽ được mang đi như đống rác được phu hốt rác dẹp gọn.

Ba Linh trang lệ với những đại lộ huy hoàng, với những công viên đầy hoa rực rỡ cho ta cảm tưởng Đức giàu có lắm, hùng cường lắm. Khi trời, ánh sáng, tiếng cười đùa rộn rã hòa hợp đã tăng vẻ đẹp cho Ba Linh.

Thế nhưng, đằng sau những lớp vỏ huy hoàng, rực rỡ đó là một thế giới khác đen tối và bần cùng. Hành khất ở nơi đường phố ngõ hẹp, kẻ thất nghiệp nằm lê nằm lết ở thế giới này, sinh hoạt chính trị thật sôi động. Từng đoàn xe, chiếc cắm cờ đỏ có ngôi sao Sô

Viết, chiếc cắm cờ chữ Vạn chạy rầm rầm, máy phóng thanh la hét. Trẻ con chơi đùa bẻn công rãnh bùn nhơ hôi thối, thợ thuyền thất nghiệp hàng đàn, cứ một trăm người lại có 40 người mang bệnh lao, đã từ lâu họ chỉ có ăn một bữa mỗi ngày. Thang gác ọp ẹp, cửa sổ mối mọt ăn ruỗng, gian buồng chừng 10 thước vuông mà bầy tám người ở, chuột bọ chạy tứ tung.

Đàn ông lang thang kiếm việc làm, đàn bà hy vọng đời sống đỡ đói khổ, toàn thể dân Bá Linh cũng như toàn dân Đức bị cùm kẹp bởi dây xích nặng nề của các vấn đề xã hội, nước Đức chìm ngập trong thảm kịch ».

Thảm kịch kinh tế, đạo đức nhân phẩm và tinh thần trí thức.

Trước hết, sức mạnh của nền kinh tế Đức nhờ tay kinh tế gia Friedrich List đã chuyển nó từ một nền kinh tế tranh thương nhỏ mọn giữa cá nhân với cá nhân trở thành một nền kinh tế quốc gia cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Kỹ nghệ gia họp lại, tổ chức những liên doanh si nghiệp (cartel) khống chế thị trường quốc nội, mặt khác tạo khả năng xuất cảng bán sang thị trường quốc ngoại với giá thật rẻ. Sức mạnh ấy nay sụp đổ bởi thua trận.

Do hòa ước Versailles, Đức mất 14o/o đất đai cày cấy, 16o/o kỹ nghệ than đá, 27o/o kỹ nghệ dục thép, 74o/o khoáng sản.

Năm 1919, hơn 2000 cây số vuông miền đông Phổ

với 140.000 dân bị cắt trả cho Lithuanie, hơn 100 cây số vuông với 24 ngàn dân trả cho Ba Lan, miền tây Phổ và cứ tương tự như thế, lãnh thổ Đức bị cắt trả cho Pháp, Anh, Bỉ ấy là chưa kể đất đai thuộc địa của Đức tại nhiều nơi.

Nào chỉ có vậy thôi đâu, Đức còn bồi thường trả nợ chiến tranh. Khủng hoảng kinh tế hẳn phải khủng khiếp.

Năm 1923, nạn lạm phát đồng «mark» lên cực độ, một quan Pháp ăn 228 triệu đồng mark.

Khủng hoảng kinh tế kéo theo khủng hoảng đạo đức, tinh thần và trí thức. Với 13 triệu gia đình không công ăn việc làm, sống tạm bợ bám vào sự cấp đỡ của chính phủ của một quốc gia nợ nần, khốn khó. Vô công rồi nghề, đói khát gây sáo trộn cho nếp sống cần kỷ cương, lành mạnh.

Người cha trong gia đình bị trẻ coi rẻ dúm. Thanh thiếu niên mất dạy tụ họp phá phách, trộm cắp điếm đàng mỗi ngày mỗi đông, ngoài đường hút sách, làm đĩ và truyền bá bệnh tình.

Cả mấy chục ngàn sinh viên ra trường không ai thuê mướn, nếu không rơi vào sự đọa thì đám sinh viên chỉ còn hai con đường gia nhập đảng cực tả hoặc cực hữu. Cực tả là chiến tuyến đỏ (Rot Front) từ Nga sang, cực hữu là tổ chức phát xít từ Ý tới tức đảng Quốc Xã.

Toàn dân nhớ thời oanh liệt xưa của nước họ giữa lúc mà họ tin rằng Đức nắm chắc sự thắng trận thì

đột nhiên, ngày 11 tháng 11-1918, Đức hạ khí giới xin hàng mà không hề thua đậm trên mặt trận nào chỉ biết Đức đã kiệt quệ. Từ đấy, tổ quốc nhục nhã, dân chúng lầm than. Chính phủ dân chủ xã hội thường tự hào với danh nghĩa cách mạng tháng 11 nay bị dân chúng coi như lũ sát nhân tháng 11.

Số người thuộc thành phần lãnh đạo trước đây rơi từ trên cao xuống vực thẳm, nghèo hèn tủi hổ, giới trung lưu thất vọng, giới tiểu thương hết vốn, phần tử trí thức không tương lai, thợ thuyền thất nghiệp, quân nhân giải ngũ bơ vơ. Tất cả đều tự hỏi phải chăng dân tộc Đức bị đóng dấu vào mặt như lũ gia súc ?

Tại sao Đức lại bị phân chia ? Tại sao Đức không có quyền vũ trang ? Tại sao cả chục triệu người sống vất vưởng cơm thiếu áo rách ?

Tất cả đều chẳng muốn nghe lời giải thích nhàm tai, nào bồi thường chiến tranh, nào thất trận v.v... Cái khối người gần 20 triệu phản kháng số phận đau thương của họ bằng cách đi bỏ phiếu ồ ạt cho những khuynh hướng cực đoan, cho cộng sản hoặc cho quốc xã, dần dần quốc xã vượt hẳn cộng sản vì quốc xã rõ ràng hơn dứt khoát, hơn với ngôn ngữ mạnh bạo cả quyết đang cần cho một dân tộc khổ ải và muốn sống vươn lên.

Cả thế hệ tuổi trẻ bần cùng căm hờn tư bản và thù nghịch dân chủ. Lý luận, triết lý dân chủ đối với họ là thứ triết lý lý luận ươn hèn, bất lực, trống rỗng.

Những khẩu hiệu : Tự do — Công ăn việc làm — Bánh ăn (Freiheit-Arbeit und Brot) không còn hấp dẫn

nữa. Họ muốn một cái gì khác hơn kia để thay đổi cuộc sống tủi nhục này. Họ muốn một lãnh tụ can trường sáng suốt hơn là nghị hội thối tha, ăn hại đái nát.

Thế hệ trẻ tâm niệm lời Goethe : « Phải thống trị, phải thắng không thì bị hủy diệt, bị nô lệ. Gian khổ hay vinh quang nếu không làm búa tất chịu kiếp đe ».

Đa số thuộc lòng bài thơ Hammerlied của Felix Dann.

Hammerlied nghĩa là lời ca của cái búa .

Aussi loin que le marteau tombe
le pays et les mers m'appartient

Nous sommes de la lignée du dieu du marteau
et nous voulons conquérir son empire mondial.

Quốc Xã đã đưa ra thật đúng lúc bài hát : «Nước Đức thân yêu, hãy tỉnh lại ! ».

Tìm về với vinh quang cho nước Đức, thế hệ trẻ bỏ đọc « Que faire ? » của Lénine sang đọc « Mein Kampf » của Hitler.

Mất độc lập, dân tộc không làm chủ được vận mạng mình nữa, chỉ lều bều nổi chìm theo các biến cố do các thế lực ngoại lai điều khiển, lịch sử quốc cũng mất luôn.

Lời nói của giáo sư Johan Gottlieh Fichte trước Hàn Lâm Viện Bá Linh ngày 13 tháng 12-1807, nay là ngọn đuốc sáng dẫn đường cho thanh niên Đức.

Chấp nhận bôn sê vích để làm cuộc cách mạng nối gót Nga Sô thì trước sau vẫn là thế lực ngoại lai. Nước Đức cần phải có riêng một cuộc cách mạng của Đức. « Mein Kampf » và chủ nghĩa Quốc Xã cung ứng đầy đủ cho đòi hỏi đó.

Chấp nhận Hitler, chấp nhận Quốc Xã, dân tộc Đức đã kiên quyết đứng lên thay đổi vận mạng mình. Nói sao thì nói nhưng cũng không thể phủ nhận khoảng thời gian từ 1933 đến 1939, Hitler và Quốc Xã đã phục hồi uy danh nước, đã thực hiện cuộc cách mạng dân tộc, Đức, phá tan cuộc sống đen tối dưới kìm kẹp của hòa ước Versailles.

Phản cách mạng là gì ?

Phản cách mạng là đi ngược lại với yêu cầu phổ biến và su thế tự nhiên của thời đại. Quốc Xã đâu có đi ngược nhu cầu phổ biến và su thế tự nhiên của dân tộc Đức lúc đó ? Bản chất quốc xã không phải là phản cách mạng nhưng bản thân cách mạng quốc xã đã phạm lỗi lầm để tự biến chất trở thành quá khích mà đi vào con đường phản cách mạng.

Guiseppe Ferrari (giáo sư triết học Ý) chia cách mạng ra làm 1 giai đoạn :

a) Giai đoạn cách mạng văn hóa tư tưởng

b) Giai đoạn cách mạng chính trị

c) Giai đoạn do cách mạng chính trị quá khích gây ra phản cách mạng

d) Giai đoạn phần tử ôn hòa hoàn thành cách mạng.

Cuộc cách mạng quốc xã dừng lại ở giai đoạn ba rồi bị đánh sụm ở đó. Những hành động quá thô bạo tàn ác đến nỗi không còn đất để chuyển ra ôn hòa nữa.

Tòa án Nuremberg kêu án các lãnh tụ quốc xã :

— Goering	:	treo cổ
— Hess	:	tù chung thân
— Ribbentrop	:	treo cổ
— Keitel	:	treo cổ
— Kaltenbrunner	:	treo cổ
— Rosenberg	:	treo cổ
— Frank	:	treo cổ
— Erick	:	treo cổ
— Streicher	:	treo cổ
— Funk	:	tù chung thân
— Raeder	:	tù chung thân
— Seyess Inquart	:	treo cổ
— Albert Speer	:	20 năm khổ sai.

Tất cả các tử tội đã chết.

Albert Speer mãn tù, sống âm thầm viết hồi ký.

Tuy nhiên, chính trị phát xít không chết theo cái chết của các tội, cũng không sống âm thầm với hồi ký. Nó hiện đang là một vấn đề thời sự.

— HẾT —

SÁCH THAM KHẢO

— **Les démagogies contre les démocraties** — *J. Tchernoff*

— **Adolf Hitler, eine biographie** — *Walter Gorlitz*

— **De la Révolution française à la Révolution Hitlérienne** — *J. Dresch*

— **Le sens du fascisme** — *Harold Laski*

— **Idoles allemandes** — *Max Hermant*

— **Le temps du Délire** — *Hermann Rauschning*

— **Mécanisme de la Tyrannie** — *Allan Bullock*

— **Mein Kampf** — *Adolf Hitler*

— **Les grandes oeuvres politiques de Machiavel à nos jours** — *Jacques Chevalier*

— **Face à Hitler** — *Paul Ferdonnet*

— **Fascisme et Grand Capital** — *Daniel Guerin*

— **Hitler, l'apostolat** — *S. Broussaleux*

— **La nuit des longs couteaux** — *Charles Block*

— **Histoire de la Diplomatie** — *Potiemkin*

— **The 12 year Reich** — *Richard Grunberger*

— **The Rise and the Fall of the Third Reich** — *William Shirer*

— **The order of the death-head** — *Heinz Hohne*

— **20 July** — *Constantine*

— **20 German Poets** — *Walter Kaufmann*

— **Inside the Third Reich** — *Albert Speer*

— **Nuremberg Diary** — *G.M. Gilbert*

— **The faces of the Third Reich** — *Joachim C. Fest*

MỤC LỤC

1.— Thời niên thiếu
2.— Chuỗi ngày vất vưởng
3.— Munich
4.— Đệ nhất thế chiến
5.— Cách mạng và phản cách mạng
6.— Đảng Quốc Xã
7.— Đảo chánh
8.— Mein Kampf
9.— Năm tháng chờ đợi
10.— Chuyện tình và chính trị
11.— Chinh phục Bá Linh
12.— Tiến vào chính quyền
13.— Nội các Schleicher
14.— Nắm chính quyền
15.— Đêm thanh trừng đẫm máu
16.— Hitler, Quốc Trưởng và chế độ đệ tam Reich
17.— Lẽ phải của kẻ khỏe
18.— Hitler, nhà độc tài
19.— 1938 - Năm của những khủng khoảng
20.— Con đường chiến tranh
21.— Ngày mai là một nấm mồ
22.— Những giờ phút cuối cùng
23.— Luận về cách mạng Quốc Xã.

Giá : 750đ

Nhà in PHONG-PHÚ 156 Bùi thị Xuân — Saigon
KD. Số 1652/PTUDV/KBCNT/KSALP, ngày 25-5-1973